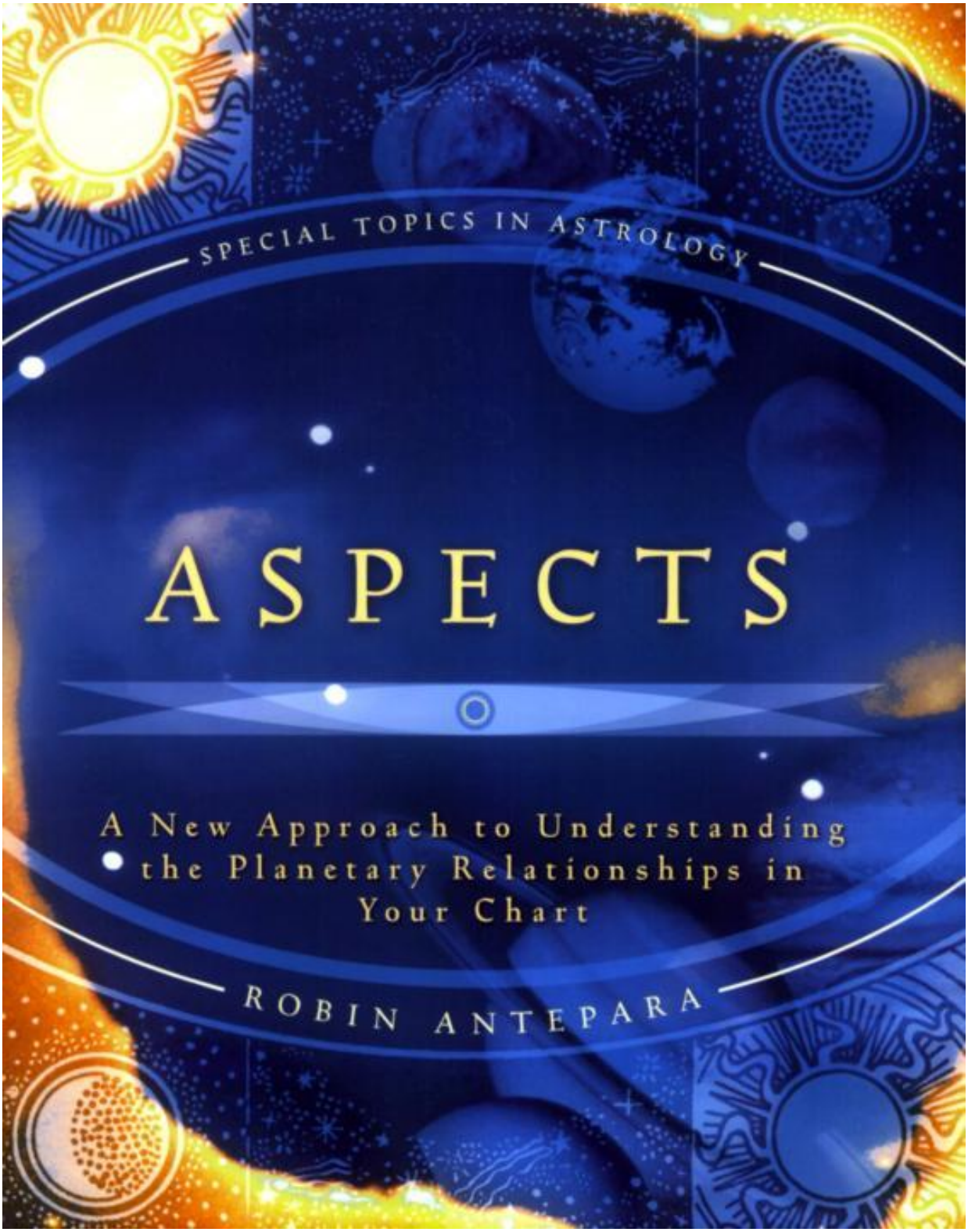

SPECIAL TOPICS IN ASTROLOGY
ASPECTS
A New Approach to Understanding the Planetary Relationships in Your Chart
ROBIN ANTEPARA

Table of Contents

Table of Contents

AUTHOR PICTURE

About the Author

ASPECTSA New Approach to Understanding

the Planetary Relationships in

Your Chart

List of Charts

Introduction

Why Aspects Matter

- "That Doesn't Make Sense!"—"Điều đó vô lý!"
- The Elements—Các Hành
- The Elements as Personality Types—Các Hành như Những Kiểu Tính cách
- Aspects: Challenging or Harmonious?—Các Góc hợp: Thách thức hay Hài hòa?
- Modalities/Quadruplicities—Các Tính chất/Bốn nhóm
- Trining Your Squares and Squaring Your Trines: The Astrology of Transformation—Tam hợp các Vuông và Vuông các Tam hợp: Chiêm tinh của Sự Chuyển Hóa
- A Note on the Organization of This Book—Một Ghi chú về Cấu trúc của Cuốn sách này

Part One

Working with Hard Aspects

1. The Opposition

- The Fixed Opposition: —Góc Đối vị Cố định:
- Mahatma Gandhi and the Birth of Passive Resistance— Mahatma Gandhi và Sự Ra Đời của Kháng cự Bất bạo động
- The Mutable Opposition: Lance Armstrong, Cancer, and the Paradox of Enlightenment—Đối vị Biến đổi: Lance Armstrong, Cự Giải, và Nghịch lý của Giác ngộ
- The Cardinal Opposition: Eric Harris and the Rage of the Underdog—Đối vị Chính yếu: Eric Harris và Cơn Thịnh nộ của Kẻ Chiếu Dưới

2. The Square

- The Fixed Square: Princess Diana—Góc vuông Cố định: Công nương Diana
- The Mutable (and Cardinal) Square: Princess Masako of Japan—Góc Vuông Biến Đổi (và Chính Yếu): Công nương Masako của Nhật Bản

The Cardinal Conjunction: Katharine Graham—Sự Đồng Vị Chính Yếu: Katharine Graham
The Mutable Conjunction: Charles Schutz—Đồng vị ở Dấu hiệu Biến đổi: Charles Schutz
The Fixed Conjunction: Martha Stewart—Đồng vị ở Dấu hiệu Cố định: Martha Stewart
Working with Soft Aspects
4. The Trine
The Fire Trine: Martha Stewart—Tam hợp Hành Hỏa: Martha Stewart
The Air Trine: Rush Limbaugh and Jane Fonda—Tam hợp Hành Khí: Rush Limbaugh và Jane Fonda
The Water Trine: Kurt Cobain—Tam hợp hành thủy: Kurt Cobain
The Earth Trine: Katharine Hepburn—Tam hợp hành thổ: Katharine Hepburn
5. The SextIle
John Nash—John Nash
6. The Fire Grand Trine
Marlon Brando—Marlon Brando
7. The Earth Grand Trine
Muhammad Ali—Muhammad Ali
8. The Air Grand Trine
Lance Armstrong—Lance Armstrong
The United States of America—Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ
9.The Water Grand Trine
Kurt Cobain—Kurt Cobain
Part Three
Other Aspects
10. The Inconjunct and the Yod
The Inconjunct—Góc 150°
The Yod—Yod
Henry Miller—Henry Miller
June Mansfield: The Wild Side of Miller's Yod—June Mansfield: Mặt Hoang Dã của Yod của Miller
Marlon Brando—Marlon Brando
Martha Stewart—Martha Stewart
11. Non-Ptolemaic Aspects

The Semisquare—Góc Bán Vuông

The Sesquiquadrate—Góc Rưỡi Vuông

The Quintile—Góc ngũ phân

The Quindecile—Góc quindecile

12. Techniques of Transformation

Defense Mechanisms of the Psyche—Các cơ chế phòng vệ của tâm lý

Techniques of Transformation: Trining Your Squares and Squaring Your Trines—Các kỹ thuật chuyển hóa: Tam hợp các vuông của bạn và vuông các tam hợp của bạn

Trining Your Squares: Strategies for Dealing with Hard Aspects—Tam hợp các vuông của bạn: Chiến lược xử lý các góc hợp cứng

Steam Control: Utilizing the Easy Places in Your Chart to Alchemize the Hard Places—Kiểm Soát Hơi Nước: Tận Dụng Những Vị Trí Dễ Trong Lá Số Để Luyện Kim Những Vị Trí Khó

Squaring Your Trines: Techniques for Working with Soft Aspects—Bình Phương Hóa Các Tam Hợp Của Bạn: Kỹ Thuật Làm Việc Với Các Góc Hợp Mềm

End Word—Lời Kết

Appendix I

A Primer of Basic Astrology

The Planets—Các Hành Tinh

The Signs—Các Dấu hiệu

Rulerships-Dignities-Debilities—Chủ tinh–Vượng–Suy

Aspects—Các Góc hợp

The Houses—Các Nhà

Appendix II

Chart Sources

Bibliography

AUTHOR PICTURE



About the Author

Robin Antepara is an astrologer, writer, and educator who divides her time between Japan and Vermont. She is working on a Ph.D. in depth psychology and has master's degrees in education and psychology. Antepara is a member of the International Society for Astrological Research and has been conducting astrological seminars and workshops in Japan and North America for over ten years.

Robin Antepara là một nhà chiêm tinh, nhà văn và nhà giáo dục, người chia thời gian của mình giữa Nhật Bản và Vermont. Bà đang theo học chương trình tiến sĩ về tâm lý học chiều sâu và có bằng thạc sĩ về giáo dục và tâm lý học. Antepara là thành viên của Hiệp hội Quốc tế về Nghiên cứu Chiêm tinh và đã tổ chức các hội thảo và lớp chuyên đề chiêm tinh tại Nhật Bản và Bắc Mỹ trong hơn mười năm.

ASPECTSA New Approach to Understanding the Planetary Relationships in Your Chart

ROBIN ANTEPARA

Llewellyn Publications
Woodbury, Minnesota

Aspects: A New Approach to Understanding the Planetary Relationships in Your Chart © 2006 by Robin Antepara. All rights reserved. No part of this book may be used or reproduced in any manner whatsoever, including Internet usage, without written permission from Llewellyn Publications except in the case of brief quotations embodied in critical articles and reviews.

First Edition
First Printing, 2006

Series design and format by Donna Burch
Edited by Andrea Neff
Cover art © PhotoDisc and DigitalStock
Cover design by Ellen Dahl
Llewellyn is a registered trademark of Llewellyn Worldwide, Ltd.

Chart wheels were produced by the Kepler program by permission of Cosmic Patterns Software, Inc. (www.AstroSoftware.com)

Library of Congress Cataloging-in-Publication Data (Pending)
ISBN-13: 978-0-7387-0928-4
ISBN-10: 0-7387-0928-X

Llewellyn Worldwide does not participate in, endorse, or have any authority or responsibility concerning private business transactions between our authors and the public.

All mail addressed to the author is forwarded but the publisher cannot, unless specifically instructed by the author, give out an address or phone number.

Any Internet references contained in this work are current at publication time, but the publisher cannot guarantee that a specific location will continue to be maintained. Please refer to the publisher's website for links to authors' websites and other sources.

Llewellyn Publications
A Division of Llewellyn Worldwide, Ltd.
2143 Wooddale Drive, Dept. 0-7387-0928-X
Woodbury, MN 55125-2989, U.S.A.
www.llewellyn.com

Printed in the United States of America

Other Books in Llewellyn's Special Topics in Astrology Series

Chiron, by Martin Lass (2005)

Vocations, by Noel Tyl (2005)

Eclipses, by Celeste Teal (2006)

Houses, by Gwyneth Bryan (2006)

Venus, by Anne Massey (2006)

List of Charts

Chart 1: The Signs 16

Chart 2: Maiko, January 12, 1980 / 11:23 a.m. JST Tokyo, Japan / Placidus houses 19

Chart 3: The Signs, Elements, and Modalities 23

Chart 4: The Opposition-180° 27

Chart 5: Mahatma Gandhi October 2, 1869 / 7:11 a.m. LMT Porhandar, India / Placidus houses 29

Chart 6. Lance Armstrong September 18, 1971 Plano, Texas / Sunrise chart 33

Chart 7. Eric Harris April 9, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / Placidus houses 37

Chart 8: The Square-90 ° 41

Chart 9: Princess Diana July 1, 1961 / 7:45 p.m. GMI) Sandringham, England / Placidus houses 42

Chart 10: Princess Masako December 9, 1963 Tokyo, Japan / Sunrise chart 47

Chart 11: The Conjunction-0 ° 52

Chart 12: Katharine Graham June 16, 1917 / 8:43 a.m. EST New York, New York / Placidus houses 54

Chart 13: Charles Schulz November 26, 1922 / 7:07 p.m. CST St. Paul, Minnesota / Placidus houses 58

Chart 14: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses 60

Chart 15: The Trine-120° 66

Chart 16: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses 68

Chart 17: Rush Limbaugh January 12, 1951 / 7:50 a.m. CST Cape Girardeau, Missouri / Placidus houses 70

Chart 18: Jane Fonda December 21, 1937 / 9:14 a.m. EST Manhattan, New York / Placidus houses 72

Chart 19: Kurt Cobain February 20, 1967 / 7:20 p.m. PST Aberdeen, Washington / Placidus houses 74

Chart 20: Katharine Hepburn May 12, 1907 / 5:47 p.m. EST Hartford, Connecticut / Placidus houses 76

Chart 21: The Sextile-60 ° 80

Chart 22: John Nash June 13, 1928 / 7:00 a.m. EST Bluefield, West Virginia / Placidus houses 82

Chart 23: The Fire Grand Trine 87

Chart 24: Marlon Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses 89

Chart 25: The Earth Grand Trine 94

Chart 26. Muhammad Ali January 17, 1942 / 6:35 p.m. CST Louisville, Kentucky / Placidus houses 96

Chart 27. The Air Grand Trine 101

Chart 28: Lance Armstrong September 18, 1971 Plano, "Icxas / Sunrise chart 102

Chart 29: USA, Gemini Ascendant July 4, 1776 / 3:10 a.m. LMT Philadelphia, Pennsylvania / Placidus houses 107

Chart 30: The Water Grand Trine 111

Chart 31: Kurt Cobain February 20, 1967 / 7:20 p.m. PST Aberdeen, Washington / Placidus houses 113

Chart 32: The Inconjunct-150° 118

Chart 33: The Yod 119

Chart 34: Henry Miller December 26, 1891 / 12:30 p.m. EST Manhattan, New York / Placidus houses 121

Chart 35. Marlon Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses 125

Chart 36. Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses 127

Chart 37. The Semisquare-45° 129

Chart 38: Princess Diana July 1, 1961 / 7:45 p.m. GMD Sandringham, England / Placidus houses 130

Chart 39. Marlon Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses 131

Chart 40: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses 133

Chart 41: Princess Masako December 9, 1963 Tokyo, Japan / Sunrise chart 134

Chart 42: The Sesquiquadrate-135° 136

Chart 43: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses 137

Chart 44. Princess Diana July 1, 1961 / 7:45 p.m. GMD Sandringham, England / Placidus houses 138

Chart 45: Thomas Merton January 31, 1915 / 9:00 a.m. GMT Prads, France / Placidus houses 140

Chart 46: The Quintile-72° 142

Chart 47. Lance Armstrong September 18, 1971 Plano, Texas / Sunrise chart 143

Chart 48: Eric Harris April 9, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / Placidus houses 145

Chart 49: The Quindecile-165° 146

Chart 50: Eric Harris April 9, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / Placidus houses 147

Chart 51: Marion Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses 149

Chart 52: Bill Clinton August 19, 1946 / 8:51 a.m. CST Texarkana, Arkansas / I'lacidus houses 164

Chart 53: Synastry Biwheel for Bill and Hillary Clinton 165

INTRODUCTION

Introduction

Why Aspects Matter

"That Doesn't Make Sense!"—"Điều đó vô lý!"

Several months ago I was giving an astrology workshop in which participants were exploring the four elements-fire, air, earth, and water-and their influence in the natal chart. At one point, Maiko, a Japanese woman from Tokyo, raised her hand. "I don't understand it," she said. "I have five planets in earth, including Sun in Capricorn. Earth is very practical and business-minded, right? But I'm so imaginative!"

Vài tháng trước, tôi đang hướng dẫn một buổi workshop chiêm tinh, trong đó các học viên đang khám phá bốn hành—hỏa, khí, thổ và thủy—và ảnh hưởng của chúng trong lá số sinh. Đến một lúc, Maiko, một phụ nữ Nhật đến từ Tokyo, giơ tay. "Tôi không hiểu," cô nói. "Tôi có năm hành tinh ở hành thổ, trong đó có Mặt Trời ở Ma Kết. Hành thổ rất thực tế và có đầu óc kinh doanh, đúng không? Nhưng tôi lại giàu tưởng tượng lắm!"

I walked across the room and glanced at her chart, and lo and behold, she had a strong aspect between Mars and Neptune. Neptune is the god of the sea and is associated with the imagination, creativity, and mysticism. I told her this. "And by the way," I said, "Walt Disney was another person with four planets in earth and an aspect between Neptune and Mars. So there is a suggestion here that you could put your creative energies to use in a very concrete way, perhaps some day running your own business."

Tôi bước ngang qua phòng và liếc lá số của cô, và quả đúng như vậy, cô có một góc hợp mạnh giữa Sao Hỏa và sao Hải Vương. Sao Hải Vương là vị thần của biển cả và gắn với trí tưởng tượng, tính sáng tạo và huyền nhiệm. Tôi nói với cô điều đó. "Và nhân tiện," tôi nói, "Walt Disney cũng là một người khác có bốn hành tinh ở hành thổ và có một góc hợp giữa sao Hải Vương và Sao Hỏa. Vì vậy, ở đây có một gợi ý rằng bạn có thể đưa năng lượng sáng tạo của mình vào ứng dụng theo một cách rất cụ thể—có lẽ một ngày nào đó tự điều hành doanh nghiệp của riêng bạn."

Her eyes lit up. A big Disney fan, Maiko could immediately relate. Suddenly she understood something about astrology-and herself-that she had not known before.

Mắt cô sáng lên. Là một fan Disney cuồng nhiệt, Maiko lập tức thấy liên hệ. Bỗng nhiên cô hiểu được điều gì đó về chiêm tinh—và về chính mình—mà trước đó cô chưa từng biết.

Aspects are relationships and energetic exchanges between planets that can influence a person's chart in profound ways. Aspects are the gateway to a deeper understanding of

Các góc hợp là những mối quan hệ và sự trao đổi năng lượng giữa các hành tinh, vốn có thể ảnh hưởng đến lá số của một người theo những cách sâu sắc. Các góc hợp là cánh cổng

your natal chart. When simplistic Sun sign astrology doesn't make sense-as in the case of Maiko's chart-aspects help create a more comprehensible picture. And even when you've worked out the sign placements of the rest of the planets-Moon in Taurus, or Mars in Sagittarius, etc.-any aspects to these planets (or the lack thereof) will tell you how best to utilize those energies. Aspects are a way of unlocking potential and utilizing all your talents.

dẫn đến sự thấu hiểu sâu hơn về lá số sinh của bạn. Khi kiểu chiêm tinh dấu hiệu mặt trời đơn giản hóa trở nên vô lý—như trường hợp lá số của Maiko—các góc hợp giúp tạo ra một bức tranh dễ hiểu hơn. Và ngay cả khi bạn đã xác định được vị trí theo dấu hiệu của các hành tinh còn lại—Mặt Trăng ở Kim Ngưu, hay Sao Hỏa ở Nhân Mã, v.v.—thì bất kỳ góc hợp nào tới các hành tinh ấy (hoặc việc không có góc hợp) cũng sẽ cho bạn biết cách tốt nhất để sử dụng những năng lượng đó. Các góc hợp là một cách để mở khóa tiềm năng và vận dụng toàn bộ tài năng của bạn.

Like all relationships, aspects can be harmonious or challenging. In this book we'll consider both types and how to work with them creatively. And we'll take on a sacred cow of old school astrology: that challenging aspects are "bad" and flowing, harmonious aspects are "good." In fact, an argument could be made for the reverse: it's the challenging aspects that are ultimately best. Harmonious aspects, while not bad, are not all they're cracked up to be.

Giống như mọi mối quan hệ, các góc hợp có thể hài hòa hoặc đầy thách thức. Trong cuốn sách này, chúng ta sẽ xét cả hai loại và cách làm việc với chúng một cách sáng tạo. Và chúng ta sẽ đụng đến một "con bò thiêng" của trường phái chiêm tinh cũ: rằng các góc hợp thách thức là "xấu" còn các góc hợp trôi chảy, hài hòa là "tốt". Thực ra, có thể lập luận theo chiều ngược lại: chính các góc hợp thách thức mới rốt cuộc là tốt nhất. Các góc hợp hài hòa, tuy không xấu, nhưng cũng không tuyệt như người ta vẫn tưởng.

But more on that later. For now we'll examine what it is that makes an aspect harmonious or challenging (or "soft" or "hard," as we'll mostly refer to them). To do that, we need to understand the four elements and how they harmonize or blend in a birth chart.

Nhưng chuyện đó để sau. Giờ đây, chúng ta sẽ xem điều gì khiến một góc hợp trở nên hài hòa hay thách thức (hay "mềm" hoặc "cứng", như cách chúng ta sẽ chủ yếu gọi). Để làm được vậy, chúng ta cần hiểu bốn hành và cách chúng hòa hợp hoặc pha trộn trong một lá số sinh.

The Elements—Các Hành

Imagine, for a moment, that a natal chart is like a convention: there are ten delegates (the planets), each with their own agenda, each jockeying for power and influence. There's warlike Mars, sparring for a fight; peaceable Venus, trying to mediate; and rational

Hãy tưởng tượng, trong chốc lát, rằng một lá số sinh giống như một hội nghị: có mười đại biểu (các hành tinh), mỗi người có chương trình nghị sự riêng, mỗi người đang tranh giành quyền lực và ảnh hưởng. Có Sao Hỏa hiếu chiến, sẵn sàng lao vào một cuộc đấu; có Sao Kim ôn hòa, cố gắng hòa giải; và Sao Thủy

Mercury, attempting to put the whole thing into some sort of rational perspective.

lý trí, tìm cách đặt toàn bộ sự việc vào một góc nhìn hợp lý nào đó.

Each of the delegates belongs to a faction (the four elements), an affiliation that changes according to one's birth date, time, and place. Thus we speak of the Sun being in earth or Mercury in air. (We'll later see how this translates into Sun in Capricorn, Mercury in Gemini, etc.) The element of a planet colors its character and also affects its ability to act. For example, the Moon in Cancer (water) is strong, while the Moon in Leo or Sagittarius (fire) is far less so.

Mỗi đại biểu thuộc về một phe (bốn hành), một sự liên kết thay đổi tùy theo ngày, giờ và nơi sinh. Vì vậy, chúng ta nói Mặt Trời ở hành thổ hay Sao Thủy ở hành khí. (Sau này chúng ta sẽ thấy điều đó được chuyển thành Mặt Trời ở Ma Kết, Sao Thủy ở Song Tử, v.v.) Hành của một hành tinh tô màu tính cách của nó và cũng ảnh hưởng đến khả năng hành động của nó. Ví dụ, Mặt Trăng ở Cự Giải (thủy) thì mạnh, trong khi Mặt Trăng ở Sư Tử hay Nhân Mã (hỏa) thì yếu hơn nhiều.

The four elements are very important. They provide the energetic foundation for the twelve signs and are the raw materials of both psyche and cosmos. The elements are the building blocks of consciousness, the very stuff out of which our waking thoughts and impulses arise. People with no knowledge of astrology speak of colleagues and friends as "earthy" or "fiery." Nine times out of ten, those apparently non-astrological descriptions have precise correlations to one's natal chart.

Bốn hành vô cùng quan trọng. Chúng cung cấp nền tảng năng lượng cho mười hai dấu hiệu và là nguyên liệu thô của cả tâm lý lẫn vũ trụ. Các hành là những khối xây dựng của tâm thức, chính là chất liệu từ đó các ý nghĩ và xung năng khi thức của chúng ta phát sinh. Những người không biết gì về chiêm tinh vẫn nói về đồng nghiệp và bạn bè như "rất thổ" hay "rất hỏa". Chín lần trên mười, những mô tả tưởng như không liên quan chiêm tinh ấy lại có tương quan chính xác với lá số sinh của một người.

The Elements as Personality Types—Các Hành như Những Kiểu Tính cách

As we can see, the elements have profound psychological implications. It's not surprising that they correspond to two universally recognized personality types:

Như ta có thể thấy, các hành có những hàm ý tâm lý sâu sắc. Không có gì lạ khi chúng tương ứng với hai kiểu tính cách được thừa nhận phổ quát:

- Yin/Introverted: earth and water
- Yang/Extroverted: fire and air

- Âm/Hướng nội: thổ và thủy
- Dương/Hướng ngoại: hỏa và khí

Yin is yielding and receptive. While considered "feminine," it refers not only to women but to the feminine in all of us, what Jung called anima. It is our ability to listen and

Âm là mềm dẻo và tiếp nhận. Tuy được xem là "nữ tính", nó không chỉ nói về phụ nữ mà còn nói về phần nữ tính trong tất cả chúng ta, điều mà Jung gọi là anima. Đó là khả năng lắng

receive. Most importantly, it indicates the urge to bond with others and find identity in that bonding. This is represented astrologically by water (emotional bonding) and earth (physical bonding, procreation).

nghe và tiếp nhận của chúng ta. Quan trọng nhất, nó chỉ ra thôi thúc gắn kết với người khác và tìm bản sắc trong sự gắn kết ấy. Điều này được biểu thị trong chiêm tinh bởi thủy (gắn kết cảm xúc) và thổ (gắn kết thể chất, sinh sản).

Yang is active and outgoing. Called animus by Jung, it is the need to develop ourselves as autonomous individuals and promote our interests in the world. Fire indicates the energy for the ambitious act of individuation, and air the discernment needed for that endeavor.

Dương là chủ động và hướng ngoại. Jung gọi nó là animus; đó là nhu cầu phát triển bản thân như những cá nhân tự chủ và thúc đẩy lợi ích của mình trong thế giới. Hỏa chỉ ra năng lượng cho hành động cá thể hóa đầy tham vọng, còn khí chỉ ra sự phân định cần thiết cho nỗ lực đó.

Many psychologists and sociologists have written of the importance of developing both sides of our psyches. Because both are so crucial for human evolution, we would ideally have a balance between the two. If we are too yin, we run the risk of codependency, or what psychoanalyst R. D. Laing called engulfment: losing our boundaries and dissolving into the other. If, on the other hand, we're too yang, we run the risk of hubris and inflation. One of the goals of this book is to explore the tension between these two deep needs. Aspects can help us determine to what extent we're imbalanced by seeing where conflicts lie. They also give us hints and suggestions as to how to realign ourselves and achieve a better balance.

Nhiều nhà tâm lý học và xã hội học đã viết về tầm quan trọng của việc phát triển cả hai phía trong tâm lý của chúng ta. Vì cả hai đều thiết yếu cho tiến hóa nhân loại, lý tưởng nhất là chúng ta có sự cân bằng giữa chúng. Nếu chúng ta quá âm, ta có nguy cơ rơi vào lệ thuộc đồng dạng, hoặc điều mà nhà phân tâm học R. D. Laing gọi là sự nuốt chửng: mất ranh giới và tan hòa vào người kia. Nếu, ngược lại, chúng ta quá dương, ta có nguy cơ rơi vào kiêu ngạo và phồng đại. Một trong những mục tiêu của cuốn sách này là khám phá sự căng kéo giữa hai nhu cầu sâu xa ấy. Các góc hợp có thể giúp chúng ta xác định mức độ mất cân bằng bằng cách nhìn xem xung đột nằm ở đâu. Chúng cũng cho ta những gợi ý và đề xuất về cách tái điều chỉnh bản thân và đạt được sự cân bằng tốt hơn.

We can break down the elements further in terms of Jung's four psychological types:

Chúng ta có thể phân tích các hành sâu hơn theo bốn kiểu tâm lý của Jung:

- Energy:' fire (Aries, Sagittarius, Leo)
- Thinking: air (Gemini, Libra, Aquarius)
- Sensing: earth (Taurus, Virgo, Capricorn)
- Feeling: water (Cancer, Scorpio, Pisces)

- Năng lượng: hỏa (Bạch Dương, Nhân Mã, Sư Tử)
- Tư duy: khí (Song Tử, Thiên Bình, Bảo Bình)
- Cảm giác: thổ (Kim Ngưu, Xử Nữ, Ma Kết)
- Cảm xúc: thủy (Cự Giải, Bọ Cạp, Song Ngư)

Fire signs are positive and enthusiastic. They see the glass as half full and are passionately engaged in their environments. They rebound quickly from upset and are always ready for a challenge. "Challenge," in fact, is their life blood, the thing that keeps them going. They possess a passion and enthusiasm that are infectious (though sometimes overbearing).

Các dấu hiệu hành hỏa tích cực và nhiệt tình. Họ nhìn chiếc ly như còn đầy một nửa và dấn thân mãnh liệt vào môi trường của mình. Họ nhanh chóng hồi phục sau xáo trộn và luôn sẵn sàng cho một thử thách. Thực ra, "thử thách" là mạch sống của họ, là thứ giữ họ tiếp tục tiến lên. Họ sở hữu một niềm đam mê và nhiệt huyết có sức lây lan (dù đôi khi áp đảo).

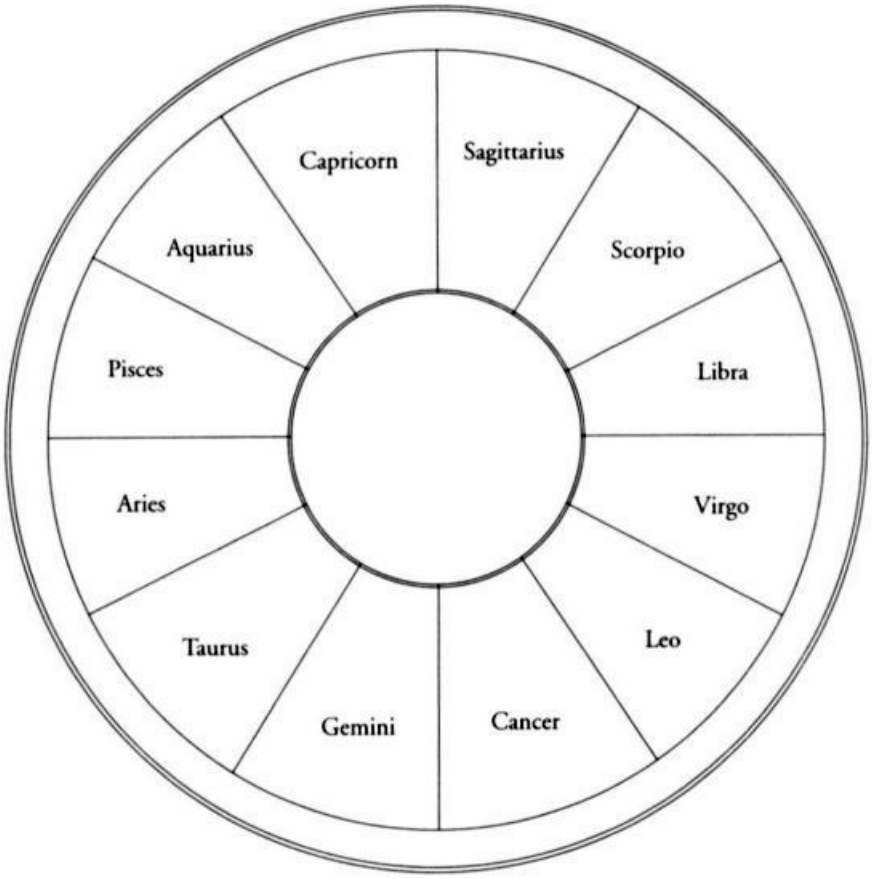


Chart 1: The Signs

Lá số 1: Các Dấu hiệu

The fire archetypes are:

- Aries: the Warrior
- Leo: the Life Giver
- Sagittarius: the Explorer

Các nguyên mẫu hành hỏa là:

- Bạch Dương: Chiến binh
- Sư Tử: Đấng Ban Sự Sống
- Nhân Mã: Nhà Thám Hiểm

Like fire, air signs are extroverted, but much more cerebral. Unlike fire, air signs are able to take a few steps back from whatever situation they're in and view it with detachment. They like to mull over their experiences and then talk and write about them with anyone who will listen. Communication and relationships are keywords for all the air signs.

Giống như hỏa, các dấu hiệu hành khí hướng ngoại, nhưng thiên về trí tuệ hơn nhiều. Khác với hỏa, các dấu hiệu hành khí có thể lùi lại vài bước khỏi bất kỳ tình huống nào họ đang ở trong và nhìn nó với sự tách biệt. Họ thích nghiền ngẫm trải nghiệm của mình rồi nói và viết về chúng với bất cứ ai chịu lắng nghe. Giao tiếp và các mối quan hệ là những từ khóa cho tất cả các dấu hiệu hành khí.

The air archetypes are:

Các nguyên mẫu hành khí là:

- Gemini: the Communicator/Networker
- Libra: the Mediator/ Peacemaker
- Aquarius: the Reformer

- Song Tử: Người Giao Tiếp/Người Kết Nối
- Thiên Bình: Người Hòa Giải/ Người Kiến Tạo Hòa Bình
- Bảo Bình: Nhà Cải Cách

Water signs, the first of the two yin elements, are emotional and empathetic-the psychics of the zodiac. As soon as they walk into a room, they hone in on people's feelings, sometimes experiencing them as their own. They make natural counselors and caregivers. They relate via the heart, not the head.

Các dấu hiệu hành thủy, hành âm đầu tiên trong hai hành âm, giàu cảm xúc và đồng cảm—những nhà ngoại cảm của Hoàng đạo. Ngay khi bước vào một căn phòng, họ tập trung vào cảm xúc của người khác, đôi khi trải nghiệm chúng như cảm xúc của chính mình. Họ là những nhà tư vấn và người chăm sóc bẩm sinh. Họ liên hệ bằng trái tim, không phải bằng cái đầu.

The water archetypes are:

Các nguyên mẫu hành thủy là:

- Cancer: the Homemaker
- Scorpio: the Transformer
- Pisces: the Healer

- Cự Giải: Người Nội Trợ
- Bọ Cạp: Người Chuyển Hóa
- Song Ngư: Người Chữa Lành

Earth signs are also empathetic, but in a more sensual way. They are profoundly connected to the physical world, whether this be the body, a vegetable garden, or the nickels and dimes in a cash register. Capricorns, in

Các dấu hiệu hành thổ cũng đồng cảm, nhưng theo một cách cảm quan hơn. Họ gắn kết sâu sắc với thế giới vật chất, dù đó là cơ thể, một vườn rau, hay những đồng xu lẻ trong ngăn kéo máy tính tiền. Đặc biệt, Ma Kết nổi tiếng về

particular, are known for their prowess in business, while Virgos are more associated with the healing professions, and Taurus with farming. All three react viscerally to their environment.

năng lực kinh doanh, trong khi Xử Nữ gắn nhiều hơn với các nghề chữa lành, và Kim Ngưu gắn với nông nghiệp. Cả ba đều phản ứng một cách bản năng-thân thể trước môi trường của mình.

The three earth archetypes are:

Ba nguyên mẫu hành thổ là:

- Taurus: the Farmer
- Virgo: the Healer
- Capricorn: the Manager

- Kim Ngưu: Người Nông Dân
- Xử Nữ: Người Chữa Lành
- Ma Kết: Nhà Quản Lý

Aspects: Challenging or Harmonious?—Các Góc hợp: Thách thức hay Hài hòa?

We're now ready to address the question of what makes an aspect challenging or harmonious. It's easy to see that fire and air go together-air fans and enlarges fire. Earth and water also naturally harmonize, with water being essential for a garden to grow and flourish.

Giờ đây chúng ta đã sẵn sàng để trả lời câu hỏi: điều gì khiến một góc hợp trở nên thách thức hay hài hòa. Thật dễ thấy rằng hỏa và khí đi cùng nhau—khí quạt và làm hỏa bùng lớn. Thổ và thủy cũng tự nhiên hòa hợp, vì thủy là thiết yếu để một khu vườn sinh trưởng và tươi tốt.

On the other hand, fire and water are distinctly incompatible, as are fire and earth, or water and air. Fire scorches earth, and water douses fire, while typhoon winds destroy crops.

Ngược lại, hỏa và thủy rõ ràng không tương thích, cũng như hỏa và thổ, hay thủy và khí. Hỏa thiêu đốt thổ, thủy dập tắt hỏa, còn gió bão phá hủy mùa màng.

As a general rule (there are exceptions in the form of oppositions and conjunctions, which we'll consider shortly), when planets are in compatible elements, they get along; when placed in incompatible elements, they clash. From these principles arise hard and soft aspects.

Theo một quy tắc chung (có ngoại lệ dưới dạng đối vị và đồng vị, mà chúng ta sẽ xét ngay sau đây), khi các hành tinh ở những hành tương thích, chúng hòa hợp; khi đặt trong những hành không tương thích, chúng xung đột. Từ các nguyên lý này phát sinh các góc hợp cứng và mềm.

Hard Aspects: Squares, Oppositions, and Conjunctions

Các Góc hợp Cứng: Vuông, Đối vị và Đồng vị

• Planets in fire contacting planets in water form 90° aspects called squares (□).

• Các hành tinh ở hành hỏa tiếp xúc với các hành tinh ở hành thủy tạo thành các góc hợp 90° gọi là vuông (□).

• Planets in fire contacting planets in air form 180° aspects called oppositions (☍).

• Các hành tinh ở hành hỏa tiếp xúc với các hành tinh ở hành khí tạo thành các góc hợp 180° gọi là đối vị (☍).

• Planets within 7° of each other, either within or across sign lines, are called conjunctions (☌).

• Các hành tinh cách nhau trong vòng 7°, dù ở trong cùng hay băng qua ranh giới dấu hiệu, được gọi là đồng vị (☌).

Although conjunctions mostly occur within the same sign/element, they are considered challenging by most astrologers. Imagine the strain you would feel if shackled to someone, hand and foot, for the rest of your life. This would be difficult in the best of circumstances, let alone if you and your "partner" were radically different. This is the predicament of planets in conjunction: they're very powerful-perhaps the most powerful of all the aspects-but extremely intense.

Mặc dù đồng vị phần lớn xảy ra trong cùng một dấu hiệu/cùng một hành, chúng vẫn được đa số nhà chiêm tinh xem là thách thức. Hãy tưởng tượng sự căng thẳng bạn sẽ cảm thấy nếu bị xích với ai đó, tay chân, suốt phần đời còn lại. Điều này đã khó ngay cả trong hoàn cảnh tốt nhất, huống chi nếu bạn và "đối tác" của mình khác nhau một cách triệt để. Đây là tình thế của các hành tinh đồng vị: chúng rất mạnh—có lẽ là mạnh nhất trong mọi góc hợp—nhưng cực kỳ mãnh liệt.

Similarly,

Tương tự,

• Planets in earth contacting planets in fire form squares.

• Các hành tinh ở hành thổ tiếp xúc với các hành tinh ở hành hỏa tạo thành vuông.

• Planets in earth contacting planets in water form oppositions.

• Các hành tinh ở hành thổ tiếp xúc với các hành tinh ở hành thủy tạo thành đối vị.

Hard aspects foster feelings of conflict and disquietude. They create tension that must be resolved. With hard aspects, two incompatible "voices" in the psyche come into contact; the native, through conscious effort, must make adjustments in order for both to function productively. There's a host of psychological problems and challenges that can arise as a result of hard aspects (including

Các góc hợp cứng nuôi dưỡng cảm giác xung đột và bất an. Chúng tạo ra căng thẳng buộc phải được giải quyết. Với các góc hợp cứng, hai "tiếng nói" không tương thích trong tâm lý tiếp xúc với nhau; đương số, thông qua nỗ lực có ý thức, phải điều chỉnh để cả hai có thể vận hành một cách hữu ích. Có cả một loạt vấn đề và thách thức tâm lý có thể phát sinh do các góc hợp cứng (bao gồm phóng chiếu, phân

projection, splitting, and codependency), which we'll examine at length in later chapters.

tách, và lệ thuộc đồng dạng), mà chúng ta sẽ khảo sát kỹ trong các chương sau.

Returning to Maiko's chart, we see Neptune in Sagittarius squaring Mars in Virgo. Because Mars rules the chart (Aries Ascendant), it is especially important.

Quay lại lá số của Maiko, ta thấy sao Hải Vương ở Nhân Mã vuông Sao Hỏa ở Xử Nữ. Vì Sao Hỏa cai quản lá số (dấu hiệu mọc Bạch Dương), nên điều này đặc biệt quan trọng.

Soft Aspects: Sextiles and Trines

Các Góc hợp Mềm: Lục hợp và Tam hợp

• Planets in fire contacting planets in air form 60° aspects called sextiles (⚹).

• Các hành tinh ở hành hỏa tiếp xúc với các hành tinh ở hành khí tạo thành các góc hợp 600 gọi là lục hợp (⚹).

• Planets in fire contacting planets in fire form 120° aspects called trines (△).

• Các hành tinh ở hành hỏa tiếp xúc với các hành tinh ở hành hỏa tạo thành các góc hợp 120° gọi là tam hợp (△).

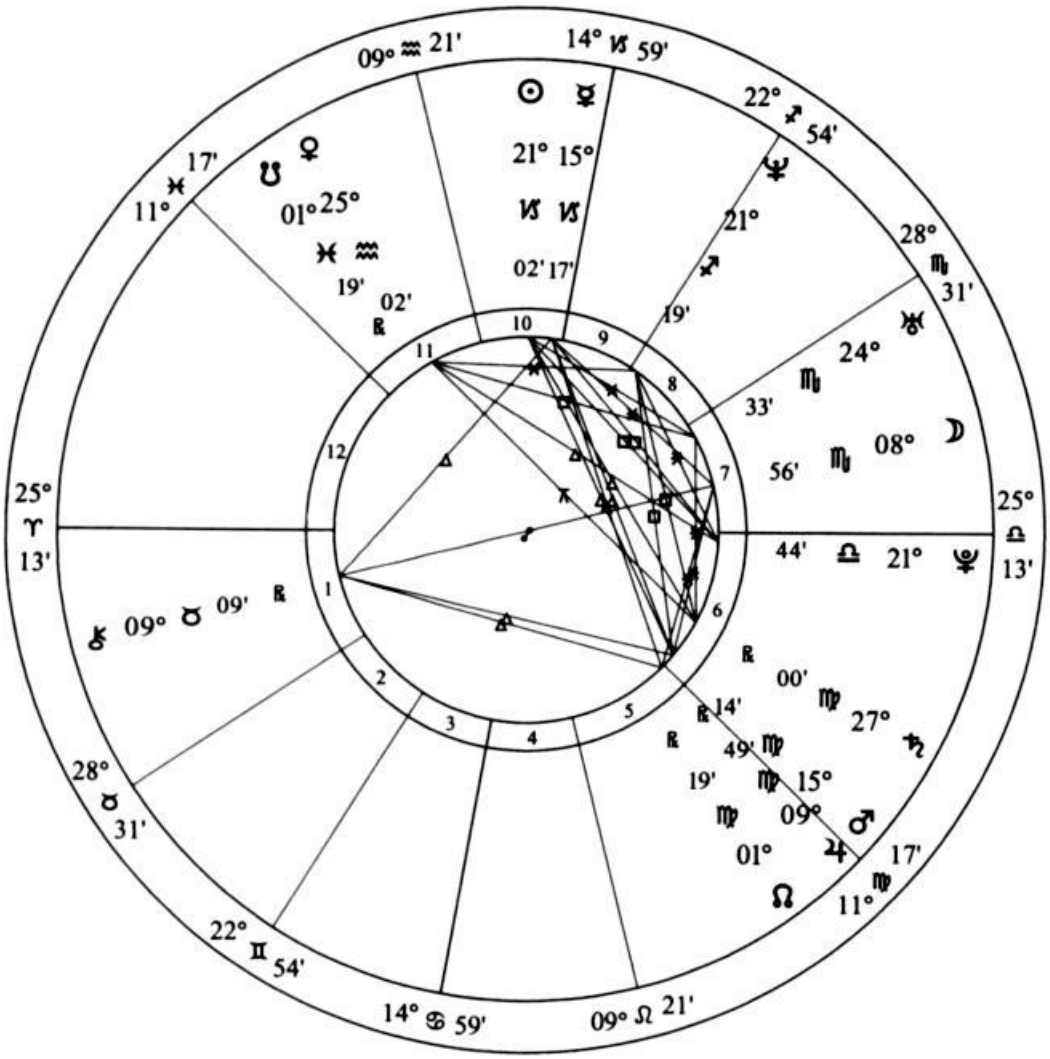


Chart 2: Maiko, January 12, 1980 / 11:23 a.m. JST Tokyo, Japan / Placidus houses

Lá số 2: Maiko, ngày 12 tháng 1, 1980 / 11:23 sáng JST Tokyo, Nhật Bản / các nhà Placidus

Likewise,

• Planets in earth contacting planets in water form sextiles.

• Planets in earth contacting other planets in earth form trines.

Tương tự,

• Các hành tinh ở hành thổ tiếp xúc với các hành tinh ở hành thủy tạo thành lục hợp.

• Các hành tinh ở hành thổ tiếp xúc với các hành tinh khác ở hành thổ tạo thành tam hợp.

These soft, flowing contacts endow the native with a feeling of comfort, of being in tune and at ease. For example, Uranus square the Sun (say, in fire and earth) sets up a conflict between tradition and innovation, whereas Uranus trine the Sun enables the native to spontaneously express the Uranian ideals of innovation and originality through his or her Sun sign.

Những tiếp xúc mềm, trôi chảy này ban cho đương số cảm giác thoải mái, hòa điệu và an nhiên. Ví dụ, Sao Thiên Vương vuông Mặt Trời (chẳng hạn, ở hỏa và thổ) tạo ra xung đột giữa truyền thống và đổi mới, trong khi Sao Thiên Vương tam hợp Mặt Trời cho phép đương số tự phát biểu đạt các lý tưởng Thiên Vương tinh về đổi mới và độc đáo thông qua dấu hiệu mặt trời của mình.

Modalities/Quadruplicities—Các Tính chất/Bốn nhóm

What is the difference between a sextile (fire to air, or earth to water) and an opposition (same combinations)? Both link compatible elements, and yet one is hard and the other is soft. How could the same elemental exchange be challenging in one instance and harmonious in the next? The reason is the modalities, which we will now explore.

Sự khác nhau giữa một lục hợp (hỏa với khí, hoặc thổ với thủy) và một đối vị (cũng những kết hợp ấy) là gì? Cả hai đều liên kết các hành tương thích, vậy mà một cái là cứng còn cái kia là mềm. Làm sao cùng một sự trao đổi theo hành lại có thể thách thức trong trường hợp này và hài hòa trong trường hợp khác? Lý do là các tính chất, điều mà giờ đây chúng ta sẽ khám phá.

Just as every delegate at our convention has an elemental affiliation, so too will she or he belong to a modality. There are three:

Cũng như mỗi đại biểu trong hội nghị của chúng ta có một sự liên kết theo hành, mỗi người cũng sẽ thuộc về một tính chất. Có ba loại:

- Cardinal: Aries, Cancer, Libra, Capricorn
- Chính yếu: Bạch Dương, Cự Giải, Thiên Bình, Ma Kết
- Fixed: Taurus, Leo, Scorpio, Aquarius
- Cố định: Kim Ngưu, Sư Tử, Bọ Cạp, Bảo Bình
- Mutable: Gemini, Virgo, Sagittarius, Pisces
- Biến đổi: Song Tử, Xử Nữ, Nhân Mã, Song Ngư

Thus, each sign has both an element and a modality.

Vì vậy, mỗi dấu hiệu vừa có một hành vừa có một tính chất.

The cardinal signs are the self-starters of the universe. They initiate things, whether conversation topics, business ventures, or relationships. It's no mistake that Capricorn is most often associated with managerial ability, because when you combine earth with the

Các dấu hiệu chính yếu là những kẻ tự khởi động của vũ trụ. Họ khởi xướng mọi thứ, dù là chủ đề trò chuyện, dự án kinh doanh, hay mối quan hệ. Không phải ngẫu nhiên mà Ma Kết thường được gắn với năng lực quản trị, bởi khi bạn kết hợp thổ với xung lực tự khởi động của

self-starting impetus of the cardinal mode, you find people who operate with marked effectiveness in the business world.

chế độ chính yếu, bạn sẽ gặp những người vận hành với hiệu quả rõ rệt trong thế giới kinh doanh.

This initiating energy is modified for each of the other three elements-it's emotionally based in Cancer, more cerebral in Libra, and raw and impulsive in Aries. Regardless of element, if you're ever in need of a cardinal sign, listen in on a conversation and see who initiates topics-chances are they'll have a cardinal Sun (and/or Moon).

Năng lượng khởi xướng này được biến đổi theo từng hành còn lại—nó dựa trên cảm xúc ở Cự Giải, thiên về trí tuệ ở Thiên Bình, và thô mạnh, bốc đồng ở Bạch Dương. Bất kể hành nào, nếu bạn cần tìm một dấu hiệu chính yếu, hãy lắng nghe một cuộc trò chuyện và xem ai là người khởi xướng chủ đề—khả năng cao họ sẽ có Mặt Trời chính yếu (và/hoặc Mặt Trăng).

The fixed signs are fixed: stubborn, with well-defined (and extremely hard to change) notions of who they are and what they want in life. This is one reason that Taurus (fixed earth) is known for being one of the most stubborn signs of the zodiac. Earth in and of itself is "fixed" and unchanging. Add to that the fixity of the modal vibration, and you get one heck of a stubborn sign. Aquarius, Leo, and Scorpio are stubborn as well, but with more innate flexibility than the dependable Taurus.

Các dấu hiệu cố định thì cố định: bướng bỉnh, với những quan niệm rõ ràng (và cực khó thay đổi) về họ là ai và họ muốn gì trong đời. Đây là một lý do khiến Kim Ngưu (thổ cố định) nổi tiếng là một trong những dấu hiệu bướng bỉnh nhất của Hoàng đạo. Thổ tự thân đã "cố định" và ít đổi thay. Thêm vào đó tính cố định của rung động theo tính chất, bạn sẽ có một dấu hiệu bướng bỉnh "khét tiếng". Bảo Bình, Sư Tử và Bọ Cạp cũng bướng bỉnh, nhưng có sự linh hoạt bẩm sinh nhiều hơn so với Kim Ngưu đáng tin cậy.

The mutable signs are the ones that go with the flow. Their boundaries are much more permeable than either the cardinal or fixed signs. Who they are is always changing and open to redefinition. This is the least true for Virgo (mutable earth) and the most true for Pisces (mutable water) and Gemini (mutable air). This is one reason that Pisces is so often associated with mysticism, creativity, and-on the shadow side-addiction and insanity. When the ego boundaries are as permeable (and emotional) as mutable water would suggest, one must be especially careful to maintain a solid sense of self.

Các dấu hiệu biến đổi là những người thuận theo dòng chảy. Ranh giới của họ thấm xuyên hơn nhiều so với các dấu hiệu chính yếu hay cố định. Họ là ai luôn thay đổi và mở ra cho việc tái định nghĩa. Điều này ít đúng nhất với Xử Nữ (thổ biến đổi) và đúng nhất với Song Ngư (thủy biến đổi) và Song Tử (khí biến đổi). Đây là một lý do khiến Song Ngư thường được gắn với huyền nhiệm, sáng tạo và—ở mặt bóng—nghiện ngập và điên loạn. Khi ranh giới bản ngã thấm xuyên (và giàu cảm xúc) như thủy biến đổi gợi ý, người ta phải đặc biệt cẩn trọng để duy trì một cảm nhận vững chắc về bản thân.

We can now understand why sextiles are flowing and oppositions challenging. Both combine compatible elements, but sextiles link two different modalities while

Giờ đây chúng ta có thể hiểu vì sao lục hợp trôi chảy còn đối vị thì thách thức. Cả hai đều kết hợp các hành tương thích, nhưng lục hợp liên kết hai tính chất khác nhau trong khi đối vị

oppositions link two of the same. With different modalities, there is more give and take, more room for maneuvering and negotiation. Throwing two modal signs together, whether in an opposition or square, is too close. "Familiarity breeds contempt" is the watch phrase here.

liên kết hai tính chất giống nhau. Với các tính chất khác nhau, có nhiều nhường nhịn và qua lại hơn, nhiều khoảng trống hơn cho việc xoay xở và thương lượng. Ném hai dấu hiệu cùng tính chất vào nhau, dù là trong một đối vị hay vuông, là quá sát. "Quen quá hóa khinh" là câu châm ngôn ở đây.

Trining Your Squares and Squaring Your Trines: The Astrology of Transformation—Tam hợp các Vuông và Vuông các Tam hợp: Chiêm tinh của Sự Chuyển Hóa

This book presents cases of how famous people worked creatively with both hard and soft aspects. Although many think the main challenge of a natal chart lies in alchemizing one's hard aspects, we'll see that soft aspects are every bit as challenging, although for different reasons. To successfully manage the energies in your chart, you must learn not only to trine your squares but to square your trines.

Cuốn sách này trình bày các trường hợp về cách những người nổi tiếng đã làm việc một cách sáng tạo với cả các góc hợp cứng lẫn mềm. Mặc dù nhiều người nghĩ thách thức chính của một lá số sinh nằm ở việc luyện kim các góc hợp cứng của mình, chúng ta sẽ thấy rằng các góc hợp mềm cũng thách thức không kém, chỉ là vì những lý do khác. Để quản trị thành công các năng lượng trong lá số của bạn, bạn không chỉ phải biết tam hợp các vuông của mình mà còn phải biết vuông các tam hợp của mình.

Trining Your Squares

Hard aspects are challenging because they link either incompatible elements or similar elements in stressful combinations. Translated into psychological terms, hard aspects often indicate our shadow sides-unconscious facets of self. One hundred years of psychological research has taught us that the psyche is like an iceberg: the tip is consciousness, and the vast, unseen region below is the unconscious. By necessity, most of that subterranean region must remain in shadow-lest we become engulfed by its contents and consumed by psychosis. But if all of it is hidden all the time, big problems arise. "The psychological rule," wrote Carl Jung, "says that when an inner situation is not made conscious, it happens outside, as fate. That is to say, when the individual remains

Tam hợp các Vuông của Bạn

Các góc hợp cứng thách thức vì chúng liên kết hoặc các hành không tương thích, hoặc các hành tương tự trong những kết hợp gây căng thẳng. Chuyển sang thuật ngữ tâm lý, các góc hợp cứng thường chỉ ra các mặt bóng của chúng ta—những khía cạnh vô thức của bản thân. Một trăm năm nghiên cứu tâm lý đã dạy chúng ta rằng tâm lý giống như một tảng băng: phần chóp là tâm thức, còn vùng rộng lớn vô hình bên dưới là vô thức. Do tất yếu, phần lớn vùng ngầm đó phải nằm trong bóng tối—kẻo chúng ta bị nội dung của nó nuốt chửng và bị loạn thần tiêu thụ. Nhưng nếu tất cả đều bị che giấu mọi lúc, những vấn đề lớn sẽ nảy sinh. "Quy luật tâm lý," Carl Jung viết, "nói rằng khi một tình huống bên trong không được làm cho có ý thức, nó sẽ xảy ra bên ngoài, như định mệnh. Nghĩa là, khi cá nhân vẫn

undivided and does not become conscious of his inner opposite, the world must perforce act out the conflict and be torn into opposing halves."` Ultimately, we must take responsibility for all of who we are, whether we're conscious of it or not.

không phân đôi và không trở nên có ý thức về đối cực bên trong của mình, thì thế giới tất yếu phải diễn ra xung đột ấy và bị xé thành hai nửa đối nghịch."` Rốt cuộc, chúng ta phải chịu trách nhiệm cho toàn bộ con người mình, dù ta có ý thức về nó hay không.

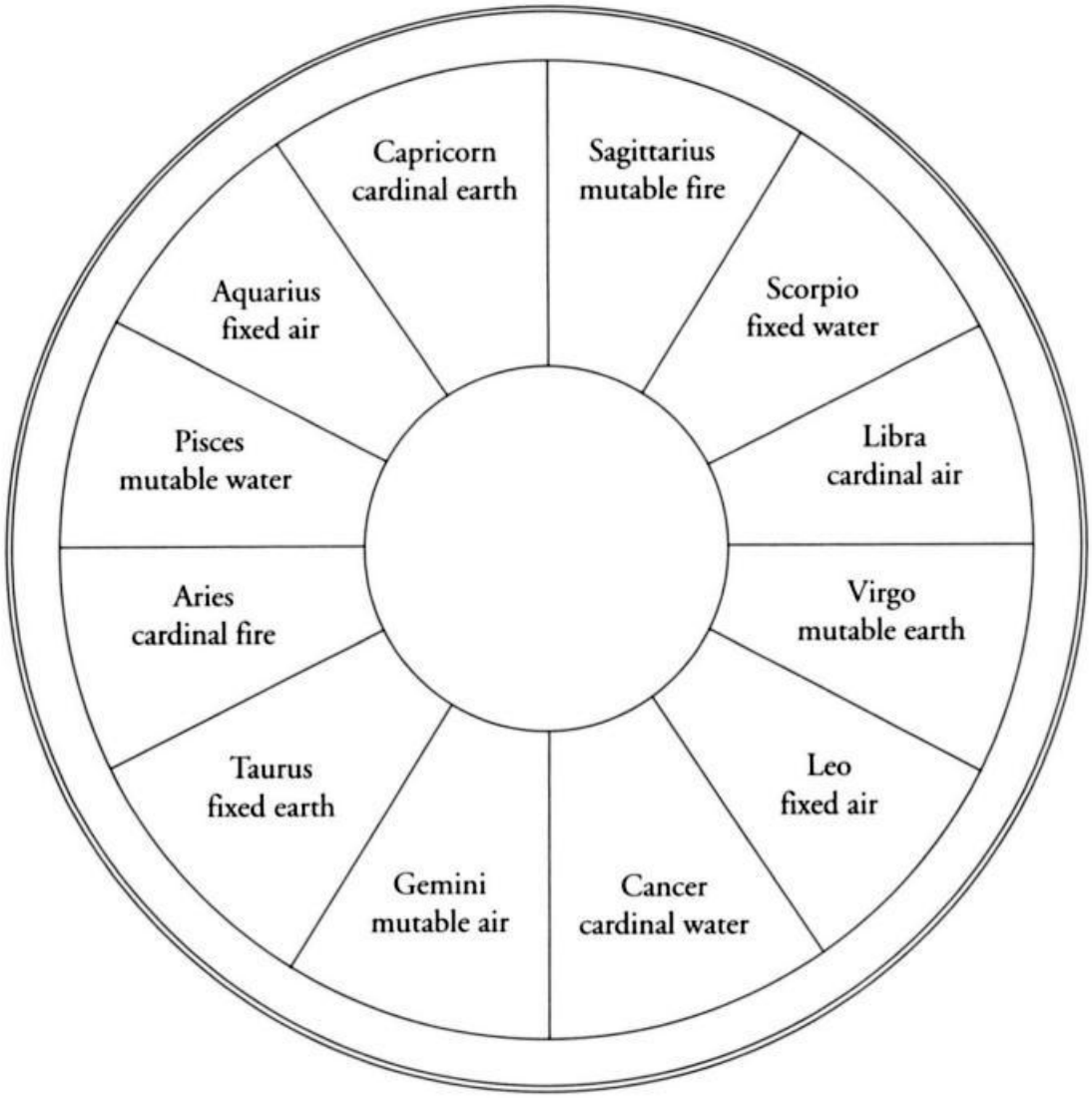


Chart 3: The Signs, Elements, and Modalities

Lá số 3: Các Dấu hiệu, Các Hành và Các Tính chất

One's astrology chart-and particularly the hard aspects-is a powerful diagnostic tool for shining light on areas of unconsciousness. We

Lá số chiêm tinh của một người—và đặc biệt là các góc hợp cứng—là một công cụ chẩn đoán mạnh mẽ để rọi sáng những vùng vô thức.

look to squares, oppositions, and conjunctions (and later, inconjuncts and semisquares) to obtain valuable information about our blind spots and, in so doing, recognize self-defeating behavior patterns.

Chúng ta nhìn vào vuông, đối vị và đồng vị (và sau này là góc 150° và bán vuông) để thu được thông tin quý giá về các điểm mù của mình và, nhờ đó, nhận ra các khuôn mẫu hành vi tự phá hoại.

The case histories presented in this book will help you identify practical ways of trining your squares and living a more productive life. For example, if you have Sun in Aries square Moon in Cancer, you're faced with the challenge of making a fire planet work with a water planet. How can this be done? The two don't go together. However, if you do something creative-like put the water in a pot and the pot on a stove-there are loads of opportunities available, many more than if you had Sun in Aries trine Moon in Sagittarius. Not that the latter is bad. But without the tension brought on by the water-fire combo, it's unlikely you'll be motivated to do something creative with that pairing. Complacency and inaction are much more likely with the soft aspects.

Những câu chuyện trường hợp được trình bày trong cuốn sách này sẽ giúp bạn nhận diện các cách thực tiễn để tam hợp các vuông của mình và sống một đời hiệu quả hơn. Ví dụ, nếu bạn có Mặt Trời ở Bạch Dương vuông Mặt Trăng ở Cự Giải, bạn đối diện thách thức khiến một hành tinh hỏa làm việc với một hành tinh thủy. Làm sao làm được điều đó? Hai thứ không đi cùng nhau. Tuy nhiên, nếu bạn làm điều gì đó sáng tạo—như cho nước vào nồi và đặt nồi lên bếp—thì có vô số cơ hội mở ra, nhiều hơn rất nhiều so với khi bạn có Mặt Trời ở Bạch Dương tam hợp Mặt Trăng ở Nhân Mã. Không phải trường hợp sau là xấu. Nhưng nếu không có căng thẳng do tổ hợp thủy-hỏa mang lại, bạn khó có động lực để làm điều gì đó sáng tạo với cặp đó. Sự tự mãn và bất động dễ xảy ra hơn nhiều với các góc hợp mềm.

Squaring Your Trines

Vuông các Tam hợp của Bạn

Unless, that is, you're aware of astrology and able to work consciously with the ease of that contact and do something different with it. Thus, the challenge with soft aspects (whether trines or sextiles) is to recognize your inclination to be complacent in that area and consciously choose the road less traveled. "Your enemy is your best teacher," say the Tibetan Buddhists. With squares, oppositions, and conjunctions, this enemy is forced upon us. With soft aspects, we have to act as our own "enemy": we have to become the stick-wielding Zen master. In so doing, we not only learn about shadow aspects of ourselves but unlock potential we never knew we had.

Trừ phi, tức là, bạn ý thức về chiêm tinh và có thể làm việc một cách có ý thức với sự dễ dàng của tiếp xúc ấy và làm điều gì đó khác đi với nó. Vì vậy, thách thức với các góc hợp mềm (dù là tam hợp hay lục hợp) là nhận ra khuynh hướng tự mãn của bạn ở lĩnh vực đó và có ý thức chọn con đường ít người đi. "Kẻ thù của bạn là người thầy tốt nhất của bạn," các Phật tử Tây Tạng nói. Với vuông, đối vị và đồng vị, kẻ thù này bị áp đặt lên chúng ta. Với các góc hợp mềm, chúng ta phải đóng vai "kẻ thù" của chính mình: chúng ta phải trở thành vị thiền sư Zen cầm gậy. Khi làm vậy, chúng ta không chỉ học về các khía cạnh bóng của bản thân mà còn mở khóa tiềm năng mà ta chưa từng biết mình có.

A Note on the Organization of This Book—Một Ghi chú về Cấu trúc của Cuốn sách này

This hook is divided into parts-Part One: Working with Hard Aspects and Part Two: Working with Soft Aspects. Each chapter examines a Ptolemaic aspect vis-a-vis profiles of famous people, each one focusing on a different modality.

Cuốn sách này được chia thành các phần—Phần Một: Làm việc với Các Góc hợp Cứng và Phần Hai: Làm việc với Các Góc hợp Mềm. Mỗi chương khảo sát một góc hợp Ptolemy đối chiếu với các chân dung người nổi tiếng, mỗi chương tập trung vào một tính chất khác nhau.

Each chapter also examines the relative importance of the aspect to the life of the native. In astrology, specific planets, signs, houses, etc., have no real meaning in and of themselves but only in relation to the whole. For each person, then, we examine the relative importance and weight it has in the context of the total chart. For example, Gandhi's opposition in Taurus/Scorpio played a major role in his life. Lance Armstrong's JupiterSaturn opposition was less important, although it did play a crucial role when he was diagnosed with cancer.

Mỗi chương cũng xem xét tầm quan trọng tương đối của góc hợp đối với đời sống của đương số. Trong chiêm tinh, các hành tinh, dấu hiệu, nhà, v.v. cụ thể không có ý nghĩa thực sự tự thân, mà chỉ có ý nghĩa trong mối liên hệ với toàn thể. Vì vậy, với mỗi người, chúng ta khảo sát tầm quan trọng tương đối và "trọng lượng" mà nó có trong bối cảnh toàn bộ lá số. Ví dụ, đối vị của Gandhi ở Kim Ngưu/Bọ Cạp đóng một vai trò lớn trong đời ông. Đối vị Sao Mộc–Sao Thổ của Lance Armstrong ít quan trọng hơn, dù nó vẫn đóng vai trò then chốt khi ông được chẩn đoán mắc ung thư.

---

1. Jung postulated -intuition" as the fourth type; here, however, we will substitute "energy," as it is closer to describing the essence of fire.

1. Jung giả định "trực giác" là kiểu thứ tư; tuy nhiên, ở đây, chúng ta sẽ thay bằng "năng lượng", vì nó gần hơn với việc mô tả bản chất của hỏa.

2. Carl lung, Psyche and Symbol (Princeton, NJ: Princeton University press, 1991), p. 70.

2. Carl lung, Psyche and Symbol (Princeton, NJ: Princeton University press, 1991), tr. 70.

Part One

Working with Hard Aspects

CHAPTER ONE

1. The Opposition

• 180° hard aspect

• Keywords: polarity, awareness

The opposition is like a dual at dawn: two (or more) planets standing face to face, eyeing each other with laser intensity. While widely acknowledged to be a challenging aspect, the opposition doesn't present conflicting energies, as in a square, but complementary energies with razor-sharp awareness. Thus we find aggression and mediation (Aries/Libra), sensuality and sexuality (Taurus/Scorpio), and nurture and control (Cancer/Capricorn), to name just three.

There are two ways in which the opposition manifests. In the first, there's a super-amplification of the energies, as if the planets on both sides were shining spotlights on each other. Because this generates so much momentum, it has a tendency to throw the chart as a whole off balance. If the planets in the opposition are particularly strong (i.e., if they're exalted or dignified), the potential for imbalance is all the greater. (See the section "Rulerships-Dignities-Debilities" in appendix I.)

• Góc hợp cứng 180°

• Từ khóa: tính phân cực, sự nhận biết

Góc đối vị giống như một cuộc đấu tay đôi lúc bình minh: hai (hoặc nhiều) hành tinh đứng đối mặt, nhìn nhau với cường độ như tia laser. Tuy được thừa nhận rộng rãi là một góc hợp thách thức, đối vị không trình bày các năng lượng xung đột như vuông, mà là các năng lượng bổ sung với sự nhận biết sắc như dao cạo. Vì vậy, ta thấy hung hăng và hòa giải (Bạch Dương/Thiên Bình), cảm quan và tính dục (Kim Ngưu/Bọ Cạp), và nuôi dưỡng và kiểm soát (Cự Giải/Ma Kết), chỉ để nêu ba ví dụ.

Có hai cách mà đối vị biểu hiện. Ở cách thứ nhất, có sự khuếch đại cực mạnh của các năng lượng, như thể các hành tinh ở hai phía đang rọi đèn pha vào nhau. Vì điều này tạo ra quá nhiều động lượng, nó có xu hướng làm toàn bộ lá số mất cân bằng. Nếu các hành tinh trong đối vị đặc biệt mạnh (tức là, nếu chúng ở vị trí "tướng" hoặc ở vị trí "vượng"), thì tiềm năng mất cân bằng càng lớn. (Xem mục "Chủ tinh—Vượng—Suy" trong phụ lục I.)

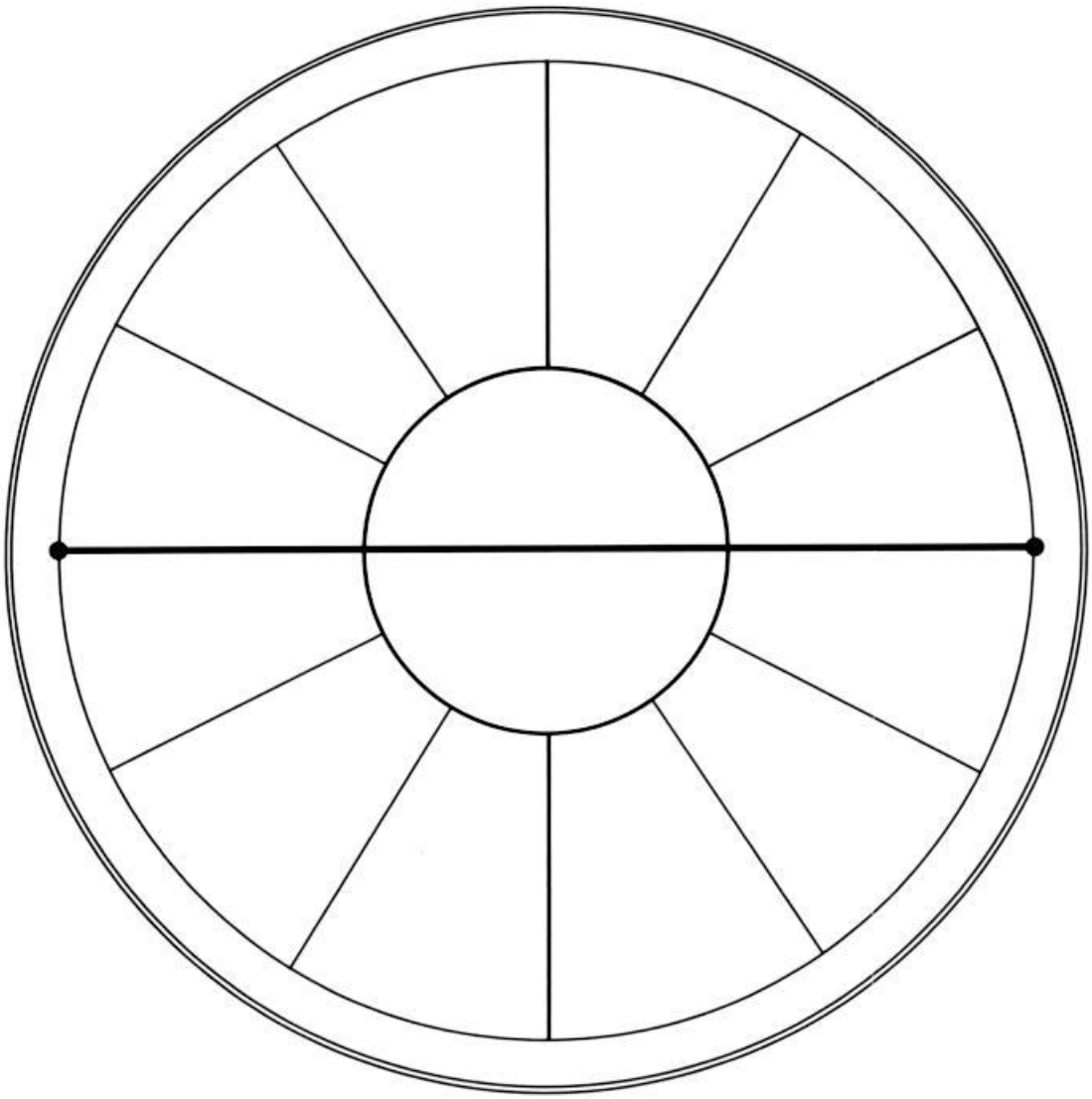


Chart 4: The Opposition-180°

Lá số 4: Góc Đối vị—180°

The second way the opposition can manifest is in a seesawing back-and-forth between the two sides, with one or the other dominant. The challenge is to find a middle way between the two and integrate both into one's personality.

Cách thứ hai mà đối vị có thể biểu hiện là sự bập bênh qua lại giữa hai phía, với bên này hoặc bên kia trội hơn. Thách thức là tìm một con đường trung đạo giữa hai bên và tích hợp cả hai vào tính cách của mình.

The following are case studies examining how three people dealt with their oppositions. We'll see how both Gandhi and Lance Armstrong were able to work productively with theirs while Eric Harris got tangled up in

Sau đây là các nghiên cứu trường hợp xem xét cách ba người đã đối diện với các đối vị của họ. Chúng ta sẽ thấy cả Gandhi lẫn Lance Armstrong đều có thể làm việc một cách hữu ích với đối vị của mình, trong khi Eric Harris

the shadow side of the planetary energies and perished.

lại bị mắc kẹt trong mặt bóng của các năng lượng hành tinh và đã chết.

The Fixed Opposition: —Góc Đối vị Cố định:

Mahatma Gandhi and the Birth of Passive Resistance— Mahatma Gandhi và Sự Ra Đời của Kháng cự Bất bạo động

Mahatma Gandhi was one of the greatest leaders the world has ever seen. He was born on October 2, 1869, at a time when India was under British rule (chart 5). When Gandhi first embarked on his career as a lawyer, he was so shy he could hardly speak. He tells of one incident at a provincial courthouse where he was representing his first client. He had meticulously prepared for the case, but when he got up to speak, he was tongue-tied. "My heart sank into my boots," he said. "My head was reeling and I felt as though the whole court was doing likewise. I could think of no question to ask." Gandhi sat down without having uttered a word, handing over the case to a colleague for whom the case was "child's play."'

Mahatma Gandhi là một trong những nhà lãnh đạo vĩ đại nhất mà thế giới từng chứng kiến. Ngài sinh ngày 2 tháng 10 năm 1869, vào thời điểm Ấn Độ đang dưới sự cai trị của Anh (lá số 5). Khi Gandhi lần đầu khởi sự sự nghiệp luật sư, Ngài rụt rè đến mức hầu như không thể nói. Ngài kể về một sự việc tại một tòa án tỉnh, nơi Ngài đang đại diện cho thân chủ đầu tiên của mình. Ngài đã chuẩn bị cho vụ án hết sức tỉ mỉ, nhưng khi đứng lên để phát biểu, Ngài cứng lưỡi. "Tim tôi như rơi xuống tận gót giày," Ngài nói. "Đầu tôi quay cuồng và tôi cảm thấy như thể cả tòa án cũng đang như vậy. Tôi không nghĩ ra được một câu hỏi nào để hỏi." Gandhi ngồi xuống mà không thốt ra một lời, trao lại vụ án cho một đồng nghiệp, người mà đối với y, vụ này chỉ là "trò trẻ con."'

Was this really the same man who led massive political rallies and toppled an empire? The story of how Gandhi managed this incredible transformation from bumbler to world-renowned leader is largely the story of how he grappled with an intense opposition between Taurus and Scorpio.

Có thật đó là cùng một con người đã dẫn dắt những cuộc mít-tinh chính trị khổng lồ và lật đổ cả một đế chế không? Câu chuyện về việc Gandhi đã xoay xở thế nào để thực hiện sự biến đổi phi thường này—từ kẻ vụng về thành nhà lãnh đạo nổi danh toàn cầu—phần lớn là câu chuyện về cách Ngài vật lộn với một đối vị mãnh liệt giữa Kim Ngưu và Bọ Cạp.

War and Peace: Venus and Mars in Scorpio Opposing Jupiter and Pluto in Taurus

Chiến tranh và Hòa bình: Sao Kim và Sao Hỏa ở Bọ Cạp Đối vị Sao Mộc và Sao Diêm Vương ở Kim Ngưu

Tolstoy's famous 1869 novel comes to mind here, for in Gandhi's opposition we see a microcosm of both human impulses. The gods of war are well represented, with Mars symbolizing the urge for worldly power, and

Tiểu thuyết nổi tiếng năm 1869 của Tolstoy gợi lên ở đây, vì trong đối vị của Gandhi, ta thấy một tiểu vũ trụ của cả hai xung lực nhân loại. Các vị thần chiến tranh được thể hiện rất rõ, với Sao Hỏa tượng trưng cho thôi thúc

both Pluto and Scorpio the marshaling of those inner resources needed to ensure survival. All three are associated with raw, instinctual impulses, including the lust for revenge.

giành quyền lực thế gian, và cả Sao Diêm Vương lẫn Bọ Cạp tượng trưng cho việc huy động những nguồn lực nội tại cần thiết để bảo đảm sinh tồn. Cả ba đều gắn với các xung lực thô, bản năng, bao gồm cả cơn khát trả thù.

In the midst of this mayhem is Taurus and her ruler, Venus. Venus signifies the urge for peace and harmony; she is the mediator who wants to keep everyone happy. However, as we saw in the introduction, there is another, deeper urge: our desire to be deeply connected with our fellow beings. Conversely, Mars symbolizes not only war but the desire for individuation and self-development. Whenever the Mars and Venus archetypes are brought into contact, the essential challenge is not only to resolve tensions between aggression and conciliation but to forge a balance between the need for intimacy and autonomy.

Giữa cơn hỗn loạn này là Kim Ngưu và chủ tinh của nó, Sao Kim. Sao Kim biểu thị thôi thúc hướng tới hòa bình và hòa hợp; nàng là người hòa giải muốn giữ cho mọi người đều hài lòng. Tuy nhiên, như ta đã thấy trong phần dẫn nhập, còn có một thôi thúc khác, sâu hơn: khát vọng của chúng ta được kết nối sâu sắc với đồng loại. Ngược lại, Sao Hỏa không chỉ tượng trưng cho chiến tranh mà còn cho khát vọng cá thể hóa và tự phát triển. Bất cứ khi nào các nguyên mẫu Sao Hỏa và Sao Kim được đưa vào tiếp xúc, thách thức cốt yếu không chỉ là giải quyết căng thẳng giữa xâm lấn và hòa giải, mà còn là rèn đúc một thế quân bình giữa nhu cầu thân mật và tự chủ.

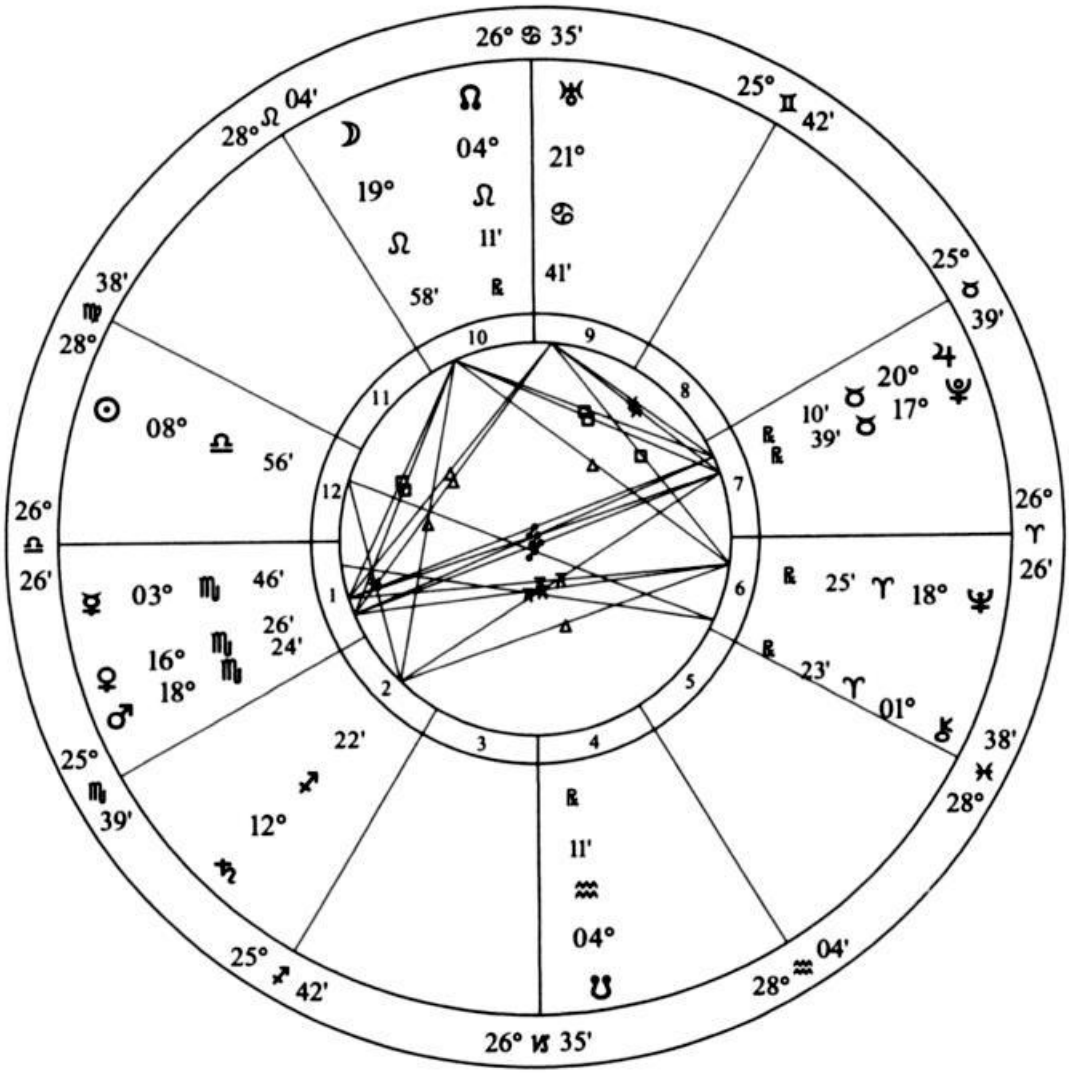


Chart 5: Mahatma Gandhi October 2, 1869 / 7:11 a.m. LMT Porhandar, India / Placidus houses

Lá số 5: Mahatma Gandhi 2 tháng 10, 1869 / 7:11 a.m. LMT Porhandar, Ấn Độ / nhà Placidus

There are several other factors that make this configuration especially powerful. Gandhi's opposition is composed of two intense conjunctions (Venus-Mars and Jupiter-Pluto), and it's part of a T-square involving the Moon. (Both will be explored in later chapters.) In addition, there is a mutual reception involving Venus in Scorpio (Pluto's sign) and Pluto in Taurus (Venus's sign). In mutual receptions, both fields become electrically

Còn có vài yếu tố khác khiến cấu hình này đặc biệt mạnh. Đối vị của Gandhi được cấu thành bởi hai đồng vị mãnh liệt (Sao Kim–Sao Hỏa và Sao Mộc–Sao Diêm Vương), và nó là một phần của một T-square có liên quan đến Mặt Trăng. (Cả hai sẽ được khảo sát trong các chương sau.) Ngoài ra, còn có một tương dung liên quan đến Sao Kim ở Bọ Cạp (dấu hiệu của Sao Diêm Vương) và Sao Diêm Vương ở Kim Ngưu (dấu hiệu của Sao Kim). Trong các tương dung, cả

charged, transforming the two planets into a dynamic duo. For Gandhi, that meant being able to express Venusian ideals with Plutonic intensity, and Plutonic power with Venusian overtones. We'll see how this helped set the stage for the birth of passive resistance.

hai trường lực trở nên tích điện, biến hai hành tinh thành một cặp đôi năng động. Với Gandhi, điều đó có nghĩa là có thể biểu đạt các lý tưởng kiểu Sao Kim với cường độ kiểu Sao Diêm Vương, và quyền lực kiểu Sao Diêm Vương với sắc thái kiểu Sao Kim. Chúng ta sẽ thấy điều này đã giúp dựng bối cảnh cho sự ra đời của kháng cự bất bạo động như thế nào.

The Role of the Opposition in Gandhi's Chart

Vai trò của Đối vị trong Lá số của Gandhi

This opposition played a pivotal role in Gandhi's chart, thanks to Venus's rulership of both his Libra Sun and Ascendant. As a result, the energies of the opposition were hard-wired into Gandhi's psyche. Because this opposition played out in the first and seventh houses, these energies were immediately apparent to all who came in contact with him. Many have described the charisma and the steely will he exuded (Pluto-Scorpio) while others remarked on his gentle and peaceable presence. Both were part of who he was.

Đối vị này giữ vai trò then chốt trong lá số của Gandhi, nhờ Sao Kim làm chủ tinh cho cả Mặt Trời Thiên Bình và dấu hiệu mọc của Ngài. Do đó, các năng lượng của đối vị đã được "đấu dây cứng" vào tâm lý của Gandhi. Vì đối vị này diễn ra trong nhà thứ nhất và nhà thứ bảy, những năng lượng ấy lập tức hiển lộ với tất cả những ai tiếp xúc với Ngài. Nhiều người đã mô tả sức hút và ý chí thép mà Ngài toát ra (Sao Diêm Vương–Bọ Cạp), trong khi những người khác nhận xét về sự hiện diện dịu dàng và hiếu hòa của Ngài. Cả hai đều là một phần con người Ngài.

The Astrology of Transformation: The Birth of Passive Resistance

Chiêm tinh học của Sự Biến đổi: Sự Ra đời của Kháng cự Bất bạo động

How did Gandhi reconcile the tension of his opposition? In the beginning of his life it was as if he had split off the Mars-Pluto energies from consciousness, refusing to own or even acknowledge his immense power (thus his paralyzing shyness in the courtroom). In so doing, he (unconsciously) assigned himself to play the hapless victim.

Gandhi đã hòa giải sức căng của đối vị ấy như thế nào? Vào buổi đầu đời, dường như Ngài đã tách các năng lượng Sao Hỏa–Sao Diêm Vương ra khỏi tâm thức, từ chối nhận là của mình hoặc thậm chí thừa nhận quyền lực mênh mông của bản thân (vì vậy mới có sự rụt rè tê liệt trong phòng xử án). Khi làm như thế, Ngài (một cách vô thức) tự phân vai cho mình thành nạn nhân bất lực.

However, in other ways he was very much in touch with his animal impulses. He wrote of his "lustful cruelty" in the early years of his marriage, and of how he bullied his illiterate wife.' A kind of "victim-perpetrator" continuum developed in his psyche as a result,

Tuy nhiên, ở những phương diện khác, Ngài lại rất chạm tới các xung lực mang tính thú tính của mình. Ngài viết về "sự tàn nhẫn đầy dục vọng" trong những năm đầu hôn nhân, và về việc Ngài bắt nạt người vợ mù chữ của mình.' Kết quả là, một dạng liên tục "nạn

with Gandhi veering hack and forth between the two extremes.

nhân–kẻ gây hại" đã phát triển trong tâm lý Ngài, khiến Gandhi lắc lư qua lại giữa hai cực đoan.

Slowly, he began to integrate both side of the opposition into awareness. He did this in two ways: through controlling/alchemizing the passion of the Mars-Pluto-Scorpio placements and through the path of service.

Dần dần, Ngài bắt đầu tích hợp cả hai phía của đối vị vào sự nhận biết. Ngài làm điều này theo hai cách: thông qua việc kiểm soát/luyện kim đan sức đam mê của các vị trí Sao Hỏa–Sao Diêm Vương–Bọ Cạp, và thông qua con đường phụng sự.

Self-control played a major role in his life. Gandhi was a strict vegetarian. This practice started in childhood with his family's vegetarian lifestyle. By the time of his death, Gandhi was eating only fruits and nuts. The need for self-control also manifested in his decision, at age thirty-six, to become celibate. "So overpowering are the senses that they can be kept under control only when they are completely hedged in on all sides," he wrote.;

Tự chế đóng một vai trò lớn trong đời Ngài. Gandhi là một người ăn chay nghiêm ngặt. Thực hành này bắt đầu từ thời thơ ấu với lối sống ăn chay của gia đình Ngài. Đến lúc qua đời, Gandhi chỉ ăn trái cây và các loại hạt. Nhu cầu tự chế cũng biểu lộ trong quyết định của Ngài, ở tuổi ba mươi sáu, trở thành người sống độc thân. "Các giác quan mạnh đến mức chỉ có thể được giữ dưới sự kiểm soát khi chúng bị rào kín hoàn toàn từ mọi phía," Ngài viết.;

The ultimate expression of Gandhi's self-control manifested in his embrace of passive resistance and in his astounding ability not to strike back when accosted. Here we see the mutual reception mentioned earlier-Venusian ideals of peace enacted with Scorpionic intensity. Anyone who has seen dramatizations of Gandhi being bludgeoned and bloodied and not raising a finger to fight back understands the power of the Venus-Pluto mutual reception in his chart.

Biểu hiện tối hậu của sự tự chế nơi Gandhi bộc lộ trong việc Ngài ôm lấy kháng cự bất bạo động và trong khả năng phi thường không phản đòn khi bị tấn công. Ở đây ta thấy tương dung đã nhắc ở trên—các lý tưởng hòa bình kiểu Sao Kim được thực thi với cường độ kiểu Bọ Cạp. Bất cứ ai từng xem các cảnh tái hiện Gandhi bị đánh đập đến bê bết máu mà không giơ một ngón tay để chống trả đều hiểu sức mạnh của tương dung Sao Kim–Sao Diêm Vương trong lá số của Ngài.

In the resolution of his opposition, Gandhi redefined what it meant to wield power. In the beginning of his life, the British were omnipotent: they called the shots and Indians obeyed. The Indian people could hardly do otherwise given the amount of military hardware arrayed against them. Gandhi's achievement lay in transforming "powerlessness" the lack of guns and technology, the refusal to fight back-into an expression of profound strength. In the

Trong sự giải quyết đối vị của mình, Gandhi đã định nghĩa lại ý nghĩa của việc nắm quyền lực. Vào buổi đầu đời Ngài, người Anh là toàn năng: họ ra lệnh và người Ấn tuân theo. Người dân Ấn hầu như không thể làm khác, xét đến lượng khí tài quân sự được triển khai chống lại họ. Thành tựu của Gandhi nằm ở chỗ biến "bất lực"—thiếu súng ống và công nghệ, từ chối đánh trả—thành một biểu hiện của sức mạnh thâm sâu. Trong sự hòa nhập và dung hợp các năng lượng Sao Kim, Sao Diêm Vương và Sao

merging and melding of the Venus, Pluto, and Mars energies, he had discovered a greater power called love, one he called "the subtlest force in the world."4 This brings to mind the words of another great pacifist, Pierre Teilhard de Chardin, who described this great force in a similar way: "Someday, after mastering the winds, the waves, the tides and gravity, we shall harness for God the energies of love, and then, for the second time in the history of the world, man will have discovered fire."5

Hỏa, Ngài đã khám phá ra một quyền lực lớn hơn gọi là tình yêu, điều Ngài gọi là "lực tinh tế nhất trên thế giới."4 Điều này gợi nhớ lời của một nhà chủ hòa vĩ đại khác, Pierre Teilhard de Chardin, người đã mô tả lực lớn ấy theo cách tương tự: "Một ngày nào đó, sau khi chế ngự gió, sóng, thủy triều và trọng lực, chúng ta sẽ khai thác cho Thượng Đế các năng lượng của tình yêu, và rồi, lần thứ hai trong lịch sử thế giới, con người sẽ khám phá ra lửa."5

This leads us to the second means through which Gandhi alchemized the polarities of his opposition: the path of service. It was not for himself but for the sake of Indian migrant workers that he was able to withstand repeated blows from the police in South Africa. It was not for his own good but for the good of the Indian people that he defied British occupation forces in India, spending months at a time locked up behind bars. These two things—self-restraint and service—are intertwined, of course: through self-restraint one becomes aware of the needs and aches of the Other, and through service one develops love and compassion.

Điều này dẫn chúng ta đến phương tiện thứ hai qua đó Gandhi đã luyện kim đan các cực tính của đối vị: con đường phụng sự. Không phải vì bản thân, mà vì những công nhân di cư Ấn Độ, Ngài mới có thể chịu đựng những trận đòn lặp đi lặp lại từ cảnh sát ở Nam Phi. Không phải vì lợi ích riêng, mà vì lợi ích của người dân Ấn Độ, Ngài đã thách thức lực lượng chiếm đóng của Anh tại Ấn Độ, có khi bị giam sau song sắt hàng tháng trời. Dĩ nhiên, hai điều này—tự chế và phụng sự—đan cài vào nhau: nhờ tự chế, ta trở nên ý thức về nhu cầu và nỗi đau của Tha nhân; và nhờ phụng sự, ta phát triển tình yêu và lòng trắc ẩn.

The Mutable Opposition: Lance Armstrong, Cancer, and the Paradox of Enlightenment—Đối vị Biến đổi: Lance Armstrong, Cự Giải, và Nghịch lý của Giác ngộ

Lance Armstrong came from an unlikely background for a champion. The seven-time winner of the Tour de France was born to a seventeen-year-old single mother who struggled to make ends meet. He grew up in a town known as the heroin capital of the country and had to scratch and claw for every small success, from being accepted at a conformist high school to duking it out with

Lance Armstrong xuất thân từ một bối cảnh không mấy có vẻ dành cho một nhà vô địch. Người bảy lần thắng Tour de France sinh ra từ một bà mẹ đơn thân mười bảy tuổi, người chật vật để trang trải cuộc sống. Anh lớn lên ở một thị trấn được biết đến như thủ phủ heroin của đất nước và phải cào cấu giành giật từng thành công nhỏ, từ việc được nhận vào một trường trung học đề cao sự tuân phục cho đến việc

an abusive stepfather who appeared on the scene when he was three.

phải đối đầu với một người cha dượng bạo hành xuất hiện khi anh lên ba.

Into this apparently dead-end scenario came one ray of hope: a bicycle. For the raging adolescent who felt fenced in at both home and school, this was a dream come true. The bike, Lance said, was "liberation and independence," his first set of wheels.'

Trong kịch bản tưởng như bế tắc này xuất hiện một tia hy vọng: một chiếc xe đạp. Với cậu thiếu niên giận dữ cảm thấy bị rào kín cả ở nhà lẫn ở trường, đó là giấc mơ thành sự thật. Chiếc xe đạp, Lance nói, là "giải phóng và độc lập," bộ bánh xe đầu tiên của anh.'

It wasn't long before Armstrong was placing in regional competitions. At age sixteen he was named National Rookie of the Year, and by the time he was twenty-five he was on the verge of breaking into the top five in international rankings. Through it all, he developed what can only be described as a super-macho persona: mouthing off at opponents, getting into scrapes with motorists, and ignoring his coach's advice. It was an approach to life that eschewed thinking and reason for raw impulse-one that was particularly problematic on the racetrack. Armstrong knew he had to conserve energy in the longer races in order to win, but he couldn't restrain himself-very strange behavior for someone with four planets in Virgo! (We will examine the contradiction between Lance's macho persona and the humility suggested by this Virgo emphasis at greater length in chapter 8.)

Không lâu sau, Armstrong đã bắt đầu có thứ hạng trong các cuộc thi khu vực. Năm mười sáu tuổi, anh được vinh danh là Tân binh Quốc gia của Năm, và đến khi hai mươi lăm tuổi, anh đã ở ngưỡng đột phá vào top năm bảng xếp hạng quốc tế. Xuyên suốt tất cả, anh phát triển một tính cách siêu-macho: cãi cọ với đối thủ, gây gổ với người lái xe, và phớt lờ lời khuyên của huấn luyện viên. Đó là một cách sống né tránh suy nghĩ và lý trí để nhường chỗ cho xung lực thô—một điều đặc biệt có vấn đề trên đường đua. Armstrong biết anh phải tiết kiệm năng lượng trong các chặng đua dài để chiến thắng, nhưng anh không thể tự kiềm chế—một hành vi rất lạ đối với người có bốn hành tinh ở Xử Nữ! (Chúng ta sẽ khảo sát mâu thuẫn giữa tính cách macho của Lance và sự khiêm nhường được gợi ý bởi sự nhấn mạnh Xử Nữ này kỹ hơn trong chương 8.)

Just when Lance felt like he was on the top of the world came a shocking development: news that he had advanced testicular cancer, which had spread to his brain and lungs. His chances of surviving were slim.

Đúng lúc Lance cảm thấy mình đang ở trên đỉnh thế giới thì một diễn biến gây sốc xảy đến: tin anh bị ung thư tinh hoàn giai đoạn tiến triển, đã di căn lên não và phổi. Cơ hội sống sót của anh rất mong manh.

However, not only did Lance survive, but the cancer proved to be a turning point in his life, transforming him from a successful winner of one-day hike races to one of the greatest cyclists the world has seen. The engine of transformation was a spiritual awakening in which much more changed than mere racing

Tuy nhiên, Lance không chỉ sống sót, mà căn bệnh còn trở thành một bước ngoặt trong đời anh, biến anh từ một tay đua thành công ở các cuộc đua một ngày thành một trong những tay đua xe đạp vĩ đại nhất mà thế giới từng thấy. Động cơ của sự biến đổi là một sự thức tỉnh tinh thần, trong đó thay đổi nhiều hơn là

status. The story of this transformation can be seen through the lens of his mutable opposition (chart 6).

chỉ địa vị thi đấu. Câu chuyện về sự biến đổi này có thể được nhìn qua lăng kính đối vị biến đổi của anh (lá số 6).

Jupiter and Neptune in Sagittarius Opposing Saturn in Gemini

Lance's opposition links Saturn in Gemini with Jupiter-Neptune in Sagittarius. Like Gandhi, it involves a close conjunction (here between Neptune and Jupiter). Also like Gandhi, it links polar opposites: Saturn, the lord of constriction and discipline, and Jupiter, symbol of expansion, hope, and optimism. Jupiter is in its own sign, making it especially potent. Neptune suffuses this configuration with the possibility of transcendence.

Sao Mộc và sao Hải Vương ở Nhân Mã Đối vị Sao Thổ ở Song Tử

Đối vị của Lance nối Sao Thổ ở Song Tử với Sao Mộc–sao Hải Vương ở Nhân Mã. Giống như Gandhi, nó bao gồm một đồng vị chặt (ở đây là giữa sao Hải Vương và Sao Mộc). Cũng như Gandhi, nó nối các cực đối nghịch: Sao Thổ, chúa tể của sự co rút và kỷ luật, và Sao Mộc, biểu tượng của sự mở rộng, hy vọng và lạc quan. Sao Mộc ở chính dấu hiệu của nó, khiến nó đặc biệt mạnh. sao Hải Vương thấm vào cấu hình này khả năng siêu việt.

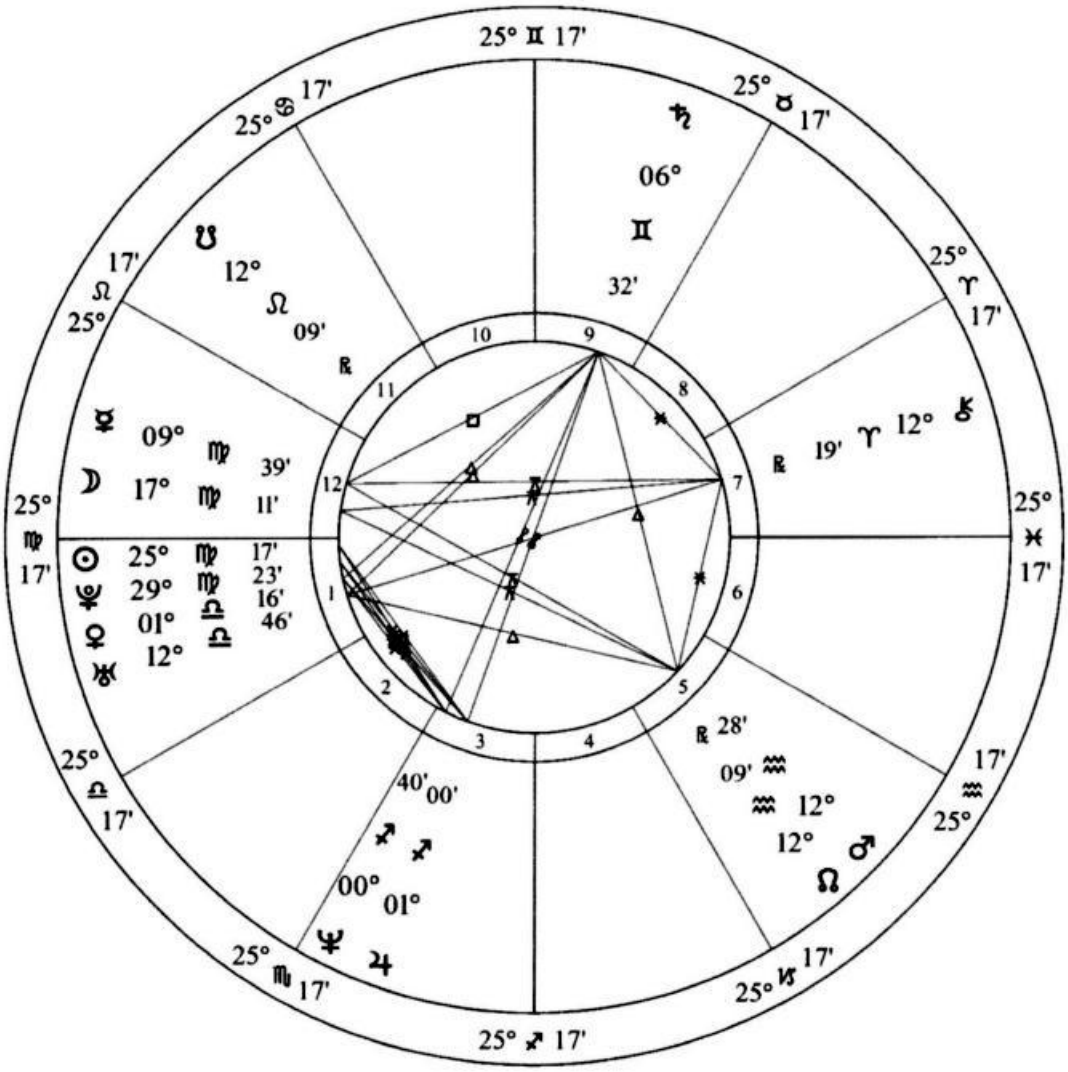


Chart 6. Lance Armstrong September 18, 1971 Plano, Texas / Sunrise chart

Lá số 6. Lance Armstrong 18 tháng 9, 1971 Plano, Texas / lá số Mặt Trời mọc

Lance's powerful Jupiter comes as no surprise: Jupiter in Sagittarius is a perfect symbol for the freedom and liberation Lance feels on his bike. Indeed, the bike was a passport to a larger, better world. Saturn represents the hard work and discipline needed to channel all that mutable Jupiterian energy into champion material.

Sao Mộc mạnh mẽ của Lance không có gì đáng ngạc nhiên: Sao Mộc ở Nhân Mã là một biểu tượng hoàn hảo cho cảm giác tự do và giải phóng mà Lance có được trên chiếc xe đạp. Thực vậy, chiếc xe đạp là một tấm hộ chiếu đến một thế giới rộng lớn hơn, tốt đẹp hơn. Sao Thổ đại diện cho lao động vất vả và kỷ luật cần thiết để dẫn hướng toàn bộ năng lượng Sao Mộc mang tính biến đổi ấy thành chất liệu nhà vô địch.

The opposition in Lance's chart is important, although not as central as Gandhi's. Unlike Gandhi, there are no planets in the opposition that are directly connected to the Sun, and the opposition is not angular.' However, this aspect mirrors the main challenge of his chart-the conflict between freedom and discipline. The mutable fire and air also echo a mutable Virgo stellium involving the Sun, Moon, Mercury, and Pluto. Most importantly for our purposes here, the energies of this opposition played a crucial role at a pivotal time in Lance's life: his diagnosis and recovery from cancer.

Đối vị trong lá số của Lance là quan trọng, dù không trung tâm như của Gandhi. Không giống Gandhi, không có hành tinh nào trong đối vị được nối trực tiếp với Mặt Trời, và đối vị cũng không nằm trên các góc.' Tuy nhiên, góc hợp này phản chiếu thách thức chính của lá số—xung đột giữa tự do và kỷ luật. Hỏa và khí mang tính biến đổi cũng vọng lại một chùm sao Xử Nữ biến đổi liên quan đến Mặt Trời, Mặt Trăng, Sao Thủy và Sao Diêm Vương. Quan trọng nhất cho mục đích của chúng ta ở đây, các năng lượng của đối vị này đã đóng vai trò then chốt vào một thời điểm bản lề trong đời Lance: chẩn đoán và hồi phục sau ung thư.

The Astrology of Transformation: The Paradox of Enlightenment-Bigger or Smaller?

Chiêm tinh học của Sự Biến đổi: Nghịch lý của Giác ngộ—Lớn hơn hay Nhỏ hơn?

On the day Lance was diagnosed with cancer, transiting Pluto was exactly conjunct Lance's natal Jupiter, and in the months before had been seesawing back and forth over his Jupiter Neptune conjunction. Clearly, the onset of cancer had a lot to do with Lance's strong Jupiterian urge for freedom. One could even say the cancer was a direct challenge to Lance's freewheeling ways.

Vào ngày Lance được chẩn đoán ung thư, Sao Diêm Vương quá cảnh đồng vị chính xác với Sao Mộc bản mệnh của anh, và trong những tháng trước đó đã lắc lư qua lại trên đồng vị Sao Mộc–sao Hải Vương của anh. Rõ ràng, sự khởi phát của ung thư có liên quan nhiều đến thôi thúc tự do mạnh mẽ kiểu Sao Mộc của Lance. Thậm chí có thể nói ung thư là một thách thức trực diện đối với lối sống phóng túng của anh.

Thus began a long, slow process in which the cyclist started paring himself down. Gone were the five-hour practice rides, the parties, and the photo ops. Suddenly, he found himself flat on his back in a hospital room, an intravenous drip at his side and a cocktail of deadly chemicals flowing into his bloodstream.

Vì vậy bắt đầu một tiến trình dài và chậm, trong đó tay đua bắt đầu gọt bớt chính mình. Những buổi tập năm giờ, những bữa tiệc, và các màn chụp ảnh đều biến mất. Đột nhiên, anh thấy mình nằm ngửa trong một phòng bệnh viện, bên cạnh là dây truyền tĩnh mạch và một hỗn hợp hóa chất chết người đang chảy vào máu.

Through the discipline and grit endowed by Saturn, Lance was able to fight his illness. He conducted extensive research on various cancer treatments and doctors and hospitals. Lance himself concedes that, had it not been

Nhờ kỷ luật và sự gan lì được Sao Thổ ban cho, Lance đã có thể chiến đấu với bệnh tật. Anh tiến hành nghiên cứu sâu rộng về các phương pháp điều trị ung thư khác nhau, cùng các bác sĩ và bệnh viện. Chính Lance thừa nhận rằng,

for the patience and discipline he learned during his battle with cancer, he never could have won the 2,000-mile Tour de France.

nếu không có sự kiên nhẫn và kỷ luật anh học được trong cuộc chiến với ung thư, anh đã không bao giờ có thể thắng Tour de France dài 2.000 dặm.

On one level, Lance was restricted and curtailed as a result of his encounter with cancer. In truly Saturnine fashion, he got smaller. However, on another level he got bigger. Thanks to the faith, hope, and love of Jupiter-Neptune, he grew to heroic proportions-starting his own foundation, raising millions of dollars for cancer victims, and becoming a father in the thick of it all. (And this is not to mention his seven consecutive wins at the Tour de France.)

Ở một tầng, Lance bị hạn chế và thu hẹp do cuộc chạm trán với ung thư. Theo đúng phong cách Sao Thổ, anh trở nên nhỏ lại. Tuy nhiên, ở một tầng khác, anh trở nên lớn hơn. Nhờ đức tin, hy vọng và tình yêu của Sao Mộc–sao Hải Vương, anh lớn lên đến tầm vóc anh hùng—tự lập quỹ của mình, gây quỹ hàng triệu đô-la cho các nạn nhân ung thư, và trở thành một người cha ngay giữa tất cả những điều đó. (Và còn chưa kể bảy chiến thắng liên tiếp của anh tại Tour de France.)

But the power of Jupiter-Neptune goes even deeper. When, after brain surgery, the doctors informed him that all they'd found had been "necrotic" or dead tissue, everyone wondered why. They'd been expecting live cancer cells likely to spread to other regions of the brain. But for Lance the answer was simple: it was faith that saved him. "I believed in belief, for its own shining sake."'

Nhưng sức mạnh của Sao Mộc–sao Hải Vương còn đi sâu hơn nữa. Khi, sau phẫu thuật não, các bác sĩ báo cho anh rằng tất cả những gì họ tìm thấy chỉ là mô "hoại tử" hay mô chết, mọi người đều tự hỏi vì sao. Họ đã trông đợi các tế bào ung thư còn sống, có khả năng lan sang các vùng khác của não. Nhưng với Lance, câu trả lời rất đơn giản: chính đức tin đã cứu anh. "Tôi tin vào niềm tin, vì chính ánh sáng rực rỡ của nó."'

Before his illness, Lance had never thought about religion or spirituality-he'd always been too busy. But with the stillness brought on by the cancer, he had time to reflect. And although the odds were stacked against him, Lance chose to believe. What better description could we have of Jupiter, radiant in its own sign and suffused with the healing power of Neptune, than "believing in belief"?

Trước khi mắc bệnh, Lance chưa từng nghĩ về tôn giáo hay đời sống tinh thần—anh luôn quá bận rộn. Nhưng với sự tĩnh lặng do ung thư mang lại, anh có thời gian để suy ngẫm. Và dù mọi bất lợi đều chồng chất chống lại anh, Lance đã chọn tin. Còn mô tả nào tốt hơn về Sao Mộc, rạng ngời trong chính dấu hiệu của nó và thấm đẫm quyền năng chữa lành của sao Hải Vương, hơn là "tin vào niềm tin"?

The Cardinal Opposition: Eric Harris and the Rage of the Underdog—Đối vị Chính yếu: Eric Harris và Cơn Thịnh nộ của Kẻ Chiếu Dưới

We close this chapter with a contrasting look at someone who wasn't able to alchemize the

Chúng ta khép lại chương này bằng một cái nhìn đối chiếu về một người đã không thể

energies of his opposition: Columbine gunman Eric Harris.

luyện kim đan các năng lượng của đối vị: tay súng Columbine Eric Harris.

Eric Harris was born on April 9, 1981, in Plattsburgh, New York (chart 7).9 Harris's father was a major in the Air Force, which led to multiple moves and upheavals when Eric was a child. There is a growing literature on the psychological impact that these moves have on military children, including a fear of intimacy and feelings of alienation and dislocation. Harris himself said that every time he switched schools, he had to start over, "at the bottom of the ladder." [10] In a desperate attempt to find a niche, Harris applied to the Marines. He was rejected, just three days before the Columbine massacre, after it was learned he was taking Luvox, a psychiatric drug used to treat depression and obsessive-compulsive disorder.

Eric Harris sinh ngày 9 tháng 4 năm 1981, tại Plattsburgh, New York (lá số 7).9 Cha của Harris là một thiếu tá Không quân, điều dẫn đến nhiều lần chuyển nhà và xáo trộn khi Eric còn nhỏ. Có một lượng tài liệu ngày càng tăng về tác động tâm lý của những lần chuyển chỗ này đối với con cái quân nhân, bao gồm nỗi sợ thân mật và cảm giác xa lạ, lạc lõng. Chính Harris nói rằng mỗi lần đổi trường, y phải bắt đầu lại, "từ đáy thang." 10 Trong một nỗ lực tuyệt vọng để tìm một chỗ đứng, Harris nộp đơn vào Thủy quân Lục chiến. Y bị từ chối, chỉ ba ngày trước vụ thảm sát Columbine, sau khi người ta biết y đang dùng Luvox, một thuốc tâm thần dùng để điều trị trầm cảm và rối loạn ám ảnh cưỡng chế.

Harris was a misfit at school, bullied and taunted by other classmates. Many analysts have commented on the "culture of cruelty" at Columbine, and how it influenced the violence that erupted there. Others have disavowed it as a determining factor in the boys' behavior. One thing is certain: Columbine High School did not look kindly on kids who were different. Here are the comments of one football player at the school. Ostensibly about Harris and his accomplice, Dylan Klebold, they ultimately say more about the school than the boys who terrorized it: "Columbine is a clean, good place except for those rejects. Most kids didn't want them there. They were into witchcraft. They were into voodoo dolls. Sure, we teased them. But what do you expect with kids who come to school with weird hairdos and horns on their hats? It's not just jocks; the whole school's disgusted with them. They're a bunch of homos, grabbing each other's private parts. If you want to get rid of someone, usually you tease 'em. So the whole school would call them

Harris là kẻ lạc lõng ở trường, bị các bạn khác bắt nạt và chế nhạo. Nhiều nhà phân tích đã bình luận về "văn hóa tàn nhẫn" ở Columbine, và cách nó ảnh hưởng đến bạo lực bùng phát tại đó. Những người khác lại phủ nhận nó như một yếu tố quyết định hành vi của hai cậu bé. Có một điều chắc chắn: Trường Trung học Columbine không nhìn thiện cảm với những đứa trẻ khác biệt. Dưới đây là nhận xét của một cầu thủ bóng bầu dục trong trường. Bề ngoài nói về Harris và đồng phạm của y, Dylan Klebold, nhưng rốt cuộc lại nói nhiều hơn về nhà trường hơn là về hai cậu bé đã khủng bố nó: "Columbine là một nơi sạch sẽ, tốt đẹp, ngoại trừ những kẻ bị loại đó. Hầu hết học sinh không muốn chúng có mặt ở đó. Chúng dính đến phù thủy. Chúng dính đến búp bê voodoo. Ừ, bọn tôi trêu chúng. Nhưng bạn mong gì ở những đứa đến trường với kiểu tóc kỳ quặc và sừng trên mũ? Không chỉ đám thể thao; cả trường đều ghê tởm chúng. Chúng là một lũ đồng tính, sờ mó chỗ kín của nhau. Nếu bạn muốn tống khứ ai đó, thường bạn sẽ trêu họ. Thế là cả trường gọi chúng là đồng tính, và khi

homos, and when they did something sick, we'd tell them." It was not uncommon for other kids to throw stones at members of the "Trench Coat Mafia" as they walked by."

chúng làm điều gì bệnh hoạn, bọn tôi sẽ nói với chúng." Không hiếm khi những đứa trẻ khác ném đá vào các thành viên của "Trench Coat Mafia" khi họ đi ngang qua."'

Like Gandhi, Harris saw himself as an underdog (Gandhi vis-a-vis the British Empire, Harris the Columbine elite). On one of the videotapes he and Klebold made before the shootings, Harris said they would "kick-start" a revolution of the dispossessed-exactly what Gandhi had done, but in a radically different way."

Giống như Gandhi, Harris xem mình là kẻ chiếu dưới (Gandhi so với Đế quốc Anh, Harris so với tầng lớp tinh hoa Columbine). Trên một trong các băng video y và Klebold quay trước vụ nổ súng, Harris nói họ sẽ "kích nổ" một cuộc cách mạng của những kẻ bị tước đoạt—đúng như Gandhi đã làm, nhưng theo một cách hoàn toàn khác."

Sun, Venus, and Mars in Aries Opposing Pluto in Libra

Mặt Trời, Sao Kim và Sao Hỏa ở Bạch Dương Đối vị Sao Diêm Vương ở Thiên Bình

Here we see a configuration remarkably similar to Gandhi's: both had polarities between "war" (Pluto, Mars, and Aries) and "peace" (Venus and Libra). However, unlike Gandhi (and this is an important difference), the opposition is in cardinal signs. In addition, Harris's Sun is involved in this combustible mix; there is no pacifying influence, as with Gandhi's twelfth-house Sun in Libra.

Ở đây ta thấy một cấu hình giống Gandhi một cách đáng kinh ngạc: cả hai đều có các cực tính giữa "chiến tranh" (Sao Diêm Vương, Sao Hỏa và Bạch Dương) và "hòa bình" (Sao Kim và Thiên Bình). Tuy nhiên, không giống Gandhi (và đây là một khác biệt quan trọng), đối vị này nằm trong các dấu hiệu chính yếu. Ngoài ra, Mặt Trời của Harris tham dự vào hỗn hợp dễ bùng nổ này; không có ảnh hưởng làm dịu, như với Mặt Trời Thiên Bình ở nhà thứ mười hai của Gandhi.

Cardinal signs are more inherently unstable than fixed signs. Their impulse is always to act and move, whereas that of fixed signs is to maintain stability and control, by standing still if necessary. When fixed signs feel distress and uncertainty, they dig in their heels and wait. Cardinal signs, on the other hand, feel compelled to do something-anything-to alleviate the distress. This can obviously have disastrous consequences when volatile energies are involved.

Các dấu hiệu chính yếu vốn bất ổn hơn các dấu hiệu cố định. Xung lực của chúng luôn là hành động và chuyển động, trong khi xung lực của các dấu hiệu cố định là duy trì ổn định và kiểm soát, bằng cách đứng yên nếu cần. Khi các dấu hiệu cố định cảm thấy khổ sở và bất định, chúng ghì gót và chờ đợi. Trái lại, các dấu hiệu chính yếu cảm thấy bị thôi thúc phải làm điều gì đó—bất cứ điều gì—để giảm bớt khổ sở. Điều này hiển nhiên có thể dẫn đến hậu quả thảm khốc khi các năng lượng dễ bốc cháy được can dự.

This opposition is central to the chart. As already noted, it involves not only Harris's Sun but also his ruling planet (Pluto ruling his

Đối vị này là trung tâm của lá số. Như đã lưu ý, nó không chỉ liên quan đến Mặt Trời của Harris mà còn liên quan đến hành tinh chủ

Scorpio Ascendant). There are actually two Aries-Libra oppositions in the chart: Sun, Mars, and Venus opposing Pluto, and Mercury opposite Jupiter-Saturn. In total, four of the five personal planets are tied up in these two oppositions. The fact that Harris's Cancer Moon forms a T-square to the latter does not help matters any, as we'll see in a moment.

quản của y (Sao Diêm Vương làm chủ tinh cho dấu hiệu mọc Bọ Cạp của y). Thực ra có hai đối vị Bạch Dương–Thiên Bình trong lá số: Mặt Trời, Sao Hỏa và Sao Kim đối vị Sao Diêm Vương, và Sao Thủy đối vị Sao Mộc–Sao Thổ. Tổng cộng, bốn trong năm hành tinh cá nhân bị cuốn vào hai đối vị này. Việc Mặt Trăng Cự Giải của Harris tạo một T-square với đối vị sau càng không giúp ích gì, như chúng ta sẽ thấy ngay sau đây.

April20, 1999: A Tragic Playing Out of Titanic Forces

20 tháng 4, 1999: Một Sự Phô Diễn Bi Thảm của Những Lực Lượng Khổng Lồ

What transpired on April 20, 1999, was pretty close to what an old-school, fatalistic astrologer would expect when you put Sun, Mars, and Pluto together in hard aspect. An extreme expression of the shadow side of Aries-anger, impulsiveness, self-centeredness-opposed the Plutonic urge to bring the hidden to light. In this case, the "hidden" involved the boys' feelings of humiliation and persecution at a conformist school. No one understood the depth of their angst, not even their parents: they kept it bottled up inside with Plutonic intensity. But after their grand finale, all that dark Plutonic material would be blasted, literally, to the surface. Then everyone would know.

Những gì diễn ra vào ngày 20 tháng 4 năm 1999 khá gần với điều mà một nhà chiêm tinh kiểu cũ, mang tính định mệnh, sẽ trông đợi khi đặt Mặt Trời, Sao Hỏa và Sao Diêm Vương vào một góc hợp cứng. Một biểu hiện cực đoan của mặt bóng tối của Bạch Dương—giận dữ, bốc đồng, tự quy—đối nghịch với thôi thúc kiểu Sao Diêm Vương muốn đưa cái ẩn giấu ra ánh sáng. Trong trường hợp này, cái "ẩn giấu" liên quan đến cảm giác bị sỉ nhục và bị bức hại của hai cậu bé trong một ngôi trường đề cao sự tuân phục. Không ai hiểu độ sâu của nỗi thống khổ ấy, kể cả cha mẹ họ: họ dồn nén nó bên trong với cường độ kiểu Sao Diêm Vương. Nhưng sau màn kết hoành tráng của họ, toàn bộ chất liệu Sao Diêm Vương đen tối ấy sẽ bị thổi tung, theo đúng nghĩa đen, lên bề mặt. Rồi ai cũng sẽ biết.

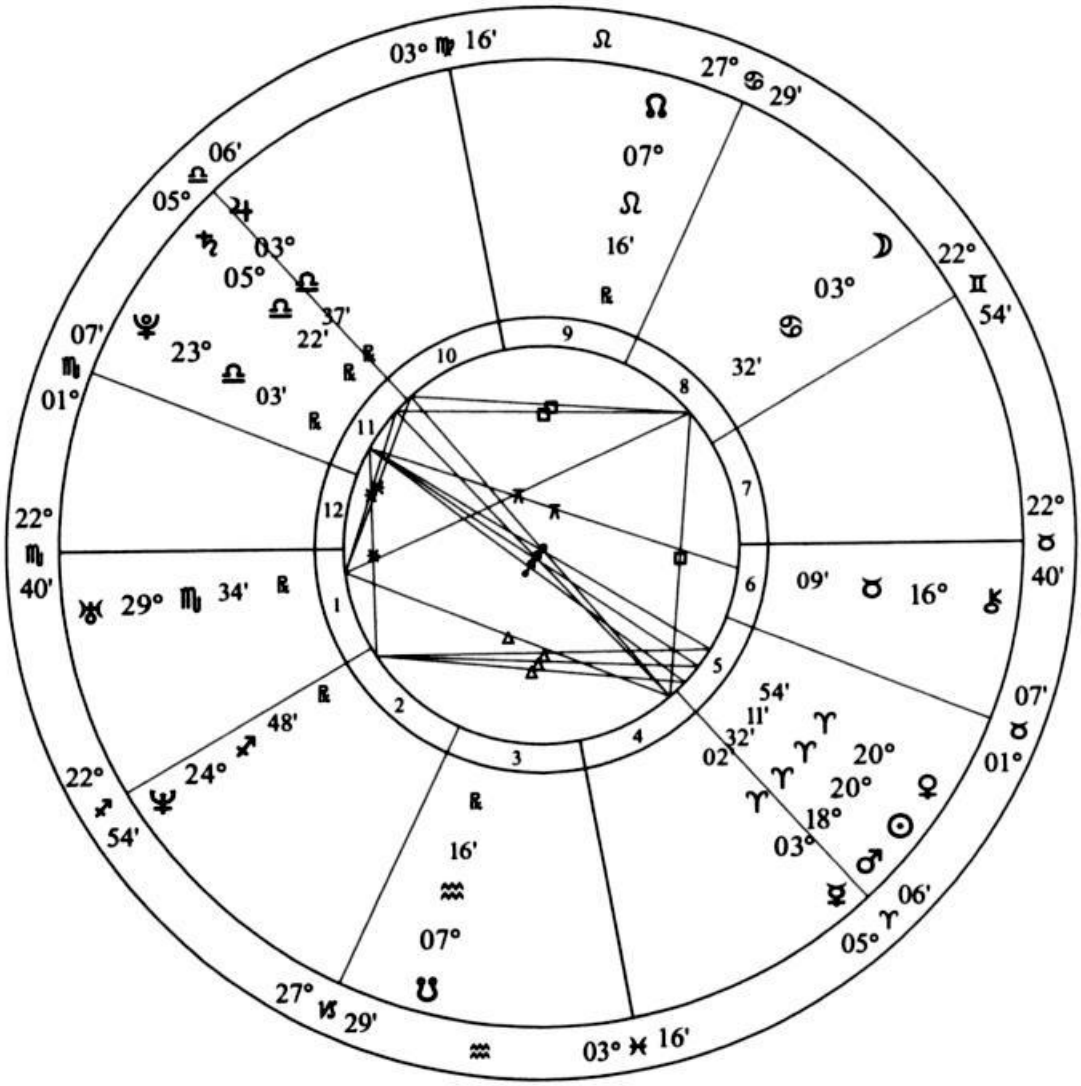


Chart 7. Eric Harris April 9, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / Placidus houses

Lá số 7. Eric Harris 9 tháng 4, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / nhà Placidus

Several factors in the chart magnify not only the explosive Aries energies but the deep sense of grievance that Harris felt. The Aries energies are particularly strong because there is a stellium (Sun, Venus, Mars, and Mercury). In addition, the Sun is exalted, and Mars is triumphant in its own sign. (See the section "Rulersh1ps-Dignities-Debilities" in appendix I.) Dignified and exalted planets, because they arc so strong, stridently insist on their rights. Here, with the Pluto opposition, they are like

Một số yếu tố trong lá số khuếch đại không chỉ các năng lượng Bạch Dương bùng nổ mà còn cả cảm giác oán hận sâu sắc mà Harris mang. Các năng lượng Bạch Dương đặc biệt mạnh vì có một chùm sao (Mặt Trời, Sao Kim, Sao Hỏa và Sao Thủy). Ngoài ra, Mặt Trời ở vị trí "tướng", và Sao Hỏa đắc địa trong chính dấu hiệu của nó. (Xem mục "Chủ tinh—Vượng—Suy" trong phụ lục I.) Các hành tinh ở vị trí "vượng" và "tướng", vì quá mạnh, sẽ gay gắt đòi quyền của mình. Ở đây, với đối vị Sao Diêm Vương, chúng

protesters shouting epithets at a hated authority figure.

giống như những người biểu tình gào những lời miệt thị vào một nhân vật quyền lực bị căm ghét.

It's also important to note that Venus in Aries is in its detriment. Planets in detriment or fall have something of a chip on their shoulders: they know they are in a weakened position and are none too happy about it. Depending on other factors in the chart (and on the planets and signs involved), that can make them quite prickly and defensive. Because Aries is involved here, the reaction is more combative than usual.

Cũng quan trọng là lưu ý Sao Kim ở Bạch Dương ở vị trí "tù". Các hành tinh ở vị trí "tù" hoặc "tử" có phần như mang một "cục tức" trong người: chúng biết mình đang ở thế suy yếu và chẳng hề vui vẻ gì về điều đó. Tùy theo các yếu tố khác trong lá số (và tùy các hành tinh và dấu hiệu liên quan), điều ấy có thể khiến chúng khá gai góc và phòng thủ. Vì Bạch Dương được can dự ở đây, phản ứng mang tính đối đầu hơn thường lệ.

One more factor that contributes to the volatility of this opposition is Harris's Cancer Moon. Here we find another dignified planet prone to demanding its rights. Because this is a watery planet and sign, those rights are emotional, making the feelings of grievance even more acute.

Một yếu tố nữa góp phần vào tính bất ổn của đối vị này là Mặt Trăng Cự Giải của Harris. Ở đây ta gặp một hành tinh "vượng" khác, dễ có xu hướng đòi quyền của mình. Vì đây là một hành tinh và dấu hiệu hành thủy, những quyền ấy mang tính cảm xúc, khiến cảm giác oán hận càng thêm gay gắt.

Because of the presence of dignified and exalted planets, this chart is similar to the inflationary charts we will examine in Part Two: Working with Soft Aspects. As we'll see, trines and sextiles can lead to overconfidence because the flow of energy is so easy and unencumbered. There is a similar dynamic at work with dignified planets: the energies get a bit cocky because they are so strong. In Harris's chart, this created an explosive combination of overconfidence and grievance, setting up an inflationary dynamic that, once ignited, spiraled out of control.

Vì có sự hiện diện của các hành tinh ở vị trí "vượng" và "tướng", lá số này tương tự các lá số phồng đại mà chúng ta sẽ khảo sát trong Phần Hai: Làm việc với các Góc hợp Mềm. Như chúng ta sẽ thấy, tam hợp và lục hợp có thể dẫn đến quá tự tin vì dòng năng lượng quá dễ dàng và không bị cản trở. Có một động lực tương tự đang vận hành với các hành tinh "vượng": các năng lượng trở nên hơi ngạo vì chúng quá mạnh. Trong lá số của Harris, điều này tạo ra một tổ hợp bùng nổ giữa quá tự tin và oán hận, thiết lập một động lực phồng đại mà, một khi bị châm ngòi, đã xoáy ra ngoài tầm kiểm soát.

Performance Art

Nghệ thuật Trình diễn

There were many suggestions that Harris and Klebold saw April 20 not only as an act of vengeance but as a kind of Wagnerian grand opera, and themselves as avant-garde artists/conductors. Harris called himself "Reb," short

Có nhiều gợi ý rằng Harris và Klebold nhìn ngày 20 tháng 4 không chỉ như một hành động trả thù mà như một dạng đại nhạc kịch Wagner, và họ như những nghệ sĩ/nhạc trưởng tiền phong. Harris tự gọi mình là "Reb,"

for rebel, and Klebold signed his handiwork "Vodka Vengeance." Their essays at school, and the videotapes they left behind, all suggest the need to create and express (albeit in warped fashion), not only to destroy. [13]

viết tắt của rebel (kẻ nổi loạn), và Klebold ký lên "tác phẩm" của mình là "Vodka Vengeance." Các bài luận ở trường của họ, và các băng video họ để lại, đều gợi ý nhu cầu sáng tạo và biểu đạt (dẫu theo cách méo mó), chứ không chỉ hủy diệt. 13

The creative urge is reflected in Harris's chart through the accentuated fifth house. The fifth house is known for creative endeavors and self-expression of all kinds. With three personal planets there, Harris almost certainly felt a deep desire to create, and share his creations with others.

Thôi thúc sáng tạo được phản ánh trong lá số của Harris qua nhà thứ năm được nhấn mạnh. Nhà thứ năm nổi tiếng về các nỗ lực sáng tạo và mọi dạng tự biểu đạt. Với ba hành tinh cá nhân ở đó, Harris gần như chắc chắn cảm thấy một khát vọng sâu xa muốn sáng tạo, và chia sẻ các sáng tạo của mình với người khác.

Perhaps even more than others, astrologers can see the tragedy of untapped potential in this young man's life. Had there been a thriving arts program at Columbine, or had Harris been in contact with a mentor with whom he could have channeled those artistic impulses, would the events of April 20 have taken place? We'll never know. It's clear that Harris got precious little encouragement in that direction during his short life. And yet this is precisely the kind of advice and counsel an astrologer could have offered in the months and years leading up to the massacre.

Có lẽ hơn nhiều người khác, các nhà chiêm tinh có thể thấy bi kịch của tiềm năng không được khai mở trong đời chàng trai trẻ này. Nếu ở Columbine có một chương trình nghệ thuật phát triển mạnh, hoặc nếu Harris có tiếp xúc với một người cố vấn để y có thể dẫn hướng các xung lực nghệ thuật ấy, liệu các sự kiện ngày 20 tháng 4 có xảy ra không? Chúng ta sẽ không bao giờ biết. Rõ ràng Harris nhận được rất ít sự khích lệ theo hướng đó trong cuộc đời ngắn ngủi của mình. Và thế nhưng, đây chính xác là loại lời khuyên và định hướng mà một nhà chiêm tinh có thể đã đưa ra trong những tháng và năm dẫn đến vụ thảm sát.

---

1. M. K. Gandhi, An Autobiography (Ahmedabad, India: Navajivan Trust, 1927), p. 79.

1. M. K. Gandhi, An Autobiography (Ahmedabad, India: Navajivan Trust, 1927), p. 79.

2. Ibid., p. 21.

2. Ibid., p. 21.

3. Ibid., p. 175.

3. Ibid., p. 175.

4. M. K. Gandhi Institute for Nonviolence, http://www.gandhiinstitute.org.

4. M. K. Gandhi Institute for Nonviolence, http://www.gandhiinstitute.org.

5. Pierre Teilhard de Chardin, The Creative Process,

5. Pierre Teilhard de Chardin, The Creative Process,

http://www.creativeprocess.net/gp/teilhard.html.

6. Lance Armstrong, with Sally Jenkins, Its Not About the Bike (New York: Berkley Books, 2000), p. 19.

7. As far as I know, Lance Armstrong's birth time is not known. The time used here was adjusted by the author. I have chosen not to discuss house placement, as that could change according to birth time.

8. Armstrong, p. 113.

9. There is a dispute about where Eric Harris was born, with some suggesting it was Wichita, Kansas, and not Plattsburgh, New York. Both locations place the Aries/Libra oppositions firmly in the fifth/eleventh houses.

10. N. Gibbs and T Roche, "The Columbine Tapes," Time, December 20, 1999, p. 44.

11. Ibid.

12. Ibid.

13. Ibid.

http://www.creativeprocess.net/gp/teilhard.html.

6. Lance Armstrong, with Sally Jenkins, Its Not About the Bike (New York: Berkley Books, 2000), p. 19.

7. Theo như tôi được biết, giờ sinh của Lance Armstrong không được biết. Thời điểm dùng ở đây đã được tác giả hiệu chỉnh. Tôi đã chọn không bàn về vị trí theo nhà, vì điều đó có thể thay đổi tùy theo giờ sinh.

8. Armstrong, p. 113.

9. Có tranh cãi về nơi Eric Harris sinh ra, với một số người cho rằng đó là Wichita, Kansas, chứ không phải Plattsburgh, New York. Cả hai địa điểm đều đặt các đối vị Bạch Dương/Thiên Bình vững chắc trong các nhà thứ năm/thứ mười một.

10. N. Gibbs and T Roche, "The Columbine Tapes," Time, December 20, 1999, p. 44.

11. Ibid.

12. Ibid.

13. Ibid.

2. The Square

• 90° hard aspect

• Incompatible elements; same modality

• Keywords: tension, conflict, challenge, projection

As we've seen, the square combines incompatible elements (fire and water, earth and fire, etc.) and the same modalities (cardinal with cardinal, fixed with fixed, etc.).

More than any other aspect, the square is associated with conflicting impulses and tendencies. It is also more likely than any other aspect to be projected onto someone or something in the environment. The projected qualities can be repugnant, in which case the Other is demonized; or desirable, in which case the Other is idealized. The intensity of a square can also be split off and relegated to the unconscious, where it foments trouble. One way or another, the energy will get out, if not through projections then through accidents, disease, or other unhappy circumstances of "fate."

In this chapter we examine the square as it manifests in the charts of two princesses: Diana of Britain and Masako of Japan.

• góc hợp cứng 90°

• Các hành không tương thích; cùng tính chất

• Từ khóa: căng thẳng, xung đột, thách thức, phóng chiếu

Như chúng ta đã thấy, góc vuông kết hợp các hành không tương thích (hỏa và thủy, thổ và hỏa, v.v.) và cùng các tính chất (chính yếu với chính yếu, cố định với cố định, v.v.).

Hơn bất kỳ góc hợp nào khác, góc vuông gắn với các xung lực và khuynh hướng xung đột. Nó cũng có khả năng được phóng chiếu lên một ai đó hoặc một điều gì đó trong môi trường cao hơn bất kỳ góc hợp nào khác. Các phẩm chất bị phóng chiếu có thể đáng ghê tởm, khi ấy Tha nhân bị quỷ hóa; hoặc đáng khao khát, khi ấy Tha nhân bị lý tưởng hóa. Cường độ của một góc vuông cũng có thể bị tách khỏi và đẩy xuống vô thức, nơi nó âm ỉ gây rắc rối. Bằng cách này hay cách khác, năng lượng sẽ thoát ra, nếu không qua phóng chiếu thì qua tai nạn, bệnh tật, hoặc những hoàn cảnh bất hạnh khác của "định mệnh."

Trong chương này, chúng ta khảo sát góc vuông khi nó biểu lộ trong lá số của hai công chúa: Diana của Anh và Masako của Nhật Bản.

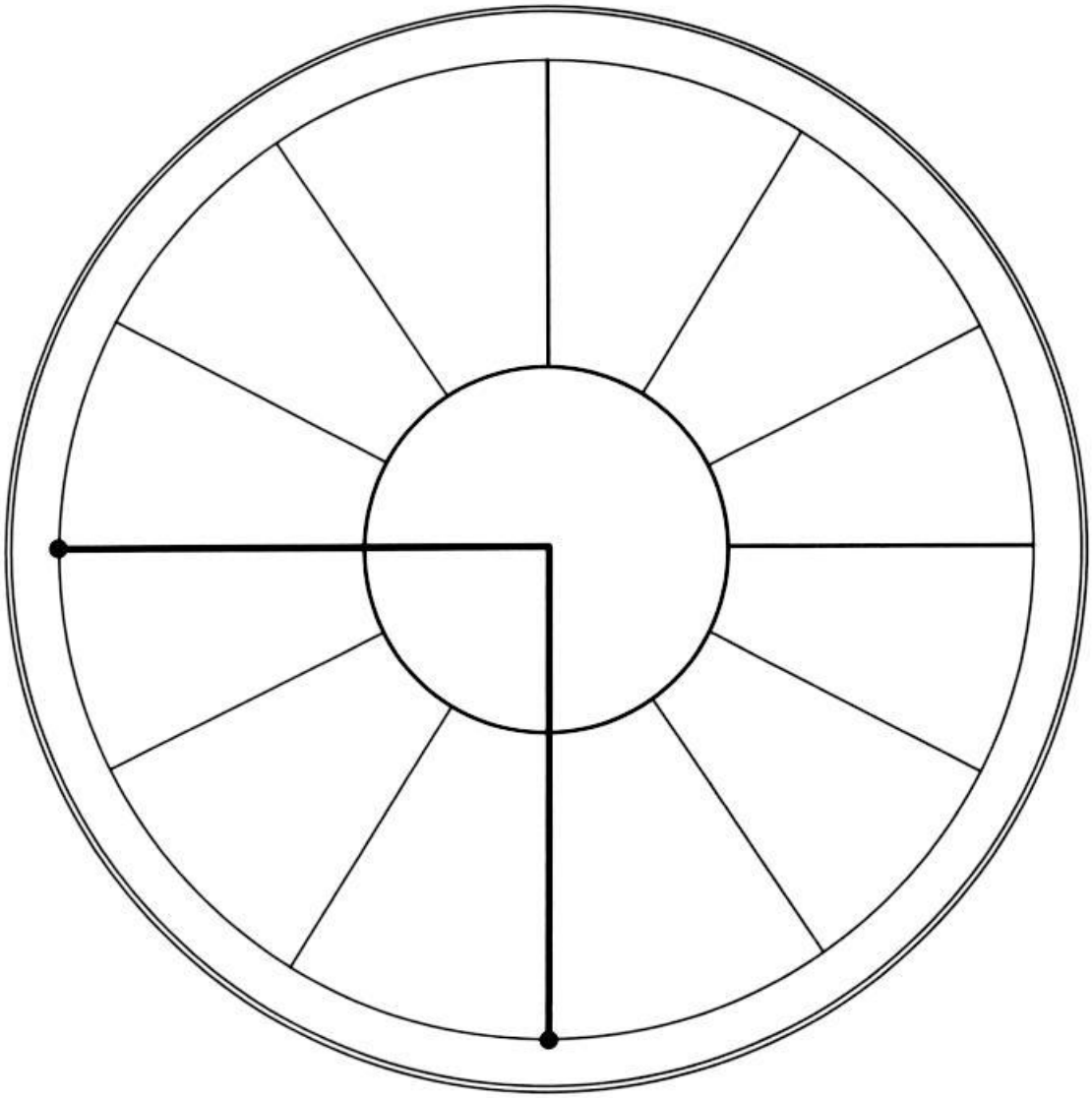


Chart 8: The Square-90 ° **Lá số 8: Góc vuông-90 °**

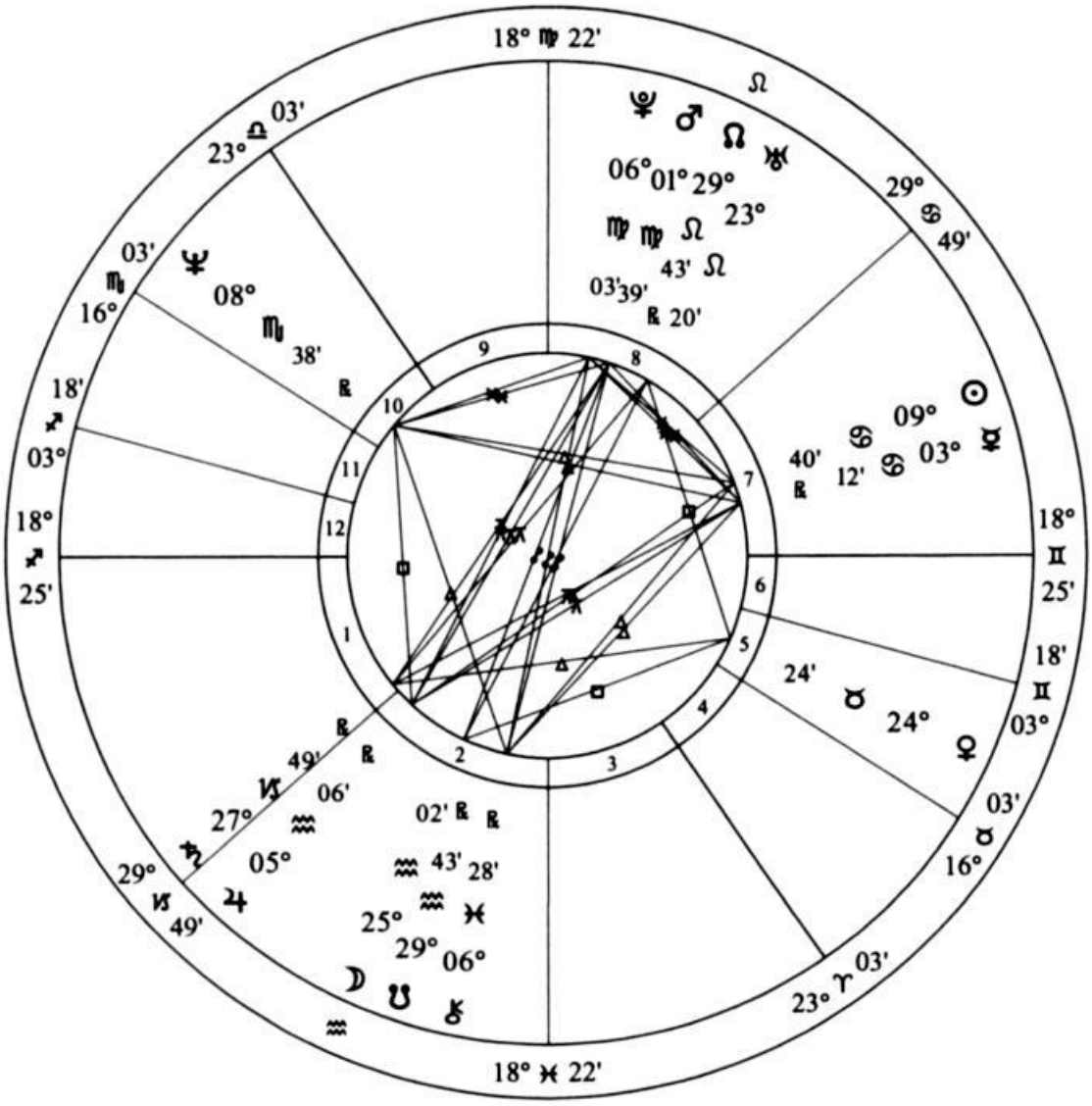


Chart 9: Princess Diana July 1, 1961 / 7:45 p.m. GMI) Sandringham, England / Placidus houses

Lá số 9: Công nương Diana 1 tháng 7, 1961 / 7:45 p.m. GMI) Sandringham, Anh / nhà Placidus

The Fixed Square: Princess Diana—Góc vuông Cố định: Công nương Diana

It seems redundant to recount the facts of Diana's life, so mythic has she become. What accounts for her iconic status? Perhaps it was the union of opposites on display during her short life. Diana was the personification of power: born into an aristocratic family, she

Có vẻ thừa thãi nếu kể lại các sự kiện trong đời Diana, bởi bà đã trở nên huyền thoại đến thế. Điều gì tạo nên vị thế biểu tượng của bà? Có lẽ đó là sự kết hợp của các mặt đối nghịch được phô bày trong cuộc đời ngắn ngủi của bà. Diana là hiện thân của quyền lực: sinh ra trong

married royalty and was beautiful and glamorous to boot. Despite all this, she more often than not saw herself as a victim: although wellborn, she was an outsider in Charles's world. She had the equivalent of an eighth-grade education. To top it off, she suffered humiliation and defeat at the hands of Charles and his lover, Camilla. She exhibited deeply human vulnerabilities that repelled some and drew others inexorably into her sphere.

một gia đình quý tộc, bà kết hôn với hoàng gia và lại còn xinh đẹp, hào nhoáng. Tuy vậy, phần lớn thời gian bà lại tự xem mình là một nạn nhân: dù xuất thân danh giá, bà vẫn là kẻ ngoài cuộc trong thế giới của Charles. Bà có trình độ học vấn tương đương lớp tám. Chưa hết, bà còn chịu nhục nhã và thất bại dưới tay Charles và người tình của ông, Camilla. Bà bộc lộ những mong manh rất con người—khiến một số người chối bỏ và kéo những người khác không cưỡng nổi vào quỹ đạo của bà.

Indeed, vulnerability is one of the first words that comes to mind when we think of Cancer, Diana's Sun sign. A cardinal water sign ruled by the Moon, Cancer is a symbol of feminine sensitivity and compassion. Don't be fooled by the crab's hard shell-it's just there to protect the soft core. The zigzagging movements keep adversaries guessing and create an additional layer of protection.

Thực ra, "mong manh" là một trong những từ đầu tiên xuất hiện trong tâm trí khi chúng ta nghĩ về Cự Giải, dấu hiệu mặt trời của Diana. Là một dấu hiệu chính yếu hành thủy do Mặt Trăng cai quản, Cự Giải là biểu tượng của sự nhạy cảm và lòng trắc ẩn nữ tính. Đừng để lớp vỏ cứng của con cua đánh lừa—nó chỉ ở đó để bảo vệ phần lõi mềm. Những chuyển động ngoằn ngoèo khiến đối thủ khó đoán và tạo thêm một lớp bảo vệ.

Diana was well endowed with Cancerian vulnerability. We see this not only in the pain she suffered as a result of Charles's infidelity but in the devastation she experienced when her parents divorced. The flip side of vulnerability is compassion, something else she amply demonstrated through the affection she lavished upon her two sons.

Diana được ban cho rất dồi dào sự mong manh kiểu Cự Giải. Chúng ta thấy điều này không chỉ ở nỗi đau bà chịu do sự không chung thủy của Charles, mà còn ở sự tan nát bà trải qua khi cha mẹ ly hôn. Mặt đối lập của mong manh là lòng trắc ẩn, một điều khác nữa bà đã thể hiện dồi dào qua tình thương bà dành cho hai con trai.

But it was not enough for her to be a loving and devoted parent-Diana craved love and attention in return. This was something she never got from her husband. "Are you in love?" a reporter asked shortly before their wedding. "Of course!" replied the starry-eyed Diana. "Whatever love is," muttered the cerebral and detached Charles.'

Nhưng với bà, làm một người mẹ yêu thương và tận tụy vẫn chưa đủ—Diana khao khát được đáp lại bằng tình yêu và sự chú ý. Đây là điều bà chưa bao giờ nhận được từ chồng mình. "Cô có đang yêu không?" một phóng viên hỏi ngay trước lễ cưới. "Dĩ nhiên!" Diana mắt mơ màng đáp. "Tình yêu là cái gì cơ chứ," Charles—lý trí và xa cách—lẩm bẩm.

What most people don't realize is that Diana had a similar need for detachment in intimate relationships, although it was one she never quite admitted to herself. We'll see how this

Điều mà đa số người không nhận ra là Diana cũng có một nhu cầu tương tự về sự tách biệt trong các mối quan hệ thân mật, dù đó là điều bà chưa bao giờ thật sự thừa nhận với chính

need for space was expressed through a Venus-Uranus square, and later through the T-square formed with her Aquarius Moon.

mình. Chúng ta sẽ thấy nhu cầu về không gian này đã được biểu lộ qua một góc vuông Sao Kim–Sao Thiên Vương, và về sau qua T-square được hình thành cùng với Mặt Trăng Bảo Bình của bà.

Venus in Taurus Square Uranus in Leo: Princess Diana's Illusive Pursuit of Freedom

Sao Kim trong Kim Ngưu góc vuông Sao Thiên Vương trong Sư Tử: Cuộc Theo Đuổi Tự Do Khó Nắm Bắt của Công nương Diana

Taken alone, Venus in Taurus reinforces the Cancerian need for intimacy. A fixed earth sign, Taurus craves security and physical contact. The Cancer-Taurus combination presents two yin elements and a concomitant longing for deep human connectedness.

Nếu xét riêng, Sao Kim trong Kim Ngưu củng cố nhu cầu thân mật kiểu Cự Giải. Là một dấu hiệu cố định hành thổ, Kim Ngưu khao khát sự an toàn và tiếp xúc thể xác. Sự kết hợp Cự Giải–Kim Ngưu trình bày hai yếu tố âm và một nỗi khao khát đi kèm về sự gắn kết sâu xa giữa con người với nhau.

A very different picture forms, however, when we consider Venus's square to Uranus. Uranus is a planet associated with revolution and electricity-both of which are anathema to the Venusian need for closeness. Placed in fiery Leo, we see an urge for dramatic selfexpression, another potential upset to the harmony craved by Venus.

Tuy nhiên, một bức tranh rất khác lại hình thành khi chúng ta xét đến góc vuông của Sao Kim với Sao Thiên Vương. Sao Thiên Vương là một hành tinh gắn với cách mạng và điện lực—cả hai đều đối nghịch với nhu cầu gần gũi kiểu Sao Kim. Khi đặt trong Sư Tử rực lửa, chúng ta thấy một thôi thúc tự biểu đạt đầy kịch tính, một yếu tố khác có thể làm xáo trộn sự hài hòa mà Sao Kim khao khát.

Uranus cares not a whit for intimacy and closeness. In fact, he's downright dismayed by it. All those pesky personal needs and emotions cramp his style. Uranus sees himself as a crusader for the common good-and all the better if he can accomplish that with flair and pizzaz. When found in hard aspect to Venus, Uranus creates a need for space and detachment. This need for space can manifest in many different ways-through unions between people of vastly different ages (true for Diana and Charles) or educational levels (also true for them), as well as in international marriages where the two people come from different cultures and have radically different frames of reference. For most people, these

Sao Thiên Vương chẳng bận tâm chút nào đến thân mật và gần gũi. Thực ra, Ngài còn hết sức bối rối vì điều đó. Tất cả những nhu cầu và cảm xúc cá nhân phiền toái ấy làm bó buộc phong cách của Ngài. Sao Thiên Vương xem mình là một chiến sĩ vì lợi ích chung—và càng tốt hơn nếu Ngài có thể làm điều đó với sự phô diễn và hào nhoáng. Khi ở góc hợp cứng với Sao Kim, Sao Thiên Vương tạo ra một nhu cầu về không gian và sự tách biệt. Nhu cầu về không gian này có thể biểu hiện theo nhiều cách khác nhau—qua những kết hợp giữa những người có độ tuổi chênh lệch rất lớn (đúng với Diana và Charles) hoặc trình độ học vấn (cũng đúng với họ), cũng như trong các cuộc hôn nhân quốc tế nơi hai người đến từ những nền văn

sorts of differences would create too much space and hinder intimacy. However, for the Venus-Uranus type, it creates a kind of virtual closeness that is much more desirable than the real thing.

hóa khác nhau và có những khung tham chiếu hoàn toàn khác biệt. Với đa số người, những khác biệt kiểu này sẽ tạo ra quá nhiều khoảng cách và cản trở sự thân mật. Tuy nhiên, với kiểu Sao Kim–Sao Thiên Vương, nó lại tạo ra một dạng gần gũi "ảo" đáng mong muốn hơn nhiều so với điều thật sự.

T-Squares and Complexes

T-Square và các Phức hợp

Diana's Venus-Uranus square is part of a larger configuration known as a T-square and, for that reason, is vitally important. Venus is particularly potent because it occupies the focal position of the T-square, as well as being in her own sign. The T-square creates intense inner pressure and requires constant vigilance to prevent psychic imbalance. Astrologer Alan Oken likens it to a three-legged chair always on the verge of toppling over.'

Góc vuông Sao Kim–Sao Thiên Vương của Diana là một phần của một cấu hình lớn hơn được gọi là T-square và vì lý do đó, nó có tầm quan trọng sống còn. Sao Kim đặc biệt mạnh vì nó chiếm vị trí tiêu điểm của T-square, đồng thời lại ở chính dấu hiệu của mình. T-square tạo ra áp lực nội tâm dữ dội và đòi hỏi sự cảnh giác thường trực để ngăn mất cân bằng tâm linh. Nhà chiêm tinh Alan Oken ví nó như một chiếc ghế ba chân luôn ở bờ vực chực đổ.

Like other configurations that link three or more planets, the T-square creates a subsystem in the psyche known as a "complex": an emotionally charged nuclei of reason and emotion that functions independently of the conscious ego. Complexes may be unconscious (and repressed due to a related pain or trauma) or simply an energy that the native is unwilling and/or unable to deal with. The challenge of the T-square, as with all complexes, is to integrate the dynamic into one's personality.

Giống như các cấu hình khác liên kết ba hành tinh trở lên, T-square tạo ra một hệ thống con trong tâm lý được gọi là một "phức hợp": một hạt nhân mang điện tích cảm xúc của lý trí và cảm xúc, vận hành độc lập với bản ngã có ý thức. Các phức hợp có thể vô thức (và bị dồn nén do một nỗi đau hay chấn thương liên quan) hoặc đơn giản là một năng lượng mà đương số không muốn và/hoặc không thể đối diện. Thách thức của T-square, cũng như của mọi phức hợp, là hội nhập động lực ấy vào tính cách của mình.

The stressful linking of Venus and Uranus in Diana's chart is echoed by her Aquarius Moon. Not only does Aquarius amplify the Uranian energy, but it is the ruler of Diana's watery Cancer Sun! With this, we obtain a window into the inner psychodrama that drove this woman: Diana's very vulnerable, exquisitely sensitive Cancer Sun and-horror of horrors-the ruling Moon in the unsympathetic sign of Aquarius. Thus we see two energy systems at

Sự liên kết căng thẳng giữa Sao Kim và Sao Thiên Vương trong lá số của Diana được vọng lại bởi Mặt Trăng Bảo Bình của bà. Bảo Bình không chỉ khuếch đại năng lượng Sao Thiên Vương, mà còn là chủ tinh của Mặt Trời Cự Giải hành thủy của Diana! Với điều này, chúng ta có được một ô cửa nhìn vào vở kịch tâm lý nội tâm đã thúc đẩy người phụ nữ này: Mặt Trời Cự Giải rất mong manh, cực kỳ nhạy cảm của Diana và—kinh khủng thay—Mặt Trăng cai

odds with each other: the Uranian complex of Diana's T-square (with all the attendant needs for freedom, unpredictability, and detachment) and her emotional Sun. Like an intricate Bach fugue whose voices become hopelessly entangled, the need for closeness gets pitted against an equally strong need for freedom. To top it all off, Diana's Ascendant weighs in with the freewheeling mutable fire sign of Sagittarius-another challenge to the needs of her emotional Sun.

quản lại ở dấu hiệu Bảo Bình thiếu cảm thông. Vì vậy, chúng ta thấy hai hệ năng lượng đối nghịch nhau: phức hợp Sao Thiên Vương của T-square của Diana (với mọi nhu cầu đi kèm về tự do, tính khó đoán và sự tách biệt) và Mặt Trời cảm xúc của bà. Như một khúc fugue Bach tinh vi mà các bè giọng trở nên rối bời vô vọng, nhu cầu gần gũi bị đặt đối đầu với một nhu cầu tự do mạnh mẽ không kém. Chưa hết, dấu hiệu mọc của Diana còn góp phần với dấu hiệu biến đổi hành hỏa Nhân Mã phóng khoáng—một thách thức nữa đối với các nhu cầu của Mặt Trời cảm xúc của bà.

Alchemy or Not? The Astrology of Transformation

Giả Kim Thuật Hay Không? Chiêm Tinh Học của Sự Chuyển Hóa

The story of Diana's life is indeed a story of transformation, one that can be told in three acts. In act one, Diana was largely unconscious of her Uranus complex. As a result, she lived solely out of her needy Cancer Sun. The primary emphasis in her life was her work with children (one employer called her the nanny from heaven) and her close female friendships. It was as if the abundant Aquarian energies in her chart didn't exist. But this Uranus complex most definitely did exist, as she was soon to find out.

Câu chuyện đời Diana quả thực là một câu chuyện chuyển hóa, có thể kể thành ba hồi. Ở hồi một, Diana phần lớn không ý thức về phức hợp Sao Thiên Vương của mình. Do đó, bà sống hoàn toàn từ Mặt Trời Cự Giải đầy thiếu thốn của mình. Trọng tâm chính trong đời bà là công việc với trẻ em (một chủ thuê gọi bà là "bảo mẫu từ thiên đường") và những tình bạn thân thiết với phụ nữ. Như thể các năng lượng Bảo Bình dồi dào trong lá số của bà không hề tồn tại. Nhưng phức hợp Sao Thiên Vương này chắc chắn có tồn tại, như bà sớm sẽ nhận ra.

In act two, the Uranus complex was activated, albeit indirectly, through Charles and Camilla. Charles's remoteness and detachment were issues in the relationship long before Camilla was publicly acknowledged as playing a role. Diana found notes and trinkets from Camilla even before their wedding day. When Diana objected, Charles shrugged them off as being gifts from a friend. After the birth of Harry, Camilla reappeared with a vengeance, and Diana's eating disorders began. The cause? From all appearances, Charles's unfaithfulness.3

Ở hồi hai, phức hợp Sao Thiên Vương được kích hoạt, dù gián tiếp, qua Charles và Camilla. Sự xa cách và lạnh nhạt của Charles đã là vấn đề trong mối quan hệ từ rất lâu trước khi Camilla được công khai thừa nhận là có vai trò. Diana tìm thấy những mẩu giấy nhắn và đồ lặt vặt từ Camilla ngay cả trước ngày cưới. Khi Diana phản đối, Charles nhún vai gạt đi, nói đó là quà của một người bạn. Sau khi Harry ra đời, Camilla trở lại dữ dội, và chứng rối loạn ăn uống của Diana bắt đầu. Nguyên nhân? Theo mọi biểu hiện, là sự không chung thủy của Charles.3

However, the advent of an unfaithful husband was Diana projecting outward her own unconscious need for space. She did so because this complex of energies was unacceptable; it clashed with the needs of her sensitive Cancer Sun. It would take many years for Diana to integrate these Uranian energies into her personality.

Tuy nhiên, sự xuất hiện của một người chồng không chung thủy là việc Diana phóng chiếu ra bên ngoài nhu cầu vô thức của chính bà về không gian. Bà làm vậy vì phức hợp năng lượng này là điều không thể chấp nhận; nó xung đột với nhu cầu của Mặt Trời Cự Giải nhạy cảm của bà. Diana sẽ cần nhiều năm để hội nhập các năng lượng Sao Thiên Vương này vào tính cách của mình.

This happened in the third and final act when Diana embarked on humanitarian work, ministering to people with AIDS, battered wives, and cancer survivors, among others. People who were poor and downtrodden, the people no one else cared about-these were the people Diana embraced in her secular ministry. Here we see the deep compassion of Diana's Cancer Sun expressed in a completely different context. It was a context, mind you, that permitted her the freedom craved by her Aquarian Moon and Venus-Uranus square. She could get up from the AIDS ward and walk away at any time; not so with her marriage. This was the same reason she finally did get up and walk away: the Uranian energies, and the fixity of the Taurus-Leo square, would settle for nothing less.

Điều này xảy ra ở hồi ba và cũng là hồi cuối, khi Diana dấn thân vào công tác nhân đạo, chăm sóc những người mắc AIDS, những người vợ bị bạo hành, những người sống sót sau ung thư, cùng nhiều đối tượng khác. Những người nghèo khổ và bị chà đạp, những người mà không ai khác quan tâm—đó là những người Diana ôm lấy trong sứ vụ thế tục của bà. Ở đây, chúng ta thấy lòng trắc ẩn sâu xa của Mặt Trời Cự Giải của Diana được biểu lộ trong một bối cảnh hoàn toàn khác. Đó là một bối cảnh, xin lưu ý, cho phép bà có được tự do mà Mặt Trăng Bảo Bình và góc vuông Sao Kim–Sao Thiên Vương khao khát. Bà có thể đứng dậy rời khỏi khu điều trị AIDS bất cứ lúc nào; còn với hôn nhân thì không. Đây cũng là lý do bà cuối cùng đã đứng dậy và bước đi: các năng lượng Sao Thiên Vương, và tính cố định của góc vuông Kim Ngưu–Sư Tử, sẽ không chấp nhận điều gì ít hơn thế.

The Mutable (and Cardinal) Square: Princess Masako of Japan—Góc Vuông Biến Đổi (và Chính Yếu): Công nương Masako của Nhật Bản

The daughter of a diplomat, Masako is the epitome of a Sagittarius Sun: international, fluent in four languages, sophisticated. As a result of her father's postings, she went to kindergarten in Moscow, elementary school in New York, and high school in Boston. She attended two of the most elite universities in the world-Harvard, where she received a B.A. in economics, and the University of Tokyo. In 1987 she accepted a career-track position

Là con gái một nhà ngoại giao, Masako là hiện thân của Mặt Trời Nhân Mã: quốc tế, thông thạo bốn ngôn ngữ, tinh tế. Do các nhiệm kỳ công tác của cha, bà học mẫu giáo ở Moscow, tiểu học ở New York, và trung học ở Boston. Bà theo học hai đại học tinh hoa nhất thế giới—Harvard, nơi bà nhận bằng cử nhân kinh tế, và Đại học Tokyo. Năm 1987 bà nhận một vị trí theo lộ trình nghề nghiệp tại bộ ngoại giao Nhật Bản. Bà được xem là một trong số ít phụ

with the Japanese foreign ministry. She was seen as being one of a handful of women who would lead Japan into the twenty-first century.

nữ sẽ dẫn dắt Nhật Bản bước vào thế kỷ hai mươi mốt.

It was around the time that Masako accepted the job with the foreign ministry that Crown Prince Naruhito started getting desperate to find a wife. Rumor had it that Masako's father, himself highly placed in the ministry, was being pressured (some same threatened) to offer up his daughter as a bride to Naruhito. Whether or not that rumor was true, Masako did agree to the match, whereupon her own promising career came to an abrupt halt.

Chính vào khoảng thời gian Masako nhận công việc ở bộ ngoại giao thì Thái tử Naruhito bắt đầu tuyệt vọng trong việc tìm vợ. Tin đồn nói rằng cha của Masako, bản thân giữ vị trí cao trong bộ, đang bị gây sức ép (thậm chí bị đe dọa) để dâng con gái làm cô dâu cho Naruhito. Dù tin đồn đó đúng hay không, Masako vẫn đồng ý cuộc hôn phối, và rồi sự nghiệp đầy hứa hẹn của chính bà đột ngột chấm dứt.

It was hoped that because of her education and breadth of experience, Masako would help modernize the role of the Crown Princess in Japan. She is seen as being one of the most accomplished women to ever set foot in the imperial palace.``

Người ta hy vọng rằng nhờ học vấn và bề rộng trải nghiệm, Masako sẽ giúp hiện đại hóa vai trò của Thái tử phi ở Nhật Bản. Bà được xem là một trong những phụ nữ xuất sắc nhất từng đặt chân vào hoàng cung.``

Sadly, that has not been the case. Instead, she has withered away. Her main responsibility, as the imperial bureaucrats see it, is to produce an heir to the Chrysanthemum Throne, and she has been under relentless pressure to do so since her 1993 marriage. After several miscarriages, Masako did give birth to a baby girl in 2001, but there have been no children since. Some people have been calling for a change in the constitution in order to permit a woman (Masako's daughter) to ascend the throne. The Imperial Household Agency, though, has refused, saying only a son will suffice.'

Đáng buồn thay, điều đó đã không xảy ra. Trái lại, bà đã héo mòn. Trách nhiệm chính của bà, theo cách các quan chức hoàng gia nhìn nhận, là sinh ra người thừa kế cho Ngai Hoa Cúc, và bà đã chịu áp lực không ngừng để làm điều đó kể từ cuộc hôn nhân năm 1993. Sau vài lần sảy thai, Masako sinh một bé gái vào năm 2001, nhưng từ đó không có thêm đứa trẻ nào. Một số người kêu gọi sửa hiến pháp để cho phép một phụ nữ (con gái Masako) lên ngôi. Tuy nhiên, Cơ quan Nội vụ Hoàng gia đã từ chối, chỉ nói rằng chỉ một con trai mới đủ.'

In the winter of 2004, Masako was diagnosed with stress-induced shingles and went into seclusion. It was rumored that she was also suffering from depression and taking low-dosage medication. "Masako has essentially become a prisoner," one reporter said' Meanwhile, there's been an outcry from the

Vào mùa đông năm 2004, Masako được chẩn đoán mắc zona do căng thẳng và sống ẩn dật. Có tin đồn rằng bà cũng bị trầm cảm và dùng thuốc liều thấp. "Masako về cơ bản đã trở thành một tù nhân," một phóng viên nói' Trong khi đó, công chúng Nhật Bản đã phản đối Cơ quan Nội vụ Hoàng gia, với một tờ tuần

Japanese public against the Imperial Household Agency, with one weekly demanding that the ruling mandarins "stop stamping out Masako's personality."-

báo yêu cầu các quan lại cầm quyền "ngừng dập tắt tính cách của Masako."-

Sun in Sagittarius Square Uranus-Pluto in Virgo: Power versus Freedom

Mặt Trời trong Nhân Mã góc vuông Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương trong Xử Nữ: Quyền lực đối đầu Tự do

This square presents a very complicated picture, not only astrologically but in terms of the cultural context in which this planetary drama is being played out (chart 10).

Góc vuông này trình bày một bức tranh rất phức tạp, không chỉ về mặt chiêm tinh mà còn về bối cảnh văn hóa nơi vở kịch hành tinh này đang được diễn ra (lá số 10).

On one side is the Sun-symbol of life force and will. On the other we find two powerhouse planets, Pluto and Uranus, yoked in a tight conjunction. Either of these planets alone would be a handful in hard aspect to the Sun. With both of them, the pressure can be overwhelming.

Một phía là Mặt Trời—biểu tượng của sinh lực và ý chí. Phía kia, chúng ta thấy hai hành tinh quyền lực, Sao Diêm Vương và Sao Thiên Vương, bị ách lại trong một đồng vị chặt chẽ. Chỉ một trong hai hành tinh này thôi, khi ở góc hợp cứng với Mặt Trời, đã đủ là một gánh nặng. Có cả hai, áp lực có thể trở nên áp đảo.

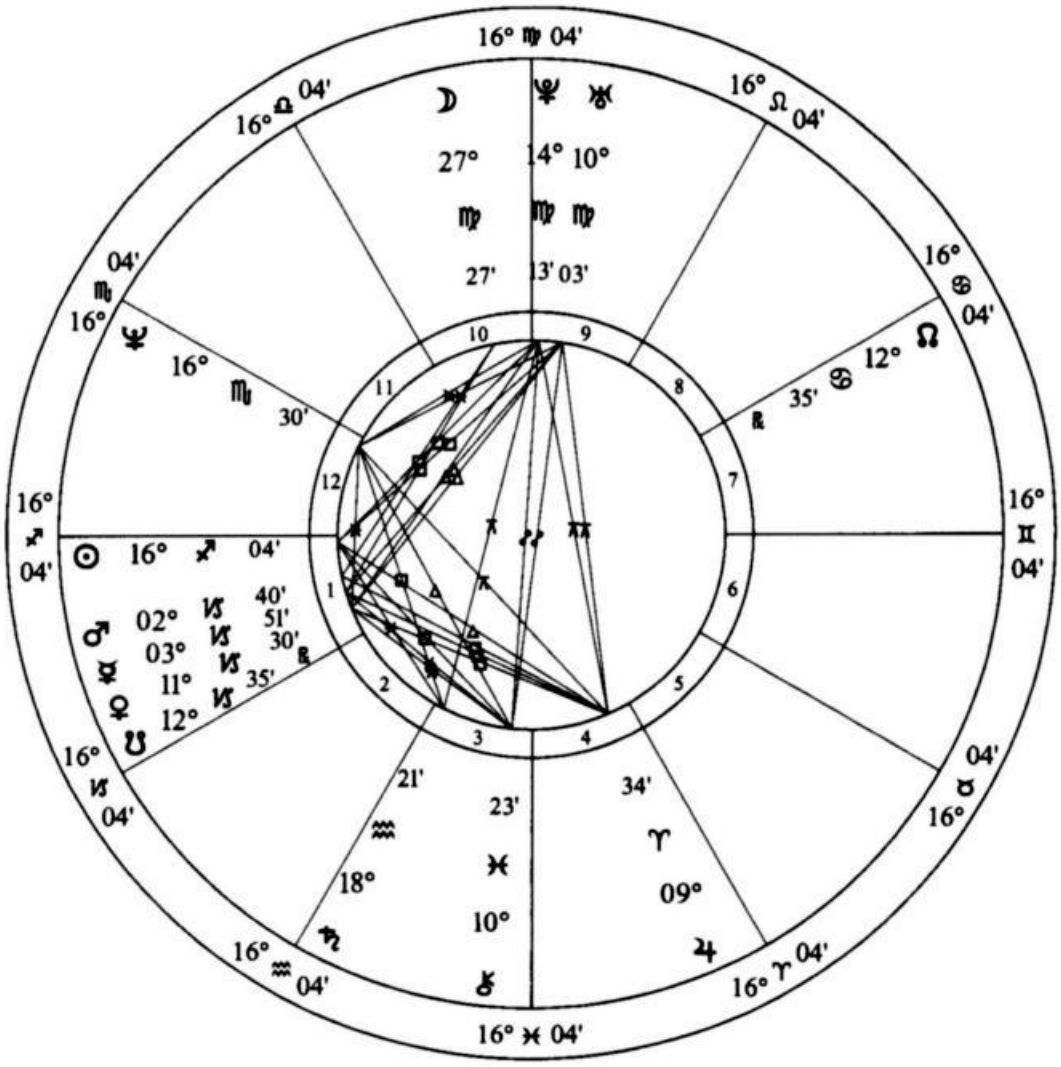


Chart 10: Princess Masako December 9, 1963 Tokyo, Japan / Sunrise chart

Lá số 10: Công nương Masako 9 tháng 12, 1963 Tokyo, Nhật Bản / Lá số bình minh

Pluto and the Abduction of the Will

The effect of Pluto in hard aspect to personal planets can be compared to the abduction story in the myth of Hades and Persephone. One day while Persephone was picking flowers, she was carried off to the underworld by Hades. After a long search, her mother, Demeter, rescued her, but not before Persephone had been irrevocably altered. As in myth, so in life: when Pluto aspects

Sao Diêm Vương và Sự Bắt Cóc Ý Chí

Tác động của Sao Diêm Vương ở góc hợp cứng với các hành tinh cá nhân có thể được so sánh với câu chuyện bắt cóc trong huyền thoại Hades và Persephone. Một ngày nọ khi Persephone đang hái hoa, nàng bị Hades bắt xuống âm phủ. Sau một cuộc tìm kiếm dài, mẹ nàng, Demeter, cứu được nàng, nhưng không phải trước khi Persephone đã bị biến đổi không thể đảo ngược. Trong huyền thoại thế

personal planets, especially the Sun, there are episodes of structural change to the personality, a time when the entire psychic structure is reorganized from the bottom up.

nào thì trong đời sống cũng vậy: khi Sao Diêm Vương tạo góc hợp với các hành tinh cá nhân, đặc biệt là Mặt Trời, sẽ có những giai đoạn biến đổi cấu trúc của tính cách, một thời kỳ mà toàn bộ cấu trúc tâm lý được tái tổ chức từ nền tảng trở lên.

Because this is a square, there is a greater likelihood of the Plutonic abductor being projected onto a force outside the self. In Masako's case, Pluto has manifested in the form of her Imperial minders, a cadre of officials known throughout Japan for their secrecy and conservatism. Although it was the Prince who asked for her hand in marriage, it is the palace bureaucrats who control every detail (Virgo) of Masako's life. Unlike jet-setting royalty in other countries, Masako and her husband rarely set foot outside the palace-there are no discreet dinners out at expensive restaurants. Even her telephone calls must be routed through (and approved by) imperial officials. For someone brought up in a cosmopolitan, multilingual environment, this is abduction indeed.

Vì đây là một góc vuông, khả năng "kẻ bắt cóc" kiểu Sao Diêm Vương bị phóng chiếu lên một lực bên ngoài bản thân sẽ cao hơn. Trong trường hợp của Masako, Sao Diêm Vương đã biểu hiện dưới hình thức những người giám sát hoàng gia của bà, một nhóm quan chức nổi tiếng khắp Nhật Bản vì tính bí mật và bảo thủ. Dù chính Thái tử là người cầu hôn, nhưng chính các quan chức trong cung điện mới kiểm soát từng chi tiết (Xử Nữ) trong đời Masako. Không giống hoàng gia hay đi đây đó ở các nước khác, Masako và chồng hiếm khi bước chân ra khỏi cung—không có những bữa tối kín đáo ở nhà hàng đắt tiền. Ngay cả các cuộc gọi điện thoại của bà cũng phải được chuyển qua (và được phê duyệt bởi) các quan chức hoàng gia. Với một người lớn lên trong môi trường quốc tế, đa ngôn ngữ, đây quả là một cuộc bắt cóc.

Since Masako's marriage, her Sagittarian Sun has buckled under the pressure of the darkly Plutonic forces at the palace. Although Sagittarius is a fire sign, which suggests strength and resilience, it is also mutable and thus lacks the stubborn intensity of either Diana's fixed T-square or Gandhi's fixed opposition. When adversity strikes, there is not as much innate fighting power as with fixed and cardinal elements.

Kể từ khi kết hôn, Mặt Trời Nhân Mã của Masako đã gập xuống dưới áp lực của các lực Sao Diêm Vương u tối trong cung. Dù Nhân Mã là một dấu hiệu hành hỏa, gợi ý sức mạnh và khả năng phục hồi, nó cũng là biến đổi và vì vậy thiếu cường độ bền bỉ của hoặc T-square cố định của Diana, hoặc đối vị cố định của Gandhi. Khi nghịch cảnh ập đến, không có nhiều sức chiến đấu bẩm sinh như với các yếu tố cố định và chính yếu.

Enter Uranus

Sao Thiên Vương Xuất Hiện

But wait-Uranus is involved here as well. When found in hard aspect to the Sun, there is a suggestion of a strong independent streak. Despite her illness (which we'll examine in

Nhưng khoan—Sao Thiên Vương cũng có mặt ở đây. Khi ở góc hợp cứng với Mặt Trời, có gợi ý về một mạch độc lập mạnh mẽ. Bất chấp bệnh tật của bà (mà chúng ta sẽ xem xét chi tiết hơn

more detail in the upcoming section on cardinal squares), and despite her apparent withdrawal from life, Masako is a rebel.

Alas, she has yet to own this energy. We do see it operating, though, in the guise of her devoted husband. In June of 2004, Prince Naruhito held an unprecedented press conference in which he lambasted the officials of the highly conservative Imperial Household Agency and held them responsible for his wife's condition."

Not only were Imperial Household Agency officials implicated in the Prince's diatribe, but his parents, the Emperor and Empress of Japan, were as well. In effect, the Prince was using the media to communicate with his parents rather than approach them directly-a strategy that shocked many commentators in Japan. Indeed, Prince Naruhito made a drastic break from tradition when he blasted the courtiers for "nullifying her career, as well as her character."')

The Astrology of Transformation

All this is suggestive of the Sun-Uranus square in Masako's chart. Like the early days of Diana's marriage-before she integrated the Uranus energies into her personality-Masako has yet to own the power of her Uranus-Pluto conjunction. Either she will learn how to do this, or it will be done to her, and probably in the same darkly manipulative way that it has happened so far. Whether she's able to own the power of her Uranus-Pluto might well depend on how she handles another square in her chart: between Jupiter in Aries and Venus-Mercury-Mars in Capricorn.

trong phần sắp tới về các góc vuông chính yếu), và bất chấp sự rút lui khỏi đời sống có vẻ như vậy, Masako là một kẻ nổi loạn.

Than ôi, bà vẫn chưa sở hữu năng lượng này. Tuy nhiên, chúng ta có thấy nó vận hành, dưới hình thức người chồng tận tụy của bà. Tháng 6 năm 2004, Thái tử Naruhito tổ chức một cuộc họp báo chưa từng có tiền lệ, trong đó ông công kích các quan chức của Cơ quan Nội vụ Hoàng gia vốn cực kỳ bảo thủ và quy trách nhiệm cho họ về tình trạng của vợ mình."

Không chỉ các quan chức Cơ quan Nội vụ Hoàng gia bị nêu đích danh trong lời công kích của Thái tử, mà cha mẹ ông—Thiên hoàng và Hoàng hậu Nhật Bản—cũng vậy. Trên thực tế, Thái tử đã dùng truyền thông để giao tiếp với cha mẹ thay vì tiếp cận trực tiếp—một chiến lược khiến nhiều nhà bình luận ở Nhật Bản sửng sốt. Thực ra, Thái tử Naruhito đã cắt đứt mạnh mẽ với truyền thống khi ông tố các cận thần đã "vô hiệu hóa sự nghiệp của cô ấy, cũng như nhân cách của cô ấy."')

Chiêm Tinh Học của Sự Chuyển Hóa

Tất cả điều này gợi ý về góc vuông Mặt Trời–Sao Thiên Vương trong lá số của Masako. Giống như những ngày đầu trong hôn nhân của Diana—trước khi bà hội nhập các năng lượng Sao Thiên Vương vào tính cách—Masako vẫn chưa sở hữu sức mạnh của đồng vị Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương của mình. Hoặc bà sẽ học cách làm điều đó, hoặc điều đó sẽ được làm lên bà, và có lẽ theo cùng một cách thao túng u tối như đã xảy ra cho đến nay. Việc bà có thể sở hữu sức mạnh của Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương hay không rất có thể phụ thuộc vào cách bà xử lý một góc vuông khác trong lá số: giữa Sao Mộc trong Bạch Dương và Sao Kim–Sao Thủy–Sao Hỏa trong Ma Kết.

The Cardinal Square: Jupiter in Aries and Venus-Mercury-Mars in Capricorn

Unlike Masako's mutable square, where the energies are projected onto other people, in the cardinal square they are manifested in terms of inner conflicts. On one side is Jupiter in Aries, an echo of the freedom-loving energy of her Sagittarian Sun. On the other are Mars, Mercury, and Venus in Capricorn, which are indicative of much more conservative tendencies. While many in Japan have criticized the secretive officials at the Imperial Household Agency for stifling Masako's personality, there is evidence that there is a part of the Princess's personality that is conservative as well. One old school chum said that Masako was "very much the traditional Japanese woman-unlikely to take initiative or stick her neck out."10 This makes sense in terms of Masako's Capricorn planets.

Clearly, there is a conflict in this chart between the need for freedom (Sagittarius) and a profound sense of duty and tradition (Capricorn). One manifestation of this conflict is Masako's struggle with shingles and depression. Note that both are Capricornian ailments. (Saturn rules the skin and symbolizes depression.) It's no mistake that she started complaining of these symptoms when transiting Saturn opposed her Capricorn planets. Interestingly, Masako has also complained of dizziness, which would bring Jupiter in Aries (Aries ruling the head) into the picture as well.

The Astrology of Transformation

Masako is in a tough bind. She lives in a culture in which, to quote a popular Japanese saying, "the protruding nail gets pounded down." With her Sagittarius Sun squaring Uranus,

Góc Vuông Chính Yếu: Sao Mộc trong Bạch Dương và Sao Kim–Sao Thủy–Sao Hỏa trong Ma Kết

Không giống góc vuông biến đổi của Masako, nơi các năng lượng được phóng chiếu lên người khác, trong góc vuông chính yếu chúng được biểu hiện như những xung đột nội tâm. Một phía là Sao Mộc trong Bạch Dương, một tiếng vọng của năng lượng yêu tự do của Mặt Trời Nhân Mã của bà. Phía kia là Sao Hỏa, Sao Thủy và Sao Kim trong Ma Kết, vốn cho thấy những khuynh hướng bảo thủ hơn nhiều. Trong khi nhiều người ở Nhật đã chỉ trích các quan chức bí mật của Cơ quan Nội vụ Hoàng gia vì bóp nghẹt tính cách của Masako, vẫn có bằng chứng rằng có một phần trong tính cách của Công nương cũng bảo thủ. Một bạn học cũ nói rằng Masako là "rất đúng kiểu người phụ nữ Nhật truyền thống—khó có khả năng chủ động hay liều lĩnh."10 Điều này hợp lý xét theo các hành tinh Ma Kết của Masako.

Rõ ràng, trong lá số này có một xung đột giữa nhu cầu tự do (Nhân Mã) và một ý thức sâu sắc về bổn phận và truyền thống (Ma Kết). Một biểu hiện của xung đột này là cuộc vật lộn của Masako với zona và trầm cảm. Lưu ý rằng cả hai đều là bệnh kiểu Ma Kết. (Sao Thổ cai quản da và tượng trưng cho trầm cảm.) Không phải ngẫu nhiên mà bà bắt đầu than phiền các triệu chứng này khi Sao Thổ quá cảnh đối vị các hành tinh Ma Kết của bà. Thú vị là Masako cũng than phiền về chóng mặt, điều này cũng đưa Sao Mộc trong Bạch Dương (Bạch Dương cai quản đầu) vào bức tranh.

Chiêm Tinh Học của Sự Chuyển Hóa

Masako đang bị kẹt trong một thế khó. Bà sống trong một nền văn hóa mà, để trích một câu nói phổ biến của Nhật, "cái đinh nhô lên sẽ bị đóng xuống." Với Mặt Trời Nhân Mã tạo góc

and with Jupiter in Aries, she yearns to express herself and go her own way. But the dictates of the culture, as well as a highly conservative part of her own nature (Venus, Mars, and Mercury in Capricorn), militate against it-thus, her illness. Starting in late 2008, tran siting Pluto will conjoin her Capricorn planets and transiting Saturn will square them. It might not be till then that the Princess is able to make any deep changes in her life.

vuông Sao Thiên Vương, và với Sao Mộc trong Bạch Dương, bà khao khát tự biểu đạt và đi theo con đường riêng. Nhưng các mệnh lệnh của văn hóa, cũng như một phần rất bảo thủ trong chính bản tính của bà (Sao Kim, Sao Hỏa và Sao Thủy trong Ma Kết), lại chống lại điều đó—vì vậy, bệnh tật của bà. Bắt đầu từ cuối năm 2008, Sao Diêm Vương quá cảnh sẽ đồng vị các hành tinh Ma Kết của bà và Sao Thổ quá cảnh sẽ tạo góc vuông với chúng. Có thể phải đến lúc đó Công nương mới có thể thực hiện bất kỳ thay đổi sâu sắc nào trong đời mình.

---

1. Diana: Queen of Hearts, 1998 Hallmark documentary narrated by Richard Attenborough.

1. Diana: Queen of Hearts, 1998 Hallmark documentary narrated by Richard Attenborough.

2. Alan Oken, Alan Okens Complete Astrology (New York: Bantam Books, 1998), p. 396.

2. Alan Oken, Alan Okens Complete Astrology (New York: Bantam Books, 1998), p. 396.

3. "Princess Diana: A Beautiful, Tragic Life Cut Short," CNN.com, August 31, 1997, http://edition.cnn. com/WORLD/9708/31 /diana.life/index.html.

3. "Princess Diana: A Beautiful, Tragic Life Cut Short," CNN.com, August 31, 1997, http://edition.cnn. com/WORLD/9708/31 /diana.life/index.html.

4. N. Onishi, "A Princess's Distress Pierces Japan's Veil of Secrecy," New York Times, August 7, 2004.

4. N. Onishi, "A Princess's Distress Pierces Japan's Veil of Secrecy," New York Times, August 7, 2004.

5. As this book went to press in September 2006, Princess Kiko, the wife of the current emperor's second son, gave birth to a baby boy, potentially resolving the royal family's succession crisis and taking pressure off Masako to produce a male heir to the throne.

5. As this book went to press in September 2006, Princess Kiko, the wife of the current emperor's second son, gave birth to a baby boy, potentially resolving the royal family's succession crisis and taking pressure off Masako to produce a male heir to the throne.

6. A. Faiola, "Princess Masako Bears Royal Burden," Washington Post, June 25, 2004, p. 1.

6. A. Faiola, "Princess Masako Bears Royal Burden," Washington Post, June 25, 2004, p. 1.

7. Mainichi Shimbun, http://www.mainichi-msn.co.jp.

7. Mainichi Shimbun, http://www.mainichi-msn.co.jp.

8. A. Faiola, “Princess Masako Bears Royal Burden,” p. 1.

9. Ibid.

10. “Crown Princess Masako,”: Iceld.com, http://www.ikjeld.com/files/biographies/princess_masako.html.

8. A. Faiola, “Princess Masako Bears Royal Burden,” p. 1.

9. Ibid.

10. “Crown Princess Masako,”: Iceld.com, http://www.ikjeld.com/files/biographies/princess_masako.html.

• 0° hard aspect

• Keywords: intensity, focus

Conjunctions occur when two or more planets lie in close proximity. The conjunction is like a marriage: sometimes happy, sometimes not, but always integral. Venus and Jupiter conjoined are much happier bedfellows than Venus and Pluto (which we'll see with Katharine Graham); Moon and Venus are much happier than Moon and Uranus (Charles Schulz). When factoring signs into the equation, you have yet more potential combustion.

Whatever the signs, the yoking together of two or more archetypal forces tends to create vortex intensity and a you-can't-see-the-forest-for-the-trees blindness. For that reason, there is a greater danger that the chart as a whole will be thrown off balance, especially when there are incompatible planets involved. Indeed, the conjunction is one of the most powerful aspects in the zodiac. For that reason, it must be handled with great consciousness and care.

• 0° góc hợp cứng

• Từ khóa: cường độ, tập trung

Đồng vị xảy ra khi hai hay nhiều hành tinh nằm gần nhau. Đồng vị giống như một cuộc hôn nhân: đôi khi hạnh phúc, đôi khi không, nhưng luôn mang tính cốt yếu. Sao Kim và Sao Mộc đồng vị là bạn giường hạnh phúc hơn nhiều so với Sao Kim và Sao Diêm Vương (điều chúng ta sẽ thấy với Katharine Graham); Mặt Trăng và Sao Kim hạnh phúc hơn nhiều so với Mặt Trăng và Sao Thiên Vương (Charles Schulz). Khi đưa các dấu hiệu vào phương trình, các bạn còn có thêm tiềm năng bùng cháy.

Dù ở dấu hiệu nào, việc ách lại với nhau của hai hay nhiều lực nguyên mẫu có xu hướng tạo ra cường độ xoáy lốc và một sự mù lòa kiểu "không thấy rừng vì cây". Vì lý do đó, có nguy cơ lớn hơn rằng toàn bộ lá số sẽ bị mất cân bằng, đặc biệt khi có các hành tinh không tương hợp liên quan. Thực ra, đồng vị là một trong những góc hợp mạnh nhất trong Hoàng đạo. Vì vậy, nó phải được xử lý với tâm thức và sự cẩn trọng lớn.

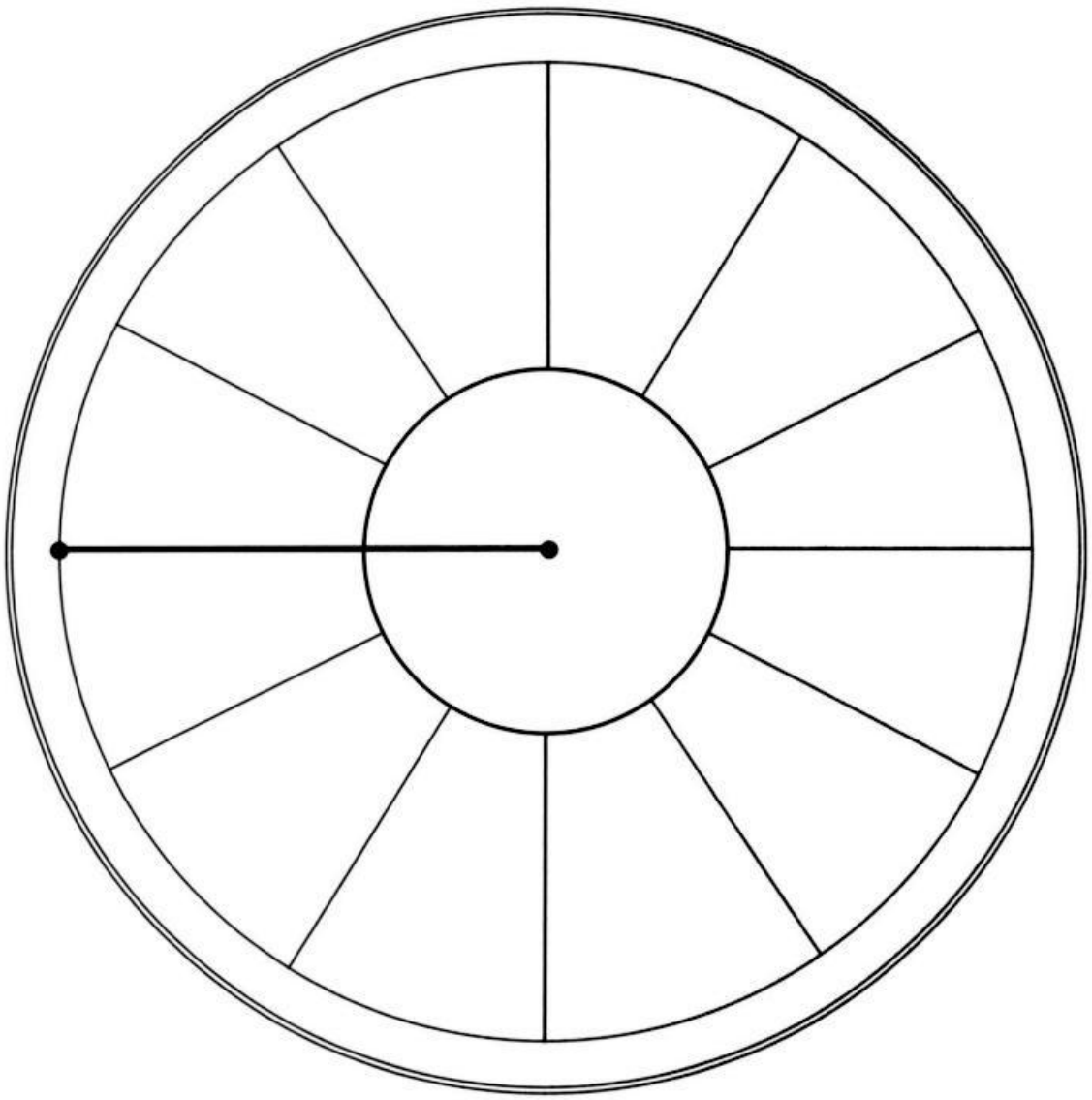


Chart 11: The Conjunction-0 ° **Lá số 11: Sự Đồng Vị-0 °**

The Cardinal Conjunction: Katharine Graham—Sự Đồng Vị Chính Yếu: Katharine Graham

When Katharine Graham died in 2001, she was called one of the most influential women of her generation. As publisher of the Washington Post, Graham oversaw two groundbreaking stories in American Journalism, the Pentagon Papers and the Watergate scandal, the second of which toppled the president of the United States.

Khi Katharine Graham qua đời năm 2001, bà được gọi là một trong những phụ nữ có ảnh hưởng nhất của thế hệ mình. Với tư cách nhà xuất bản của Washington Post, Graham giám sát hai câu chuyện đột phá trong báo chí Mỹ, Hồ sơ Lầu Năm Góc và vụ bê bối Watergate, trong đó câu chuyện thứ hai đã lật đổ tổng thống Hoa Kỳ. Trong thời kỳ bà điều hành tờ

During her reign at the paper, Graham raised revenues twentyfold and transformed it from a relatively small family-owned business into a major corporation.'

báo, Graham tăng doanh thu gấp hai mươi lần và biến nó từ một doanh nghiệp gia đình tương đối nhỏ thành một tập đoàn lớn.'

But Kay Graham was not always a dynamic publisher and businesswoman. Soon after graduating from college in the 1930s, she married and became the prototypical housewife, cloistered in the family's farmhouse and bowing to her husband's every demand. It took two tragedies-her husband's psychosis and his subsequent suicide-to jolt her out of complacence. In 1997 she wrote Personal History, a Pulitzer Prize-winning memoir that tracks her evolution from doormat housewife to media mogul. Her life, one writer noted, is a "post feminist parable" for millions of women in their struggle for equality.

Nhưng Kay Graham không phải lúc nào cũng là một nhà xuất bản và nữ doanh nhân năng động. Không lâu sau khi tốt nghiệp đại học vào thập niên 1930, bà kết hôn và trở thành hình mẫu bà nội trợ điển hình, sống khép kín trong trang trại của gia đình và cúi theo mọi đòi hỏi của chồng. Phải đến hai bi kịch—cơn loạn thần của chồng bà và vụ tự sát sau đó—mới giật bà ra khỏi sự an phận. Năm 1997 bà viết Personal History, một hồi ký đoạt giải Pulitzer theo dõi sự tiến hóa của bà từ một bà nội trợ bị chà đạp thành một trùm truyền thông. Một tác giả nhận xét, đời bà là một "ngụ ngôn hậu nữ quyền" cho hàng triệu phụ nữ trong cuộc đấu tranh vì bình đẳng.

When Katharine Meyer was horn on June 16, 1917, the planets most associated with femininity, Venus and the Moon, were paired with two of the most ruthless forces in the zodiac, Pluto and Uranus (chart 12). It's no surprise that Graham's transformation involved a total revamping of her identity as a woman. In this chapter we'll be focusing on the Venus-Pluto contact and how it helped shape her destiny.

Khi Katharine Meyer chào đời ngày 16 tháng 6, 1917, các hành tinh gắn nhiều nhất với tính nữ, Sao Kim và Mặt Trăng, được ghép với hai lực tàn nhẫn nhất trong Hoàng đạo, Sao Diêm Vương và Sao Thiên Vương (lá số 12). Không có gì lạ khi sự chuyển hóa của Graham liên quan đến một cuộc đại tu toàn diện bản sắc của bà như một người phụ nữ. Trong chương này chúng ta sẽ tập trung vào tiếp xúc Sao Kim–Sao Diêm Vương và cách nó giúp định hình số phận của bà.

Venus Conjunct Pluto in Cancer: All or Nothing at All

Sao Kim đồng vị Sao Diêm Vương trong Cự Giải: Tất Cả Hoặc Không Gì Cả

What comes to mind when you think of the astrological sign of Cancer? Home, family, and the need to nurture and be nurtured, right? How about Venus? The urge for intimacy and connection, and a striving for beauty and harmony are key concepts. With Venus in Cancer, issues relating to emotional closeness and security are brought to the fore. In this

Điều gì hiện lên trong tâm trí khi các bạn nghĩ về dấu hiệu chiêm tinh Cự Giải? Nhà cửa, gia đình, và nhu cầu nuôi dưỡng và được nuôi dưỡng, đúng không? Còn Sao Kim thì sao? Thôi thúc thân mật và kết nối, cùng một nỗ lực hướng tới cái đẹp và sự hài hòa là những khái niệm then chốt. Với Sao Kim trong Cự Giải, các vấn đề liên quan đến sự gần gũi cảm xúc và an

placement, one's sexuality is irrevocably linked to a deep need to feel safe. These are two energies that meld beautifully in an aspect.

toàn được đưa lên hàng đầu. Ở vị trí này, tính dục của một người được gắn kết không thể đảo ngược với một nhu cầu sâu xa là cảm thấy an toàn. Đây là hai năng lượng hòa quyện đẹp đẽ trong một góc hợp.

Now how did Pluto ever get invited to this party?

Vậy Sao Diêm Vương đã được mời đến bữa tiệc này bằng cách nào?

The God from Hell (literally) was Katharine Graham's main challenge. So intense was the Venus-Pluto conjunction that for many years Katharine split it off from consciousness, retreating into the safe intellectualism of her Gemini planets.

Vị Thần từ Địa Ngục (theo nghĩa đen) là thách thức chính của Katharine Graham. Đồng vị Sao Kim–Sao Diêm Vương mãnh liệt đến mức trong nhiều năm Katharine đã tách nó khỏi tâm thức, rút lui vào chủ nghĩa trí tuệ an toàn của các hành tinh Song Tử của bà.

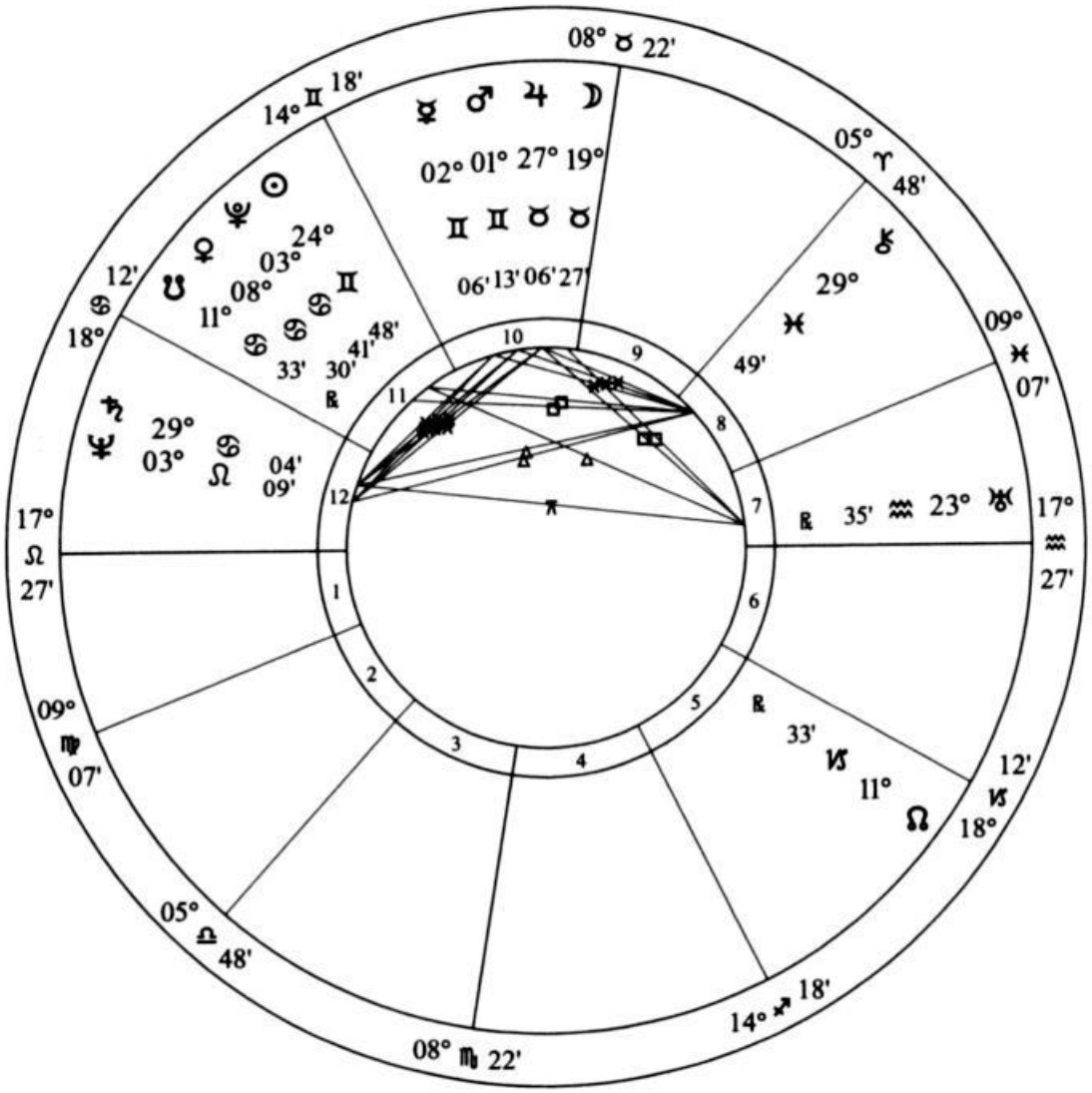


Chart 12: Katharine Graham June 16, 1917 / 8:43 a.m. EST New York, New York / Placidus houses

Lá số 12: Katharine Graham 16 tháng 6, 1917 / 8:43 a.m. EST New York, New York / các nhà Placidus

And who can blame her? The Venus-Pluto combination is not easy. Venus likes everything to be beautiful and harmonious. Along with Jupiter and the Moon, it is one of the places of refuge in a chart: spaces within ourselves where we go to get balanced and to feel at ease. What happens when you discover that that safe, peaceful territory has been invaded by a force that won't rest until it has

Và ai có thể trách bà chứ? Tổ hợp Sao Kim–Sao Diêm Vương không hề dễ. Sao Kim thích mọi thứ đẹp đẽ và hài hòa. Cùng với Sao Mộc và Mặt Trăng, nó là một trong những nơi trú ẩn trong một lá số: những không gian bên trong chúng ta nơi ta tìm đến để cân bằng và cảm thấy dễ chịu. Điều gì xảy ra khi bạn phát hiện vùng lãnh thổ an toàn, yên bình ấy đã bị xâm chiếm bởi một lực sẽ không nghỉ cho đến khi nó moi

dredged up every unsavory memory, every shameful experience and impulse that you've so carefully kept hidden away?

lên mọi ký ức khó coi, mọi trải nghiệm và xung năng đáng xấu hổ mà bạn đã cẩn thận giấu đi?

You run in terror is what you do. But as we all know (astrologers more than most), you can run but you can't hide. There, in the eleventh house of Katharine's chart, sat Pluto like a time bomb, waiting to explode.

Bạn sẽ chạy trong kinh hãi—đó là điều bạn làm. Nhưng như chúng ta đều biết (các nhà chiêm tinh còn hơn cả), bạn có thể chạy nhưng bạn không thể trốn. Ở đó, trong nhà mười một của lá số Katharine, Sao Diêm Vương nằm như một quả bom hẹn giờ, chờ phát nổ.

In the next section we'll examine the chain of events that led to her husband's suicide, and to Katharine Graham's subsequent transformation into one of the most powerful women on the planet.

Trong phần tiếp theo chúng ta sẽ xem xét chuỗi sự kiện dẫn đến vụ tự sát của chồng bà, và sự chuyển hóa sau đó của Katharine Graham thành một trong những phụ nữ quyền lực nhất hành tinh.

The Astrology of Transformation

Chiêm Tinh Học của Sự Chuyển Hóa

Despite the need for intimacy represented by Venus in Cancer and Moon in Taurus (especially strong here because they are in mutual reception), Graham grew up in emotional isolation. She came of age on an immense estate in New York called Mount Kisco. Her father, Eugene Meyer, had amassed a fortune by his early thirties. In 1933 he bought the Washington Post, a fledgling enterprise with dim prospects, and became publisher. So busy and influential were Eugene and his wife, Agnes, that they were away for months at a time, leaving Katharine and her siblings in the care of an assortment of servants and nannies.'

Bất chấp nhu cầu thân mật được biểu thị bởi Sao Kim trong Cự Giải và Mặt Trăng trong Kim Ngưu (đặc biệt mạnh ở đây vì chúng ở vị trí hoán vị), Graham lớn lên trong sự cô lập cảm xúc. Bà trưởng thành trên một điền trang rộng lớn ở New York tên là Mount Kisco. Cha bà, Eugene Meyer, đã tích lũy một gia tài khi mới ngoài ba mươi. Năm 1933 ông mua Washington Post, một doanh nghiệp non trẻ với triển vọng mờ mịt, và trở thành nhà xuất bản. Eugene và vợ ông, Agnes, bận rộn và có ảnh hưởng đến mức họ vắng nhà hàng tháng trời, để Katharine và các anh chị em của bà cho một nhóm người hầu và bảo mẫu chăm sóc.'

Katharine's response to this was to deny her need for intimacy and retreat into the safe haven of her Gemini planets: excelling at school, reading, and developing a lively interest in politics and current events.

Phản ứng của Katharine trước điều này là phủ nhận nhu cầu thân mật của mình và rút lui vào nơi trú ẩn an toàn của các hành tinh Song Tử: học giỏi ở trường, đọc sách, và phát triển một mối quan tâm sống động đối với chính trị và thời sự.

Having numbed her deep need for connection, Katharine now had to do something to de-anesthetize herself. And what better way than

Sau khi đã làm tê liệt nhu cầu kết nối sâu xa của mình, Katharine giờ đây phải làm điều gì đó để tự giải gây mê. Và còn cách nào tốt hơn

by creating a pantheon out of her powerful family? We first see this vis-a-vis her relationships with her elder siblings, and later through her idealization of her mother, who became the personification of beauty and intelligence. Agnes Meyer was a daunting figure in her own right-the confidante of Thomas Mann, Adlai Stevenson, and other prominent figures of the day. Katharine took this grandiose picture and blew it up into even larger proportions-projecting all the intensity of her Venus-Pluto conjunction onto these family (Cancer) members.

là tạo ra một điện thần từ gia đình quyền lực của bà? Trước hết chúng ta thấy điều này trong các mối quan hệ với những anh chị lớn, và về sau qua sự lý tưởng hóa mẹ bà, người trở thành hiện thân của vẻ đẹp và trí tuệ. Agnes Meyer tự thân đã là một nhân vật đáng gờm—bạn tâm giao của Thomas Mann, Adlai Stevenson, và những nhân vật nổi bật khác của thời đại. Katharine lấy bức tranh vĩ đại ấy và phóng đại nó lên mức còn lớn hơn—phóng chiếu toàn bộ cường độ của đồng vị Sao Kim–Sao Diêm Vương lên các thành viên gia đình (Cự Giải) này.

Once Katharine had learned to project Venus-Pluto onto others, it was easy to replicate this pattern with her husband, Philip Graham, the man who would take over at the Washington Post. As was the case with her family, Phil became the carrier of this intense energy, relieving Katharine of that responsibility.

Một khi Katharine đã học cách phóng chiếu Sao Kim–Sao Diêm Vương lên người khác, việc tái tạo khuôn mẫu này với chồng bà, Philip Graham, người sẽ tiếp quản Washington Post, trở nên dễ dàng. Cũng như trường hợp gia đình bà, Phil trở thành người mang năng lượng mãnh liệt này, giải tỏa Katharine khỏi trách nhiệm đó.

Phil was a perfect illustration of her Venus-Pluto complex. One of Katharine's first encounters with her husband-to-be took place at a party at which her older sister Bis was present. As Katharine sat in the corner watching her vaunted sibling, Phil watched Katharine.

Phil là một minh họa hoàn hảo cho phức hợp Sao Kim–Sao Diêm Vương của bà. Một trong những lần đầu Katharine gặp người chồng tương lai diễn ra tại một bữa tiệc có mặt chị gái Bis của bà. Khi Katharine ngồi ở góc quan sát người chị mà bà tôn sùng, Phil lại quan sát Katharine.

Noticing her ambivalence, he leaned over and said, with a twinkle in his eyes, "Are we for her or against her?" Here was a man she barely knew, articulating something that she had barely admitted to herself.3

Nhận ra sự lưỡng lự của bà, ông nghiêng người và nói, với ánh tinh nghịch trong mắt: "Chúng ta đứng về phía chị ấy hay chống lại chị ấy?" Đây là một người đàn ông bà hầu như không quen, đang nói ra điều mà chính bà cũng hầu như chưa thừa nhận với mình.3

I challenge anyone to find a more incisive description of the Venus-Pluto dynamic: the urge for intimacy shot through with Plutonic intensity. The Cancerian element is beautifully brought out in Katharine's complicated feelings about her sister. From

Tôi thách bất kỳ ai tìm được một mô tả sắc bén hơn về động lực Sao Kim–Sao Diêm Vương: thôi thúc thân mật bị xuyên thấu bởi cường độ kiểu Diêm Vương. Yếu tố Cự Giải được khắc họa tuyệt đẹp trong những cảm xúc phức tạp của Katharine đối với chị gái mình. Ngay từ

the beginning, Katharine knew she had met an extraordinary man.

đầu, Katharine đã biết rằng bà đã gặp một người đàn ông phi thường.

After they were married, Katharine's deification of her husband intensified. Phil was the godhead around which everything else revolved. Graham doted on her husband and acquiesced to him in everything she did.

Sau khi kết hôn, sự tôn thần hóa chồng của Katharine càng tăng mạnh. Phil là thần tính mà quanh đó mọi thứ khác đều xoay vần. Graham chiều chuộng chồng mình và thuận theo ông trong mọi việc bà làm.

Not surprisingly, as Phil's power expanded, Katharine's shrank. She increasingly became the target of Phil's jokes. He took to calling her "porky" and making her the butt of jokes. The final straw came with an ill-conceived financial arrangement in which Katharine agreed to pay all monthly expenses out of her share of the Meyer family fortune so that Phil would have enough money to buy the majority of Washington Post stock from her parents. This is one of the shadow manifestations of a hard aspect between Venus and Pluto: a polarization between power and powerlessness, with each person assuming the corresponding roles of victim-perpetrator.`

Không có gì lạ, khi quyền lực của Phil mở rộng thì của Katharine lại co rút. Bà ngày càng trở thành mục tiêu cho những câu đùa của Phil. Ông bắt đầu gọi bà là "porky" và biến bà thành trò cười. Giọt nước tràn ly đến từ một thỏa thuận tài chính thiếu chín chắn, trong đó Katharine đồng ý chi trả mọi chi phí hằng tháng từ phần của bà trong gia sản nhà Meyer để Phil có đủ tiền mua phần lớn cổ phiếu Washington Post từ cha mẹ bà. Đây là một trong những biểu hiện bóng tối của một góc hợp cứng giữa Sao Kim và Sao Diêm Vương: sự phân cực giữa quyền lực và bất lực, với mỗi người đảm nhận các vai tương ứng là nạn nhân–kẻ gây hại.`

The fact that Katharine gave so much of her power to this man was not a healthy situation. While her self-esteem dwindled, Phil developed a case of hubris that would have shocked Zeus. He was drinking and getting into wild, irrational rages at parties. The piece de resistance came in the early 1960s when Phil took to berating President Kennedy.

Việc Katharine trao quá nhiều quyền lực của mình cho người đàn ông này không phải là một tình thế lành mạnh. Trong khi lòng tự trọng của bà hao mòn, Phil lại phát triển một chứng kiêu ngạo có thể khiến Zeus cũng phải sửng sốt. Ông uống rượu và bùng phát những cơn thịnh nộ hoang dại, phi lý tại các bữa tiệc. Màn "đinh" diễn ra vào đầu thập niên 1960 khi Phil bắt đầu mắng nhiếc Tổng thống Kennedy.

In 1958, Philip Graham had a nervous breakdown. In 1963, after years of struggling with undiagnosed bipolar disorder, he took a 28-gauge shotgun off the rack at the family farm and went into the bathroom and killed himself.

Năm 1958, Philip Graham bị suy sụp thần kinh. Năm 1963, sau nhiều năm vật lộn với chứng rối loạn lưỡng cực không được chẩn đoán, ông lấy một khẩu súng săn cỡ 28-gauge khỏi giá ở trang trại gia đình, vào phòng tắm và tự sát.

After several weeks of numb disbelief, Katharine pulled herself together and

Sau vài tuần tê dại trong nỗi không tin nổi, Katharine tự gượng dậy và quyết định tiếp

resolved to take over at the Washington Post. She had none of the credentials necessary for such a mammoth undertaking-she couldn't understand a balance sheet or follow even the most rudimentary financial discussions. But with the help of Sun, Mercury, and Mars in Gemini (a love of learning, a facility for language, and a knack for networking and bringing people together), she slowly learned the ropes.

quản Washington Post. Bà không có bất kỳ năng lực chứng nhận nào cần thiết cho một công cuộc khổng lồ như vậy—bà không hiểu nổi một bảng cân đối kế toán hay theo kịp dù chỉ những thảo luận tài chính sơ đẳng nhất. Nhưng với sự trợ giúp của Mặt Trời, Sao Thủy và Sao Hỏa ở Song Tử (tình yêu học hỏi, năng lực về ngôn ngữ, và sở trường kết nối mạng lưới và quy tụ con người), bà dần dần học được nghề.

Another part of her transformation from mousy housewife to media magnate involved the alchemization of her Venus-Pluto conjunction. Where before she played the powerless victim, she now became one of the most powerful women in the country. It's a hit ironic that, when it came time to hand over the paper to her son, it became impossible for her to relinquish control. Ironic, but not difficult to understand-not with Venus-Pluto. Where before she'd had little or no power, now she demanded it all.

Một phần khác trong sự chuyển hóa của bà từ một bà nội trợ rụt rè thành một trùm truyền thông liên quan đến sự luyện kim của đồng vị Sao Kim–Sao Diêm Vương. Nơi trước kia bà đóng vai nạn nhân bất lực, thì nay bà trở thành một trong những phụ nữ quyền lực nhất đất nước. Có phần mỉa mai rằng, khi đến lúc trao tờ báo cho con trai, bà lại thấy không thể buông quyền kiểm soát. Mỉa mai, nhưng không khó hiểu—không phải với Sao Kim–Sao Diêm Vương. Nơi trước kia bà có rất ít hoặc không có quyền lực, thì nay bà đòi hỏi tất cả.

However, the story of Kate Graham's transformation is not all about power and control. Another aspect was the way she accessed the Cancerian energies in her chart and redefined what it was to nurture and be nurtured. Where before this had been done solely in the context of family life, she now transferred that warm, feminine energy to the workplace, becoming an able and caring administrator and publisher.

Tuy nhiên, câu chuyện về sự chuyển hóa của Kate Graham không chỉ xoay quanh quyền lực và kiểm soát. Một khía cạnh khác là cách bà tiếp cận các năng lượng Cự Giải trong lá số của mình và tái định nghĩa thế nào là nuôi dưỡng và được nuôi dưỡng. Nơi trước kia điều này chỉ diễn ra trong bối cảnh đời sống gia đình, thì nay bà chuyển nguồn năng lượng ấm áp, nữ tính ấy sang nơi làm việc, trở thành một nhà quản trị và nhà xuất bản có năng lực và biết quan tâm.

The Mutable Conjunction: Charles Schutz—Đồng vị ở Dấu hiệu Biến đổi: Charles Schutz

Probably no single human being, with the possible exception of Walt Disney, had a greater impact on the pop-culture landscape of the twentieth century than Charles Schulz. The creator of the beloved Peanuts comic strip

Có lẽ không một con người đơn lẻ nào, ngoại trừ trường hợp có thể là Walt Disney, lại có tác động lớn hơn lên bức tranh văn hóa đại chúng của thế kỷ hai mươi so với Charles Schulz. Người sáng tạo loạt truyện tranh Peanuts được

gave us the hapless Charlie Brown, tart-tongued Lucy, and lovable Snoopy.

yêu mến đã mang đến cho chúng ta Charlie Brown vụng về, Lucy lưỡi sắc, và Snoopy đáng mến.

The only child of a Midwestern barber, Schulz had a syndicated column by the time he was twenty-eight and a sprawling estate complete with a miniature golf course before he turned forty. At the time of his death, he boasted 355 million readers in seventy-five countries.

Là con một của một thợ cắt tóc vùng Trung Tây, Schulz đã có một chuyên mục phát hành theo hệ thống khi ông hai mươi tám tuổi, và có một điền trang rộng lớn kèm cả sân golf mini trước khi ông tròn bốn mươi. Vào thời điểm qua đời, ông tự hào có 355 triệu độc giả tại bảy mươi lăm quốc gia.

Yet for all his success, Schulz was a man beset by melancholy. He was also prone to panic attacks, often finding it difficult to venture out into public places. In this chapter we'll examine the role his mutable Moon-Uranus conjunction played in his life (chart 13).

Tuy vậy, với tất cả thành công ấy, Schulz là một người bị u sầu bủa vây. Ông cũng dễ bị các cơn hoảng loạn, thường thấy khó khăn khi bước ra những nơi công cộng. Trong chương này chúng ta sẽ xem xét vai trò mà đồng vị Mặt Trăng–Sao Thiên Vương ở dấu hiệu biến đổi đã đóng trong đời ông (lá số 13).

Moon Conjunct Uranus in Pisces: Electrifier of the Imagination, Harbinger of Separation

Mặt Trăng Đồng vị Sao Thiên Vương trong Song Ngư: Kẻ Điện Hóa Trí Tưởng Tượng, Điềm Báo Của Sự Chia Ly

In some ways this combination creates a dynamic similar to that of Katharine Graham's conjunction: an unruly planet (Uranus), placed in an empathetic water sign (Pisces), conjunct an empathetic planet (the Moon). However, there are two big differences. First, the lightning imagination of Uranus is much more comfortable in the dreamy waters of Pisces than Pluto could ever hope to be in home-loving Cancer. Second, Schulz's conjunction was mutable, and Graham's was cardinal. The very nature of cardinal signs is change-sometimes abrupt-on both the inner and outer levels. This set the stage for a series of traumatic disruptions in her life.

Theo một số cách, tổ hợp này tạo ra một động lực tương tự như đồng vị của Katharine Graham: một hành tinh khó trị (Sao Thiên Vương), đặt trong một dấu hiệu hành thủy giàu đồng cảm (Song Ngư), đồng vị với một hành tinh giàu đồng cảm (Mặt Trăng). Tuy nhiên, có hai khác biệt lớn. Thứ nhất, trí tưởng tượng như tia chớp của Sao Thiên Vương thoải mái hơn nhiều trong làn nước mơ mộng của Song Ngư so với việc Sao Diêm Vương có thể hy vọng được như vậy trong Cự Giải yêu mái ấm. Thứ hai, đồng vị của Schulz là biến đổi, còn của Graham là chính yếu. Bản chất của các dấu hiệu chính yếu là thay đổi—đôi khi đột ngột—ở cả cấp độ nội tâm lẫn bên ngoài. Điều này đã dọn sân khấu cho một chuỗi gián đoạn gây chấn thương trong đời bà.

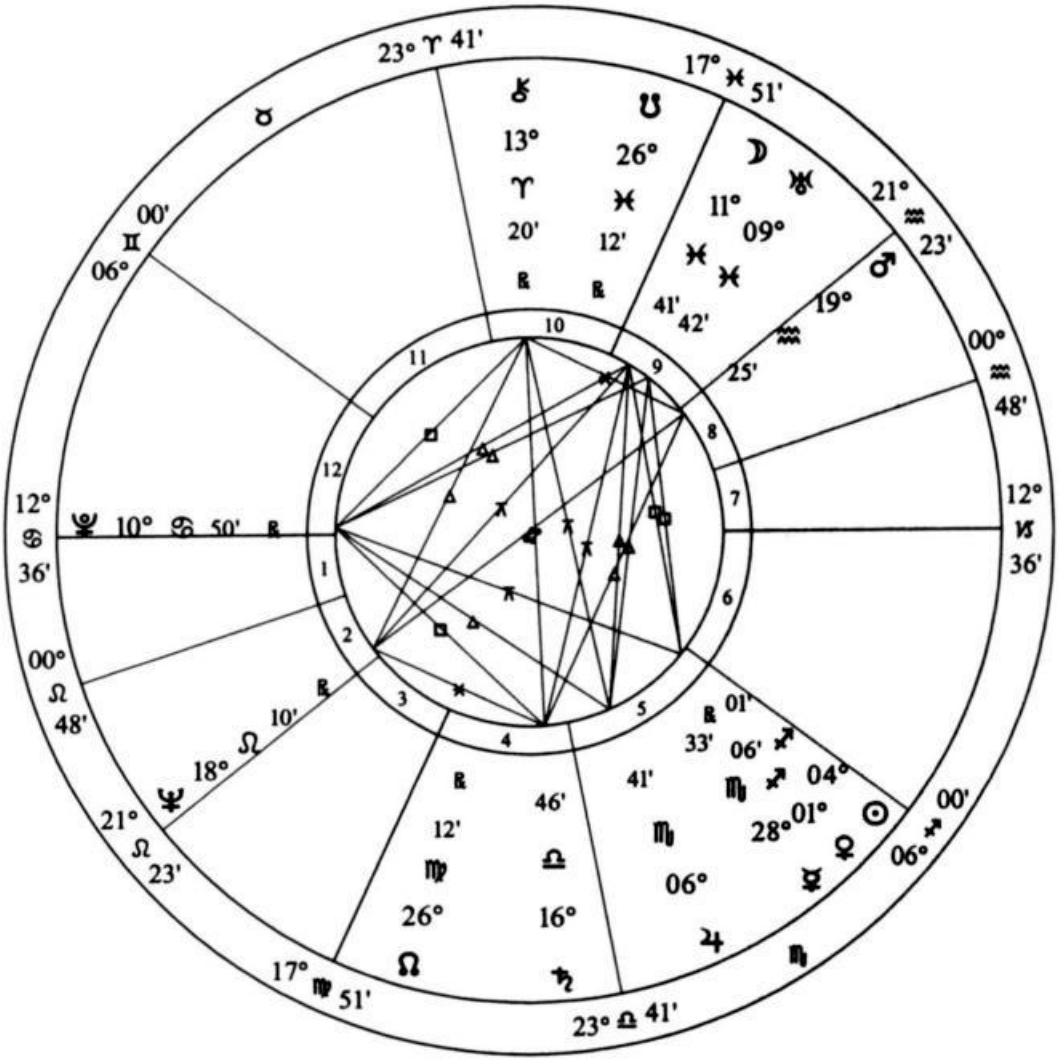


Chart 13: Charles Schulz November 26, 1922 / 7:07 p.m. CST St. Paul, Minnesota / Placidus houses

Schulz's mutable conjunction, on the other hand, created a much more fluid environment. One commentator noted how Schulz's history of "slights, hurts, resentments, and failures" fueled his art.5 However, unlike Graham, the wounding Schulz experienced as a result of those slights never disrupted his routine. It informed his drawings-Charlie Brown, the perennial loser, was Schulz's alter ego, after all-but never upset the apple cart of his psyche.

Lá số 13: Charles Schulz 26 tháng 11, 1922 / 7:07 p.m. CST St. Paul, Minnesota / nhà Placidus

Ngược lại, đồng vị biến đổi của Schulz tạo ra một môi trường trôi chảy hơn nhiều. Một nhà bình luận đã lưu ý rằng lịch sử "những sự khinh suất, tổn thương, oán giận và thất bại" của Schulz đã nuôi dưỡng nghệ thuật của ông.5 Tuy nhiên, khác với Graham, những vết thương mà Schulz trải nghiệm do các sự khinh suất ấy không bao giờ làm gián đoạn nhịp sống thường nhật của ông. Chúng cung cấp chất liệu cho các bức vẽ của ông—Charlie Brown, kẻ thua cuộc muôn thuở, rốt cuộc là bản ngã khác

của Schulz—nhưng không bao giờ lật tung "cỗ xe táo" của tâm lý ông.

This is not to say there were not upsets. There were indeed-there almost had to be, given the disparate energies involved. The biggest one was a searing rejection from the love of his life-in the same year his comic strip was syndicated. Years after the rejection, Schulz would recall it as if it had occurred yesterday.

Điều này không có nghĩa là không có những xáo trộn. Quả thật có—gần như phải có, xét đến các năng lượng dị biệt liên quan. Lớn nhất là một sự khước từ cháy bỏng từ tình yêu của đời ông—ngay trong cùng năm mà loạt truyện tranh của ông được phát hành theo hệ thống. Nhiều năm sau sự khước từ ấy, Schulz vẫn sẽ nhớ lại nó như thể nó xảy ra hôm qua.

Alchemy or Not: The Astrology of Transformation

Luyện kim hay Không: Chiêm tinh học của Sự Chuyển hóa

Thanks to the alchemizing power of Moon-Uranus in Pisces, this too became grist for the mill. The rejection, by an auburn-haired beauty named Donna Johnson, was the inspiration for the "Little Red-Haired Girl," Charlie Brown's unrequited love.

Nhờ sức mạnh luyện kim của Mặt Trăng–Sao Thiên Vương trong Song Ngư, điều này cũng trở thành "bột xay" cho cối xay. Sự khước từ, bởi một mỹ nhân tóc nâu đỏ tên Donna Johnson, là nguồn cảm hứng cho "Cô Gái Tóc Đỏ Nhỏ," mối tình đơn phương của Charlie Brown.

Indeed, all sorts of real-life elements were alchemized into art thanks to Schulz's mutable conjunction. So personal were the Peanuts characters that many commentators have said that the comic strip was like Schulz's diary. Lucy was based on his irascible daughter Meredith, and when his son started taking helicopter lessons, Schulz drew Snoopy's ears twirling around like rotors."

Thực ra, đủ loại yếu tố đời thực đã được luyện kim thành nghệ thuật nhờ đồng vị biến đổi của Schulz. Các nhân vật Peanuts mang tính cá nhân đến mức nhiều nhà bình luận đã nói rằng loạt truyện tranh giống như nhật ký của Schulz. Lucy dựa trên cô con gái nóng nảy Meredith của ông, và khi con trai ông bắt đầu học lái trực thăng, Schulz đã vẽ tai Snoopy xoay tít như cánh quạt."

Let us not forget that Uranus is the great revolutionary. The mysticism and fantasy of mutable Pisces are supercharged by the electrical energies of this planet. "There used to be so many taboo things in cartoons, and he blasted that to smithereens," said Rheta Grims- Iey Johnson, his biographer.-

Chúng ta đừng quên rằng Sao Thiên Vương là nhà cách mạng vĩ đại. Tính huyền nhiệm và kỳ ảo của Song Ngư biến đổi được "tăng áp" bởi các năng lượng điện của hành tinh này. "Trước đây có rất nhiều điều cấm kỵ trong phim hoạt hình, và ông ấy đã thổi tung chúng thành mảnh vụn," Rheta Grimsley Johnson, người viết tiểu sử của ông, nói.-

"He used the strip as therapy," said Chris Brown, another comic-strip artist. "He

"Ông ấy dùng loạt truyện như một liệu pháp," Chris Brown, một họa sĩ truyện tranh khác, nói. "Ông ấy thò tay xuống bùn lầy của chính

reached down into the muck of his own soul and came up with diamonds."'

linh hồn mình và mang lên những viên kim cương."'

The Fixed Conjunction: Martha Stewart—Đồng vị ở Dấu hiệu Cố định: Martha Stewart

She has been called America's hostess. She combines the "beauty of the orchid with the efficiency of a computer." Her hooks and magazines have more than twenty-five million readers worldwide, and her television programs are almost as successful. She is Martha Stewart, and despite her past legal and financial difficulties, one gets the sense that she is here to stay."

Bà đã được gọi là bà chủ nhà của nước Mỹ. Bà kết hợp "vẻ đẹp của hoa lan với hiệu suất của một máy tính." Sách và tạp chí của bà có hơn hai mươi lăm triệu độc giả trên toàn thế giới, và các chương trình truyền hình của bà gần như cũng thành công tương tự. Bà là Martha Stewart, và bất chấp những khó khăn pháp lý và tài chính trong quá khứ, người ta có cảm giác rằng bà sẽ còn trụ vững."

She came from humble beginnings. Born Martha Kostyra to working-class PolishAmerican parents, she did the usual things that American girls do-learning cooking and homemaking from her mother and gardening from her perfectionist father.

Bà xuất thân từ những khởi đầu khiêm tốn. Sinh ra với tên Martha Kostyra trong một gia đình người Mỹ gốc Ba Lan thuộc tầng lớp lao động, bà làm những điều thường thấy mà các cô gái Mỹ làm—học nấu ăn và nội trợ từ mẹ, và làm vườn từ người cha cầu toàn.

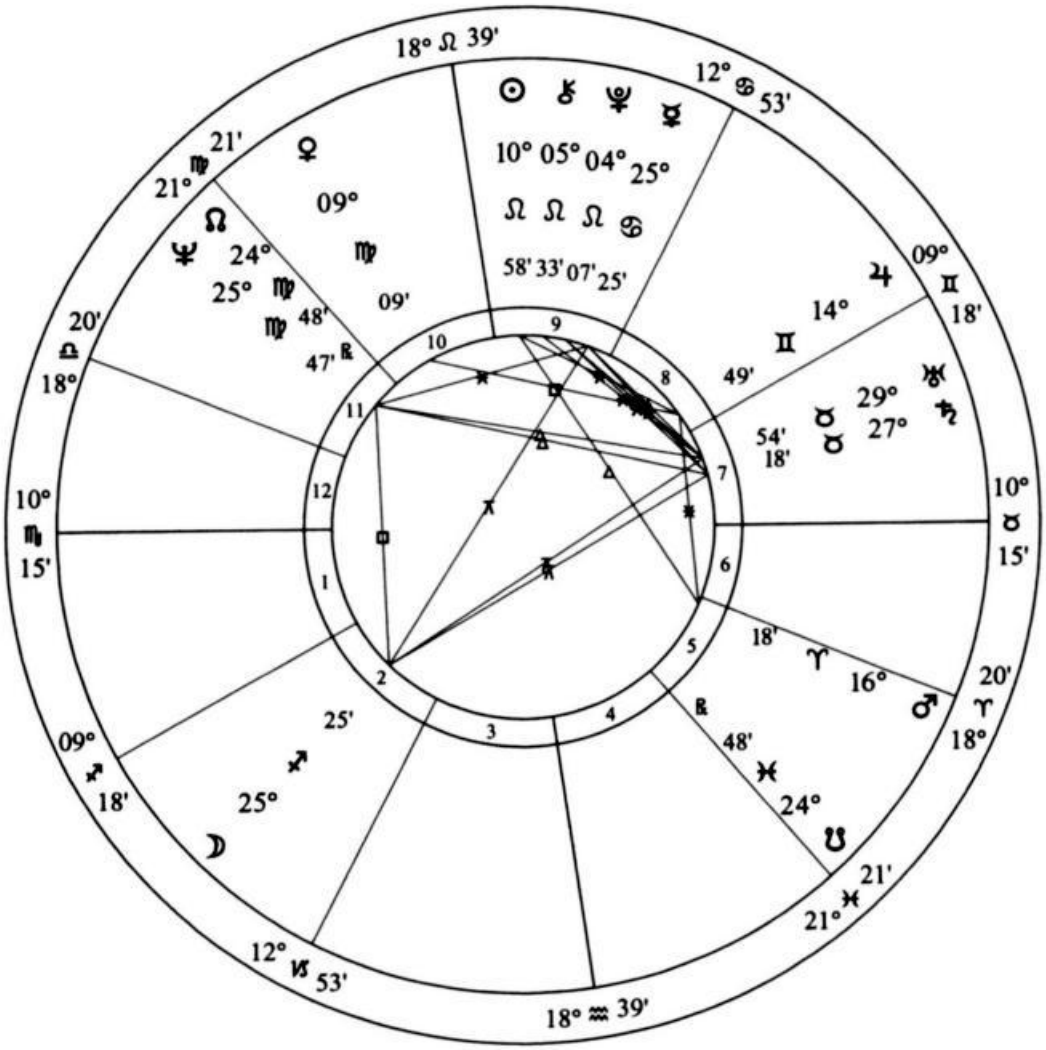


Chart 14: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses

Lá số 14: Martha Stewart 3 tháng 8, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / nhà Placidus

But she was clearly not your usual American girl. From a young age she exhibited the leadership gifts of her Leo Sun (exalted in the ninth house, just 8° from the Midheaven). When she was ten, she started to do "extra-special things" on babysitting jobs to earn money. Before long, she was organizing neighborhood birthday parties. Her first catering job was making breakfast for the football team at Nutley High School. Later,

Nhưng rõ ràng bà không phải là một cô gái Mỹ "thường thường." Từ nhỏ bà đã bộc lộ các năng lực lãnh đạo của Mặt Trời Sư Tử (vượng ở nhà chín, chỉ cách thiên đỉnh 8°). Khi mười tuổi, bà bắt đầu làm những "việc đặc biệt-extra" trong các ca trông trẻ để kiếm tiền. Chẳng bao lâu, bà đã tổ chức các bữa tiệc sinh nhật trong khu phố. Công việc phục vụ tiệc đầu tiên của bà là làm bữa sáng cho đội bóng bầu dục ở Trường Trung học Nutley. Về sau, khi là một bà nội trợ

when she was a housewife in an upscale Connecticut suburb, she started giving cooking lessons in her kitchen for neighborhood children. The Leo flair was in evidence there as well. "I gave them chef's hats and they learned to cook omelets," she said."'

ở một vùng ngoại ô Connecticut sang trọng, bà bắt đầu dạy nấu ăn trong bếp nhà mình cho trẻ em trong khu phố. Phong thái Sư Tử cũng hiện rõ ở đó. "Tôi cho chúng đội mũ đầu bếp và chúng học làm trứng tráng," bà nói."'

As her reputation and business skills grew, she rented space and opened a gourmet food shop. We get an inkling of the intensity of Sun conjunct Pluto when Stewart started a catering service with a friend. Her buddy quit after a year, saying she didn't want to work "128 hours a week."H In 1977 a new company, Martha Stewart, Inc., was born, and in 1982 she published her first book to rave reviews.

Khi danh tiếng và kỹ năng kinh doanh của bà tăng lên, bà thuê mặt bằng và mở một cửa hàng đồ ăn cao cấp. Chúng ta thoáng thấy cường độ của Mặt Trời đồng vị Sao Diêm Vương khi Stewart bắt đầu một dịch vụ phục vụ tiệc với một người bạn. Người bạn ấy bỏ cuộc sau một năm, nói rằng cô không muốn làm việc "128 giờ một tuần."H Năm 1977, một công ty mới, Martha Stewart, Inc., ra đời, và năm 1982 bà xuất bản cuốn sách đầu tiên được khen ngợi nồng nhiệt.

Other books followed, each with a publicity tour and a growing number of fans. In the late '80s she added a new line for Kmart, signing on to a five-year, $5 million contract. The same year, her husband left her, weary of the Sun-Pluto whirlwind.

Những cuốn sách khác tiếp nối, mỗi cuốn kèm một chuyến quảng bá và số lượng người hâm mộ ngày càng tăng. Cuối thập niên '80, bà thêm một dòng sản phẩm mới cho Kmart, ký hợp đồng năm năm trị giá 5 triệu đô la. Cũng trong năm đó, chồng bà rời bỏ bà, mệt mỏi vì cơn lốc Mặt Trời–Sao Diêm Vương.

Let's take a more careful look at this planetary combination and see how it has contributed to her astounding success.

Hãy nhìn kỹ hơn tổ hợp hành tinh này và xem nó đã góp phần thế nào vào thành công đáng kinh ngạc của bà.

Sun Conjunct Pluto in Leo: Illegal Hormone of the Astrological World

Mặt Trời Đồng vị Sao Diêm Vương trong Sư Tử: Hormone Bất Hợp Pháp của Thế Giới Chiêm tinh

If people knew the power of this conjunction, it would be banned. Lance Armstrong, the seven-time winner of the Tour de France, also has it, although in Virgo.

Nếu người ta biết sức mạnh của đồng vị này, nó sẽ bị cấm. Lance Armstrong, người bảy lần thắng Tour de France, cũng có nó, dù ở Xử Nữ.

Sun-Pluto combinations indicate a usurping of the will. The Sun, symbol of the life force, is "abducted" by Pluto, lord of the underworld. Someone with Sun in hard aspect to Pluto is likely to experience a radical redefinition of

Các tổ hợp Mặt Trời–Sao Diêm Vương chỉ ra sự tiếm đoạt ý chí. Mặt Trời, biểu tượng của sinh lực, bị Sao Diêm Vương, chúa tể địa phủ, "bắt cóc." Một người có Mặt Trời tạo góc hợp cứng với Sao Diêm Vương có khả năng trải nghiệm

identity at some point in life. Unlike the square, Pluto in conjunction is less likely to be projected outward. The abductors more typically manifest as inner drives that hijack the life in some way. As a result, the ensuing changes appear to unfold organically (but with high drama) in the life of the native.

một sự tái định nghĩa căn tính triệt để vào một thời điểm nào đó trong đời. Khác với góc vuông, Sao Diêm Vương ở đồng vị ít có xu hướng bị phóng chiếu ra bên ngoài. Những kẻ bắt cóc thường biểu hiện như các thôi thúc nội tại vốn chiếm quyền điều khiển đời sống theo một cách nào đó. Do đó, các thay đổi tiếp theo dường như mở ra một cách hữu cơ (nhưng đầy kịch tính) trong đời người bản mệnh.

There have been a number of Plutonic transformations in Martha Stewart's life. While still in college, she worked as a model, flying to Paris on several occasions. At nineteen, she became engaged to Andrew Stewart and dropped out of school. Within a year she was back at school, and soon gave birth to their first and only child. In the early years of her marriage she became a stockbroker, working fourteen-hour days and making $100,000 a year. When the market dried up, she quit her job and returned to homemaking. From there, the Martha Phenomenon grew steadily: a home-based gourmet business, her first book, and the whirlwind that has become Martha Stewart Living Omnimedia.12

Đã có nhiều chuyển hóa kiểu Diêm Vương trong đời Martha Stewart. Khi còn học đại học, bà làm người mẫu, nhiều lần bay sang Paris. Mười chín tuổi, bà đính hôn với Andrew Stewart và bỏ học. Trong vòng một năm bà quay lại trường, và chẳng bao lâu sinh đứa con đầu lòng và cũng là duy nhất của họ. Trong những năm đầu hôn nhân, bà trở thành một môi giới chứng khoán, làm việc mười bốn giờ mỗi ngày và kiếm 100.000 đô la một năm. Khi thị trường cạn kiệt, bà bỏ việc và quay lại nội trợ. Từ đó, Hiện tượng Martha tăng trưởng đều đặn: một doanh nghiệp ẩm thực cao cấp tại gia, cuốn sách đầu tiên của bà, và cơn lốc đã trở thành Martha Stewart Living Omnimedia.12

Looking at all this in retrospect, each of these transformations seems reasonable, even logical. Her modeling experience helped develop Martha's innate artistry and her Leonine love of theater. Her work as a stockbroker laid the groundwork for the megabusiness that was to follow. It all fits together, like interlocking pieces of a puzzle.

Nhìn lại tất cả điều này, mỗi chuyển hóa dường như hợp lý, thậm chí logic. Trải nghiệm làm người mẫu giúp phát triển nghệ thuật bẩm sinh của Martha và tình yêu sân khấu kiểu Sư Tử. Công việc môi giới chứng khoán đặt nền tảng cho siêu doanh nghiệp sẽ theo sau. Mọi thứ khớp với nhau, như các mảnh ghép lồng vào nhau của một câu đố.

But Sun-Pluto is never easy. Imagine the disorientation that a nineteen-year-old college student feels at leaving behind all her friends and perhaps even her academic career-what did she know at that time? Imagine the shock of going from stockbroker to suburban housewife, and then the angst she must have felt when indicted on four counts and

Nhưng Mặt Trời–Sao Diêm Vương không bao giờ dễ. Hãy tưởng tượng sự mất phương hướng mà một nữ sinh viên mười chín tuổi cảm thấy khi rời bỏ tất cả bạn bè và có lẽ cả con đường học thuật của mình—lúc đó bà biết gì chứ? Hãy tưởng tượng cú sốc khi chuyển từ môi giới chứng khoán sang một bà nội trợ ngoại ô, rồi nỗi lo âu hẳn bà đã cảm thấy khi bị truy tố bốn

sentenced to five months in prison. Each of these represented the tearing down of a painstakingly erected identity. The last one, in particular, was an abduction of mythic proportions. When in the throes of a Plutonic "death," no one really believes that rebirth will follow.

tội danh và bị kết án năm tháng tù. Mỗi điều này đều là sự phá dỡ một căn tính được dựng lên công phu. Đặc biệt điều cuối cùng là một cuộc bắt cóc mang tầm vóc huyền thoại. Khi đang ở trong cơn "chết" kiểu Diêm Vương, không ai thực sự tin rằng tái sinh sẽ theo sau.

This is remarkably similar to the changes Lance Armstrong has undergone in his short life. At age twenty-five, he was on the verge of breaking into the top five in international rankings, only to be diagnosed with a life-threatening cancer. His recovery led to the Lance Armstrong Foundation and, most recently, his spectacular seventh win at the Tour de France.

Điều này rất giống với những thay đổi Lance Armstrong đã trải qua trong đời ngắn ngủi của mình. Ở tuổi hai mươi lăm, anh đang trên bờ vực lọt vào top năm bảng xếp hạng quốc tế, thì lại được chẩn đoán mắc một ung thư đe dọa tính mạng. Sự hồi phục của anh dẫn đến Quỹ Lance Armstrong và, gần đây nhất, chiến thắng thứ bảy ngoạn mục tại Tour de France.

Lance's transformations were played out against a Virgo backdrop-dire illness, service, and the precise calculations that enabled his victories in France.

Những chuyển hóa của Lance diễn ra trên phông nền Xử Nữ—bệnh nặng, phụng sự, và các tính toán chính xác giúp anh chiến thắng ở Pháp.

For Martha Stewart, the stage was set in brilliant Leo colors: the sumptuous layouts of her magazines and books, the muted colors and paisleys of her sheets and pillowcases.

Với Martha Stewart, sân khấu được dựng lên trong những sắc màu Sư Tử rực rỡ: các bố cục xa hoa của tạp chí và sách của bà, các màu trầm và hoa văn paisley trên ga giường và vỏ gối của bà.

Unlike Princess Masako's Sun-Pluto square, where the abductors took the form of the bureaucrats of the Imperial Household Agency, Martha's changes were initiated from within. She decided, on her own free will, to get married at age nineteen. She made the decision to quit her high-paying job as a stockbroker and resume her life as a housewife and mother. True, the upheaval created by her indictment was clearly instigated by outside forces, but it was prompted by her own behavior.

Khác với góc vuông Mặt Trời–Sao Diêm Vương của Công chúa Masako, nơi những kẻ bắt cóc mang hình thức các quan chức của Cơ quan Nội vụ Hoàng gia, các thay đổi của Martha được khởi phát từ bên trong. Bà tự do ý chí quyết định kết hôn ở tuổi mười chín. Bà quyết định bỏ công việc môi giới chứng khoán lương cao và trở lại đời sống làm vợ, làm mẹ. Đúng là biến động do vụ truy tố của bà rõ ràng bị kích hoạt bởi các lực bên ngoài, nhưng nó được khơi lên bởi chính hành vi của bà.

The Astrology of Transformation

Chiêm tinh học của Sự Chuyển hóa

Transformation is "built into" hard Pluto aspects, and Martha Stewart has already undergone numerous reincarnations in her life.

Sự chuyển hóa được "tích hợp sẵn" trong các góc hợp cứng của Sao Diêm Vương, và Martha Stewart đã trải qua nhiều lần tái sinh trong đời mình.

The question is, where will she go from here? What has she learned from her five months in prison? Like Princess Masako, we have not yet seen the last act of this drama.

Câu hỏi là, từ đây bà sẽ đi về đâu? Bà đã học được gì từ năm tháng trong tù? Giống như Công chúa Masako, chúng ta vẫn chưa thấy hồi cuối của vở kịch này.

The answering of this question will be postponed till we look at yet another dynamic of Martha Stewart's chart-a trine between a ruling Leo Sun and a headstrong Mars in Aries. This is the real litmus test for Stewart. How she handles that will ultimately determine whether she's able to learn from past mistakes.

Việc trả lời câu hỏi này sẽ được hoãn lại cho đến khi chúng ta xem xét một động lực khác nữa trong lá số của Martha Stewart—một tam hợp giữa Mặt Trời Sư Tử chủ tinh và một Sao Hỏa Bạch Dương cứng đầu. Đây là phép thử thật sự đối với Stewart. Cách bà xử lý điều đó rốt cuộc sẽ quyết định liệu bà có thể học từ những sai lầm trong quá khứ hay không.

---

1. M. Berger, "Katharine Graham of Washington Post Dies at 84," New York limes, July 18, 2001, p. 1.

2. Carol Felsenthal, Power, Privilege, and the Post: The Katharine Graham Story (New York: Seven Stories Press, 1993).

3. Katharine Graham, Personal History (New York: Vintage Books, 1998), p. 109.

4. Melissa Burdick Harmon, "The Transformation of Katharine Graham," Biography, March 2003, p. 92.

5. P Chin, "Gentle Genius," People, February 28, 2000, pp. 54-59.

6. Ibid.

7. Ibid.

8. Ibid.

1. M. Berger, "Katharine Graham of Washington Post Dies at 84," New York limes, July 18, 2001, p. 1.

2. Carol Felsenthal, Power, Privilege, and the Post: The Katharine Graham Story (New York: Seven Stories Press, 1993).

3. Katharine Graham, Personal History (New York: Vintage Books, 1998), p. 109.

4. Melissa Burdick Harmon, "The Transformation of Katharine Graham," Biography, March 2003, p. 92.

5. P Chin, "Gentle Genius," People, February 28, 2000, pp. 54-59.

6. Ibid.

7. Ibid.

8. Ibid.

9. Virginia Meachum, Martha Stewart: Successful Businesswoman (Berkeley Heights, NJ: Enslow Publishers, 1998), p. 94.

10. Ibid., p. 14.

11. Ibid., p. 28.

12. Ibid., p. 30.

9. Virginia Meachum, Martha Stewart: Successful Businesswoman (Berkeley Heights, NJ: Enslow Publishers, 1998), p. 94.

10. Ibid., p. 14.

11. Ibid., p. 28.

12. Ibid., p. 30.

PART TWO

-art 2

Working with Soft Aspects

CHAPTER FOUR

4. The Trine

• 120° soft aspect

• Same elements

• góc hợp thuận 120°

• Cùng hành

The components of a trine are like the ingredients of a recipe: they all meld together into a harmonious whole. However, like the high caloric content of desserts, it's easy to overdo, especially if sweet, creamy icings (Jupiter and Venus, for example) are part of the package. When Uranus and Pluto are involved, the dish is likely to be a lot more spicy.

Các thành phần của một tam hợp giống như các nguyên liệu của một công thức: tất cả hòa quyện lại thành một tổng thể hài hòa. Tuy nhiên, giống như hàm lượng calo cao của món tráng miệng, rất dễ làm quá, đặc biệt nếu những lớp phủ ngọt, béo ngậy (chẳng hạn Sao Mộc và Sao Kim) là một phần của "gói." Khi Sao Thiên Vương và Sao Diêm Vương tham gia, món ăn có khả năng sẽ cay hơn nhiều.

Whatever the ingredients, one must be on guard against inflation. Precisely because the soft aspects are so easy, one is lulled into a false sense of complacency. This is all the more true if elevated and/or dignified planets are involved. In this chapter we'll see how each of the following people dealt with the deceptively easy energy of the trine.

Dù nguyên liệu là gì, người ta cũng phải cảnh giác với sự phồng đại. Chính vì các góc hợp thuận quá dễ, người ta bị ru ngủ trong một cảm giác tự mãn giả tạo. Điều này càng đúng nếu có các hành tinh ở vị trí vượng và/hoặc vị trí "tướng" tham gia. Trong chương này chúng ta sẽ thấy mỗi người sau đây đã đối phó thế nào với năng lượng "dễ mà đánh lừa" của tam hợp.

The Fire Trine: Martha Stewart—Tam hợp Hành Hỏa: Martha Stewart

In this chapter we return to Martha Stewart, the one-woman industry who was the focus of a lengthy federal investigation (chart 16). We'll examine how a powerful trine between Sun and Mars contributed to her incredible success but also fanned the flames that led to her troubles.

Trong chương này chúng ta quay lại với Martha Stewart, "ngành công nghiệp một người" vốn là trọng tâm của một cuộc điều tra liên bang kéo dài (lá số 16). Chúng ta sẽ xem xét cách một tam hợp mạnh giữa Mặt Trời và Sao Hỏa đã góp phần vào thành công đáng kinh ngạc của bà nhưng cũng quạt bùng ngọn lửa dẫn đến rắc rối của bà.

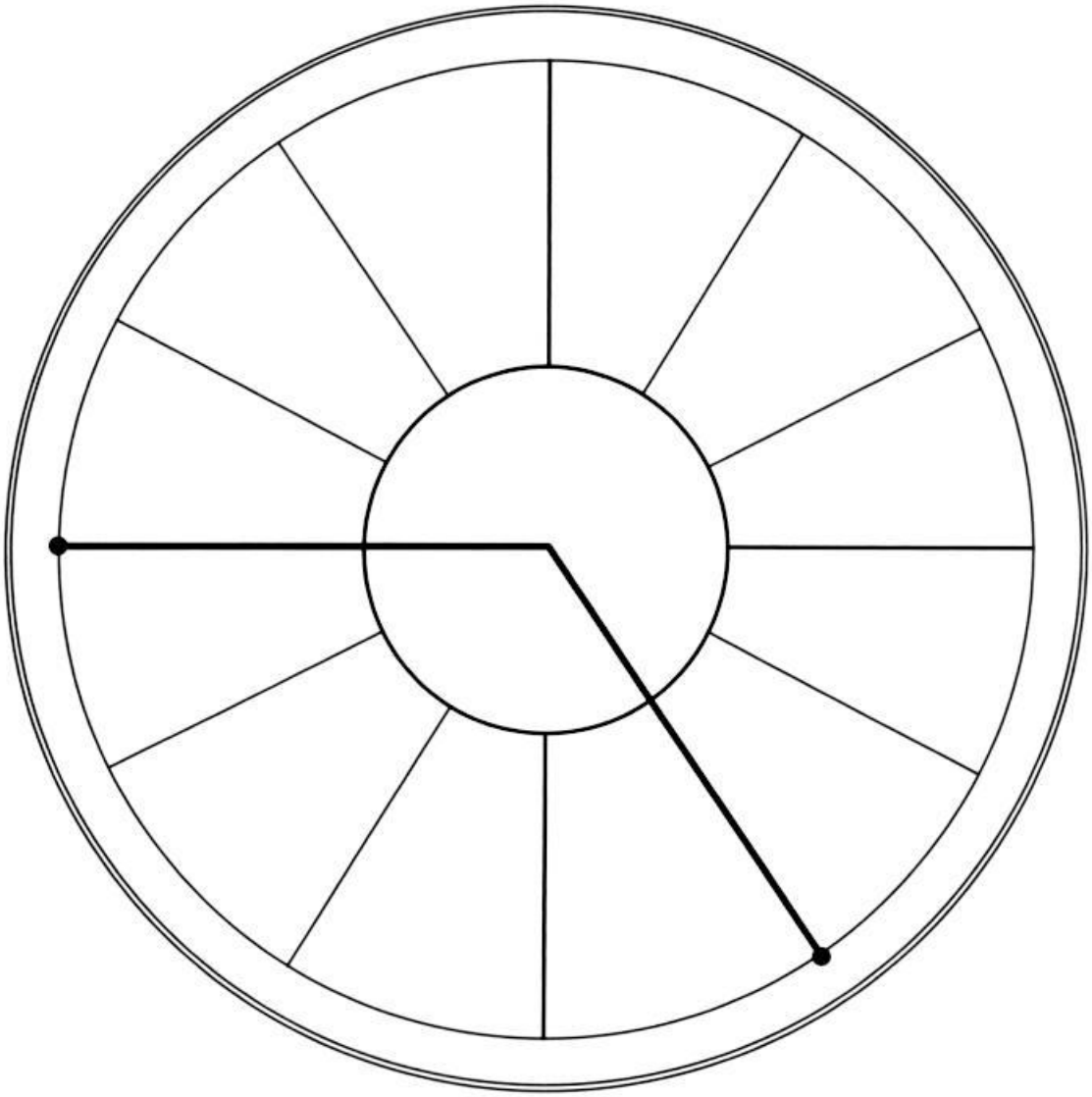


Chart 15: The Trine-120°

Lá số 15: Tam hợp-120°

It's curious to learn that this powerhouse, one with so much yang energy in her chart (Sun, Moon, and Mars in fire signs), decided to marry at age nineteen. This is especially perplexing given the fact that so many career-minded women put off marriage or reject it altogether. What could ambitious Martha Kostyra have been thinking when she decided to tie the knot before she'd even graduated from college?

Thật kỳ lạ khi biết rằng "cỗ máy" này, người có rất nhiều năng lượng dương trong lá số (Mặt Trời, Mặt Trăng và Sao Hỏa ở các dấu hiệu hành hỏa), lại quyết định kết hôn ở tuổi mười chín. Điều này đặc biệt khó hiểu nếu xét rằng rất nhiều phụ nữ định hướng sự nghiệp trì hoãn hôn nhân hoặc hoàn toàn từ chối nó. Martha Kostyra đầy tham vọng đã nghĩ gì khi quyết định kết hôn trước cả khi tốt nghiệp đại học?

What that clever girl was thinking (although probably not consciously) was that she needed the support system that only an intelligent, ambitious husband could provide to realize her dreams. The time was the early '60s-before most women had reaped the benefits of the women's movement. Like Mozart and other eighteenth-century composers who solicited the support of patron-kings, Martha sized up the situation and knew that she could not go it alone-at least not at first.

Điều cô gái thông minh ấy nghĩ (dù có lẽ không có ý thức) là cô cần một hệ thống nâng đỡ mà chỉ một người chồng thông minh, đầy tham vọng mới có thể cung cấp để hiện thực hóa giấc mơ của cô. Thời điểm là đầu thập niên '60—trước khi đa số phụ nữ gặt hái lợi ích của phong trào nữ quyền. Giống như Mozart và các nhà soạn nhạc thế kỷ mười tám khác vốn tìm kiếm sự bảo trợ của các vị vua-mạnh thường quân, Martha đánh giá tình thế và biết rằng cô không thể đi một mình—ít nhất là lúc đầu.

Sun in Leo Trine Mars in Aries

Mặt Trời ở Sư Tử Tam hợp Sao Hỏa ở Bạch Dương

Both the Sun and Mars are in ruling signs. The Sun is in dynamic Leo, the archetypal king. It is bolstered by Mars, the mythic warrior, at the height of his power in Aries. A planet in its own sign is like a ruler in its own country-supremely powerful. Martha Stewart has been likened to a bullet in flight, a perfect image for the synergy created between these two planets. Mars in Aries is the enabler who implements the grandiose plans of Martha's ruling Sun.

Cả Mặt Trời lẫn Sao Hỏa đều ở các dấu hiệu chủ quản. Mặt Trời ở Sư Tử năng động, vị vua nguyên mẫu. Nó được nâng đỡ bởi Sao Hỏa, chiến binh huyền thoại, ở đỉnh quyền lực của y trong Bạch Dương. Một hành tinh ở chính dấu hiệu của nó giống như một nhà cai trị ở chính đất nước của mình—cực kỳ quyền lực. Martha Stewart từng được ví như một viên đạn đang bay, một hình ảnh hoàn hảo cho sự cộng hưởng được tạo ra giữa hai hành tinh này. Sao Hỏa ở Bạch Dương là kẻ "thi hành" vốn hiện thực hóa các kế hoạch hoành tráng của Mặt Trời chủ tinh của Martha.

This formidable trine is bolstered by an intense Sun-Pluto conjunction. In addition, the Sun is the most elevated planet in the chart, just 8° from the Midheaven. We've already seen some of the manifestations of this astrological combination in the guise of Stewart's hugely successful businesses.

Tam hợp đáng gờm này được nâng đỡ bởi một đồng vị Mặt Trời–Sao Diêm Vương mãnh liệt. Hơn nữa, Mặt Trời là hành tinh cao nhất trong lá số, chỉ cách thiên đỉnh 8°. Chúng ta đã thấy một số biểu hiện của tổ hợp chiêm tinh này dưới dạng các doanh nghiệp cực kỳ thành công của Stewart.

It's also interesting to note how the Leonine flair for drama is expressed in Stewart's life. This has been true throughout her career-from the chef hats she gave to neighborhood kids in her first cooking classes to the critical success of her first book, praised for its

Cũng thú vị khi lưu ý cách phong thái Sư Tử về kịch tính được biểu hiện trong đời Stewart. Điều này đúng xuyên suốt sự nghiệp của bà—từ những chiếc mũ đầu bếp bà đưa cho trẻ em trong khu phố ở các lớp nấu ăn đầu tiên cho đến thành công phê bình của cuốn sách đầu

theatrical packaging. This is close to the way Stewart herself describes her mission. “Entertaining,” she says, is an opportunity to express “warmth, individuality, and personal taste”-perfect Leo characteristics!’

tay, được khen vì “bao gói” mang tính sân khấu. Điều này gần với cách Stewart tự mô tả sứ mệnh của mình. “Tiếp đãi,” bà nói, là một cơ hội để biểu đạt “sự ấm áp, tính cá nhân, và gu thẩm mỹ riêng”—những đặc tính Sư Tử hoàn hảo!’

For all the energy and verve on display, one wonders if it isn’t too much of a good thing. Indeed, Martha Stewart has always had a propensity to overdo, and to sacrifice detail in order to achieve her goals. Shortly after her first hooks were published, charges of plagiarism surfaced.’ She either didn’t notice, or conveniently forgot, that she’d lifted material from other sources. In addition, critics have cited the unrealistic expectations Stewart puts on readers. Her timetables, said one, are “really impossible.“3 And this does not even mention the morass she found herself in after being charged with insider trading.

Với tất cả năng lượng và sức sống được phô bày, người ta tự hỏi liệu có phải đó là quá nhiều của điều tốt. Quả thật, Martha Stewart luôn có khuynh hướng làm quá, và hy sinh chi tiết để đạt mục tiêu. Không lâu sau khi những cuốn sách đầu tiên của bà được xuất bản, các cáo buộc đạo văn xuất hiện.’ Bà hoặc không để ý, hoặc “tiện thể” quên mất, rằng bà đã lấy chất liệu từ các nguồn khác. Hơn nữa, các nhà phê bình đã chỉ ra những kỳ vọng phi thực tế mà Stewart đặt lên độc giả. Lịch trình của bà, một người nói, là “thực sự bất khả thi.“3 Và điều này thậm chí còn chưa nhắc đến vũng lầy mà bà rơi vào sau khi bị buộc tội giao dịch nội gián.

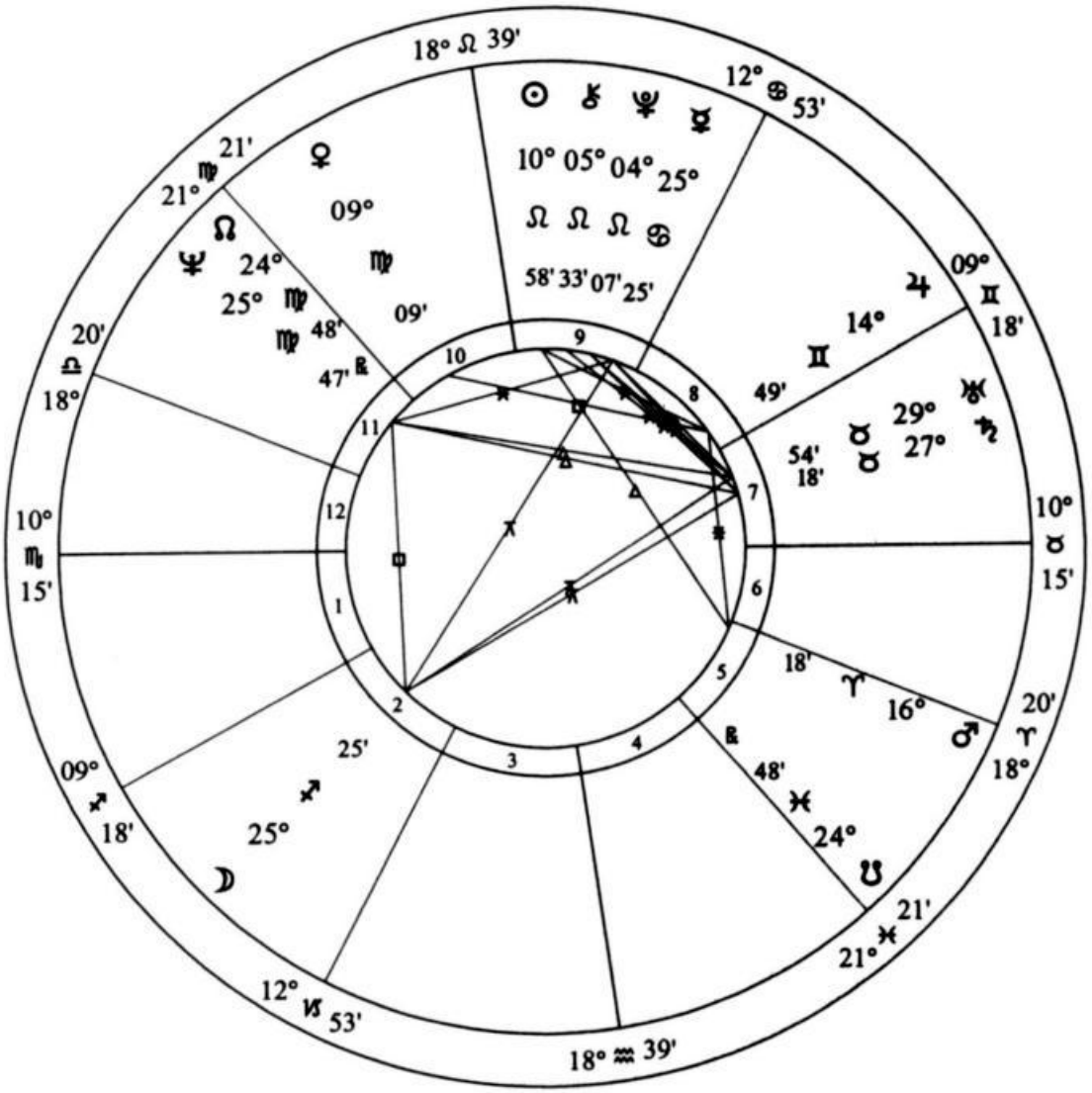


Chart 16: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses

But Martha, as always, is not one to be cowed. On the day before she was sentenced in 2004, she was seen out on the town, partying with movie stars and other celebs.4 We'll explore ways in which Stewart could provide a counterweight to these inflationary energies in the sections on the semisquare and sesquiquadrate in chapter 11.

Lá số 16: Martha Stewart 3 tháng 8, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / nhà Placidus

Nhưng Martha, như thường lệ, không phải người dễ bị khuất phục. Vào ngày trước khi bị tuyên án năm 2004, người ta thấy bà ra phố, tiệc tùng với các ngôi sao điện ảnh và những người nổi tiếng khác.4 Chúng ta sẽ khảo sát những cách mà Stewart có thể tạo một đối trọng cho các năng lượng phồng đại này trong các phần về bán vuông và góc rưỡi vuông ở chương 11.

The Air Trine: Rush Limbaugh and Jane Fonda—Tam hợp Hành Khí: Rush Limbaugh và Jane Fonda

Here we have a contrastive study in ideological inflation vis-a-vis two people from opposite ends of the political spectrum: Rush Limbaugh, renowned for his right-wing radio rants, and Jane Fonda, an Academy Award-winning actress who was a strident antiwar activist during the 1960s. Both have prominent Mars-led air trines in their charts. We'll see how the trines helped energize their personalities but also contributed to some unfortunate outcomes.

Ở đây chúng ta có một nghiên cứu đối chiếu về sự phồng đại ý thức hệ vis-a-vis hai người ở hai đầu đối lập của phổ chính trị: Rush Limbaugh, nổi tiếng với những lời công kích cánh hữu trên radio, và Jane Fonda, nữ diễn viên đoạt giải Oscar vốn là một nhà hoạt động phản chiến gay gắt trong thập niên 1960. Cả hai đều có các tam hợp hành khí nổi bật do Sao Hỏa dẫn dắt trong lá số. Chúng ta sẽ thấy các tam hợp đã giúp tiếp năng lượng cho tính cách của họ như thế nào nhưng cũng góp phần tạo ra một số kết cục đáng tiếc.

Rush Limbaugh

Born on January 12, 1951 (chart 17), Limbaugh has Sun in Capricorn and Aquarius rising-polar energies that suggest a conflict between a need to uphold the status quo (Capricorn) and the urge to blaze new trails (Ascendant, Venus, and Mars in Aquarius). We can see both sides in his radio persona: Limbaugh's rants are directed against the left-wing "establishment" he believes has overrun American culture (thus seeing himself as an Aquarian revolutionary intent upon dethroning the liberal powers that be). However, he ultimately wants to return to what he sees as the bedrock values of America's founding fathers-a manifestation of Capricornian conservatism.

Rush Limbaugh

Sinh ngày 12 tháng 1, 1951 (lá số 17), Limbaugh có Mặt Trời ở Ma Kết và dấu hiệu mọc Bảo Bình—các năng lượng phân cực gợi ý một xung đột giữa nhu cầu duy trì hiện trạng (Ma Kết) và thôi thúc mở lối mới (dấu hiệu mọc, Sao Kim và Sao Hỏa ở Bảo Bình). Chúng ta có thể thấy cả hai mặt trong "nhân dạng" radio của ông: những lời công kích của Limbaugh nhắm vào "giới thiết chế" cánh tả mà ông tin là đã tràn ngập văn hóa Mỹ (do đó ông nhìn mình như một nhà cách mạng Bảo Bình quyết tâm lật đổ các quyền lực tự do đương thời). Tuy nhiên, rốt cuộc ông muốn quay về những gì ông xem là các giá trị nền tảng của các vị cha lập quốc Mỹ—một biểu hiện của tính bảo thủ kiểu Ma Kết.

Limbaugh was horn to a well-to-do Midwestern family, the son of a lawyer and a Republican committeewoman. He was an unpopular child who later dropped out of college. He was fired from several jobs before taking a job with a radio station in California, where he was lauded for his ad-libbing irreverence. Liberals accuse him of weaving fact with fiction during his radio broadcasts;

Limbaugh sinh ra trong một gia đình Trung Tây khá giả, là con trai của một luật sư và một nữ ủy viên Đảng Cộng hòa. Ông là một đứa trẻ không được ưa thích và về sau bỏ học đại học. Ông bị sa thải khỏi vài công việc trước khi nhận việc ở một đài phát thanh tại California, nơi ông được ca ngợi vì sự bông đùa ứng khẩu đầy ngạo nghễ. Những người theo khuynh hướng tự do cáo buộc ông dệt sự thật với hư

indeed, many dubious statements have emanated from his lips. Regarding the women's movement: "Women were doing quite well in this country before feminism came along." On Native Americans: "There are more American Indians alive today than there were when Columbus arrived or at any other time in history. Does this sound like a record of genocide?"'

cấu trong các chương trình phát thanh; thực ra, nhiều phát ngôn đáng ngờ đã phát ra từ miệng ông. Về phong trào phụ nữ: "Phụ nữ đã sống rất ổn ở đất nước này trước khi chủ nghĩa nữ quyền xuất hiện." Về người Mỹ bản địa: "Ngày nay có nhiều người da đỏ Mỹ còn sống hơn so với khi Columbus đến hoặc bất kỳ thời điểm nào khác trong lịch sử. Điều này có giống một hồ sơ diệt chủng không?"'

What fuels these inflammatory proclamations? A trine between Mars and Neptune in his chart provides one clue.

Điều gì tiếp nhiên liệu cho những lời tuyên bố gây kích động này? Một tam hợp giữa Sao Hỏa và sao Hải Vương trong lá số của ông cung cấp một manh mối.

Mars in Aquarius Trine Neptune in Libra

Sao Hỏa ở Bảo Bình Tam hợp sao Hải Vương ở Thiên Bình

Aquarius is a fixed air sign ruled by Uranus. It is both stubborn and iconoclastic, two qualities that are readily apparent in Limbaugh. Neptune in Libra trines his first-house Mars, infusing it with idealism. Although Limbaugh poses as a political pundit, he has the aura of a religious crusader propagating Republican values with messianic intensity.

Bảo Bình là một dấu hiệu hành khí cố định do Sao Thiên Vương chủ quản. Nó vừa bướng bỉnh vừa phá cách, hai phẩm chất thể hiện rõ ở Limbaugh. sao Hải Vương ở Thiên Bình tam hợp với Sao Hỏa nhà một của ông, truyền vào đó tính lý tưởng. Dù Limbaugh tạo dáng như một nhà bình luận chính trị, ông mang hào quang của một chiến binh tôn giáo đang truyền bá các giá trị Cộng hòa với cường độ mang tính cứu thế.

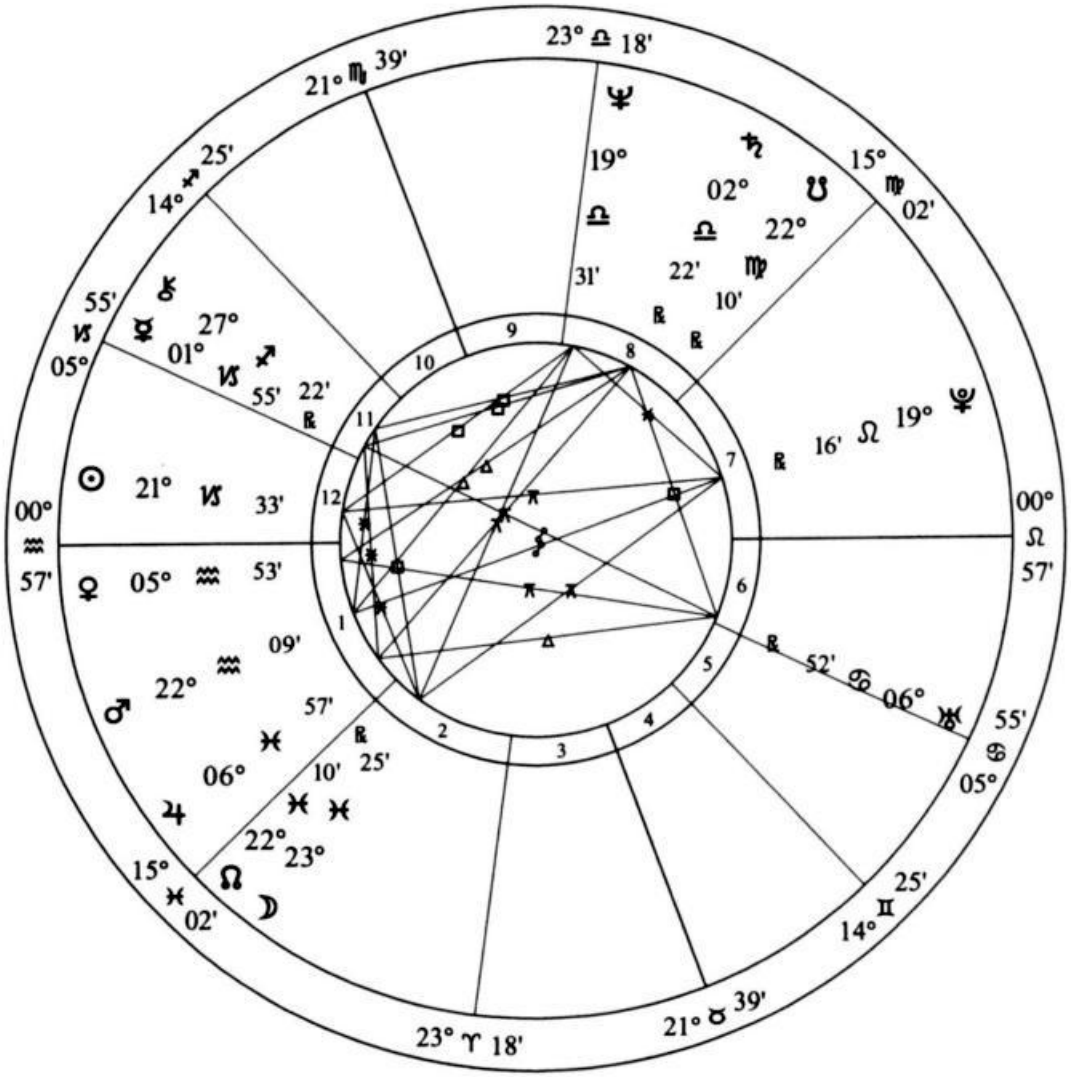


Chart 17: Rush Limbaugh January 12, 1951 / 7:50 a.m. CST Cape Girardeau, Missouri / Placidus houses

Lá số 17: Rush Limbaugh 12 tháng 1, 1951 / 7:50 a.m. CST Cape Girardeau, Missouri / nhà Placidus

Given the involvement of Neptune, it's also interesting to note Limbaugh's well-publicized addiction to pain killers, and this despite his diatribes against irresponsible drug addicts and the wasteful welfare programs meant to reform them. Here we see inflationary rhetoric combined with Neptunian escapism, a combination that has not served him well. Although the Mars-Neptune trine certainly contributes to his

Vì có sự tham gia của sao Hải Vương, cũng thú vị khi lưu ý chứng nghiện thuốc giảm đau được công khai rộng rãi của Limbaugh, và điều này diễn ra bất chấp những lời công kích của ông chống lại những kẻ nghiện ma túy vô trách nhiệm và các chương trình phúc lợi lãng phí nhằm cải tạo họ. Ở đây chúng ta thấy ngôn từ phồng đại kết hợp với sự trốn chạy kiểu Hải Vương, một tổ hợp đã không phục vụ ông tốt. Dù tam hợp Sao Hỏa–sao Hải Vương chắc chắn

charisma, it also generates a rather bombastic communication style that alienates as many people as it seduces.'

góp phần vào sức hút của ông, nó cũng tạo ra một phong cách giao tiếp khá khoa trương, khiến số người bị xa lánh nhiều ngang số người bị quyến rũ.'

Jane Fonda

Jane Fonda

Jane Fonda is a legendary screen actress who has reinvented herself a number of times throughout her career. From the sexpot image of her early films to her more weighty roles (she won Academy Awards for Klute and Coming Home), she has kept her fans guessing. In later years she abandoned acting to start a lucrative aerobics business. She ultimately jettisoned that for a more traditional housewife role after her marriage to Ted Turner. Her latest transformation involved a conversion to fundamentalist Christianity.

Jane Fonda là một nữ diễn viên màn ảnh huyền thoại, người đã tự tái tạo mình nhiều lần trong suốt sự nghiệp. Từ hình ảnh biểu tượng gợi dục của các phim đầu tay đến những vai nặng ký hơn (bà giành giải Oscar cho Klute và Coming Home), bà luôn khiến người hâm mộ đoán già đoán non. Về sau bà rời diễn xuất để khởi sự một doanh nghiệp thể dục nhịp điệu sinh lợi. Rốt cuộc bà vứt bỏ điều đó để nhận một vai trò bà nội trợ truyền thống hơn sau khi kết hôn với Ted Turner. Sự chuyển hóa gần đây nhất của bà liên quan đến việc cải đạo sang Cơ Đốc giáo chính thống.

Fonda is most remembered for her antiwar and antiestablishment activism of the 1960s, a time when she infuriated conservatives with trips to North Vietnam and assertions that U.S. soldiers in Vietnam were "war criminals." It is during this time that we can most clearly see the inflationary tendencies of her Mars-Chiron trine (chart 18).-

Fonda được nhớ đến nhiều nhất vì hoạt động phản chiến và phản thiết chế của bà trong thập niên 1960, thời kỳ bà khiến những người bảo thủ phẫn nộ với các chuyến đi đến Bắc Việt Nam và các khẳng định rằng binh sĩ Mỹ ở Việt Nam là "tội phạm chiến tranh." Chính trong giai đoạn này, chúng ta có thể thấy rõ nhất các khuynh hướng phồng đại của tam hợp Sao Hỏa–Chiron của bà (lá số 18).-

Mars in Aquarius Trine Chiron in Gemini

Sao Hỏa ở Bảo Bình Tam hợp Chiron ở Song Tử

Like Rush Limbaugh, Fonda has Mars in the fixed air sign of Aquarius. As we've seen, this can denote a stubborn, crusading quality, which in Fonda's case has expressed itself through extreme left-wing ideologies. Because of her fiery nature (she has Sun in Sagittarius and Moon in Leo), this took on some rather dramatic manifestations. One example is the time she sat atop an antiaircraft carrier during her 1972 trip to North Vietnam (one used to shoot down

Giống như Rush Limbaugh, Fonda có Sao Hỏa trong dấu hiệu cố định hành khí là Bảo Bình. Như chúng ta đã thấy, điều này có thể biểu thị một phẩm chất bướng bỉnh, mang tính thập tự chinh; và trong trường hợp của Fonda, nó đã tự biểu lộ qua các hệ tư tưởng cực tả. Vì bản tính rực lửa của bà (bà có Mặt Trời ở Nhân Mã và Mặt Trăng ở Sư Tử), điều này đã mang một số biểu hiện khá kịch tính. Một ví dụ là lần bà ngồi trên nóc một khẩu đội pháo phòng không trong chuyến đi Bắc Việt năm 1972 (loại dùng

American planes) and posed for the cameras. Fonda later spearheaded a chain of "F.T.A." (F,.* the Army) coffeehouses outside American military bases, encouraging soldiers to desert. After her return from North Vietnam, she insisted that no U.S. prisoners of war were being hurt or tortured, only to have those assertions flatly contradicted one year later by returning Vietnam vets. She called them "hypocrites and liars."'

để bắn rơi máy bay Mỹ) và tạo dáng cho máy quay. Về sau, Fonda đã dẫn đầu việc lập một chuỗi quán cà phê "F.T.A." (F,* the Army) bên ngoài các căn cứ quân sự Mỹ, khuyến khích binh lính đào ngũ. Sau khi trở về từ Bắc Việt, bà khăng khăng rằng không có tù binh chiến tranh Mỹ nào bị làm hại hay tra tấn, để rồi đúng một năm sau, những khẳng định ấy bị các cựu binh Việt Nam vừa hồi hương bác bỏ thẳng thừng. Bà gọi họ là "những kẻ đạo đức giả và nói dối."'

The inflationary tendencies of Fonda's Mars-Chiron trine are aggravated by conflicts with her father, shown through Mars's rulership of her fourth house as well as a Sun-Saturn square. The relationship was known to be a tense one.

Các khuynh hướng phóng đại của tam hợp Sao Hỏa–Chiron của Fonda bị làm trầm trọng thêm bởi xung đột với cha bà, được cho thấy qua việc Sao Hỏa cai quản nhà thứ tư của bà cũng như một góc vuông Mặt Trời–Sao Thổ. Mối quan hệ này vốn được biết là đầy căng thẳng.

Years later, Fonda reflected on her behavior. "It hurt so many soldiers," she said of her support for the Viet Cong. "It galvanized such hostility. It was the most horrible thing I could possibly have done. It was just thoughtless.""

Nhiều năm sau, Fonda hồi tưởng về hành vi của mình. "Nó làm tổn thương rất nhiều binh lính," bà nói về sự ủng hộ của mình đối với Việt Cộng. "Nó đã kích động một sự thù địch dữ dội như vậy. Đó là điều khủng khiếp nhất mà tôi có thể đã làm. Nó thực sự là thiếu suy nghĩ.""

One wonders whether Rush Limbaugh will ever gain such perspective on his Mars Neptune trine.

Người ta tự hỏi liệu Rush Limbaugh có bao giờ đạt được một góc nhìn như vậy về tam hợp Sao Hỏa–sao Hải Vương của ông hay không.

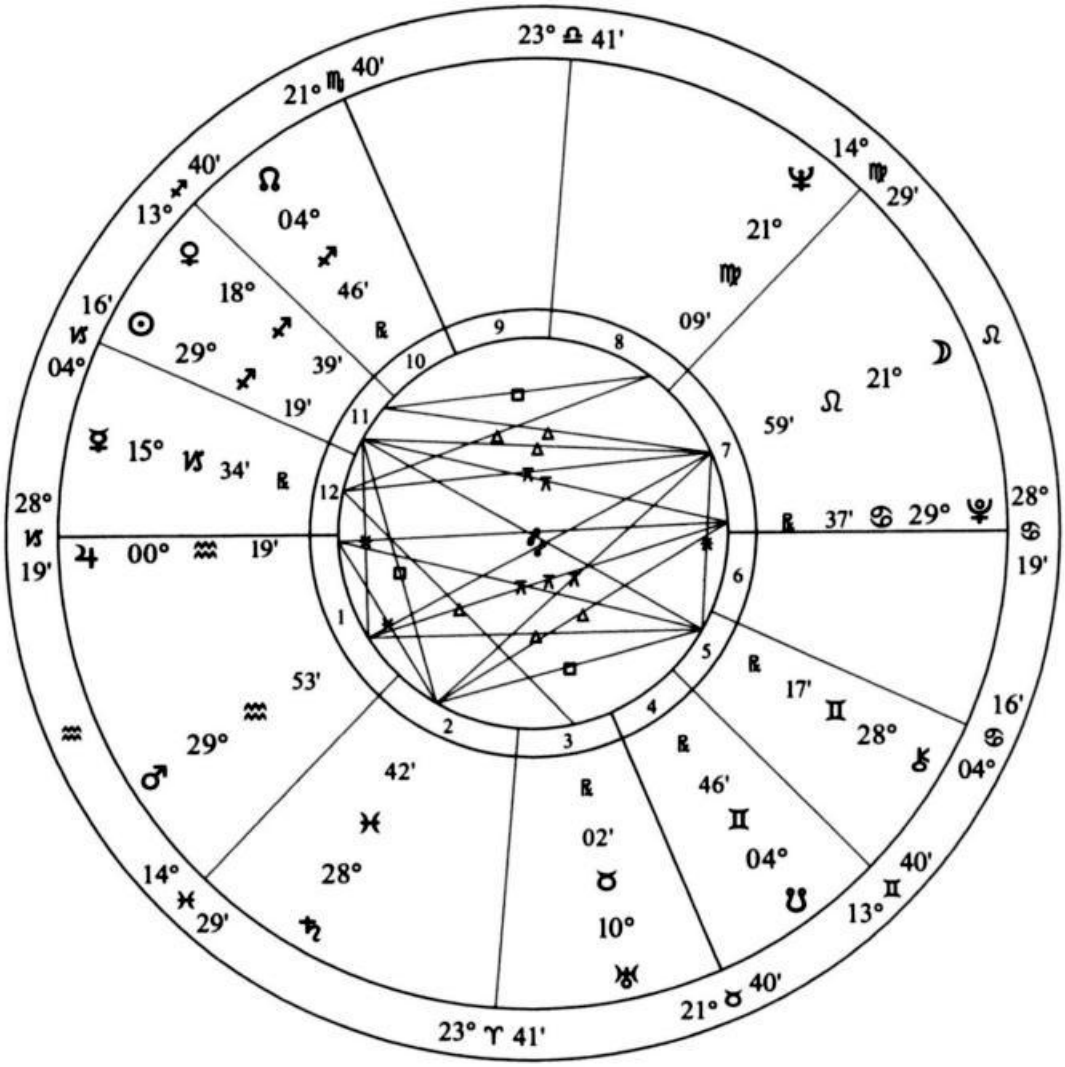


Chart 18: Jane Fonda December 21, 1937 / 9:14 a.m. EST Manhattan, New York / Placidus houses

Lá số 18: Jane Fonda 21 tháng 12, 1937 / 9:14 sáng EST Manhattan, New York / các nhà Placidus

The Water Trine: Kurt Cobain—Tam hợp hành thủy: Kurt Cobain

For many, Kurt Cobain has become synonymous with the pain and dislocation of the latch-key generation: children of broken homes left to fend for themselves during the lonely years of adolescence. Born in 1967 to a working-class family, Cobain's parents divorced when he was eight. He said he never felt loved or secure after that.

Với nhiều người, Kurt Cobain đã trở thành đồng nghĩa với nỗi đau và sự lạc chỗ của thế hệ "chìa khóa đeo cổ": những đứa trẻ của các gia đình tan vỡ bị bỏ mặc tự xoay xở trong những năm tháng cô đơn của tuổi thiếu niên. Sinh năm 1967 trong một gia đình lao động, cha mẹ Cobain ly hôn khi anh tám tuổi. Anh nói rằng từ đó về sau anh chưa bao giờ cảm thấy được yêu thương hay an toàn.

Cobain was a misfit at high school. “I got beat up a lot,” he said. He identified with gays and students of color at the school, rejecting the mainstream culture.”’

Cobain là một kẻ lạc loài ở trường trung học. “Tôi bị đánh nhiều lắm,” anh nói. Anh đồng cảm với người đồng tính và các học sinh da màu trong trường, và bác bỏ văn hóa dòng chính.”’

After dropping out of school, he started playing in bands in the Seattle area. In 1988 he formed Nirvana, the grunge group that would revolutionize rock music. “Grunge,” said one writer, “is what happens when children of divorce get their hands on guitars.” Cobain “reminded his peers they were not alone.””

Sau khi bỏ học, anh bắt đầu chơi trong các ban nhạc ở khu vực Seattle. Năm 1988 anh lập Nirvana, nhóm grunge sẽ làm cuộc cách mạng cho nhạc rock. “Grunge,” một tác giả nói, “là điều xảy ra khi con cái của những cuộc ly hôn chạm tay vào đàn guitar.” Cobain “nhắc những người đồng trang lứa rằng họ không hề đơn độc.””

However, despite three dignified planets and a chart comprised mostly of trines and sextiles, Cobain himself was very much alone (chart 19). Perhaps to offset his alienation, he married singer Courtney Love and had a child by age twenty-five. Two years later, Cobain killed himself.

Tuy nhiên, mặc dù có ba hành tinh ở vị trí "vượng" và một lá số chủ yếu gồm các tam hợp và lục hợp, bản thân Cobain lại vô cùng cô độc (lá số 19). Có lẽ để bù đắp sự xa lạ của mình, anh cưới ca sĩ Courtney Love và có con ở tuổi hai mươi lăm. Hai năm sau, Cobain tự sát.

Mars in Scorpio Trine Sun in Pisces

Sao Hỏa ở Bọ Cạp tam hợp Mặt Trời ở Song Ngư

Cobain had eight out of ten planets in water-nine if you count Chiron. Two of the eight, Mars and Sun, are in an exact trine.

Cobain có tám trong mười hành tinh ở hành thủy—chín nếu tính cả Chiron. Hai trong tám hành tinh ấy, Sao Hỏa và Mặt Trời, tạo một tam hợp chính xác.

Most people would consider a close trine between the Sun and Mars an asset. The Sun is the life force, and Mars the actuator of the Sun’s energies. With an exact trine between the two-and Mars dignified in Scorpio-it’s easy to imagine the benefits this planetary connection could bring.

Hầu hết mọi người sẽ xem một tam hợp chặt giữa Mặt Trời và Sao Hỏa là một lợi thế. Mặt Trời là lực sống, còn Sao Hỏa là tác nhân kích hoạt các năng lượng của Mặt Trời. Với một tam hợp chính xác giữa hai hành tinh—và Sao Hỏa ở vị trí "vượng" trong Bọ Cạp—thật dễ hình dung những lợi ích mà mối liên kết hành tinh này có thể mang lại.

This aspect was certainly an asset in terms of Cobain’s musical career, and particularly his stage persona. His electrifying performances were a byproduct of that dynamic trine

Góc hợp này chắc chắn là một lợi thế xét theo sự nghiệp âm nhạc của Cobain, và đặc biệt là nhân dạng sân khấu của anh. Những màn trình diễn bùng điện của anh là sản phẩm phụ

(although Pluto and Uranus conjunct the Ascendant didn't hurt, either).

của tam hợp năng động ấy (mặc dù Sao Diêm Vương và Sao Thiên Vương đồng vị với dấu hiệu mọc cũng không hề bất lợi).

But let's look at this trine in the context of his chart. There are two big problems with this lovely 120° aspect. As already noted, Cobain had eight planets in water. There are no planets in air or fire. Right from the start, there is imbalance. Right from the start, we know there is too much yin energy for this person's good.

Nhưng hãy nhìn tam hợp này trong bối cảnh lá số của anh. Có hai vấn đề lớn với góc 120° đáng yêu này. Như đã lưu ý, Cobain có tám hành tinh ở hành thủy. Không có hành tinh nào ở hành khí hay hành hỏa. Ngay từ đầu đã có mất cân bằng. Ngay từ đầu, chúng ta biết có quá nhiều năng lượng âm đối với lợi ích của người này.

In addition, there is a preponderance of "soft" aspects. Cobain's chart is comprised of two grand trines in water-one very tight, one quite loose. Grand trines are wonderful for infusing a chart with energy and confidence, but they also create the potential for overkill. Because of the lack of hard aspects and the predominance of water, Kurt Cobain was an exceedingly vulnerable individual, one with very few of the defenses needed in a competitive, fast-paced world.

Hơn nữa, còn có sự áp đảo của các góc hợp "mềm". Lá số của Cobain được cấu thành bởi hai đại tam hợp ở hành thủy—một cái rất chặt, một cái khá lỏng. Đại tam hợp rất tuyệt vời để truyền vào lá số năng lượng và sự tự tin, nhưng chúng cũng tạo ra tiềm năng "quá tay". Vì thiếu các góc hợp cứng và vì hành thủy chiếm ưu thế, Kurt Cobain là một cá nhân cực kỳ dễ tổn thương, một người có rất ít những cơ chế phòng vệ cần thiết trong một thế giới cạnh tranh và nhịp độ nhanh.

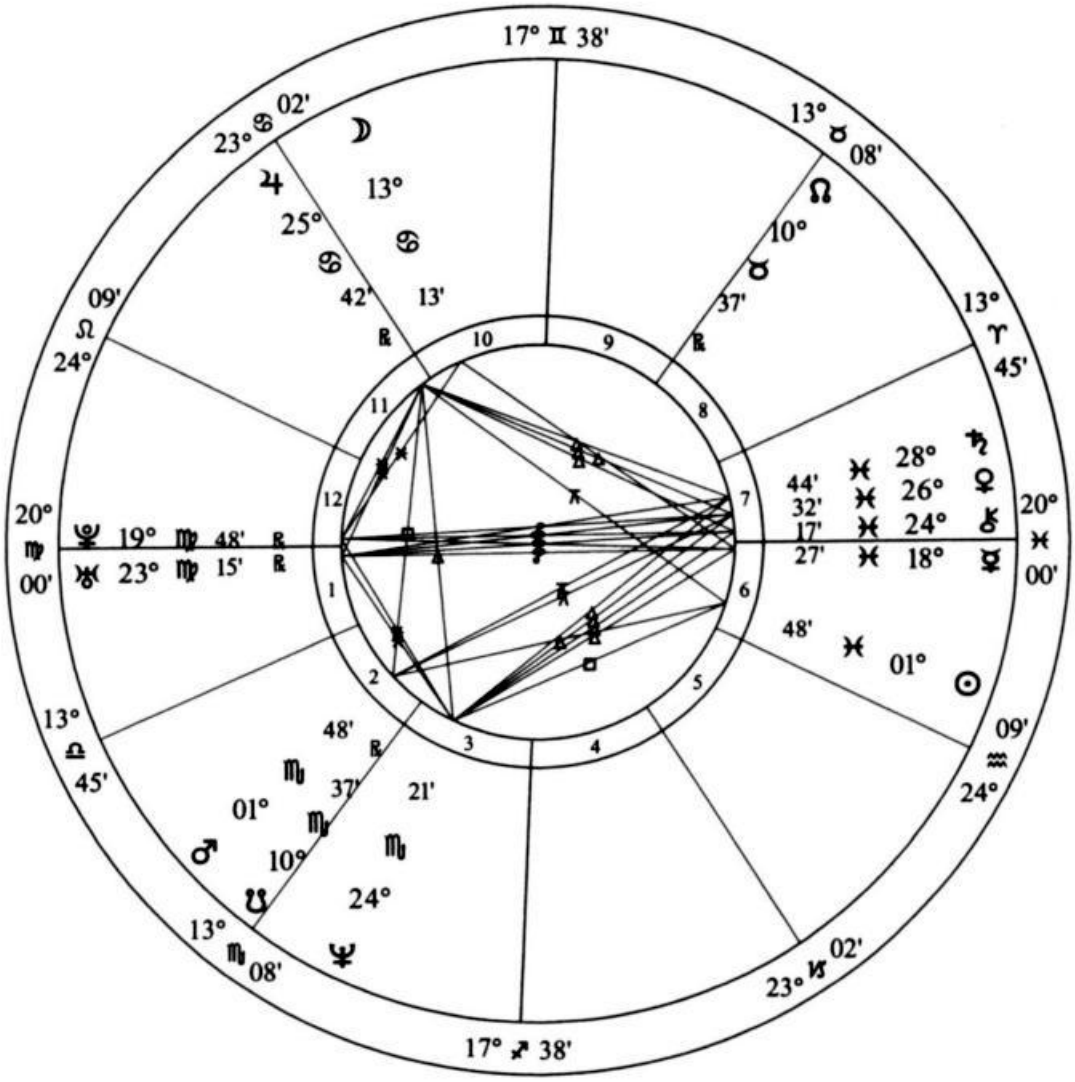


Chart 19: Kurt Cobain February 20, 1967 / 7:20 p.m. PST Aberdeen, Washington / Placidus houses

Lá số 19: Kurt Cobain 20 tháng 2, 1967 / 7:20 tối PST Aberdeen, Washington / các nhà Placidus

The Sun-Mars trine aggravated the elemental imbalance by adding to the total number of planets in water. At the same time, though, because Mars is involved, Cobain made a desperate attempt to fight back.

Tam hợp Mặt Trời–Sao Hỏa làm trầm trọng thêm sự mất cân bằng hành bằng cách tăng tổng số hành tinh ở hành thủy. Đồng thời, tuy vậy, vì Sao Hỏa có liên quan, Cobain đã có một nỗ lực tuyệt vọng để chống trả.

Cobain had many "`weapons" in his watery Sun-Mars arsenal. First and foremost was Nirvana, the group that brought him fame and fortune. It's no coincidence that the group

Cobain có nhiều "vũ khí" trong kho vũ khí Mặt Trời–Sao Hỏa mang tính hành thủy của mình. Trước hết và trên hết là Nirvana, nhóm nhạc mang lại cho anh danh tiếng và tài sản. Không

was started the year that both Cobain's solar arc Sun and Mars hit the angles of his chart. Cobain's parents couldn't understand his desire to drop out of school and start a rock band. "To them," Cobain said, "I was wasting my life. To me, I was fighting for it."12 On the dark side, heroin also acted as a mode of defense, something he called his "shield." His brief career was also punctuated by provocative acts of rebellion against the very musical establishment that made him rich and famous, such as the time he showed up for a photo shoot at Rolling Stone magazine wearing a t-shirt saying "CORPORATE MAGAZINES STILL SUCK."1;

phải ngẫu nhiên mà nhóm được thành lập đúng vào năm cả nhật cung tiến trình của Cobain là Mặt Trời và Sao Hỏa chạm các góc của lá số. Cha mẹ Cobain không thể hiểu được mong muốn bỏ học và lập một ban nhạc rock của anh. "Với họ," Cobain nói, "tôi đang lãng phí đời mình. Với tôi, tôi đang chiến đấu vì nó."12 Ở mặt tối, heroin cũng hoạt động như một phương thức phòng vệ, điều anh gọi là "tấm khiên" của mình. Sự nghiệp ngắn ngủi của anh cũng được đánh dấu bởi những hành vi nổi loạn khiêu khích chống lại chính thiết chế âm nhạc đã làm anh giàu và nổi tiếng, như lần anh xuất hiện để chụp hình cho tạp chí Rolling Stone trong chiếc áo thun có dòng chữ "CORPORATE MAGAZINES STILL SUCK."1;

Finally-and tragically-there was his affinity for guns, the quintessential symbol of phallic Mars energy. It was with a gun that he ended his life on April 5, 1994. "It was clear," said a writer from Newsweek several weeks after Cobain's death, "that what Nirvana's singer really needed protection from was himself""

Cuối cùng—và bi thảm—là sự ái thích súng của anh, biểu tượng điển hình của năng lượng Sao Hỏa mang tính dương vật. Chính bằng một khẩu súng mà anh kết thúc đời mình vào ngày 5 tháng 4, 1994. "Rõ ràng," một cây bút của Newsweek nói vài tuần sau cái chết của Cobain, "thứ mà ca sĩ của Nirvana thực sự cần được bảo vệ khỏi chính là bản thân anh ta""

The Earth Trine: Katharine Hepburn—Tam hợp hành thổ: Katharine Hepburn

Here we have another legendary screen star: a feminist way before her time who took to wearing pants, challenging studio heads, and playing brassy roles that few others would consider. Katharine Hepburn is the only woman to have won four Academy Awards, three of them after she was sixty. "I lived my life like a man," she admitted. "I've been as terrified as the next person, but you've got to keep a-goin'."15

Ở đây chúng ta có một ngôi sao màn bạc huyền thoại khác: một nhà nữ quyền đi trước thời đại rất lâu, người đã mặc quần, thách thức các ông chủ hãng phim, và đóng những vai táo bạo mà rất ít người khác dám nhận. Katharine Hepburn là người phụ nữ duy nhất giành bốn giải Oscar, trong đó có ba giải sau khi bà đã ngoài sáu mươi. "Tôi sống đời mình như một người đàn ông," bà thừa nhận. "Tôi cũng sợ hãi như bất kỳ ai, nhưng các bạn phải cứ tiếp tục đi tới."15

It's strange to think of this woman, with a Sun-Moon conjunction in conservative Taurus, as a revolutionary force in American

Thật lạ khi nghĩ về người phụ nữ này—với một đồng vị Mặt Trời–Mặt Trăng trong Kim Ngưu bảo thủ—như một lực lượng cách mạng trong

culture (chart 20). On closer inspection, though, one discovers several trines between that cautious Sun and a Mars-Uranus conjunction in Capricorn. Let's look more closely at how this aspect created inflationary tendencies, as well as how it provided the sustaining energy for her independent life.

văn hóa Mỹ (lá số 20). Tuy nhiên, khi xem kỹ hơn, người ta phát hiện vài tam hợp giữa Mặt Trời thận trọng ấy và một đồng vị Sao Hỏa–Sao Thiên Vương trong Ma Kết. Hãy nhìn kỹ hơn cách góc hợp này tạo ra các khuynh hướng phóng đại, cũng như cách nó cung cấp năng lượng nâng đỡ cho cuộc đời độc lập của bà.

Mars-Uranus (Conjunct) in Capricorn Trine Sun-Mercury in Taurus

Sao Hỏa–Sao Thiên Vương (đồng vị) trong Ma Kết tam hợp Mặt Trời–Sao Thủy trong Kim Ngưu

This aspect mixes the stability and conservatism of two earth signs with the electrical energies of a Mars-Uranus conjunction. The conjunction of Mars and Uranus endows the native with tremendous willpower and persistence. Combined with the trines to both the Sun and Mercury, it gave Hepburn the courage she needed to go head to head with studio execs and forge her way in the world. No doubt the energy of this trine also gave Hepburn the power to bounce back from adversity (she was called "box office poison" by one critic in the early years of her career)."'

Góc hợp này pha trộn tính ổn định và bảo thủ của hai dấu hiệu hành thổ với các năng lượng điện của một đồng vị Sao Hỏa–Sao Thiên Vương. Đồng vị của Sao Hỏa và Sao Thiên Vương ban cho đương số ý chí và sự bền bỉ phi thường. Khi kết hợp với các tam hợp tới cả Mặt Trời lẫn Sao Thủy, nó đã cho Hepburn lòng can đảm cần thiết để đối đầu trực diện với các giám đốc điều hành hãng phim và tự mở đường trong đời. Không nghi ngờ gì, năng lượng của tam hợp này cũng cho Hepburn sức mạnh để bật dậy sau nghịch cảnh (một nhà phê bình từng gọi bà là "thuốc độc phòng vé" trong những năm đầu sự nghiệp)."'

While creating great tenacity and willpower, this combination also generates a great deal of nervous tension, and perhaps just a bit too much courage. Once, when the filming on one of her movies went one day over schedule, the largely unknown twenty-six-year-old actress charged the studio $10,000. "Shame on you, Kathy," Hepburn said of her behavior many years later. The powers that be eventually got even with her, demanding she pay $14,000 to buy herself out of a disastrous theatrical production that was ruining what remained of her reputation.'?

Trong khi tạo ra sự ngoan cường và ý chí mạnh mẽ, tổ hợp này cũng tạo ra rất nhiều căng thẳng thần kinh, và có lẽ là hơi quá nhiều can đảm. Có lần, khi việc quay một bộ phim của bà bị kéo dài quá lịch một ngày, nữ diễn viên hai mươi sáu tuổi khi ấy còn hầu như vô danh đã tính phí hãng phim $10.000. "Thật xấu hổ cho cô, Kathy," Hepburn nói về hành vi của mình nhiều năm sau. Cuối cùng, những người có quyền lực đã "trả đũa" bà, đòi bà trả $14.000 để tự chuộc mình khỏi một vở kịch sân khấu thảm họa đang phá hỏng những gì còn lại của danh tiếng bà.'?

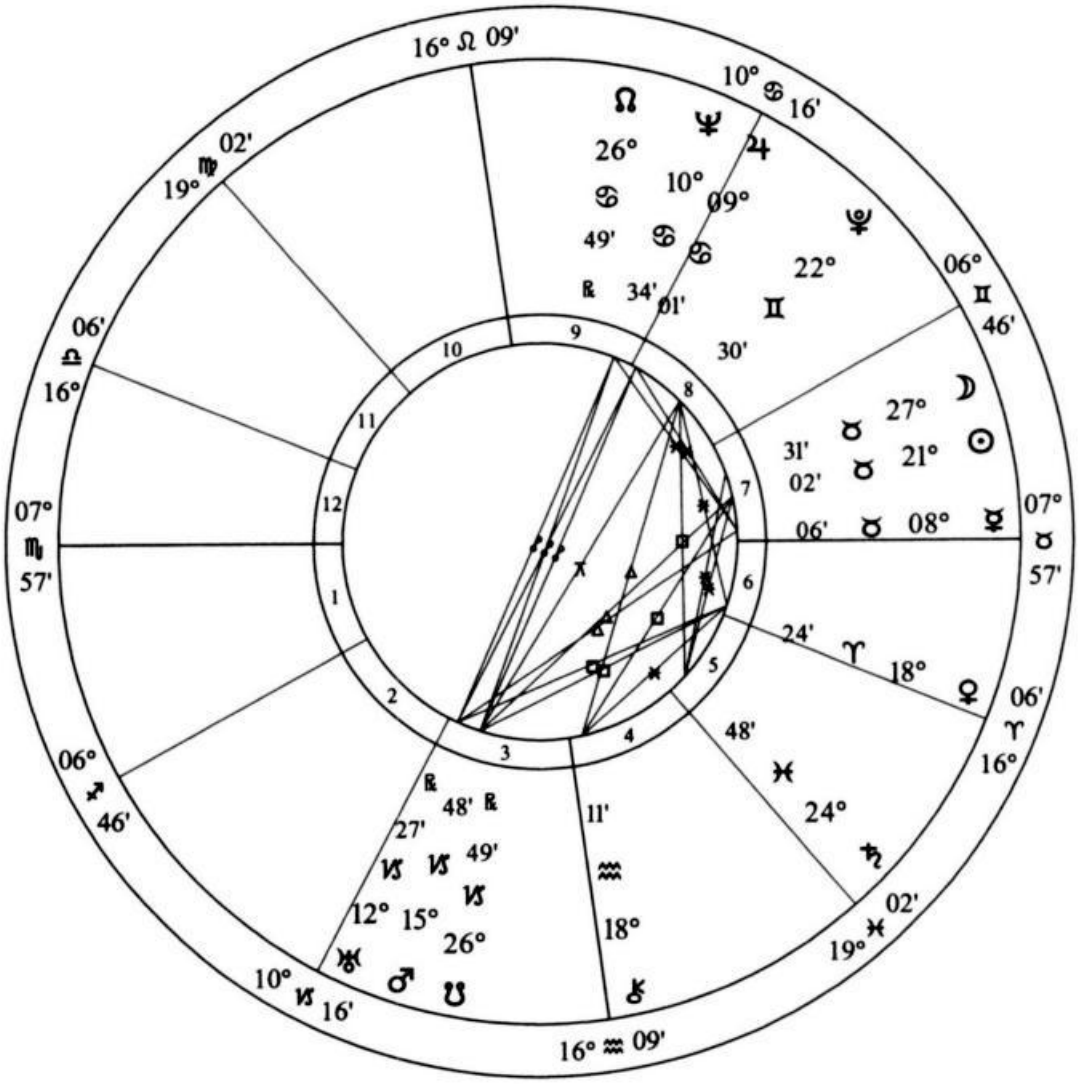


Chart 20: Katharine Hepburn May 12, 1907 / 5:47 p.m. EST Hartford, Connecticut / Placidus houses

Lá số 20: Katharine Hepburn 12 tháng 5, 1907 / 5:47 chiều EST Hartford, Connecticut / các nhà Placidus

One of the most interesting facets of this aspect is that the Mars-Uranus conjunction falls in the third house-the domain of siblings. When Hepburn was fourteen, her older brother loth hanged himself. Katharine was the first to find him. The young Kate, a tomboy who revered her brother, was devastated. For many years, Hepburn gave her brother's birthday as her own-creating great

Một trong những khía cạnh thú vị nhất của góc hợp này là đồng vị Sao Hỏa–Sao Thiên Vương rơi vào nhà thứ ba—lãnh vực của anh chị em. Khi Hepburn mười bốn tuổi, anh trai lớn của bà, loth, đã treo cổ tự tử. Katharine là người đầu tiên phát hiện ra anh. Cô Kate trẻ tuổi, một cô bé tomboy tôn thờ anh trai mình, đã suy sụp. Trong nhiều năm, Hepburn lấy ngày sinh của anh trai làm ngày sinh của

confusion for astrologers and biographers alike.

mình—gây ra sự lẫn lộn lớn cho cả các nhà chiêm tinh lẫn các nhà viết tiểu sử.

Many of the roles she played were fiercely loyal woman who stood up for the people they loved. She manifested this same loyalty in her life. Katharine couldn't save her brother from a tragic and premature death, but she hung on tooth and nail as Spencer Tracy, her lover of twenty-six years, went on one alcoholic hinge after another. She also endured numerous affairs the actor had during their relationship, as well as his refusal to divorce his wife.

Nhiều vai diễn bà đóng là những người phụ nữ trung thành mãnh liệt, đứng lên vì những người họ yêu. Bà cũng biểu lộ cùng sự trung thành ấy trong đời mình. Katharine không thể cứu anh trai khỏi một cái chết bi thảm và yểu mệnh, nhưng bà đã bám trụ đến cùng khi Spencer Tracy, người tình suốt hai mươi sáu năm của bà, hết lần này đến lần khác rơi vào những cơn say triền miên. Bà cũng chịu đựng vô số cuộc tình của nam diễn viên trong thời gian họ bên nhau, cũng như việc ông từ chối ly hôn vợ.

In Hepburn's case, the inflationary tendencies of the trine took the form of unbridled loyalty-viewed as inappropriate by some. The great actress would sit on the set and knit while Tracy filmed his scenes. She would curl up and sleep outside his hotel room where he'd barricaded himself while on one of his hinges. Here is the staying power of Sun, Moon, and Mercury in Taurus combined with the inflationary tendencies of the trine to Mars-Uranus.

Trong trường hợp của Hepburn, các khuynh hướng phóng đại của tam hợp đã mang hình thức của một lòng trung thành không kiềm chế—bị một số người xem là không thích hợp. Nữ diễn viên vĩ đại sẽ ngồi tại trường quay và đan len trong khi Tracy quay các cảnh của ông. Bà sẽ cuộn mình ngủ bên ngoài phòng khách sạn nơi ông đã tự rào chắn khi đang trong một cơn say. Đây là sức bền của Mặt Trời, Mặt Trăng và Sao Thủy trong Kim Ngưu kết hợp với các khuynh hướng phóng đại của tam hợp tới Sao Hỏa–Sao Thiên Vương.

Unlike others engulfed by the inflation and excess energy of easy aspects and dignified planets, Hepburn never lost her balance. For all the ups and downs of her career, she lived life in a sure-footed manner, never succumbing to the perils of alcohol or other addictive substances. She died a death of natural causes, surrounded by friends and family.

Không giống những người khác bị nhấn chìm bởi sự phồng lên và năng lượng dư thừa của các góc hợp dễ dàng và các hành tinh ở vị trí "vượng", Hepburn chưa bao giờ mất thăng bằng. Dẫu sự nghiệp thăng trầm, bà sống đời mình một cách vững vàng, không bao giờ khuất phục trước hiểm họa của rượu hay các chất gây nghiện khác. Bà qua đời vì nguyên nhân tự nhiên, được bao quanh bởi bạn bè và gia đình.

1. Virginia Meacham, Martha Steuart: Su<cess_fitl Businesswoman (Berkeley Heights, NJ: Koslow Publishers, 1998), p. 3H.

2. Ibid., p. 40.

3. Ibid., p. 44.

4. C. His and I). Garr, "Before Facing Judge, Stewart Is Out and About," business section, New York lines, July 15, 2004, p. 1.

5. "The Way Things Aren't: Rush Limbaugh Debates Reality,' FA/R, March 8, 1992, http://www.fair. org/index.php?page=1895.

6. "Rush l.imbaugh," IA11h, http://www.itildh.com/name/nm0510754.

7. "lane Fonda," IA11)h, http://www.imdh.com/name/nm0000404.

8. Ibid.

9. Ibid.

10. J. Giles, "The Poet of Alienation," Newsweek, April 18, 1994, pp. 33-38.

11. Ibid.

12. Ibid.

13. Ibid.

14. J. Giles, "The Poet of Alienation," pp. 33-38.

15. Katharine Hepburn, host, All About Me, video directed by David Heeley (Turner Pictures, 1992).

16. Ibid.

17. Ibid.

1. Virginia Meacham, Martha Steuart: Su<cess_fitl Businesswoman (Berkeley Heights, NJ: Koslow Publishers, 1998), p. 3H.

2. Ibid., p. 40.

3. Ibid., p. 44.

4. C. His and I). Garr, "Before Facing Judge, Stewart Is Out and About," business section, New York lines, July 15, 2004, p. 1.

5. "The Way Things Aren't: Rush Limbaugh Debates Reality,' FA/R, March 8, 1992, http://www.fair. org/index.php?page=1895.

6. "Rush l.imbaugh," IA11h, http://www.itildh.com/name/nm0510754.

7. "lane Fonda," IA11)h, http://www.imdh.com/name/nm0000404.

8. Ibid.

9. Ibid.

10. J. Giles, "The Poet of Alienation," Newsweek, April 18, 1994, pp. 33-38.

11. Ibid.

12. Ibid.

13. Ibid.

14. J. Giles, "The Poet of Alienation," pp. 33-38.

15. Katharine Hepburn, host, All About Me, video directed by David Heeley (Turner Pictures, 1992).

16. Ibid.

17. Ibid.

5. The SextIle

• 30° soft aspect

• Compatible elements: fire/air, earth/water

The sextile is like a harmonious relationship between a brother and sister: they are members of the same family (i.e., compatible elemental pairings) but have different genders (fire versus air, earth versus water). The sextile doesn't have quite the punch of a trine, but it affords the same easy, flowing energy-and the same potential for complacency. In the following chapters we'll see how too many soft aspects, especially when combined with dignified planets, can lead to inflation and a crash landing with reality.

• góc hợp mềm 30°

• Các hành tương hợp: hỏa/khí, thổ/thủy

Lục hợp giống như một mối quan hệ hòa hợp giữa anh trai và em gái: họ là thành viên của cùng một gia đình (tức là các cặp hành tương hợp) nhưng khác giới (hỏa đối với khí, thổ đối với thủy). Lục hợp không có "lực đẩm" như tam hợp, nhưng nó đem lại cùng một dòng năng lượng dễ dàng, trôi chảy—và cùng một tiềm năng tự mãn. Trong các chương sau, chúng ta sẽ thấy việc có quá nhiều góc hợp mềm, đặc biệt khi kết hợp với các hành tinh ở vị trí "vượng", có thể dẫn đến sự phồng lên và một cú hạ cánh vỡ mặt với thực tại.

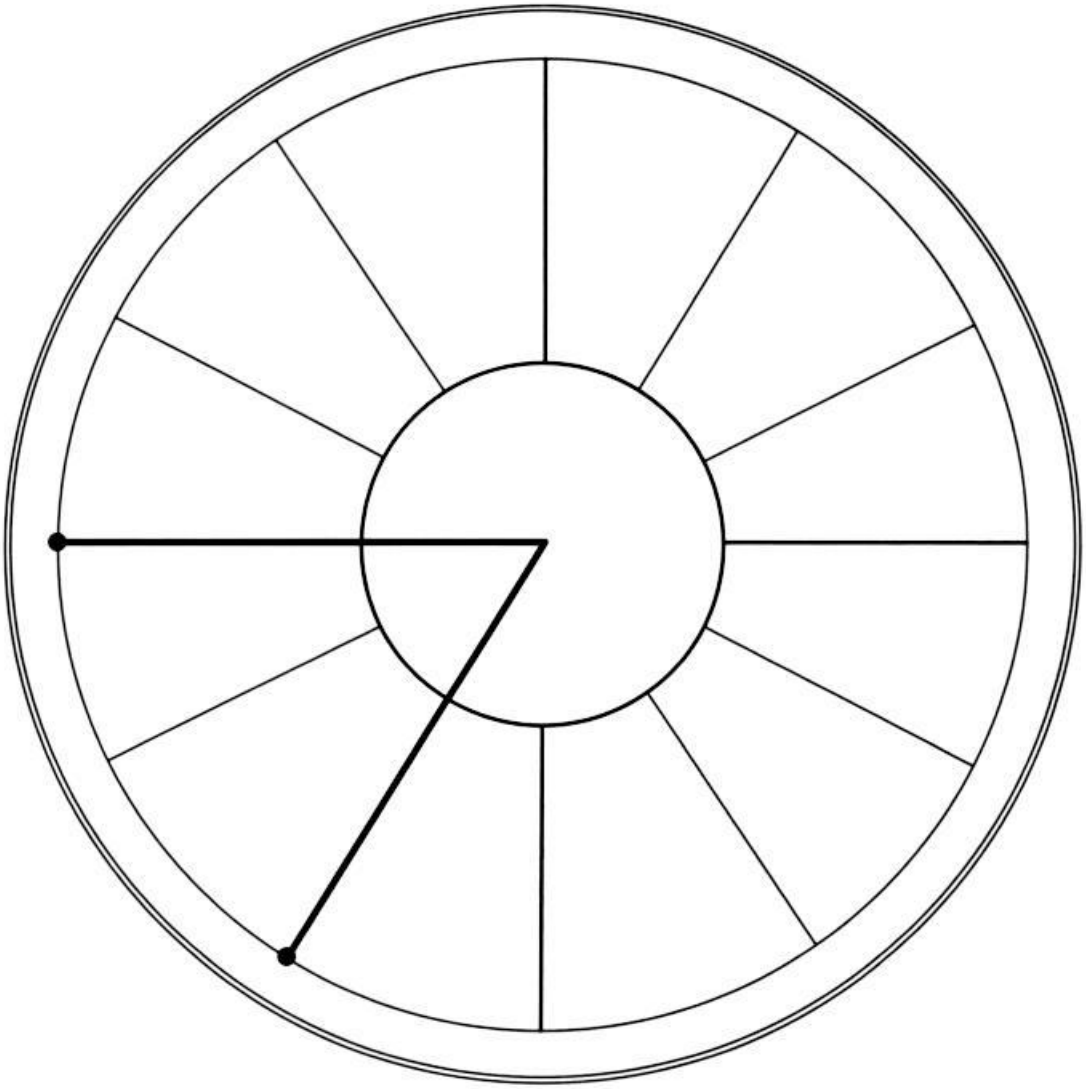


Chart 21: The Sextile-60 ° **Lá số 21: Lục hợp-60 °**

John Nash—John Nash

There was a grand ball in the town, and Karen was invited. She looked at the red shoes and put them on, thinking there was no harm in that. And then she went to the ball and commenced to dance. But when she wanted to go to the right, the shoes danced to the left, and when she wanted to dance up the room, the shoes danced down the room, down the stairs through the street, and out through the gates of the town. She danced, and was obliged

Có một vũ hội lớn trong thị trấn, và Karen được mời. Cô nhìn đôi giày đỏ và xỏ vào, nghĩ rằng như thế chẳng có hại gì. Rồi cô đi tới vũ hội và bắt đầu nhảy. Nhưng khi cô muốn đi sang phải, đôi giày lại nhảy sang trái, và khi cô muốn nhảy lên phía trên căn phòng, đôi giày lại nhảy xuống phía dưới căn phòng, xuống cầu thang xuyên qua phố, và ra khỏi cổng thị trấn. Cô nhảy, và bị buộc phải nhảy, thật xa vào khu rừng tối. Cô sợ hãi, và muốn ném đôi

to dance, far out into the dark wood. She was frightened, and wanted to throw the red shoes away; but they stuck fast. She tore off her stockings, but the shoes had grown fast to her feet. She danced and was obliged to go on dancing over field and meadow, in rain and sunshine, by night and by day.

giày đỏ đi; nhưng chúng dính chặt. Cô giật phăng đôi tất, nhưng đôi giày đã dính chặt vào chân cô. Cô nhảy và bị buộc phải tiếp tục nhảy qua đồng ruộng và bãi cỏ, trong mưa và nắng, ban đêm và ban ngày.

-From The Red Shoes by Hans Christian Andersen

-Từ The Red Shoes của Hans Christian Andersen

Nobel Prize winner John Nash is known as much for his groundbreaking achievements in mathematics as for his battle with schizophrenia. The subject of Ron Howard's 2001 film A Beautiful Mind, Nash spent the prime of his life in obscurity. After publishing several brilliant papers in his twenties, the West Virginia-born academic spent the next two decades in and out of mental health institutions. It wasn't till he was sixty-six that he won the Nobel.

Người đoạt giải Nobel John Nash được biết đến không chỉ vì những thành tựu đột phá trong toán học mà còn vì cuộc chiến của ông với chứng tâm thần phân liệt. Là nhân vật của bộ phim năm 2001 của Ron Howard, A Beautiful Mind, Nash đã trải qua giai đoạn sung sức nhất của đời mình trong cảnh vô danh. Sau khi công bố vài bài báo xuất sắc trong độ tuổi hai mươi, học giả sinh ra ở West Virginia đã trải qua hai thập kỷ tiếp theo ra vào các cơ sở sức khỏe tâm thần. Mãi đến khi sáu mươi sáu tuổi ông mới đoạt Nobel.

John Forbes Nash Jr. was born on June 13, 1928, in Bluefield, West Virginia (chart 22). He had an independent and loving mother and a caring but emotionally remote father. There was nothing in his upbringing that suggested the now-discredited model of schizophrenia as resulting from childhood trauma or abuse. On the contrary, his mother and father, while flawed, provided a stable home for their son.

John Forbes Nash Jr. sinh ngày 13 tháng 6, 1928, tại Bluefield, West Virginia (lá số 22). Ông có một người mẹ độc lập và giàu yêu thương, và một người cha quan tâm nhưng xa cách về mặt cảm xúc. Không có gì trong quá trình trưởng thành của ông gợi ý mô hình nay đã bị bác bỏ cho rằng tâm thần phân liệt là kết quả của sang chấn hay lạm dụng thời thơ ấu. Trái lại, cha mẹ ông, dù có khiếm khuyết, vẫn đem lại một mái nhà ổn định cho con trai.

From the beginning, John Nash exhibited an unconventional intelligence that was marked by dramatic hunches and irascible eccentricity-both hallmarks of a strong Uranus. This is no surprise given that planet's elevated placement in his tenth house. Before we get to that, let's examine the sextiles in his chart. We'll see how they provided much of the motive force of his life, as well as being one

Ngay từ đầu, John Nash đã biểu lộ một trí tuệ khác thường, được đánh dấu bởi những linh cảm kịch tính và một tính khí gắt gỏng lập dị—cả hai đều là dấu ấn của một Sao Thiên Vương mạnh. Điều này không có gì ngạc nhiên nếu xét vị trí nâng cao của hành tinh ấy trong nhà thứ mười của ông. Trước khi đi tới đó, hãy xem các lục hợp trong lá số của ông. Chúng ta sẽ thấy chúng đã cung cấp phần lớn lực thúc đẩy

of the prime instigators of the disease that nearly destroyed him.'

Sextiles and the Problem of Inflation

Nash has Sun conjunct Venus in Gemini sextile a Moon-Mars conjunction in Aries. There's also a wide sextile (10°) between Venus and Uranus.

của đời ông, đồng thời cũng là một trong những kẻ kích động chủ yếu của căn bệnh suýt hủy diệt ông.'

Lục hợp và vấn đề phồng lên

Nash có Mặt Trời đồng vị Sao Kim trong Song Tử lục hợp với một đồng vị Mặt Trăng–Sao Hỏa trong Bạch Dương. Cũng có một lục hợp rộng (10°) giữa Sao Kim và Sao Thiên Vương.

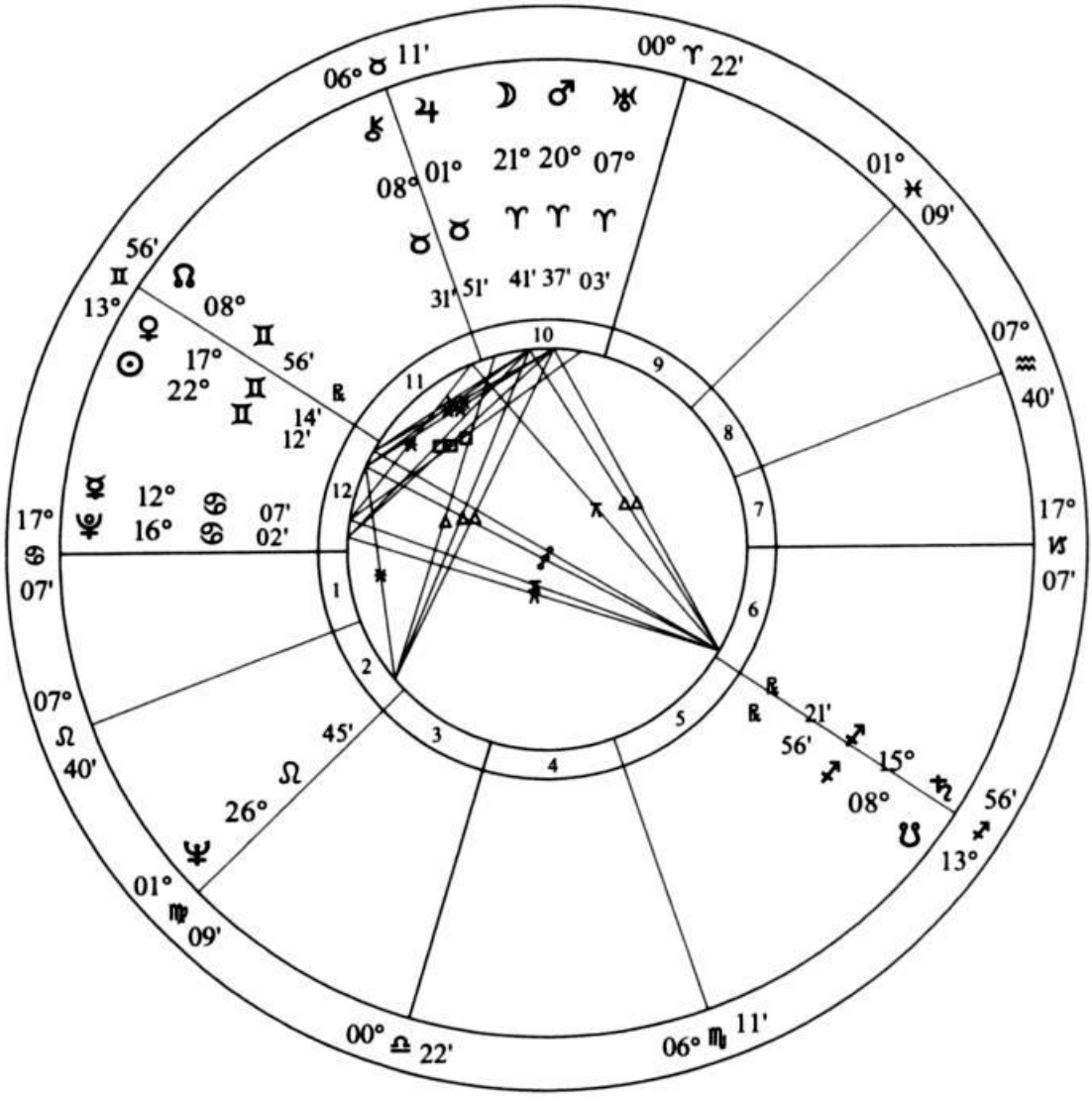


Chart 22: John Nash June 13, 1928 / 7:00 a.m. EST Bluefield, West Virginia / Placidus houses

Lá số 22: John Nash 13 tháng 6, 1928 / 7:00 sáng EST Bluefield, West Virginia / các nhà Placidus

In these aspects we find mutable air and cardinal fire, two masculine elements that indicate an outgoing, action-oriented temperament. Because both the Sun and Moon are involved, we know these aspects play a central role in Nash's life.

Trong các góc hợp này, chúng ta thấy hành khí biến đổi và hành hỏa chính yếu, hai hành nam tính cho thấy một khí chất hướng ngoại, thiên về hành động. Vì cả Mặt Trời lẫn Mặt Trăng đều liên quan, chúng ta biết các góc hợp này giữ vai trò trung tâm trong đời Nash.

Gemini denotes a love of language and logic. Aries indicates a martial, self-centered individual possessing the ego needed to push through the myriad ideas generated by the Gemini Sun and Venus. The Aries energy is especially strong because Mars, its ruler, is located there. The Aries planets are the most exalted in the chart, giving them additional power.

Song Tử biểu thị tình yêu ngôn ngữ và logic. Bạch Dương chỉ ra một cá nhân hiếu chiến, tự quy chiếu, sở hữu cái tôi cần thiết để xuyên qua vô số ý tưởng do Mặt Trời và Sao Kim ở Song Tử tạo ra. Năng lượng Bạch Dương đặc biệt mạnh vì Sao Hỏa, chủ tinh của nó, nằm tại đó. Các hành tinh ở Bạch Dương là những hành tinh ở vị trí "vượng" nhất trong lá số, khiến chúng có thêm quyền lực.

In this configuration we see a whirlwind of energy: fanned by air, charged by Mars, and empowered by the Uranus-Midheaven conjunction-the astrological equivalent of inflation. Like the red shoes in the Hans Christian Andersen fairy tale, this inflated element can create a lot of havoc. The energy of Nash's sextiles is heightened by the fact that Mars disposits all the Aries planets.

Trong cấu hình này, chúng ta thấy một cơn lốc năng lượng: được quạt bởi khí, được nạp điện bởi Sao Hỏa, và được trao quyền bởi đồng vị Sao Thiên Vương–thiên đỉnh—tương đương chiêm tinh của sự phồng lên. Giống như đôi giày đỏ trong truyện cổ tích của Hans Christian Andersen, yếu tố bị phồng lên này có thể gây ra rất nhiều hỗn loạn. Năng lượng các lục hợp của Nash được khuếch đại bởi thực tế rằng Sao Hỏa làm chủ tinh tiếp nhận cho toàn bộ các hành tinh ở Bạch Dương.

This supercharged sextile complex had dire repercussions for three areas of Nash's life: his career, social life, and mental health. We'll see how all three are integrally connected.

Tổ hợp lục hợp siêu nạp này đã gây ra những hệ quả nghiêm trọng cho ba lĩnh vực trong đời Nash: sự nghiệp, đời sống xã hội và sức khỏe tâm thần. Chúng ta sẽ thấy cả ba gắn kết chặt chẽ với nhau như thế nào.

Let's start with his social life. Remember that fire and air are two energies that help establish us as independent, autonomous individuals. Anyone with a preponderance of

Hãy bắt đầu với đời sống xã hội của ông. Hãy nhớ rằng hỏa và khí là hai năng lượng giúp thiết lập chúng ta như những cá nhân độc lập, tự trị. Bất kỳ ai có sự áp đảo của hai hành này

those two elements must work harder to form lasting bonds with people.

đều phải nỗ lực nhiều hơn để hình thành các mối gắn kết bền lâu với người khác.

From his earliest childhood days, Nash had a reputation for eccentricity. At a high school dance he dragged a pile of stacked-up chairs into the center of the dance floor and started dancing with it. Throughout his childhood Nash never made one close friend. Later, while studying at Princeton, a fellow student recalled his antisocial behavior: "He was always buried in thought. He could easily walk by you and not see YOU.112

Từ những ngày thơ ấu sớm nhất, Nash đã có tiếng là lập dị. Trong một buổi khiêu vũ ở trường trung học, ông kéo một chồng ghế xếp vào giữa sàn nhảy và bắt đầu nhảy với nó. Suốt thời thơ ấu, Nash chưa từng có lấy một người bạn thân. Về sau, khi học ở Princeton, một bạn học nhớ lại hành vi phản xã hội của ông: "Anh ta luôn vùi trong suy nghĩ. Anh ta có thể dễ dàng đi ngang qua bạn mà không nhìn thấy BẠN."112

What we normally think of as the Venusian and Lunar need for nurturing had been choked off. It's true that both the Moon and Venus are involved in his fire-air complex, but rather than softening these brash energies, the two planets were electrified by them. Friends and colleagues characterized his approach to intimacy as flirtatious and experimental (the Uranus influence). "There was something that happened between people that he didn't experience," one person said.'

Điều mà chúng ta thường nghĩ như nhu cầu được nuôi dưỡng theo Sao Kim và Mặt Trăng đã bị nghẹt lại. Đúng là cả Mặt Trăng lẫn Sao Kim đều liên quan trong tổ hợp hỏa–khí của ông, nhưng thay vì làm mềm các năng lượng bốc đồng ấy, hai hành tinh lại bị chúng "điện hóa". Bạn bè và đồng nghiệp mô tả cách tiếp cận thân mật của ông là tán tỉnh và thử nghiệm (ảnh hưởng của Sao Thiên Vương). "Có một điều xảy ra giữa con người với nhau mà anh ta không trải nghiệm," một người nói.'

We can also see Uranus at work in his academic career, which was punctuated by sudden flashes of insight. Nash astounded colleagues in hallways and at conferences, coming up with outlandish propositions that he would proceed to prove in his inimitable Uranian way. One mathematician (whom I'm sure didn't know astrology) said the effect created by one of his hunches was "like lightning striking."'

Chúng ta cũng có thể thấy Sao Thiên Vương hoạt động trong sự nghiệp học thuật của ông, vốn được đánh dấu bởi những tia lóe hiểu biết đột ngột. Nash làm đồng nghiệp kinh ngạc ở hành lang và tại các hội nghị, đưa ra những mệnh đề kỳ quặc rồi tiến hành chứng minh theo cách Sao Thiên Vương độc nhất của mình. Một nhà toán học (mà tôi chắc là không biết chiêm tinh) nói hiệu ứng do một trong những linh cảm của ông tạo ra "giống như sét đánh."'

Nash disdained authority of any kind. He read very little, preferring to "rediscover" three centuries of mathematical discoveries for himself.' Typical of soft aspects between fire and air (and particularly those involving personal planets), his mind raced from one association to another. One biographer cited a

Nash khinh thường mọi loại thẩm quyền. Ông đọc rất ít, thích tự mình "tái khám phá" ba thế kỷ phát kiến toán học.' Điển hình cho các góc hợp mềm giữa hỏa và khí (và đặc biệt những góc hợp có các hành tinh cá nhân), trí tuệ của ông lao từ liên tưởng này sang liên tưởng khác. Một nhà viết tiểu sử trích một bức thư Nash

letter Nash had written juxtaposing lunar eclipses, advertising jingles, and mathematical equations. This is vintage Uranus: the linking up of seemingly unrelated phenomena in original ways.

All this is well and good, but perhaps it was a little too good. Because Nash had extremely little earth (Jupiter in Taurus, not strongly aspected and not angular) and a sixthhouse Saturn that was removed from the main action, he had very little "containing" energy for this fire-air energy system. Like the red shoes, the fire-air planets ran riot in the playground of his psyche. Nash was living in a super-inflated intellectual universe, largely unconnected to the environment and to his own body. It was one devoid of meaningful connections with other people.

Mars, Uranus & Company burned like wildfire through John Nash's psyche. By the time he was in his early thirties, psychosis had set in. Alone in his electrical universe, Nash imagined himself to be, at various times, the Emperor of Antarctica, a Japanese shogun, and an Arab Palestinian refugee. When he checked into McClean Psychiatric Hospital at age thirty, he said he simply couldn't stop the torrent of ideation flooding his brain.

viết, đặt cạnh nhau các nguyệt thực, các câu nhạc quảng cáo và các phương trình toán học. Đây là Sao Thiên Vương thuần chất: nối kết những hiện tượng tưởng như không liên quan theo những cách nguyên bản.

Tất cả điều này đều tốt, nhưng có lẽ nó tốt hơi quá. Vì Nash có cực ít hành thổ (Sao Mộc ở Kim Ngưu, không tạo góc hợp mạnh và không ở góc) và một Sao Thổ nhà thứ sáu bị tách khỏi "trung tâm hành động", ông có rất ít năng lượng "chứa đựng" cho hệ thống năng lượng hỏa–khí này. Giống như đôi giày đỏ, các hành tinh hỏa–khí đã nổi loạn trong sân chơi của tâm thức ông. Nash sống trong một vũ trụ trí tuệ siêu phồng lên, phần lớn không kết nối với môi trường và với chính cơ thể ông. Đó là một vũ trụ thiếu vắng những kết nối có ý nghĩa với người khác.

Sao Hỏa, Sao Thiên Vương và đồng bọn bùng cháy như cháy rừng xuyên qua tâm thức John Nash. Khi ông bước vào đầu tuổi ba mươi, loạn thần đã khởi phát. Một mình trong vũ trụ điện của mình, Nash tưởng tượng rằng, vào những thời điểm khác nhau, ông là Hoàng đế Nam Cực, một tướng quân Nhật Bản, và một người tị nạn Ả Rập Palestine. Khi nhập viện tâm thần McClean ở tuổi ba mươi, ông nói đơn giản là ông không thể ngăn được dòng thác ý niệm đang tràn ngập não mình.

The Astrology of Transformation

Chiêm tinh học của sự chuyển hóa

It wasn't until he was well into his fifties that Nash found a way to manage his schizophrenia. He accomplished this by reconnecting with his Saturn and "talking back" to the Uranian fantasies that so disrupted his life. He wrestled control from Mars, Uranus & Company by engaging in a simple psychic activity that he likened to effective dieting: choosing to eat certain healthy foods (Cancerian feelings, Saturnian

Mãi đến khi đã ngoài năm mươi, Nash mới tìm ra cách quản trị chứng tâm thần phân liệt của mình. Ông làm điều này bằng cách tái kết nối với Sao Thổ của mình và "đối thoại ngược" với những huyễn tưởng Sao Thiên Vương đã làm đảo lộn đời ông. Ông giành lại quyền kiểm soát từ Sao Hỏa, Sao Thiên Vương và đồng bọn bằng cách thực hành một hoạt động tâm lý đơn giản mà ông ví như ăn kiêng hiệu quả: chọn ăn những thực phẩm lành mạnh nhất định (các

discretion and control) and rejecting others (the more extreme ideations of Mars-Uranus). The ability to "rationalize" his thinking, he said, was the key factor in his recovery.'

cảm xúc kiểu Cự Giải, sự thận trọng và kiểm soát kiểu Sao Thổ) và loại bỏ những thứ khác (các ý niệm cực đoan hơn của Sao Hỏa–Sao Thiên Vương). Khả năng "lý tính hóa" tư duy của mình, ông nói, là yếu tố then chốt trong sự hồi phục.'

This calls to mind the yogic process of witnessing: the practice of taking a couple steps back from whatever we are experiencing and viewing it from afar. In this way, we are able to control, as opposed to be controlled, by our emotional reactions.

Điều này gợi nhớ tiến trình yoga của việc làm chứng: thực hành lùi lại vài bước khỏi bất cứ điều gì ta đang trải nghiệm và nhìn nó từ xa. Bằng cách này, chúng ta có thể kiểm soát, thay vì bị kiểm soát, bởi các phản ứng cảm xúc của mình.

Framed differently, Nash was employing a Jungian technique called Active Imagination: a process whereby various voices of the psyche are personified and then engaged as if they were separate entities-a therapeutic method we'll see again in the section on Henry Miller in chapter 10. It's a very simple but powerful thing, this "dialoguing" with our inner voices.

Nói theo cách khác, Nash đang sử dụng một kỹ thuật Jung gọi là Tưởng tượng Chủ động: một tiến trình trong đó các tiếng nói khác nhau của tâm thức được nhân cách hóa rồi được tương tác như thể chúng là những thực thể tách biệt—một phương pháp trị liệu mà chúng ta sẽ gặp lại trong phần về Henry Miller ở chương 10. "Đối thoại" với các tiếng nói bên trong của mình là một điều rất đơn giản nhưng đầy sức mạnh.

Thus, the once dominant players of Nash's psyche, Mars and Uranus, were asked to accommodate to the other voices, particularly his Cancer Ascendant and retrograde Saturn. They were not asked to exit the scene completely, mind you, but to make room for the other members of the team.

Vì vậy, những "nhân vật" từng thống trị tâm thức Nash—Sao Hỏa và Sao Thiên Vương—được yêu cầu thích nghi với các tiếng nói khác, đặc biệt là dấu hiệu mọc Cự Giải và Sao Thổ nghịch hành của ông. Xin lưu ý, họ không được yêu cầu rời sân khấu hoàn toàn, mà là nhường chỗ cho các thành viên khác của đội.

"You can only understand the Nash equilibrium if you have met Nash. It's a game and it's played alone. This was said condescendingly by a rival who was trying to prevent the West Virginia mathematician from winning the Nobel Prize. However, I offer it up as a model of mental health: the "game" each of us must play on the road to psychic wholeness.

"Bạn chỉ có thể hiểu cân bằng Nash nếu bạn đã gặp Nash. Đó là một trò chơi và nó được chơi một mình." Điều này được một đối thủ nói với giọng khinh miệt, người đang cố ngăn nhà toán học West Virginia đoạt Nobel. Tuy nhiên, tôi đưa nó ra như một mô hình sức khỏe tâm thần: "trò chơi" mà mỗi chúng ta phải chơi trên con đường đi tới sự toàn vẹn tâm lý.

Astrology teaches us that there are many voices in the psyche-the aggression of Mars,

Chiêm tinh dạy chúng ta rằng có nhiều tiếng nói trong tâm thức—tính hiếu chiến của Sao

the mothering impulse of the Moon, and the Uranian urge for individuation and uniqueness, to name a few. It is our job is to find a way for all ten to work together as a team. John Nash's life provides a cautionary tale of what can happen when we abandon our role as team "captain" and allow one or two voices to predominate. As Carl Jung once pointed out, the gods are present whether or not they are summoned, and those exiled voices will eventually come back to haunt us. In his struggle with schizophrenia, Nash has given us a powerful model of how to blend even the most dissonant of voices into a symphonic whole.

Hỏa, xung lực làm mẹ của Mặt Trăng, và thôi thúc cá thể hóa và độc đáo của Sao Thiên Vương, chỉ để nêu vài ví dụ. Công việc của chúng ta là tìm ra cách để cả mười tiếng nói cùng làm việc như một đội. Cuộc đời John Nash cung cấp một câu chuyện cảnh báo về điều có thể xảy ra khi chúng ta từ bỏ vai trò "đội trưởng" và để một hoặc hai tiếng nói lấn át. Như Carl Jung từng chỉ ra, các vị thần hiện diện dù có được triệu thỉnh hay không, và những tiếng nói bị lưu đày ấy cuối cùng sẽ quay lại ám chúng ta. Trong cuộc vật lộn với chứng tâm thần phân liệt, Nash đã trao cho chúng ta một mô hình mạnh mẽ về cách hòa trộn ngay cả những tiếng nói bất hòa nhất thành một chỉnh thể giao hưởng.

---

1. Sylvia Nasar, A Beautiful Mind (New York: "Touchstone, 1998).

2. Ibid., p. 69.

3. Ibid., p. 181.

4. Ibid., p. 158.

5. Ibid., p. 69.

6. Ibid., p. 354.

7. Ibid., p. 115.

1. Sylvia Nasar, A Beautiful Mind (New York: "Touchstone, 1998).

2. Ibid., p. 69.

3. Ibid., p. 181.

4. Ibid., p. 158.

5. Ibid., p. 69.

6. Ibid., p. 354.

7. Ibid., p. 115.

CHAPTER SIX

6. The Fire Grand Trine

A grand trine occurs when three or more planets are linked in a triangular flow of 120° aspects. Because trines, strictly defined, connect the same elements, the grand trine represents a powerful swirl of elemental energy. When the configuration falls in water, emotion is signified; when the planets are in earth, material security is keyed. In air, intellectual activities are highlighted, and in fire, energy, passion, and self-promotion.

Một đại tam hợp xảy ra khi ba hoặc nhiều hành tinh được liên kết trong một dòng chảy tam giác của các góc hợp 120°. Vì tam hợp, theo định nghĩa chặt, nối kết cùng một hành, đại tam hợp biểu thị một vòng xoáy mạnh mẽ của năng lượng hành. Khi cấu hình rơi vào hành thủy, cảm xúc được biểu thị; khi các hành tinh ở hành thổ, sự an toàn vật chất được nhấn mạnh. Trong hành khí, các hoạt động trí tuệ được làm nổi bật, và trong hành hỏa, năng lượng, đam mê và tự quảng bá.

Positive expressions of the grand trine include optimism, resilience, and self-confidence. The grand trine gives the native tremendous reserves of energy and resourcefulness. However, like everything else in astrology, there is a shadow side. Because the energy is so strong (stronger than in either trines or sextiles), exuberance can give way to hubris.

Những biểu hiện tích cực của đại tam hợp bao gồm lạc quan, sức bật và tự tin. Đại tam hợp cho đương số những dự trữ năng lượng và sự tháo vát to lớn. Tuy nhiên, giống như mọi thứ khác trong chiêm tinh, có một mặt bóng. Vì năng lượng quá mạnh (mạnh hơn trong cả tam hợp lẫn lục hợp), sự hân hoan có thể nhường chỗ cho kiêu ngạo.

In this and the next three chapters, we'll look at four people with grand trines. We'll see how the grand trine led to inflation and how each person learned to deal (or not deal) with the enormous energy endowed by this configuration.

Trong chương này và ba chương kế tiếp, chúng ta sẽ xem xét bốn người có đại tam hợp. Chúng ta sẽ thấy đại tam hợp đã dẫn tới sự phồng lên như thế nào và mỗi người đã học cách đối phó (hoặc không đối phó) với năng lượng khổng lồ mà cấu hình này ban cho.

Marlon Brando—Marlon Brando

When Marlon Brando died in 2004, the tributes started flowing. "Simply put, in film acting, there is before Brando, and there is after Brando," said the New York Times. Jack Nicholson called him a genius who was "the beginning and end of his own revolution."I

Khi Marlon Brando qua đời năm 2004, những lời tưởng niệm bắt đầu tuôn chảy. "Nói đơn giản, trong diễn xuất điện ảnh, có trước Brando, và có sau Brando," New York Times viết. Jack Nicholson gọi ông là một thiên tài, người "là khởi đầu và kết thúc của chính cuộc cách mạng của mình."I

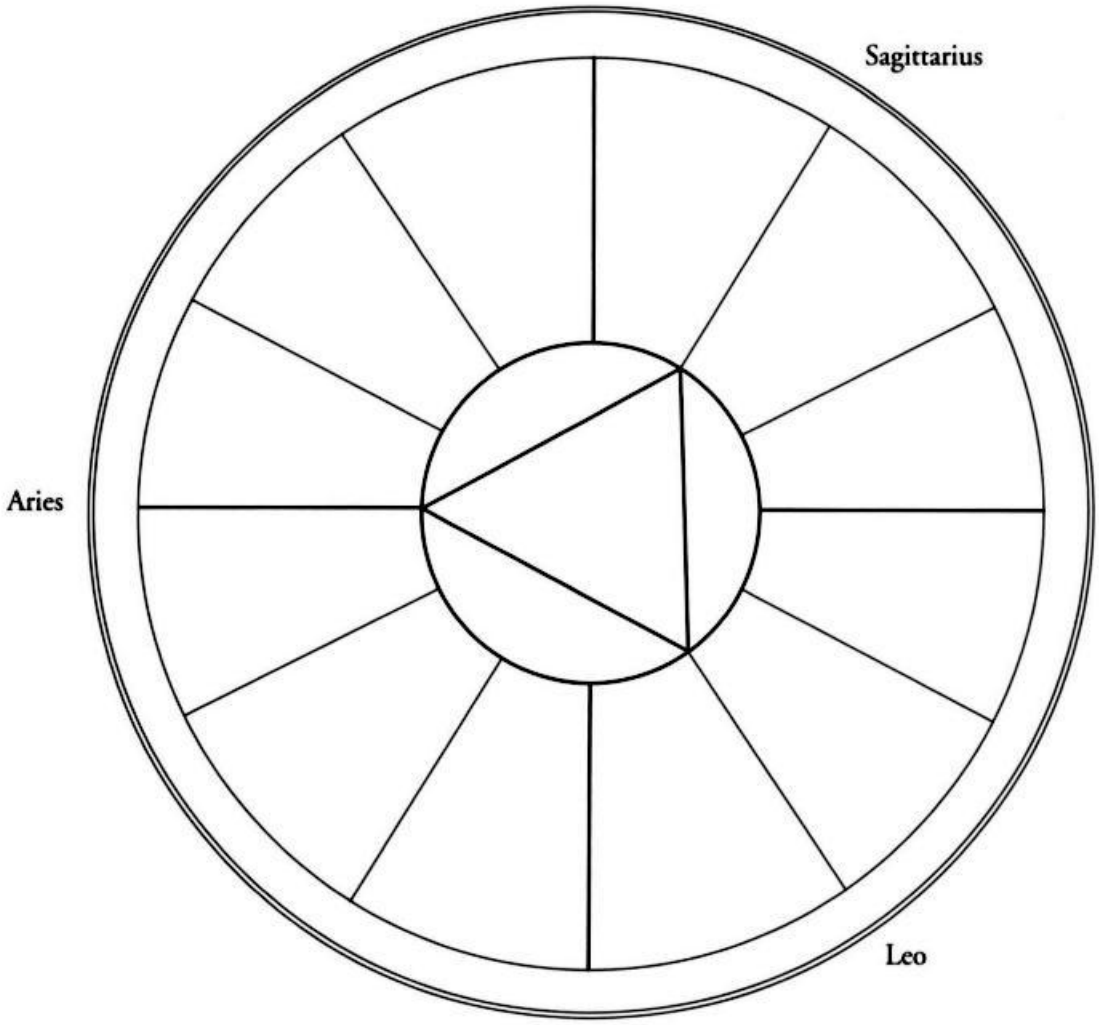


Chart 23: The Fire Grand Trine

Lá số 23: Đại tam hợp hành hỏa

For all this, Brando's legacy is built on a handful of brilliant roles-several at the beginning of his career (A Streetcar Named Desire, On the Waterfront, The Wild One), and two extraordinary performances toward the end (Last Tango in Paris, The Godfather). Most critics agree that he never fulfilled the promise of his early films.

Bất chấp tất cả, di sản của Brando được xây dựng trên một vài vai diễn xuất sắc—một số ở giai đoạn đầu sự nghiệp (A Streetcar Named Desire, On the Waterfront, The Wild One), và hai màn trình diễn phi thường về cuối (Last Tango in Paris, The Godfather). Hầu hết các nhà phê bình đều đồng ý rằng ông chưa bao giờ thực sự hoàn thành lời hứa mà những bộ phim đầu tay của ông đã gợi mở.

Like many a genius, Brando had a difficult childhood. He was the son of two alcoholics: his father was belittling and abusive and his mother apt to disappear for weeks at a stretch. Brando later recounted tales of how he

Giống như nhiều thiên tài khác, Brando có một tuổi thơ khó khăn. Ông là con của hai người nghiện rượu: cha ông hay hạ nhục và bạo hành, còn mẹ ông thì thường biến mất liền nhiều tuần. Về sau, Brando kể lại những

scoured the bars and honky-tonks of Libertyville, Illinois, in search of his wayward mother. “When you are a child who is unwanted or unwelcome, and the essence of what you are seems to he unacceptable, you look for an identity that will be acceptable,” he said. “I suppose the story of my life is a search for love.”’

chuyện ông lùng sục các quán bar và các tụ điểm nhạc nhảy bình dân ở Libertyville, Illinois, để tìm người mẹ lạc lối của mình. “Khi bạn là một đứa trẻ không được mong muốn hay không được chào đón, và bản chất con người bạn dường như bị xem là không thể chấp nhận, bạn sẽ đi tìm một căn tính có thể được chấp nhận,” ông nói. “Tôi nghĩ câu chuyện đời tôi là một cuộc tìm kiếm tình yêu.”’

We all have our own ways of searching for love, but Brando’s was more circuitous than most. He was not liked by the Hollywood establishment, or indeed by many other actors. He had a reputation for being moody and difficult, and for holding up production. It often seemed he went out of his way to make people dislike him. Lets see how his powerful grand trine fed his enormous talent but also contributed to the hubris that derailed his career.

Tất cả chúng ta đều có cách riêng để tìm kiếm tình yêu, nhưng con đường của Brando thì vòng vèo hơn đa số. Ông không được giới quyền lực Hollywood ưa, và thực ra cũng không được nhiều diễn viên khác ưa. Ông mang tiếng là thất thường và khó làm việc cùng, và hay làm chậm tiến độ sản xuất. Nhiều khi dường như ông cố tình khiến người ta ghét mình. Hãy xem tam hợp lớn đầy quyền lực của ông đã nuôi dưỡng tài năng khổng lồ ấy như thế nào, nhưng cũng góp phần tạo nên sự kiêu ngạo đã làm trật bánh sự nghiệp của ông ra sao.

Grand Trine in Fire: Sun-Moon in Aries, Jupiter in Sagittarius, Neptune in Leo

Tam hợp lớn ở Hỏa: Mặt Trời–Mặt Trăng ở Bạch Dương, Sao Mộc ở Nhân Mã, sao Hải Vương ở Sư Tử

No single aspect can be considered in isolation. Every element of a horoscope must be seen in relation to the whole. This is particularly true for the chart of Marlon Brando, where three powerful configurations-a grand trine in fire, a cardinal T-square, and a mystical yod-all vie for attention (chart 24). We’ll examine the yod in chapter 10 and look at the dynamic interplay between Brando’s T-square and grand trine in this section.

Không một góc hợp nào có thể được xem xét tách rời. Mọi yếu tố của một lá số chiêm tinh đều phải được nhìn trong tương quan với toàn thể. Điều này đặc biệt đúng với lá số của Marlon Brando, nơi ba cấu hình mạnh mẽ—một tam hợp lớn ở hỏa, một chữ T vuông chính yếu, và một yod huyền bí—đều tranh nhau thu hút sự chú ý (lá số 24). Chúng ta sẽ khảo sát yod ở chương 10 và xem sự tương tác năng động giữa chữ T vuông và tam hợp lớn của Brando trong phần này.

Brando’s grand trine includes an intense Sun-Moon conjunction in Aries, an empowered Jupiter (in its own sign and ruling the Ascendant), and an elevated Neptune in Leo.

Tam hợp lớn của Brando bao gồm một đồng vị Mặt Trời–Mặt Trăng mãnh liệt ở Bạch Dương, một Sao Mộc được tăng cường (ở chính dấu

hiệu của nó và cai quản dấu hiệu mọc), và một sao Hải Vương được nâng cao ở Sư Tử.

Any time you put the Sun and Moon in the same sign, you're going to get a solipsistic orientation to life. The Sun and Moon are the two poles of consciousness, the yin and yang of being. They are usually found in different signs, an important factor in helping people see beyond themselves. For example, if the Sun is in Cancer and the Moon is in Sagittarius, the Cancerian individual then has another way of experiencing the world.

Bất cứ khi nào bạn đặt Mặt Trời và Mặt Trăng trong cùng một dấu hiệu, bạn sẽ có một định hướng sống mang tính tự quy chiếu. Mặt Trời và Mặt Trăng là hai cực của tâm thức, âm và dương của hiện hữu. Chúng thường nằm ở các dấu hiệu khác nhau, một yếu tố quan trọng giúp con người nhìn vượt ra ngoài bản thân. Chẳng hạn, nếu Mặt Trời ở Cự Giải và Mặt Trăng ở Nhân Mã, thì cá nhân mang Cự Giải ấy sẽ có thêm một cách khác để trải nghiệm thế giới.

With both lights in the same sign, we have a much tougher time imagining where the other guy is coming from. It helps if Venus, Mars, and Mercury are in other signs. But even so, with the Sun and Moon in the same sign, a great deal of experience is filtered through the prism of the sign they share.The ability to "walk around in the other guy's shoes" becomes all the more difficult. Such people simply don't have as much psychic equipment for making the imaginal shift from self to other.

Khi cả hai nguồn sáng cùng ở một dấu hiệu, chúng ta sẽ khó hình dung hơn nhiều về việc người khác xuất phát từ đâu. Sẽ hữu ích nếu Sao Kim, Sao Hỏa và Sao Thủy ở các dấu hiệu khác. Nhưng dù vậy, khi Mặt Trời và Mặt Trăng cùng một dấu hiệu, một lượng lớn trải nghiệm vẫn được lọc qua lăng kính của dấu hiệu mà chúng cùng chia sẻ. Khả năng "đi trong đôi giày của người khác" vì thế càng trở nên khó khăn. Những người như vậy đơn giản là không có nhiều "thiết bị" tâm linh để thực hiện sự chuyển dịch hình dung từ cái tôi sang người khác.

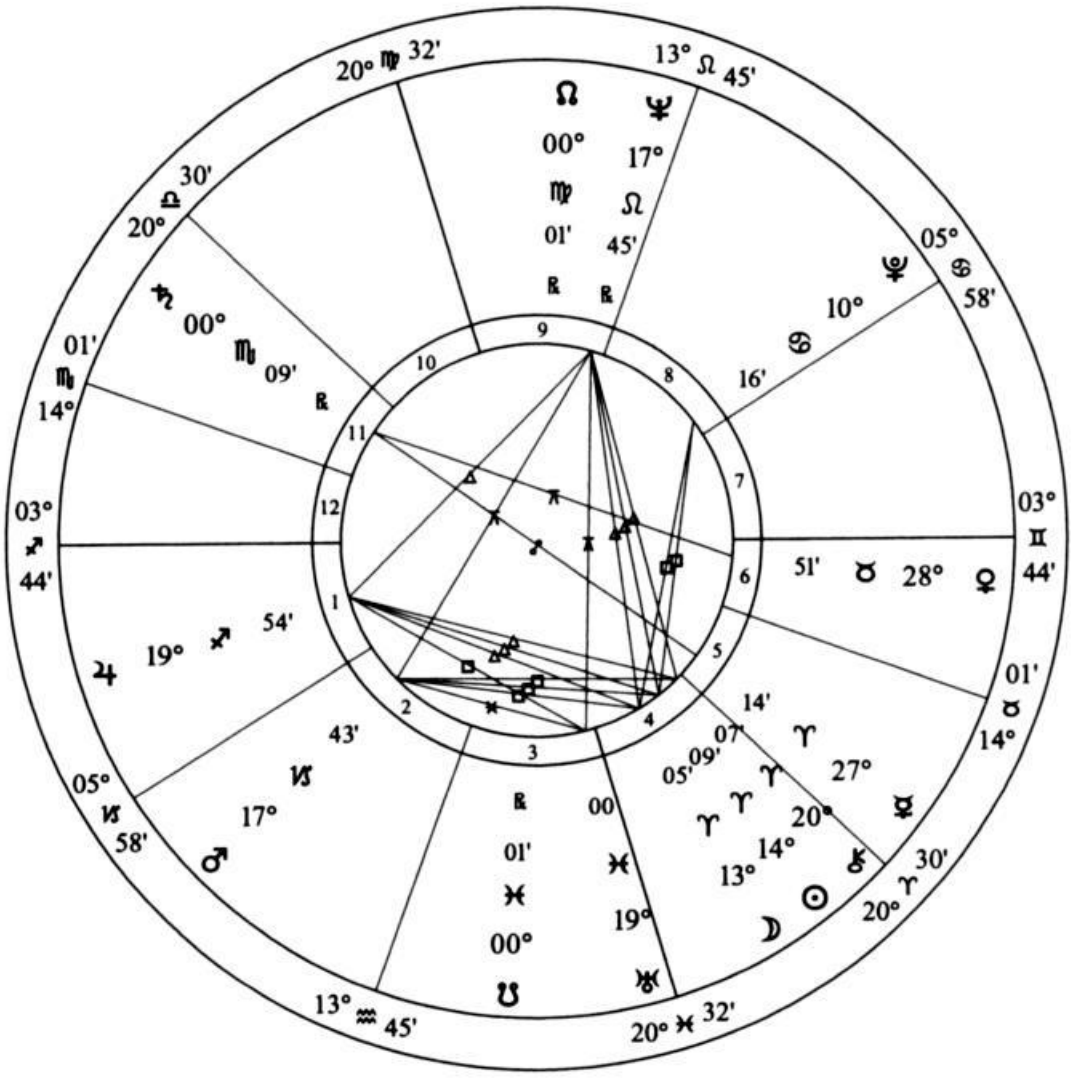


Chart 24: Marlon Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses

In Brando's Sun-Moon conjunction we find a turbo engine of self-centered, self-involved energy. The Aries energy is boosted by a first-house Jupiter in Sagittarius. This is like the bad boy of the playground (Sun-Moon in Aries) having a buddy on the sidelines (Jupiter in Sagittarius), egging on all his worst impulses.

Lá số 24: Marlon Brando 3 tháng 4, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / nhà Placidus

Trong đồng vị Mặt Trời–Mặt Trăng của Brando, ta thấy một động cơ tăng áp của năng lượng tự quy tâm, tự dính mắc vào mình. Năng lượng Bạch Dương được khuếch đại bởi một Sao Mộc ở Nhân Mã tại nhà thứ nhất. Điều này giống như một "thằng nhóc hư" ở sân chơi (Mặt Trời–Mặt Trăng ở Bạch Dương) có một đứa bạn đứng bên lề (Sao Mộc ở Nhân Mã), xúi giục mọi xung năng tệ nhất của nó.

We find a softening agent in the form of Brando's ninth-house Neptune, as well as a link to his acting prowess. Neptune, the mystic and channeler, helped him tune in to people and then re-create them on stage. When he first met director Ella Kazan on the set of On the Waterfront, Brando psyched him out by aping his every move and gesture. The Leo energy enabled the actor to dramatize his Neptunian intuitions.

Ta thấy một tác nhân làm mềm trong sao Hải Vương nhà thứ chín của Brando, đồng thời cũng là một mối nối với năng lực diễn xuất của ông. Sao Hải Vương, kẻ huyền nhiệm và người dẫn truyền, đã giúp ông bắt sóng con người rồi tái tạo họ trên sân khấu. Khi lần đầu gặp đạo diễn Ella Kazan trên trường quay On the Waterfront, Brando đã làm ông ta chột dạ bằng cách bắt chước từng động tác và cử chỉ của ông. Năng lượng Sư Tử cho phép nam diễn viên kịch hóa những trực giác kiểu Hải Vương của mình.

In Brando's grand trine we see a fiery incarnateness: ego with a capital E. "It's like he's carrying his own spotlight," Kazan said.' The first time he walked into Stella Adler's famed acting class-in tight blue jeans and a sweaty t-shirt-Adler asked who the vagabond was. "Marion Brando," said the guy with Sun-Moon conjunct in Aries, and proceeded to stare her down until she blushed. This was a twenty-two-year-old nobody walking into the most respected acting studio of the day. But no matter. Brando was Brando, a revolution unto himself, unfazed by authority figures and icons alike. This is the same cocky intensity moviegoers saw in Stanley Kowalski as he burned holes into Blanche DuBois and destroyed her illusions, the same totalitarian confidence that the actor embodied in The Godfather. Whether Marlon, Stanley, or Vito, the fire of Brando's grand trine blazed bright, leaving a trail of ash in its wake.

Trong tam hợp lớn của Brando, ta thấy một tính nhập thể rực lửa: cái tôi viết hoa. "Cứ như thể anh ta mang theo đèn rọi của riêng mình," Kazan nói.' Lần đầu Brando bước vào lớp diễn xuất lừng danh của Stella Adler—trong chiếc quần jeans xanh bó sát và áo thun ướt mồ hôi—Adler hỏi kẻ lang thang kia là ai. "Marion Brando," gã có Mặt Trời–Mặt Trăng đồng vị ở Bạch Dương đáp, rồi nhìn chằm chằm bà cho đến khi bà đỏ mặt. Đó là một kẻ vô danh hai mươi hai tuổi bước vào xưởng diễn xuất được kính trọng nhất thời bấy giờ. Nhưng không sao cả. Brando là Brando, tự thân là một cuộc cách mạng, không nao núng trước cả người có quyền lẫn biểu tượng. Đó cũng là cường độ ngạo nghễ mà khán giả thấy ở Stanley Kowalski khi anh ta như thiêu thủng Blanche DuBois và phá hủy những ảo tưởng của cô, cũng là sự tự tin mang tính độc đoán mà nam diễn viên đã hiện thân trong The Godfather. Dù là Marlon, Stanley hay Vito, ngọn lửa của tam hợp lớn của Brando vẫn bùng cháy rực rỡ, để lại một vệt tro tàn phía sau.

We've seen how the grand trine powered Brando's immense acting talent. Let's turn now to the primary focus of this section: how soft aspects in general and grand trines in particular can lead to hubris and living beyond our means.

Chúng ta đã thấy tam hợp lớn đã tiếp năng lượng cho tài năng diễn xuất khổng lồ của Brando như thế nào. Giờ đây, hãy chuyển sang trọng tâm chính của phần này: các góc hợp mềm nói chung và tam hợp lớn nói riêng có thể dẫn đến sự kiêu ngạo và lối sống vượt quá khả năng của chúng ta ra sao.

In the beginning, the inflationary energy of Brando's grand trine manifested in a mostly benign way. When Marlon was small, his mother had to take him to kindergarten on a leash-the three planets of his grand trine were not at all happy about the thought of being cooped up in a classroom. His school years were characterized by pranks and rebellion. He was expelled from high school after he poured hydrosulfate into a blower, an act that suffused the building with the odor of rotten eggs. Brando couldn't help himself, one person said of the young Brando's mischief making. With a rampaging grand trine in fire, we can understand why.

Ban đầu, năng lượng phồng đại của tam hợp lớn của Brando biểu hiện theo cách phần lớn là vô hại. Khi Marlon còn nhỏ, mẹ ông phải dắt ông đến mẫu giáo bằng dây xích—ba hành tinh của tam hợp lớn của ông hoàn toàn không vui trước ý nghĩ bị nhốt trong lớp học. Những năm đi học của ông được đặc trưng bởi trò quậy phá và sự nổi loạn. Ông bị đuổi khỏi trung học sau khi đổ hydrosulfate vào một máy thổi, khiến cả tòa nhà ngập mùi trứng thối. Brando không thể tự kiềm lại được, một người nói về những trò nghịch ngợm của Brando thời trẻ. Với một tam hợp lớn ở hỏa đang càn quét, ta hiểu vì sao.

As he grew older, his pranks took on a darker cast. By the time he'd achieved fame in Streetcar, Brando had taken to driving down Hollywood Boulevard with a fake arrow through his head. "Ha, ha!" you say. But the Hollywood establishment was not amused. Nor were studio heads happy about his refusal to toe the line in interviews and say the things he was supposed to say. Brando, according to one Hollywood insider, was "a time bomb waiting to explode."4

Khi lớn hơn, những trò quậy phá của ông mang màu sắc u tối hơn. Đến lúc đã nổi tiếng nhờ Streetcar, Brando đã quen lái xe dọc Đại lộ Hollywood với một mũi tên giả xuyên qua đầu. "Ha, ha!" bạn nói. Tuy nhiên, giới quyền lực Hollywood không thấy buồn cười. Các ông chủ hãng phim cũng không vui trước việc ông từ chối "đi đúng hàng" trong phỏng vấn và nói những điều ông được yêu cầu phải nói. Theo một người trong cuộc ở Hollywood, Brando là "một quả bom hẹn giờ chờ phát nổ."4

It's here we begin to see the rebellion and anger of the T-square mingling with the runaway energy of the grand trine. Let's take a moment to examine the T-square before considering the synergy of the two configurations combined.

Chính tại đây, ta bắt đầu thấy sự nổi loạn và cơn giận của chữ T vuông hòa lẫn với năng lượng tuôn trào của tam hợp lớn. Hãy dành một chút để xem xét chữ T vuông trước khi cân nhắc sự cộng hưởng của hai cấu hình khi kết hợp.

The Cardinal T-Square: Sun-Moon in Aries Square Mars in Capricorn and Pluto in Cancer

Chữ T Vuông Chính Yếu: Mặt Trời–Mặt Trăng ở Bạch Dương vuông góc Sao Hỏa ở Ma Kết và Sao Diêm Vương ở Cự Giải

Sun-Moon in Aries, that powerhouse of self-infatuation, is at the focal point of this cardinal T-square, with Pluto in Cancer on one side and Mars in Capricorn on the other. Is it any wonder that Brando had so many

Mặt Trời–Mặt Trăng ở Bạch Dương, cỗ máy quyền lực của sự mê đắm bản thân, nằm ở điểm hội tụ của chữ T vuông chính yếu này, với Sao Diêm Vương ở Cự Giải một bên và Sao Hỏa ở Ma Kết bên kia. Có gì lạ khi Brando gặp

problems with his father? Here are four of the primary power players of the zodiac-Mars, Aries, Pluto, and Capricorn (as well as the main "father" figures)-all in a highly stressful configuration.

nhiều vấn đề với cha mình? Đây là bốn "tay chơi quyền lực" chủ chốt của Hoàng đạo—Sao Hỏa, Bạch Dương, Sao Diêm Vương và Ma Kết (cũng như các hình tượng "người cha" chính)—tất cả nằm trong một cấu hình cực kỳ căng thẳng.

Marion Brando Sr. embodied all the darkest manifestations of power. In addition to being an alcoholic, he was a serial adulterer. He once came home with lipstick smeared on his underwear, which drove his wife into a weeks-long drinking binge. Marlon Jr. said that his father never gave him a word of encouragement.

Marion Brando Sr. hiện thân cho mọi biểu hiện đen tối nhất của quyền lực. Ngoài việc nghiện rượu, ông còn ngoại tình liên miên. Có lần ông về nhà với vết son dính trên quần lót, khiến vợ ông lao vào một cơn say sưa kéo dài nhiều tuần. Marlon Jr. nói rằng cha ông chưa bao giờ dành cho ông một lời khích lệ.

As the younger Brando aged, we see how the rage of his T-square infected the unbridled energies of his grand trine. Marlon did anything he could to buck the establishment (i.e., his father), throwing temper tantrums during rehearsals and storming out in the middle of scenes.5

Khi Brando trẻ tuổi lớn dần, ta thấy cơn giận của chữ T vuông đã lây nhiễm vào các năng lượng không bị kiềm tỏa của tam hợp lớn. Marlon làm mọi thứ có thể để chống lại giới quyền lực (tức là cha ông), nổi cơn thịnh nộ trong lúc tập dượt và bỏ ra ngoài giữa chừng khi đang diễn cảnh.5

By the late 1970s, Brando was virtually unemployable-his reputation for being uncooperative scared most directors from hiring him. Comics started caricaturing the grossly overweight actor on late-night talk shows.

Đến cuối thập niên 1970, Brando gần như không thể được thuê—tiếng xấu không hợp tác của ông khiến đa số đạo diễn sợ không dám mời. Các danh hài bắt đầu nhại hình ảnh nam diễn viên béo phì quá mức trên các chương trình trò chuyện khuya.

Yet another aspect of the inflationary grand trine was Brando's disastrous purchase of Tetiaroa, an atoll in French Polynesia. Brando hatched grandiose plans for a hotel resort complex, a think tank, and an artist's colony. None of these materialized, due to "inattention" and "unreal expectations." 6

Một khía cạnh khác của tam hợp lớn mang tính phồng đại là vụ Brando mua Tetiaroa đầy thảm họa, một đảo san hô vòng ở Polynesia thuộc Pháp. Brando ấp ủ những kế hoạch hoành tráng cho một khu phức hợp khách sạn nghỉ dưỡng, một "think tank", và một thuộc địa nghệ sĩ. Không điều nào thành hiện thực, do "thiếu chú tâm" và "kỳ vọng phi thực tế." 6

Although Brando had transformed the art of screen acting, his obstinacy and eccentricity "prevented him from fully realizing the promise of his early genius"-a tragic

Mặc dù Brando đã biến đổi nghệ thuật diễn xuất trên màn ảnh, sự bướng bỉnh và lập dị của ông đã "ngăn ông hiện thực hóa trọn vẹn lời hứa của thiên tài thời kỳ đầu"—một biểu hiện

expression of the shadow sides of both his T-square and grand trine.?

bi thảm của các mặt bóng tối của cả chữ T vuông lẫn tam hợp lớn của ông.?

The Astrology of Transformation

Chiêm tinh học của Sự Chuyển Hóa

The morning after Brando died, I had a conversation about the film star with a colleague. “He coulda been a contenda,” my colleague said, parroting the line Brando had made famous. My coworker was alluding to all the duds the actor had been in.

Sáng hôm sau khi Brando qua đời, tôi có một cuộc trò chuyện về ngôi sao điện ảnh này với một đồng nghiệp. “Ông ấy lẽ ra đã có thể là một ứng viên,” đồng nghiệp tôi nói, nhại lại câu thoại mà Brando đã làm cho nổi tiếng. Đồng nghiệp tôi đang ám chỉ tất cả những bộ phim dở mà nam diễn viên từng tham gia.

There was a moment of silence, after which I said, “He was a contender!” Indeed, Marlon Brando won two Oscars and acted in six immortal films. He is widely acknowledged as having revolutionized film acting in the twentieth century.

Có một khoảnh khắc im lặng, rồi tôi nói: “Ông ấy là một ứng viên!” Thật vậy, Marlon Brando đã giành hai giải Oscar và diễn trong sáu bộ phim bất tử. Ông được thừa nhận rộng rãi là người đã làm cuộc cách mạng cho diễn xuất điện ảnh trong thế kỷ hai mươi.

Our differing perspectives on the enigmatic Brando spoke to the heart of the paradox of his chart. After a burst of creative fire at the beginning of his career, Brando’s talent would lie fallow for many years. Could he have achieved more? Undoubtedly yes. But it was remarkable what Brando did achieve. At age twenty-three, he had accomplished more than most actors attain in a lifetime. It was almost as if he had sprung fully formed-like Athena from the head of Zeus-onto the Broadway stage in his stunning Broadway debut as Stanley Kowalski. The explosive energy of his grand trine, the anger of the T-square, and, as we’ll soon see, the mystical intuition of a Neptunian yod were all on display during that performance.

Những góc nhìn khác nhau của chúng tôi về Brando—một nhân vật bí ẩn—chạm đến cốt lõi nghịch lý của lá số của ông. Sau một đợt bùng nổ lửa sáng tạo ở đầu sự nghiệp, tài năng của Brando đã nằm im trong nhiều năm. Ông có thể đạt được nhiều hơn không? Chắc chắn là có. Nhưng những gì Brando đã đạt được vẫn thật đáng kinh ngạc. Ở tuổi hai mươi ba, ông đã làm được nhiều hơn điều mà đa số diễn viên đạt được trong cả đời. Gần như thể ông đã xuất hiện trọn vẹn, hoàn chỉnh—như Athena từ đầu Zeus—trên sân khấu Broadway trong màn ra mắt chấn động của mình với vai Stanley Kowalski. Năng lượng bùng nổ của tam hợp lớn, cơn giận của chữ T vuông, và, như chúng ta sẽ sớm thấy, trực giác huyền bí của một yod kiểu Hải Vương đều được phô bày trong màn trình diễn ấy.

“Transformation” is an elusive concept. Profound change takes place on many levels, many of them unseen. Such was the complexity of Brando’s chart that the arc of change is less apparent than for most. It might be that it will take many more years, and

“Chuyển hóa” là một khái niệm khó nắm bắt. Sự thay đổi sâu sắc diễn ra trên nhiều tầng, nhiều tầng trong số đó không thể thấy. Lá số của Brando phức tạp đến mức quỹ đạo biến đổi kém rõ ràng hơn so với đa số. Có lẽ sẽ cần thêm nhiều năm nữa, và nhiều nghiên cứu tiểu sử

many more biographical studies, before we fully understand the mystery of Marlon Brando's horoscope.

nữa, trước khi chúng ta hiểu trọn vẹn bí ẩn của lá số chiêm tinh Marlon Brando.

---

1. R. Lyman, "Marlon Brando. Oscar-Winning Actor, Is Dead at 80," New York Times, July 2, 2004, p. 1.

2. Ibid.

3. Patricia Bosworth, Marlon Brando (New York: Viking, 2001).

4. R. Lyman, "Marlon Brando, Oscar-Winning Actor, Is Dead at 80."

5. Ibid.

6. Ibid.

7. Ibid.

1. R. Lyman, "Marlon Brando. Oscar-Winning Actor, Is Dead at 80," New York Times, July 2, 2004, p. 1.

2. Ibid.

3. Patricia Bosworth, Marlon Brando (New York: Viking, 2001).

4. R. Lyman, "Marlon Brando, Oscar-Winning Actor, Is Dead at 80."

5. Ibid.

6. Ibid.

7. Ibid.

CHAPTER SEVEN

7. The Earth Grand Trine

Muhammad Ali—Muhammad Ali

I want everybody to bear witness. I shook up the world. 1 am the greatest thing that ever lived. I just upset Sonny Liston…. Im the king of the world.

-From King of the World by David Remnick'

Tôi muốn mọi người làm chứng. Tôi đã làm rung chuyển thế giới. Tôi là điều vĩ đại nhất từng sống. Tôi vừa hạ Sonny Liston…. Tôi là vua của thế giới.

-Trích từ King of the World của David Remnick'

Does the bombast of this quote sound familiar? These words were trumpeted by a precocious twenty-two-year-old named Muhammad All after he defeated a famous (and feared) prizefighter named Sonny Liston. We witnessed a similar bravado in the last chapter when Marion Brando, at the very same age, strutted into Stella Adler's acting class.

Sự khoác lác trong câu trích này có quen tai không? Những lời ấy đã được một chàng trai hai mươi hai tuổi đầy sớm nở tên Muhammad Ali hô vang sau khi anh đánh bại một võ sĩ nổi tiếng (và đáng sợ) tên Sonny Liston. Chúng ta đã chứng kiến một sự ngạo nghễ tương tự ở chương trước khi Marion Brando, đúng ở cùng độ tuổi ấy, nghênh ngang bước vào lớp diễn xuất của Stella Adler.

Both men had dynamic grand trines in their charts-Brando's was in fire, Ali's in earth. And both were blessed with the Promethean confidence that the grand trine bestows. Both Brando and All also had to reckon with the punishment meted out by the gods for the sin of hubris.

Cả hai người đàn ông đều có những tam hợp lớn năng động trong lá số—Brando ở hỏa, Ali ở thổ. Và cả hai đều được ban cho sự tự tin kiểu Prometheus mà tam hợp lớn trao tặng. Cả Brando lẫn Ali cũng đều phải đối mặt với sự trừng phạt mà các vị thần giáng xuống cho tội kiêu ngạo.

All's claim to greatness was no idle boast. While still a boy, he informed his parents that he was going to become champion of the world. Later, at a city tournament, the twelveyear-old upstart jumped into the ring and taunted one of the fighters. The organizers of the tournament laughed and shook their heads-"Who is this kid?" everyone asked. They didn't have to ask for long. After All grabbed the world heavyweight title in

Lời tự nhận vĩ đại của Ali không phải là khoác lác suông. Khi còn là một cậu bé, anh đã nói với cha mẹ rằng anh sẽ trở thành vô địch thế giới. Về sau, tại một giải đấu cấp thành phố, cậu nhóc mười hai tuổi ngông cuồng nhảy lên sàn đấu và khiêu khích một võ sĩ. Những người tổ chức giải cười và lắc đầu—"Thằng nhóc này là ai?" ai cũng hỏi. Họ không phải hỏi lâu. Sau khi Ali giành đai vô địch hạng nặng thế giới năm

1965, he went on to defeat all the biggest names in boxing.

1965, anh tiếp tục đánh bại tất cả những cái tên lớn nhất của làng quyền anh.

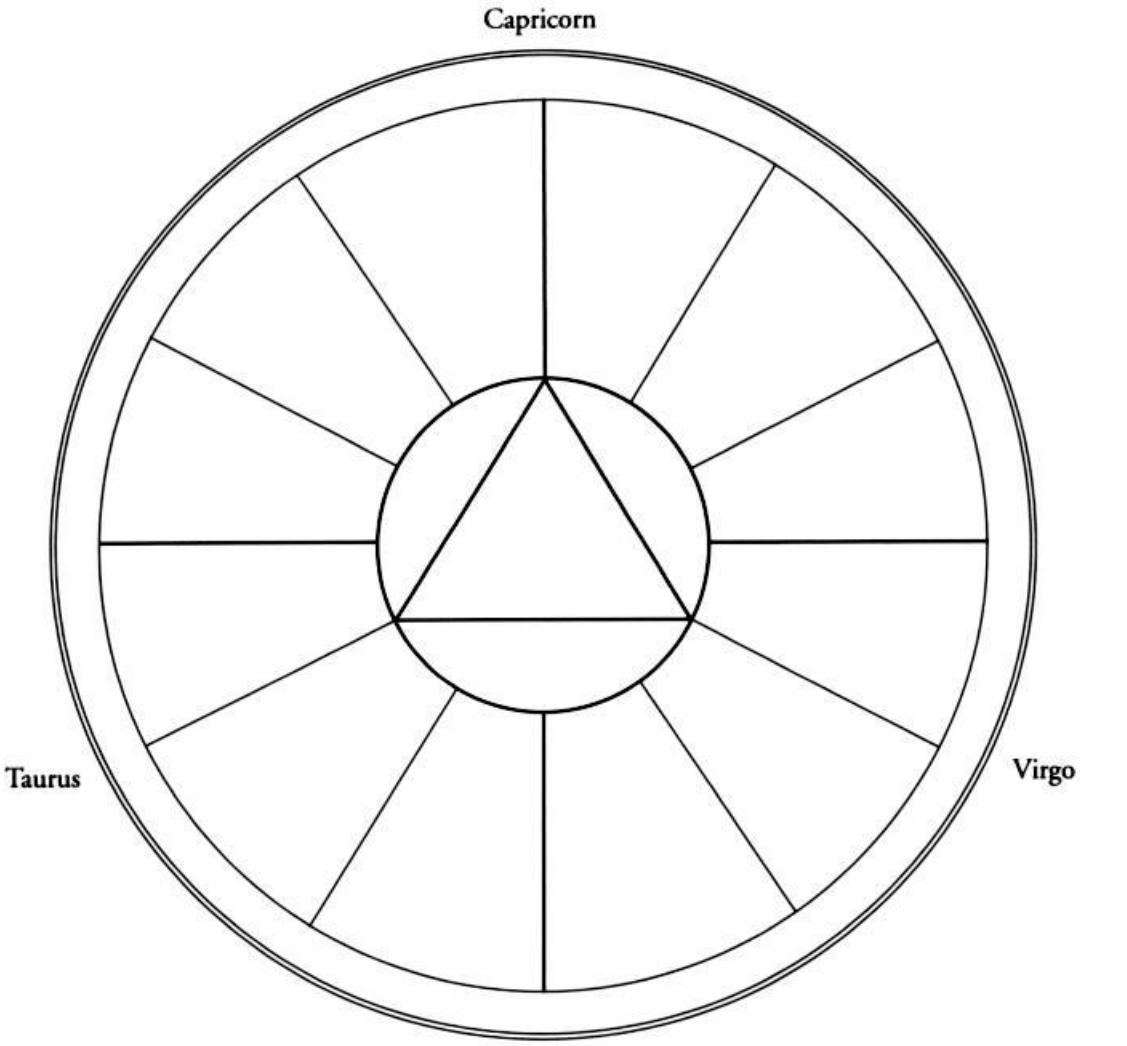


Chart 25: The Earth Grand Trine

Lá số 25: Tam hợp lớn ở Hành Thổ

Even more than athletic prowess, All is remembered for his outrageous antics. He shocked onlookers when he seized the mike from a sports commentator at a boxing match. Before his fight with Liston, he stalked the fighter-prancing around on his front lawn and "lunging around like a mental patient."-" Later, he channeled the immense energy of his grand trine into an impassioned advocacy of black rights. Just as Jackie Robinson broke the

Thậm chí hơn cả năng lực thể thao, Ali được nhớ đến vì những trò lố lăng quá đáng của mình. Anh làm người xem choáng váng khi giật micro từ tay một bình luận viên thể thao tại một trận quyền anh. Trước trận đấu với Liston, anh rình rập đối thủ—nhảy nhót trên bãi cỏ trước nhà mình và "quẫy loạn như một bệnh nhân tâm thần."-" Về sau, anh dẫn truyền năng lượng khổng lồ của tam hợp lớn vào việc vận động đầy nhiệt huyết cho quyền

color line in baseball, All freed black boxers from the death grip of the mob and a cycle of exploitation that left many a black champion penniless.

All changed all that. All said that he was king of the world, and he was. He also said that he was indestructible. Alas, that was not true. By the time he turned fifty, All could barely talk. He even had trouble picking up a phone receiver and cradling it to his ear. The once great boxer had become an old man before his time.

Let's take a look at the dynamic interplay of energies in All's chart and how the grand trine powered his career. We'll also see how the overexuberance of that same configuration destroyed his health at a time when he should have been in his prime.

Grand Trine in Earth: Sun in Capricorn, Saturn-Uranus in Taurus, Neptune in Virgo

When you want to talk about who made me, you talk to me.' I had to prove you could be a new kind of black man. I had to show that to the world."

-Muhammad Ali

As we know, the grand trine is an indicator of robust confidence. In this configuration, Neptune and Uranus inspire and energize the Sun, while Saturn provides an important stabilizing influence, helping All to discipline his considerable energies.

In addition to imbuing confidence and strength, the grand trine also works to

của người da đen. Cũng như Jackie Robinson đã phá vỡ rào cản màu da trong bóng chày, Ali đã giải phóng các võ sĩ da đen khỏi gọng kìm chết chóc của giới xã hội đen và vòng xoáy bóc lột khiến nhiều nhà vô địch da đen trắng tay.

Ali đã thay đổi tất cả điều đó. Ali nói rằng anh là vua của thế giới, và đúng là vậy. Anh cũng nói rằng anh không thể bị hủy diệt. Than ôi, điều đó không đúng. Đến khi tròn năm mươi tuổi, Ali hầu như không thể nói. Anh thậm chí gặp khó khi nhấc ống nghe điện thoại và áp vào tai. Võ sĩ vĩ đại một thời đã trở thành một ông già trước tuổi.

Hãy nhìn vào sự tương tác năng động của các năng lượng trong lá số của Ali và cách tam hợp lớn đã tiếp năng lượng cho sự nghiệp của anh. Chúng ta cũng sẽ thấy sự quá hưng phấn của chính cấu hình ấy đã hủy hoại sức khỏe của anh vào lúc anh lẽ ra đang ở thời kỳ sung sức nhất như thế nào.

Tam hợp lớn ở Hành Thổ: Mặt Trời ở Ma Kết, Sao Thổ–Sao Thiên Vương ở Kim Ngưu, sao Hải Vương ở Xử Nữ

Khi các bạn muốn nói về ai đã tạo nên tôi, thì hãy nói với tôi.' Tôi đã phải chứng minh rằng bạn có thể là một kiểu đàn ông da đen mới. Tôi đã phải cho thế giới thấy điều đó."

-Muhammad Ali

Như chúng ta đã biết, tam hợp lớn là một chỉ dấu của sự tự tin vững mạnh. Trong cấu hình này, sao Hải Vương và Sao Thiên Vương truyền cảm hứng và tiếp năng lượng cho Mặt Trời, trong khi Sao Thổ cung cấp một ảnh hưởng ổn định quan trọng, giúp Ali kỷ luật các năng lượng đáng kể của mình.

Ngoài việc truyền sự tự tin và sức mạnh, tam hợp lớn còn thúc đẩy một tính tự chủ cá nhân

promote a fierce personal autonomy, something astrologer Noel Tyl calls a “closed circuit” of selfsufficiency.’ Because All’s grand trine was in earth, his need to be self-sufficient took on physical dimensions. It’s no accident that All was a boxer: his body was his weapon and his passport to power. We see another manifestation of his earthy need for incarnateness in his desire to own real estate-stocks and bonds just weren’t good enough. “There, that’s mine,” he said. “I want to be able to see it.” 7

mãnh liệt, điều mà nhà chiêm tinh Noel Tyl gọi là một “mạch kín” của sự tự túc.’ Vì tam hợp lớn của Ali ở thổ, nhu cầu tự túc của anh mang các chiều kích thể chất. Không phải ngẫu nhiên mà Ali là một võ sĩ quyền anh: cơ thể anh là vũ khí và là hộ chiếu dẫn đến quyền lực. Ta thấy một biểu hiện khác của nhu cầu nhập thể kiểu thổ của anh trong khao khát sở hữu bất động sản—cổ phiếu và trái phiếu đơn giản là chưa đủ. “Kia, cái đó là của tôi,” anh nói. “Tôi muốn có thể nhìn thấy nó.” 7

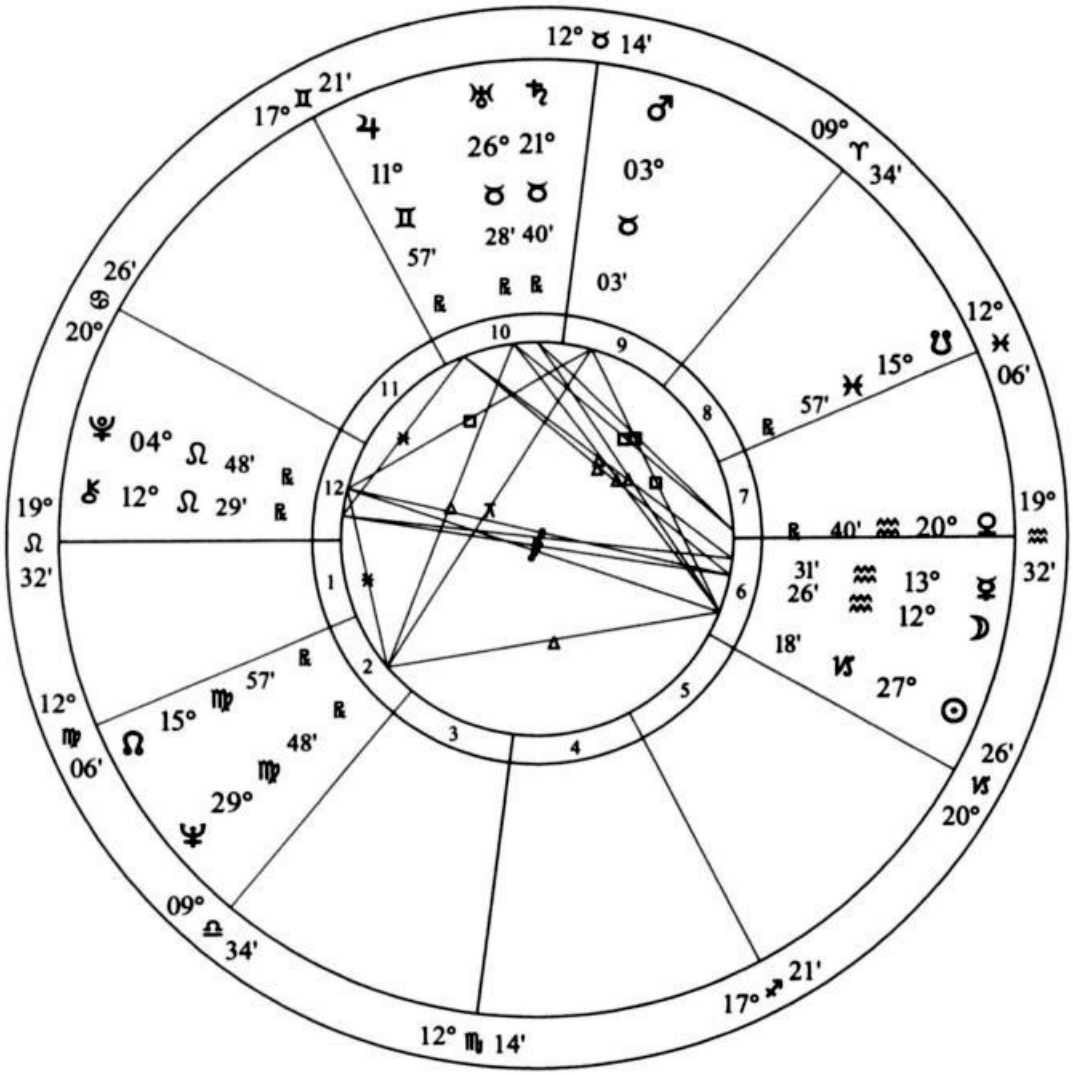


Chart 26. Muhammad Ali January 17, 1942 / 6:35 p.m. CST Louisville, Kentucky / Placidus houses

There were two things, in addition to his grand trine, that enabled Ali to achieve power and independence: (1) his iron will, courtesy of his Sun-Mars-Pluto T-square, and (2) the help and endorsement he received from the Nation of Islam.

Before All arrived on the scene, black fighters had been the unwitting victims of Mafia control and manipulation. Many a black fighter achieved fame only to spend his final days in the poorhouse, robbed of every cent by mob strongmen.

All was determined that this would not happen to him. But this presented a problem. Who would underwrite training and living expenses? The Nation of Islam stepped in and filled the void-not only materially but spiritually. In the process, All became wholly identified with their ideals.

This might at first appear contradictory. If the grand time promotes self-sufficiency, why would he become dependent on an organization outside himself? Herein lies the paradox of his chart: While membership in any religious organization, especially one as radical as the Nation of Islam, diminishes one's personal freedom, All's association with the Muslims enabled him to achieve financial independence from the mob.

But All was not just out for himself. He became an important leader in the civil rights movement of the 1960s. Indeed, All played a major role in revamping the image of the African American male in the second half of the twentieth century. An elderly All recently stated: "Now you see a commercial on TV. There's three kids-two black, one white. It

Lá số 26. Muhammad Ali 17 tháng 1, 1942 / 6:35 p.m. CST Louisville, Kentucky / nhà Placidus

Có hai điều, ngoài tam hợp lớn, đã giúp Ali đạt được quyền lực và độc lập: (1) ý chí sắt đá của anh, nhờ chữ T vuông Mặt Trời–Sao Hỏa–Sao Diêm Vương, và (2) sự giúp đỡ và hậu thuẫn anh nhận được từ Nation of Islam.

Trước khi Ali xuất hiện, các võ sĩ da đen đã là nạn nhân vô tình của sự kiểm soát và thao túng của Mafia. Nhiều võ sĩ da đen đạt danh tiếng chỉ để rồi sống những ngày cuối đời trong cảnh bần cùng, bị các tay anh chị cướp sạch từng xu.

Ali quyết tâm điều đó sẽ không xảy ra với mình. Nhưng điều này đặt ra một vấn đề. Ai sẽ tài trợ chi phí tập luyện và sinh hoạt? Nation of Islam đã bước vào và lấp khoảng trống—không chỉ về vật chất mà cả về tinh thần. Trong quá trình ấy, Ali đã đồng nhất hoàn toàn với các lý tưởng của họ.

Thoạt đầu, điều này có vẻ mâu thuẫn. Nếu tam hợp lớn thúc đẩy sự tự túc, vì sao anh lại trở nên phụ thuộc vào một tổ chức bên ngoài bản thân? Đây chính là nghịch lý của lá số của anh: Mặc dù việc gia nhập bất kỳ tổ chức tôn giáo nào, đặc biệt là một tổ chức cấp tiến như Nation of Islam, làm suy giảm tự do cá nhân, mối liên hệ của Ali với người Hồi giáo đã giúp anh đạt được sự độc lập tài chính khỏi giới xã hội đen.

Nhưng Ali không chỉ vì bản thân. Anh trở thành một lãnh đạo quan trọng trong phong trào dân quyền thập niên 1960. Thật vậy, Ali đã đóng vai trò lớn trong việc tái định hình hình ảnh người đàn ông Mỹ gốc Phi trong nửa sau thế kỷ hai mươi. Một Ali tuổi già gần đây nói: "Giờ bạn xem quảng cáo trên TV. Có ba đứa trẻ—hai đứa da đen, một đứa da trắng. Hồi

wasn't like that [when I was a kid]," he said. "Things changed," he said. "And I helped."'

[tôi còn nhỏ] đâu có vậy," ông nói. "Mọi thứ đã thay đổi," ông nói. "Và tôi đã góp phần."'

The rhetoric of black supremacy espoused by the Muslims allowed Ali to achieve pride as a black man and gave him leverage over the white racist society he despised. The Nation of Islam, and others, told a "narrative of self-sufficiency" that fulfilled the needs of All's grand trine to achieve independence and self-respect."

Lối hùng biện về sự thượng đẳng của người da đen mà người Hồi giáo cổ xúy đã giúp Ali đạt được niềm tự hào là một người đàn ông da đen và cho anh đòn bẩy trước xã hội da trắng phân biệt chủng tộc mà anh khinh ghét. Nation of Islam, cùng những người khác, đã kể một "tường thuật về sự tự túc" đáp ứng nhu cầu của tam hợp lớn của Ali trong việc đạt độc lập và tự trọng."

The locus on tribe, on All's African roots, is befitting the Aquarian energy in All's chart (Moon, Mercury, and Venus in Aquarius, opposing the Ascendant). Aquarius and Uranus have a transpersonalizing effect on anything they touch, something that fueled Ali's deep need to address the concerns of the wider black community.

Trọng tâm đặt vào bộ tộc, vào cội rễ châu Phi của Ali, phù hợp với năng lượng Bảo Bình trong lá số của anh (Mặt Trăng, Sao Thủy và Sao Kim ở Bảo Bình, đối vị dấu hiệu mọc). Bảo Bình và Sao Thiên Vương có tác dụng phi cá nhân hóa lên bất cứ điều gì chúng chạm vào, điều đã tiếp nhiên liệu cho nhu cầu sâu sắc của Ali trong việc giải quyết mối quan tâm của cộng đồng da đen rộng lớn hơn.

All's independence as a black man was also fueled by his tempestuous Sun-Mars-Pluto T-square. As we saw with Brando, hard aspects between the Sun, Mars, and Pluto indicate conflicts with the father. With Brando, this anger centered on his biological father, eventually spilling over into confrontations with the Hollywood establishment. All also had some problems with his father, but the lion's share of rebellion was directed at the white establishment.

Sự độc lập của Ali với tư cách một người đàn ông da đen cũng được tiếp năng lượng bởi chữ T vuông Mặt Trời–Sao Hỏa–Sao Diêm Vương đầy bão tố của anh. Như chúng ta đã thấy với Brando, các góc hợp cứng giữa Mặt Trời, Sao Hỏa và Sao Diêm Vương cho thấy xung đột với người cha. Với Brando, cơn giận này tập trung vào cha ruột, rồi cuối cùng tràn sang các cuộc đối đầu với giới quyền lực Hollywood. Ali cũng có vài vấn đề với cha mình, nhưng phần lớn sự nổi loạn lại hướng vào giới quyền lực da trắng.

An Interplay of Aspects

Sự Tương Tác của Các Góc Hợp

The main challenge in Ali's chart is that the willfulness of the T-square supercharges the robust energies of the grand trine, pushing him into extreme behaviors that ultimately ruined his health. It's true that his theatrics both inside and outside the ring, as well as his punishing training regimen, paid off handsomely in security and success. But the

Thách thức chính trong lá số của Ali là tính bướng bỉnh của chữ T vuông đã tăng áp các năng lượng vững mạnh của tam hợp lớn, đẩy anh vào những hành vi cực đoan mà rốt cuộc hủy hoại sức khỏe. Đúng là những màn kịch của anh cả trong lẫn ngoài võ đài, cũng như chế độ tập luyện khắc nghiệt, đã mang lại sự an toàn và thành công một cách xứng đáng.

synergistic exchange between the T-square and grand trine also goaded him into one too many fights. Largely due to his extravagant boasts, Ali was only thirty-nine when he was struck by Parkinson's disease, a nervous disorder that ordinarily doesn't hit until age sixty or later. The disease causes tremors, makes speech difficult, and can freeze the face into a mask. No one knows what causes it, but many researchers believe that accelerated aging is one culprit. Getting hit thousands of times by the strongest men in the world couldn't have helped.

Nhưng sự trao đổi cộng hưởng giữa chữ T vuông và tam hợp lớn cũng xúi anh bước vào thêm một trận đấu quá nhiều. Phần lớn do những lời khoe khoang phóng đại, Ali mới ba mươi chín tuổi đã mắc bệnh Parkinson, một rối loạn thần kinh thường không xuất hiện cho đến tuổi sáu mươi hoặc muộn hơn. Căn bệnh gây run, làm khó nói, và có thể làm khuôn mặt đông cứng như một chiếc mặt nạ. Không ai biết nguyên nhân, nhưng nhiều nhà nghiên cứu tin rằng lão hóa tăng tốc là một thủ phạm. Bị những người đàn ông mạnh nhất thế giới đánh trúng hàng nghìn lần chắc chắn chẳng giúp ích gì.

Like many other fighters before him, All thought he could emerge intact from years of taking a pounding in the ring. "I won't retire from boxing with cuts, cauliflower ears, and a busted nose," he said. "I'll leave boxing physically intact. I will do this because my style of boxing protects me from cuts and injuries, yet it wins.... I cannot be touched!""

Giống như nhiều võ sĩ trước anh, Ali nghĩ mình có thể bước ra nguyên vẹn sau nhiều năm chịu đòn trên võ đài. "Tôi sẽ không giải nghệ với những vết rách, tai súp lơ, và một cái mũi bể," anh nói. "Tôi sẽ rời quyền anh trong tình trạng cơ thể nguyên vẹn. Tôi sẽ làm được điều này vì phong cách quyền anh của tôi bảo vệ tôi khỏi vết rách và chấn thương, mà vẫn chiến thắng.... Không ai có thể chạm vào tôi!""

However, by his last bout, in 1981, neurological deterioration had already set in, including slurred speech and significantly slowed reflexes. With the inexhaustible confidence of his grand trine, All simply couldn't believe that the long years of fighting were taking a toll. "They just won't stop!" said one observer of professional boxers. "So their end is tragic.""

Tuy nhiên, đến trận đấu cuối cùng của anh, năm 1981, sự suy thoái thần kinh đã xuất hiện, gồm nói ngọng và phản xạ chậm đi đáng kể. Với sự tự tin tưởng như vô tận của tam hợp lớn, Ali đơn giản là không thể tin rằng những năm tháng chiến đấu dài đằng đẵng đang lấy đi cái giá. "Họ cứ không chịu dừng lại!" một người quan sát nói về các võ sĩ chuyên nghiệp. "Vì vậy kết cục của họ là bi thảm.""

The Astrology of Transformation

Chiêm tinh học của Sự Chuyển Hóa

Here we see why it's the so-called soft aspects that pose the biggest challenges in our charts. Hard aspects push us into highly uncomfortable places. As a result, we do somethinganything-to get out. To be sure, sometimes what we do is not the best thing, and that can land us in even more trouble. But

Ở đây ta thấy vì sao chính các góc hợp được gọi là "mềm" lại đặt ra những thách thức lớn nhất trong lá số của chúng ta. Các góc hợp cứng đẩy chúng ta vào những nơi cực kỳ khó chịu. Vì vậy, chúng ta làm điều gì đó—bất cứ điều gì—để thoát ra. Dĩ nhiên, đôi khi điều ta làm không phải là điều tốt nhất, và điều đó có thể khiến ta

in the process there is movement and growth and, hopefully, learning.

rơi vào rắc rối lớn hơn. Nhưng trong quá trình ấy có sự vận động và tăng trưởng và, hy vọng là, học hỏi.

Soft aspects, on the other hand, induce complacency. In the case of grand trines, they can create grandiosity that is downright dangerous. As was the case with Brando, it's difficult not to be seduced by the easy energy and robust confidence of the grand trine. People who fall under its spell simply "can't help themselves," as one friend said of Marion Brando's pranks. With astrology, though, one can become aware of the danger of the soft aspects and resist the lure.

Ngược lại, các góc hợp mềm gây ra sự tự mãn. Trong trường hợp tam hợp lớn, chúng có thể tạo ra sự tự tôn phóng đại nguy hiểm đến mức đáng sợ. Như trường hợp của Brando, thật khó để không bị quyến rũ bởi năng lượng dễ dãi và sự tự tin vững mạnh của tam hợp lớn. Những người rơi vào bùa mê của nó đơn giản là "không thể tự kiềm lại được," như một người bạn đã nói về những trò quậy phá của Marion Brando. Tuy nhiên, với chiêm tinh học, người ta có thể nhận biết mối nguy của các góc hợp mềm và kháng cự sự cám dỗ.

---

1. David Remnick, King of the World: Muhammad Ali and the Rise of an American Hero (New York: Random House, 1998), p. 200.

2. Ibid., p. 179.

3. Ibid., p. 121.

4. Ibid., p. iii.

5. Noel'Ivl, Synthesis &C'ounseling in Astrology (St. Paul, MN: Llewellyn, 1994), p. 285.

6. Rem nick, King of the World, p. 1 10.

7. Ibid., p. 305.

8. Ibid., p. 134.

9. Ibid.

10. Ibid., pp. 300-302.

1. David Remnick, King of the World: Muhammad Ali and the Rise of an American Hero (New York: Random House, 1998), p. 200.

2. Ibid., p. 179.

3. Ibid., p. 121.

4. Ibid., p. iii.

5. Noel'Ivl, Synthesis &C'ounseling in Astrology (St. Paul, MN: Llewellyn, 1994), p. 285.

6. Rem nick, King of the World, p. 1 10.

7. Ibid., p. 305.

8. Ibid., p. 134.

9. Ibid.

10. Ibid., pp. 300-302.

CHAPTER EIGHT

8. The Air Grand Trine

Lance Armstrong—Lance Armstrong

Here are the characteristics of Virgo, the sixth sign of the zodiac: methodical, hardworking, precise. Ruled by Mercury, Virgos are keenly discriminating and attuned to detail. One of three earth signs, Virgos are also careful and cautious.

Dưới đây là các đặc điểm của Xử Nữ, dấu hiệu thứ sáu của Hoàng đạo: có phương pháp, chăm chỉ, chính xác. Do Sao Thủy cai quản, người Xử Nữ có khả năng phân biệt sắc bén và chú ý đến chi tiết. Là một trong ba dấu hiệu hành thổ, người Xử Nữ cũng cẩn thận và thận trọng.

Lance Armstrong, champion cyclist, cancer survivor, and seven-time winner of the Tour de France, is a Virgo right down to his racing spats (chart 28). This man has not only Sun in Virgo but Moon, Mercury, and Pluto as well. Although his birth time is not known, I conjecture that he was born in mid to late afternoon, which would place Capricorn on the Ascendant-another earth sign that reinforces the chthonic nature of Virgo.

Lance Armstrong, nhà vô địch xe đạp, người sống sót sau ung thư, và người bảy lần chiến thắng Tour de France, là một Xử Nữ đến tận những cuộc cãi vã trên đường đua của anh (lá số 28). Người đàn ông này không chỉ có Mặt Trời ở Xử Nữ mà còn có Mặt Trăng, Sao Thủy và Sao Diêm Vương cũng vậy. Mặc dù không biết giờ sinh, tôi phỏng đoán rằng anh sinh vào giữa đến cuối buổi chiều, điều này sẽ đặt Ma Kết lên dấu hiệu mọc—một dấu hiệu hành thổ khác củng cố bản chất thâm trầm của Xử Nữ.

Now here are the characteristics of Lance Armstrong, at least during the first twenty-five years of his life: tough, pugnacious, reckless. Lance played catch with fireballs as a kid, picked fights with truckers in his teens, and insulted champion European cyclists at international races.

Giờ đây là các đặc điểm của Lance Armstrong, ít nhất trong hai mươi lăm năm đầu đời: cứng rắn, hiếu chiến, liều lĩnh. Lance chơi trò bắt bóng với những quả cầu lửa khi còn nhỏ, gây gổ với tài xế xe tải khi ở tuổi thiếu niên, và xúc phạm các tay đua châu Âu vô địch tại các giải quốc tế.

What's happening here? Is this guy really a triple Virgo? Could any of the aforementioned examples he considered careful or cautious behavior?

Chuyện gì đang xảy ra vậy? Anh chàng này thật sự là một Xử Nữ "gấp ba" sao? Có ví dụ nào kể trên được xem là hành vi cẩn thận hay thận trọng không?

What's happening is that although Lance has four planets in Virgo, he also has an accentuated Mars in freedom-loving, rule-breaking Aquarius. Lance's Mars is part of a grand trine in air-one of the engines that

Điều đang xảy ra là: mặc dù Lance có bốn hành tinh ở Xử Nữ, anh cũng có một Sao Hỏa được nhấn mạnh ở Bảo Bình—dấu hiệu yêu tự do và phá vỡ quy tắc. Sao Hỏa của Lance là một phần của tam hợp lớn ở hành khí—một trong những

powered the whirlwind of activity in Armstrong's youth.

động cơ đã tiếp năng lượng cho cơn lốc hoạt động trong tuổi trẻ của Armstrong.

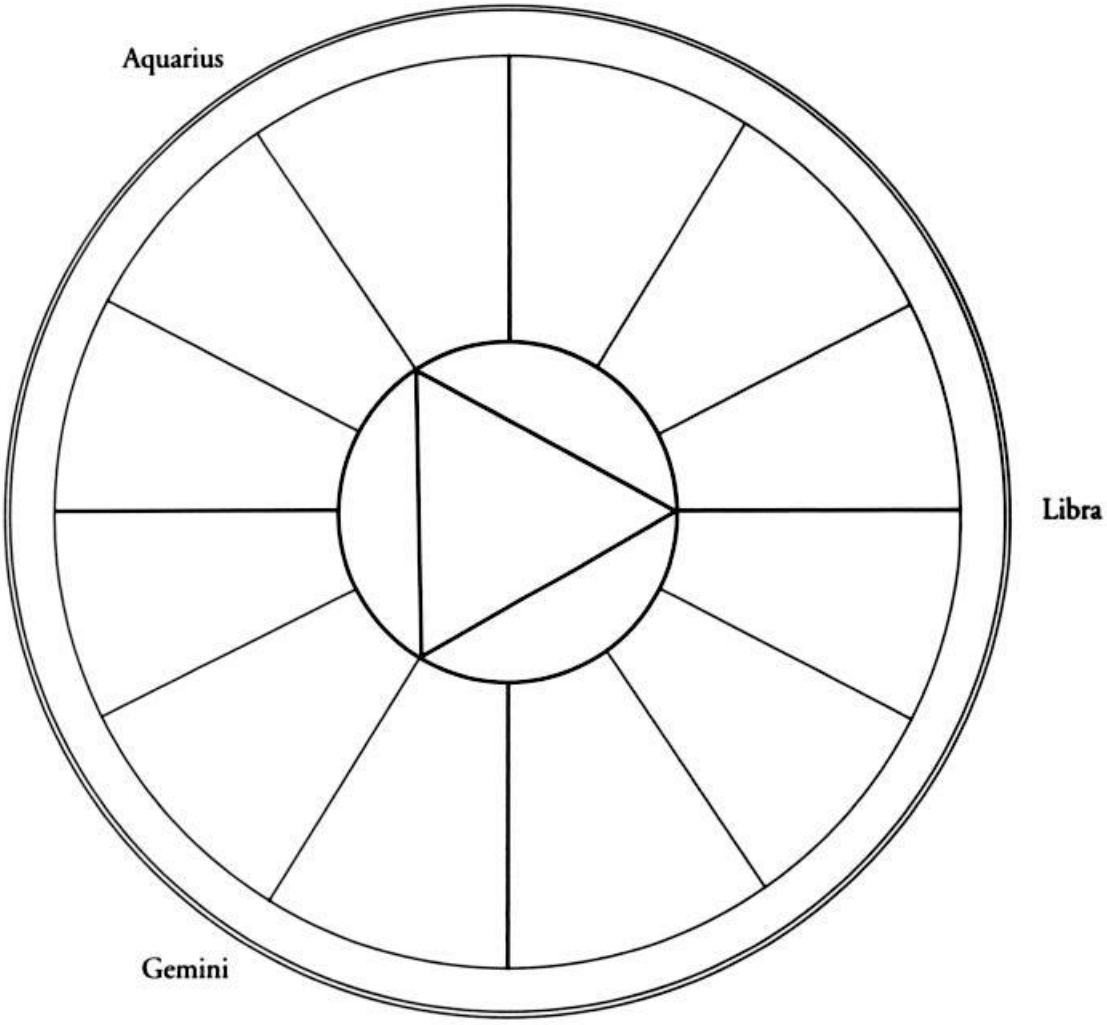


Chart 27. The Air Grand Trine

Lá số 27. Tam hợp lớn ở Hành Khí

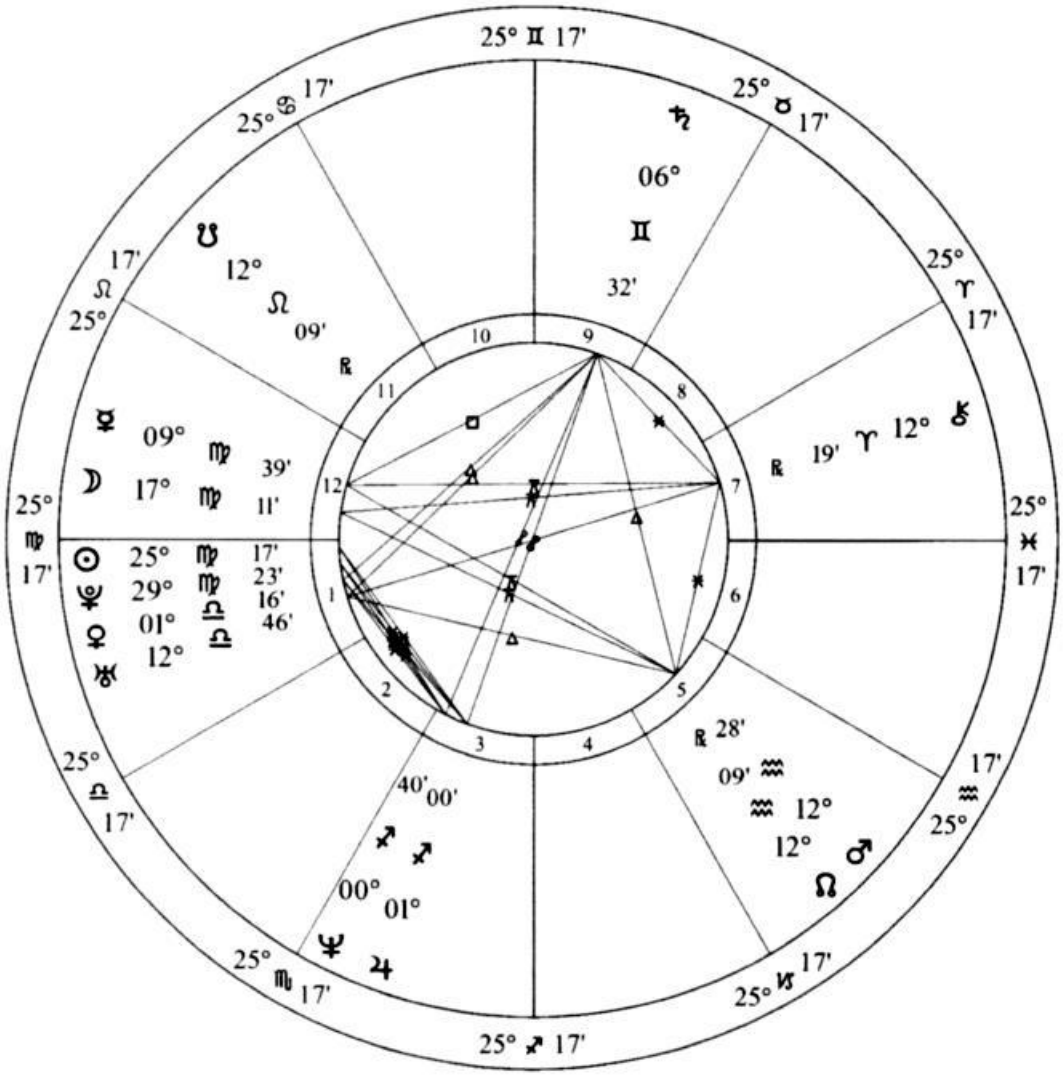


Chart 28: Lance Armstrong September 18, 1971 Plano, "Icxas / Sunrise chart

Lá số 28: Lance Armstrong 18 tháng 9, 1971 Plano, "Icxas / lá số bình minh

Grand Trine in Air: Mars in Aquarius, Saturn in Gemini, Uranus in Libra

Tam hợp lớn ở Hành Khí: Sao Hỏa ở Bảo Bình, Sao Thổ ở Song Tử, Sao Thiên Vương ở Thiên Bình

Fueled by his Mars, the grand trine creates a strong urge for independence and freedom. So powerful is this configuration that it nearly eclipsed the considerable Virgo energies in his early years, making the cyclist look and sound more like a fire-breathing Aries than a sign ruled by a virgin. It wasn't until Lance was

Được tiếp nhiên liệu bởi Sao Hỏa của anh, tam hợp lớn tạo ra một thôi thúc mạnh mẽ hướng đến độc lập và tự do. Cấu hình này mạnh đến mức gần như che khuất các năng lượng Xử Nữ đáng kể trong những năm đầu, khiến tay đua trông và nghe giống một Bạch Dương phun lửa hơn là một dấu hiệu do một trinh nữ cai quản.

diagnosed with testicular cancer at age twenty-five that he started to change. His prognosis, which was more like a death sentence with the odds the doctors gave him, put him in touch with the abundant Virgo energies in his chart by braking the Mars-driven whirlwind of his early years. It was this process that enabled him to win the Tour de France, a 2,000-mile bike race that's considered one of the toughest in the world. Lance himself has acknowledged that had it not been for the lessons he learned through his battle with cancer, he never could have won.1

Mãi đến khi Lance được chẩn đoán ung thư tinh hoàn ở tuổi hai mươi lăm, anh mới bắt đầu thay đổi. Tiên lượng của anh, vốn giống một bản án tử hình với tỷ lệ mà các bác sĩ đưa ra, đã giúp anh chạm vào các năng lượng Xử Nữ dồi dào trong lá số của mình bằng cách hãm lại cơn lốc những năm đầu do Sao Hỏa dẫn động. Chính quá trình này đã giúp anh giành chiến thắng Tour de France, một cuộc đua xe đạp dài 2.000 dặm được xem là một trong những cuộc đua khắc nghiệt nhất thế giới. Bản thân Lance đã thừa nhận rằng nếu không có những bài học anh học được qua cuộc chiến với ung thư, anh đã không thể chiến thắng.1

How was Lance able to tame the formidable energies of his grand trine? As we saw in the chapter on oppositions, his fight with cancer was one significant factor. Let's take a look at how Armstrong's struggle with life-threatening illness shifted the balance of power in his chart and took the Mars-led grand trine off center stage.

Làm sao Lance có thể thuần phục những năng lượng ghê gớm của đại tam hợp của anh? Như chúng ta đã thấy trong chương về các đối vị, cuộc chiến với ung thư của anh là một yếu tố quan trọng. Hãy xem cuộc vật lộn của Armstrong với căn bệnh đe doạ tính mạng đã chuyển dịch cán cân quyền lực trong lá số của anh như thế nào, và đã đưa đại tam hợp do Sao Hỏa dẫn dắt ra khỏi vị trí trung tâm sân khấu ra sao.

The Astrology of Transformation: Armstrong's Spiritual Awakening and the Resurgence of Virgo

Chiêm tinh học của sự chuyển hoá: Sự thức tỉnh tinh thần của Armstrong và sự trỗi dậy trở lại của Xử Nữ

As we have already seen, Lance was the son of a working-class single mom. As an adolescent, he had to contend with an abusive stepfather and a high school where he clearly didn't fit in. Is it any wonder that his Aquarian Mars and grand trine came to play such an overbearing role in his life? That grand trine was not only a way of asserting his masculinity, but it was also an escape from a seemingly no-exit situation.

Như chúng ta đã thấy, Lance là con của một bà mẹ đơn thân thuộc tầng lớp lao động. Khi ở tuổi thiếu niên, anh phải đối mặt với một người cha dượng bạo hành và một trường trung học mà rõ ràng anh không hề thuộc về. Có gì lạ khi Sao Hỏa Bảo Bình và đại tam hợp của anh lại đóng một vai trò lấn át đến thế trong đời anh? Đại tam hợp ấy không chỉ là một cách để khẳng định nam tính của anh, mà còn là một lối thoát khỏi một tình thế tưởng như không có đường ra.

Lance Armstrong's restless Mars got a big boost when a neighborhood retailer gave his mom a good deal on his first bike-the perfect vehicle for expressing the air sign quest for freedom and mobility.

Sao Hỏa bồn chồn của Lance được tiếp sức mạnh mẽ khi một cửa hàng bán lẻ trong khu phố bán cho mẹ anh chiếc xe đạp đầu tiên với giá rất hời—một phương tiện hoàn hảo để biểu đạt cuộc truy cầu tự do và tính cơ động của một dấu hiệu hành khí.

Despite Lance's initial success on the racetrack, he was in for a rude shock with his diagnosis of cancer. The hopelessness engendered by cancer stops us in our tracks. When we don't have any illusions to fall back on, we slow down and start looking within. Religious devotees undertake this process of their own free will; life-threatening illness imposes it from without.

Tuy có thành công ban đầu trên đường đua, Lance vẫn phải hứng một cú sốc nặng nề khi được chẩn đoán mắc ung thư. Sự tuyệt vọng do ung thư gây ra khiến chúng ta khựng lại ngay tại chỗ. Khi không còn ảo tưởng nào để bấu víu, chúng ta chậm lại và bắt đầu nhìn vào bên trong. Những người sùng đạo bước vào tiến trình này bằng ý chí tự do của họ; còn bệnh tật đe doạ tính mạng thì áp đặt nó từ bên ngoài.

Lance had been brought to a place of stillness and was about to become acquainted with the bounty of his Virgoan nature. Before he was ready, though, he first needed to become better acquainted with his Mars.

Lance đã được đưa đến một nơi tĩnh lặng và sắp sửa làm quen với sự phong phú trong bản tính Xử Nữ của mình. Tuy nhiên, trước khi sẵn sàng, trước hết anh cần làm quen kỹ hơn với Sao Hỏa của mình.

"Better acquainted?" you say. "It looks like he was acquainted enough!"

"Làm quen kỹ hơn ư?" các bạn nói. "Trông như anh ấy đã quá quen rồi còn gì!"

Well, yes and no. Despite the prominent role that Mars played in his life (evidenced by the fireball games and scrapes of his youth), he couldn't see how destructive the intense energy of the Mars-driven grand trine had become. He needed an outer stimulus to see the imbalanced way in which he was living.

Ừ thì, vừa đúng vừa không. Mặc dù Sao Hỏa giữ vai trò nổi bật trong đời anh (thể hiện qua những trò bốc lửa và các cuộc ẩu đả, trầy trụa thời niên thiếu), anh vẫn không thấy năng lượng mãnh liệt của đại tam hợp do Sao Hỏa thúc đẩy đã trở nên phá hoại đến mức nào. Anh cần một kích thích từ bên ngoài để thấy cách sống mất cân bằng của mình.

He had his chance when he was introduced to a young oncologist in the early stages of his illness. The man was well-groomed and had the muscular physique of a runner-the very image of the fiercely competitive athlete Lance had been. The doctor began to outline a treatment protocol.

Anh có cơ hội ấy khi, vào giai đoạn đầu của bệnh, anh được giới thiệu với một bác sĩ ung bướu trẻ. Người đàn ông ấy ăn mặc chỉnh tề và có vóc dáng cơ bắp của một vận động viên chạy bộ—chính là hình ảnh của một lực sĩ cạnh tranh dữ dội mà Lance từng là. Bác sĩ bắt đầu phác thảo một phác đồ điều trị.

"You will crawl out of here," the doctor informed him. "I'm going to kill you, and then

"Anh sẽ bò ra khỏi đây," bác sĩ nói với anh. "Tôi sẽ giết anh, rồi tôi sẽ đưa anh trở lại với sự

I'm going to bring you back to life. We're going to hit you with chemo, and then hit you again. You're not going to be able to walk."

sống. Chúng tôi sẽ đánh anh bằng hoá trị, rồi lại đánh anh lần nữa. Anh sẽ không thể đi bộ."

After the treatment, Lance would be infertile. The treatment would destroy his lungs and prevent him from riding again. "The more he talked," Lance said, "the more I recoiled at the vivid images of my enfeeblement."'

Sau điều trị, Lance sẽ vô sinh. Việc điều trị sẽ phá huỷ phổi anh và ngăn anh đạp xe trở lại. "Ông ấy càng nói," Lance kể, "tôi càng rùng mình trước những hình ảnh sống động về sự suy kiệt của mình."'

If this isn't the voice of an unmodulated Mars, I don't know what is: force for its own sake and to hell with the consequences.

Nếu đây không phải là tiếng nói của một Sao Hỏa không được điều tiết, thì tôi không biết đó là gì nữa: sức mạnh vì chính nó, và mặc kệ hậu quả xuống địa ngục.

For all the trauma of that meeting, though, there was something extremely important taking place. Lance was getting his own unbridled Mars thrown right back in his face. And he knew it.

Tuy vậy, dù cuộc gặp ấy gây chấn động đến đâu, vẫn có một điều cực kỳ quan trọng đang diễn ra. Lance đang bị chính Sao Hỏa không kiềm chế của mình ném thẳng trở lại vào mặt. Và anh biết điều đó.

Now that Lance had a perspective on the killing power of an unbridled Mars, one amplified by its placement in his grand trine, he slowly started to tap his Virgo energies.

Giờ đây, khi Lance đã có một góc nhìn về sức mạnh sát phạt của một Sao Hỏa không kiềm chế—lại còn được khuếch đại bởi vị trí của nó trong đại tam hợp—anh từ từ bắt đầu chạm vào các năng lượng Xử Nữ của mình.

This marked a major change in his life. The Virgo energy in his chart is indispensable to the "gear-combination mathematics" of professional racing and a far cry from the blind desire of an untrammeled Mars! i By the time he was deemed to be in remission, Lance was harnessing his Virgo planets to win: making a comeback in the circuit of one-day races and preparing to tackle the formidable Tour de France.

Điều này đánh dấu một thay đổi lớn trong đời anh. Năng lượng Xử Nữ trong lá số của anh là điều không thể thiếu đối với "toán học phối hợp bánh răng" của đua xe chuyên nghiệp, và khác xa khao khát mù quáng của một Sao Hỏa không bị kiềm toả! i Đến lúc được xác nhận là thuyên giảm, Lance đang vận dụng các hành tinh Xử Nữ của mình để chiến thắng: trở lại đường đua một ngày và chuẩn bị đối đầu với Tour de France đầy ghê gớm.

The challenge for Lance was not to go with the easy energy of his grand trine but to hunker down and honor his Virgo side. The grand trine did not disappear. But whereas it had once hogged the spotlight, it now plays a powerful supporting role to the needs of

Thách thức đối với Lance không phải là thuận theo năng lượng dễ dãi của đại tam hợp, mà là thu mình lại và tôn trọng phần Xử Nữ trong anh. Đại tam hợp không biến mất. Nhưng trong khi trước đây nó từng chiếm trọn ánh đèn sân khấu, thì nay nó đóng một vai trò hậu thuẫn mạnh mẽ cho những nhu cầu của đồng

Armstrong's Sun-Moon-Pluto conjunction in Virgo.

vị Mặt Trời–Mặt Trăng–Sao Diêm Vương trong Xử Nữ của Armstrong.

The United States of America—Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ

Since the terrorist attacks of September 11, 2001, and particularly throughout the Bush Administration, America's place in the world has undergone a radical overhaul. Two weeks after 9/11, Ira Glass, a popular host for National Public Radio, exclaimed: "Why does the world hate our guts?"4

Kể từ các cuộc tấn công khủng bố ngày 11 tháng 9 năm 2001, và đặc biệt là trong suốt thời kỳ Chính quyền Bush, vị thế của nước Mỹ trên thế giới đã trải qua một cuộc cải tổ triệt để. Hai tuần sau 9/11, Ira Glass, một người dẫn chương trình nổi tiếng của National Public Radio, đã thốt lên: "Vì sao thế giới lại ghét cay ghét đắng chúng ta?"4

Indeed, the animosity that erupted in the wake of the attacks was truly stunning. From demonstrations in Indonesia to images of Palestinians dancing in the streets, the intense hatred directed at the U.S. was something that most Americans could not comprehend.

Thực ra, sự thù địch bùng phát sau các cuộc tấn công ấy thật sự gây choáng váng. Từ các cuộc biểu tình ở Indonesia đến những hình ảnh người Palestine nhảy múa trên đường phố, lòng căm ghét dữ dội nhắm vào Hoa Kỳ là điều mà đa số người Mỹ không thể hiểu nổi.

The hostility has come not only from Muslim countries. Consider the comments of former Conservative Party member Matthew Parris in Britain. Upon hearing of the collapse of the Twin Towers, Parris blithely remarked: "The bigger they come, the harder they fall."5

Sự thù ghét ấy không chỉ đến từ các quốc gia Hồi giáo. Hãy xét những bình luận của Matthew Parris, cựu thành viên Đảng Bảo thủ ở Anh. Khi nghe tin hai toà tháp đôi sụp đổ, Parris thản nhiên nhận xét: "Càng lên cao, ngã càng đau."5

Or the comments of Dario Fo, an Italian playwright who won the Nobel Prize for Literature in 1997. "The great speculators wallow in an economy that every year kills tens of millions of people with poverty-so what is it to them that 20,000 are dead in New York? … this violence is the legitimate daughter of the culture of violence, hunger, and inhumane exploitation." 6

Hoặc những bình luận của Dario Fo, nhà viết kịch người Ý đoạt giải Nobel Văn học năm 1997. "Những kẻ đầu cơ lớn đắm chìm trong một nền kinh tế mà mỗi năm giết chết hàng chục triệu người vì nghèo đói—vậy thì đối với họ, 20.000 người chết ở New York có nghĩa gì? … bạo lực này là đứa con hợp pháp của nền văn hoá bạo lực, đói khát và bóc lột vô nhân đạo." 6

Why does the world hate the United States so much? What would account for the venom and hyperbole of these criticisms? Surely Fo understands that a handful of speculators on Wall Street does not equal the 280 million people of the United States. And while American culture has its violent aspects, does

Vì sao thế giới lại ghét Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ đến vậy? Điều gì có thể giải thích nọc độc và sự cường điệu trong những lời chỉ trích này? Chắc hẳn Fo hiểu rằng một nhóm nhỏ những kẻ đầu cơ ở Phố Wall không thể đồng nhất với 280 triệu người dân Hoa Kỳ. Và dù văn hoá Mỹ có những mặt bạo lực, liệu ông ấy thật sự

he really mean to say that all Americans contribute to the "culture of violence, hunger and inhumane exploitation"?

muốn nói rằng mọi người Mỹ đều góp phần vào "nền văn hoá bạo lực, đói khát và bóc lột vô nhân đạo" sao?

One explanation is America's grand trine in air, a configuration that promotes intellectual hubris and effectively locks others out of its swirl of self-importance.

Một lời giải thích là đại tam hợp hành khí của nước Mỹ, một cấu hình nuôi dưỡng sự kiêu ngạo trí tuệ và, trên thực tế, khoá người khác ra khỏi vòng xoáy tự tôn của nó.

An Overview of the Natal Chart of the United States

Tổng quan về lá số sinh của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ

In the natal chart for the U.S., July 4, 1776, at 3:10 a.m., the Sun is at 12° of Cancer. A water sign ruled by the Moon, Cancer is known for empathy and nurturing. The Cancer energy is particularly strong because Venus, Jupiter, and Mercury all inhabit the sign of the crab.

Trong lá số sinh của Hoa Kỳ, ngày 4 tháng 7 năm 1776, lúc 3:10 sáng, Mặt Trời ở 12° Cự Giải. Là một dấu hiệu hành thủy do Mặt Trăng cai quản, Cự Giải được biết đến vì sự đồng cảm và tính nuôi dưỡng. Năng lượng Cự Giải đặc biệt mạnh vì Sao Kim, Sao Mộc và Sao Thủy đều ngự trong dấu hiệu con cua.

America's desire to be seen as a nurturer and caretaker, or as some would put it, the "world's policeman," is well-known. From the 1947 Marshall Plan, which helped rebuild a devastated Europe after World War II, to peace initiatives and accords in Ireland and the Middle East, the U.S. is clearly a country that looks beyond its borders.

Khát vọng của nước Mỹ muốn được nhìn nhận như một người nuôi dưỡng và chăm sóc—hay như một số người nói, "cảnh sát của thế giới"—là điều ai cũng biết. Từ Kế hoạch Marshall năm 1947, vốn giúp tái thiết một châu Âu tan hoang sau Thế chiến II, cho đến các sáng kiến và hiệp định hoà bình ở Ireland và Trung Đông, Hoa Kỳ rõ ràng là một quốc gia nhìn vượt ra ngoài biên giới của mình.

But it is precisely around these issues that we run into problems. Where does nurturing end and imperial overreach begin? America's adversaries argue that the U.S. is more interested in exploiting other countries than in being truly helpful.

Nhưng chính quanh những vấn đề này mà chúng ta gặp rắc rối. Nuôi dưỡng kết thúc ở đâu và sự vươn tay đế quốc bắt đầu từ đâu? Các đối thủ của nước Mỹ lập luận rằng Hoa Kỳ quan tâm đến việc khai thác các quốc gia khác hơn là thật sự giúp đỡ.

One big contributing factor to this perception is the U.S. Moon in Aquarius.

Một yếu tố lớn góp phần vào nhận thức này là Mặt Trăng Bảo Bình của Hoa Kỳ.

Here we have fixed air and, in contrast to the empathy of Cancer, intellectualism and detachment. It's true that there is a humanitarian urge to the Aquarian Moon, but it is much more abstract than America's

Ở đây chúng ta có hành khí cố định và, đối lập với sự đồng cảm của Cự Giải, là tính trí thức và sự tách rời. Đúng là Mặt Trăng Bảo Bình có một thôi thúc nhân đạo, nhưng nó trừu tượng hơn nhiều so với Mặt Trời hành thủy của nước Mỹ.

watery Sun. And because Aquarius is a fixed sign, there is a crusading quality that can incline it toward proselytizing and imposing its values on others.

Và vì Bảo Bình là một dấu hiệu cố định, nó có một phẩm chất thập tự chinh có thể khiến nó nghiêng về việc truyền đạo và áp đặt các giá trị của mình lên người khác.

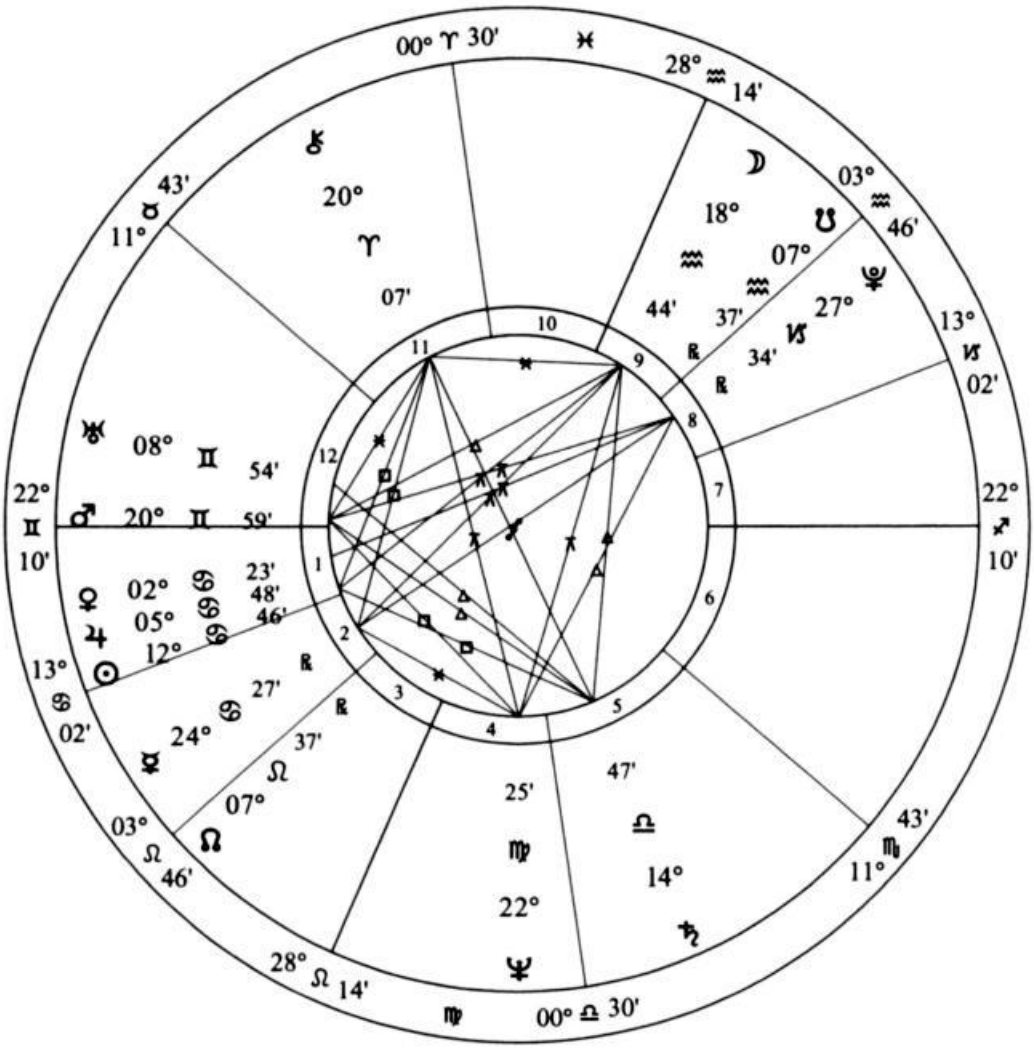


Chart 29: USA, Gemini Ascendant July 4, 1776 / 3:10 a.m. LMT Philadelphia, Pennsylvania / Placidus houses

Lá số 29: Hoa Kỳ, dấu hiệu mọc Song Tử ngày 4 tháng 7, 1776 / 3:10 sáng LMT Philadelphia, Pennsylvania / nhà Placidus

Tommy Koh, a former Singaporean ambassador to the U.S., wrote a perceptive essay about America several weeks before the 9/ 11 attacks that speaks directly to issues relating to the Aquarian Moon. “In the Cold War,” Koh said, “the Soviet Union was the

Tommy Koh, cựu đại sứ Singapore tại Hoa Kỳ, đã viết một bài tiểu luận sâu sắc về nước Mỹ vài tuần trước các cuộc tấn công 9/11, nói thẳng vào những vấn đề liên quan đến Mặt Trăng Bảo Bình. “Trong Chiến tranh Lạnh,” Koh nói, “Liên Xô là quốc gia mang tính ý thức

most ideological country in the world. With the end of the Cold War, the U.S. has succeeded the Soviet Union as the most ideological country in the world. It has elevated democracy, human rights, and capitalism to the status of dogmas, and any deviation is condemned. The U.S. Mindset is very ideological." 7

hệ nhất thế giới. Khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Hoa Kỳ đã kế vị Liên Xô như quốc gia mang tính ý thức hệ nhất thế giới. Nó đã nâng dân chủ, nhân quyền và chủ nghĩa tư bản lên địa vị các giáo điều, và mọi lệch chuẩn đều bị lên án. Tâm thế của Hoa Kỳ rất mang tính ý thức hệ." 7

Let's now examine how this very "ideological" Moon behaves within the matrix of America's grand trine in air.

Giờ đây, hãy xem Mặt Trăng "mang tính ý thức hệ" này vận hành ra sao trong ma trận của đại tam hợp hành khí của nước Mỹ.

The U.S. Grand Trine in Air: Moon in Aquarius, Mars in Gemini, Saturn in Libra

Đại tam hợp hành khí của Hoa Kỳ: Mặt Trăng ở Bảo Bình, Sao Hỏa ở Song Tử, Sao Thổ ở Thiên Bình

As we know, grand trines indicate a need for independence as well as present the potential for hubris. When the configuration is in air, a wellspring of intellectual self-sufficiency is indicated. In the U.S. chart, we see Moon in Aquarius trine Mars in Gemini and Saturn in Libra. The U.S. grand trine functions in two ways: (1) to bolster and amplify the Aquarian Moon's drive for human rights and individual freedoms, and (2) to effectively rule out the possibility of other countries dialoguing with us on these points. "What need is there of dialogue?" asks the grand trine in air. "We have the whole thing figured out already. We already have all the answers. There's nothing more to discuss."

Như chúng ta biết, đại tam hợp chỉ ra một nhu cầu độc lập, đồng thời cũng trình bày tiềm năng của sự kiêu ngạo. Khi cấu hình này ở hành khí, nó cho thấy một nguồn mạch tự túc trí tuệ. Trong lá số Hoa Kỳ, chúng ta thấy Mặt Trăng ở Bảo Bình tam hợp Sao Hỏa ở Song Tử và Sao Thổ ở Thiên Bình. Đại tam hợp của Hoa Kỳ vận hành theo hai cách: (1) củng cố và khuếch đại động lực của Mặt Trăng Bảo Bình đối với nhân quyền và các tự do cá nhân, và (2) trên thực tế loại trừ khả năng các quốc gia khác đối thoại với chúng ta về những điểm này. "Cần gì đối thoại?" đại tam hợp hành khí hỏi. "Chúng ta đã hiểu hết mọi thứ rồi. Chúng ta đã có tất cả câu trả lời. Không còn gì để bàn nữa."

Unfortunately, this intellectual inflation is not something most people in the U.S. government and diplomatic corps are aware of. If asked, most Americans would say their country by its nature is open to new ideas and receptive to people and trends from different cultures. On many levels this is true, and it is certainly indicated by Mars in Gemini.

Đáng tiếc là sự phồng nở trí tuệ này không phải điều mà đa số người trong chính phủ Hoa Kỳ và ngành ngoại giao ý thức được. Nếu được hỏi, đa số người Mỹ sẽ nói rằng đất nước họ, theo bản chất, cởi mở với ý tưởng mới và đón nhận con người cũng như các xu hướng từ những nền văn hoá khác. Ở nhiều cấp độ, điều này đúng, và chắc chắn được chỉ ra bởi Sao Hỏa ở Song Tử.

However, in our myriad efforts to play world caretaker/policeman, there has been precious little consideration for value systems other than our own. The most recent examples of this include the U.S. refusal to abide by the decisions of the Kyoto Protocol, as well as the Bush Administration's unilateralism vis-a-vis Iraq. In another context, the members of various antiglobalization movements rightly cite America's prominent role in forcing an industrial culture on Third World and developing nations.

Tuy nhiên, trong vô số nỗ lực của chúng ta nhằm đóng vai người chăm sóc/cảnh sát thế giới, đã có quá ít sự cân nhắc dành cho các hệ giá trị ngoài hệ của chính chúng ta. Những ví dụ gần đây nhất về điều này bao gồm việc Hoa Kỳ từ chối tuân theo các quyết định của Nghị định thư Kyoto, cũng như chủ nghĩa đơn phương của Chính quyền Bush đối với Iraq. Trong một bối cảnh khác, các thành viên của nhiều phong trào phản toàn cầu hoá đã đúng khi nêu vai trò nổi bật của nước Mỹ trong việc ép buộc một nền văn hoá công nghiệp lên các quốc gia Thế giới Thứ ba và các nước đang phát triển.

This lack of internationalism is not how most Americans view themselves. As the New York Times put it, there is a "broad chasm between the way Americans see themselves and the way they are seen."" In this lack of awareness, we have the textbook definition of what Carl Jung called the Shadow: an element of psyche that "contradicts who we would like to see ourselves as, how we would like to be seen in the eyes of others. "9

Sự thiếu tính quốc tế này không phải là cách đa số người Mỹ nhìn về chính mình. Như New York Times viết, có một "hố ngăn cách rộng giữa cách người Mỹ nhìn chính mình và cách họ được nhìn."" Trong sự thiếu nhận biết này, chúng ta có định nghĩa kinh điển về điều mà Carl Jung gọi là Bóng Tối: một yếu tố của tâm lý "mâu thuẫn với con người mà ta muốn thấy mình là, với cách ta muốn được nhìn trong mắt người khác." 9

For this reason, the shadow often falls into the unconscious and may even be actively suppressed. Thus, we see American's collective inability to see past the best intentions of the Cancer Sun and the humanitarian impulses of the Aquarian Moon.

Vì lý do này, Bóng Tối thường rơi vào vô thức và thậm chí có thể bị đàn áp một cách chủ động. Do đó, chúng ta thấy sự bất lực tập thể của người Mỹ trong việc nhìn vượt qua những ý định tốt đẹp của Mặt Trời Cự Giải và các xung lực nhân đạo của Mặt Trăng Bảo Bình.

When this happens, the rest of the world responds with understandable anger. Alluding to the shadow aspects of the American psyche, John Brandon, a Southeast Asia specialist, notes: "The knowledge of most Americans about the rest of the world is still woefully inadequate. The U.S. presence is strongly felt-politically, economically, culturally and militarily-in all corners of the globe. Yet Americans treat their preeminence

Khi điều này xảy ra, phần còn lại của thế giới đáp lại bằng một cơn giận dễ hiểu. Gợi đến các khía cạnh Bóng Tối của tâm lý Mỹ, John Brandon, một chuyên gia về Đông Nam Á, nhận xét: "Tri thức của đa số người Mỹ về phần còn lại của thế giới vẫn thiếu hụt một cách thảm hại. Sự hiện diện của Hoa Kỳ được cảm nhận mạnh mẽ—về chính trị, kinh tế, văn hoá và quân sự—ở mọi ngóc ngách của địa cầu. Thế nhưng người Mỹ đối xử với vị thế tối thượng

with indifference, exhibiting little interest in foreign affairs, much as they did before the bombing of Pearl Harbor. The rest of the world senses U.S. indifference, construes it as arrogance, and resents it greatly."""

It is the resentment of people locked out of America's grand trine in air.

The Astrology of Transformation

Is there any hope in this discouraging picture? Indeed there is, and we see it all around us, every day. We see it when ordinary citizens contact local mosques and Islamic groups to arrange community meetings and conflict resolution session. We see it in the books that have topped bestseller lists over the past years: books on Islam, on the culture and history of the Middle East, on Osama bin Laden and the roots of terrorism. These are all examples of the grand trine in air seeking to extend itself.

It is an axiom of many religious and depth psychological traditions that the solution to our problems lie within the very things that most disturb and upset us. If the grand trine is part of what got us into this fix (with the stubborn, crusading Aquarian Moon its lead batter), then it just might be the grand trine that gets us out. The Gemini Mars's drive for diversity and Saturn in Libra's love for harmony and democracy can greatly boost this process. The work that remains-and it is considerable-is for us to reacquaint ourselves with the deeper, truer impulses of Sun-Venus-Jupiter in Cancer. Only then can we discover a way to truly look beyond our borders and work toward a greater goal: not merely the economic prosperity of our nation but the welfare of Mother Earth.

của mình bằng sự thờ ơ, bộc lộ rất ít quan tâm đến đối ngoại, giống như họ đã từng trước vụ ném bom Trân Châu Cảng. Phần còn lại của thế giới cảm nhận sự thờ ơ của Hoa Kỳ, diễn giải nó như sự kiêu ngạo, và vô cùng oán giận."""

Đó là sự oán giận của những người bị khoá ra khỏi đại tam hợp hành khí của nước Mỹ.

Chiêm tinh học của sự chuyển hoá

Có hy vọng nào trong bức tranh nản lòng này không? Thực ra là có, và chúng ta thấy điều đó quanh mình, mỗi ngày. Chúng ta thấy điều đó khi những công dân bình thường liên hệ với các nhà thờ Hồi giáo địa phương và các nhóm Hồi giáo để sắp xếp các cuộc họp cộng đồng và các buổi giải quyết xung đột. Chúng ta thấy điều đó trong những cuốn sách đã đứng đầu danh sách bán chạy suốt những năm qua: sách về Hồi giáo, về văn hoá và lịch sử Trung Đông, về Osama bin Laden và các cội rễ của khủng bố. Tất cả đều là những ví dụ về đại tam hợp hành khí đang tìm cách mở rộng chính nó.

Suy cho cùng, đó là một tiên đề của nhiều truyền thống tôn giáo và tâm lý học chiều sâu rằng lời giải cho vấn đề của chúng ta nằm ngay trong những điều khiến ta xáo trộn và bực bội nhất. Nếu đại tam hợp là một phần của điều đã đưa chúng ta vào tình thế này (với Mặt Trăng Bảo Bình bướng bỉnh, mang tính thập tự chinh là người đánh chính), thì rất có thể chính đại tam hợp sẽ đưa chúng ta ra. Động lực hướng tới tính đa dạng của Sao Hỏa Song Tử và tình yêu hoà hợp cùng dân chủ của Sao Thổ Thiên Bình có thể thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình này. Công việc còn lại—và nó rất đáng kể—là chúng ta cần làm quen trở lại với những xung lực sâu hơn, chân thật hơn của Mặt Trời–Sao Kim–Sao Mộc trong Cự Giải. Chỉ khi đó chúng ta mới có thể khám phá một cách để thật sự nhìn vượt ra ngoài biên giới của mình và hướng tới một

mục tiêu lớn hơn: không chỉ là sự thịnh vượng kinh tế của quốc gia chúng ta mà là phúc lợi của Mẹ Trái Đất.

---

1. Lance Armstrong, with Sally Jenkins, Its Not About the Bike (New York: Berkley Books, 2000).

1. Lance Armstrong, với Sally Jenkins, Its Not About the Bike (New York: Berkley Books, 2000).

2. Ibid., p. 99.

2. Ibid., p. 99.

3. Claire Martin, -Cycling Becomes Metaphor for Cancer Battle," Denver Post, June 4, 2000.

3. Claire Martin, -Cycling Becomes Metaphor for Cancer Battle," Denver Post, June 4, 2000.

4. NPR report, November 2, 2001.

4. NPR report, November 2, 2001.

5. S. Erlanger, "In Europe, Some Scold `World's Policeman,"' op-ed page, New York Times, September 26, 2001.

5. S. Erlanger, "In Europe, Some Scold `World's Policeman,"' op-ed page, New York Times, September 26, 2001.

6. Ibid.

6. Ibid.

7. T. Koh, "The Ignorance on Both Sides Can Cause Trouble," International Herald Tribune, July 26, 2001, p. 4.

7. T. Koh, "The Ignorance on Both Sides Can Cause Trouble," International Herald Tribune, July 26, 2001, p. 4.

8. E. Sciolino, "Who Hates Us? Who Loves Us?" op-ed page, New York Times, September 23, 2001.

8. E. Sciolino, "Who Hates Us? Who Loves Us?" op-ed page, New York Times, September 23, 2001.

9. J. Brandon, "Americans Must Correct Their Ignorance of Asia," op-ed page, International Herald Tribune, October 23, 2001.

9. J. Brandon, "Americans Must Correct Their Ignorance of Asia," op-ed page, International Herald Tribune, October 23, 2001.

10. Ibid.

10. Ibid.

CHAPTER NINE

9.The Water Grand Trine

Kurt Cobain—Kurt Cobain

Consider the function of water in human life: unborn babies float in it, continents are anchored in it, civilizations flourish around it, and crops are nourished and sustained by it.

Hãy xét chức năng của nước trong đời sống con người: thai nhi trôi nổi trong đó, các lục địa được neo trong đó, các nền văn minh hưng thịnh quanh đó, và mùa màng được nuôi dưỡng và duy trì nhờ đó.

Water is emotion; it is connection. Without water, there is no life.

Nước là cảm xúc; là sự kết nối. Không có nước thì không có sự sống.

Consider, now, the lack of water in the lives of the Generation Xers. A Rutgers University sociologist cites the fact that the United States has the lowest percentage among Western nations of children who grow up with both biological parents. “The United States has the weakest families in the Western world because we have the highest divorce rate and the highest rate of solo parenting,” says David Popenoe.’

Hãy xét, giờ đây, sự thiếu vắng nước trong đời sống của thế hệ X. Một nhà xã hội học của Đại học Rutgers dẫn ra thực tế rằng Hoa Kỳ có tỷ lệ thấp nhất trong các quốc gia phương Tây về số trẻ em lớn lên cùng cả cha lẫn mẹ ruột. “Hoa Kỳ có những gia đình yếu nhất trong thế giới phương Tây vì chúng ta có tỷ lệ ly hôn cao nhất và tỷ lệ nuôi con đơn thân cao nhất,” David Popenoe nói.’

Kurt Cobain, the grunge-rock icon who killed himself at age twenty-seven, grew up during a peak period for divorce. When he was eight, his parents divorced, an event from which he said he never recovered. After the breakup he was shuttled between relatives, at one point living under a bridge. He eventually dropped out of school and started experimenting with heroin and other drugs.

Kurt Cobain, biểu tượng grunge-rock đã tự sát ở tuổi hai mươi bảy, lớn lên trong một giai đoạn đỉnh điểm của ly hôn. Khi anh tám tuổi, cha mẹ anh ly hôn, một biến cố mà anh nói rằng mình không bao giờ hồi phục. Sau cuộc chia tay, anh bị chuyển qua lại giữa họ hàng, có lúc sống dưới một cây cầu. Cuối cùng anh bỏ học và bắt đầu thử heroin cùng các loại ma tuý khác.

At first glance you might be surprised to learn that his chart-like the human body-is 90 percent water: eight of out ten planets (nine, counting Chiron) are in water signs, including all five of the personal planets (chart 31). Hearing this, one would think that this

Thoạt nhìn, các bạn có thể ngạc nhiên khi biết rằng lá số của anh—giống như cơ thể con người—có 90 phần trăm là nước: tám trong mười hành tinh (chín, nếu tính Chiron) nằm trong các dấu hiệu hành thủy, bao gồm cả năm hành tinh cá nhân (lá số 31). Nghe vậy, người

tortured soul should have been awash in nurturing and emotion.

ta sẽ nghĩ rằng linh hồn đau khổ này hẳn phải ngập tràn sự nuôi dưỡng và cảm xúc.

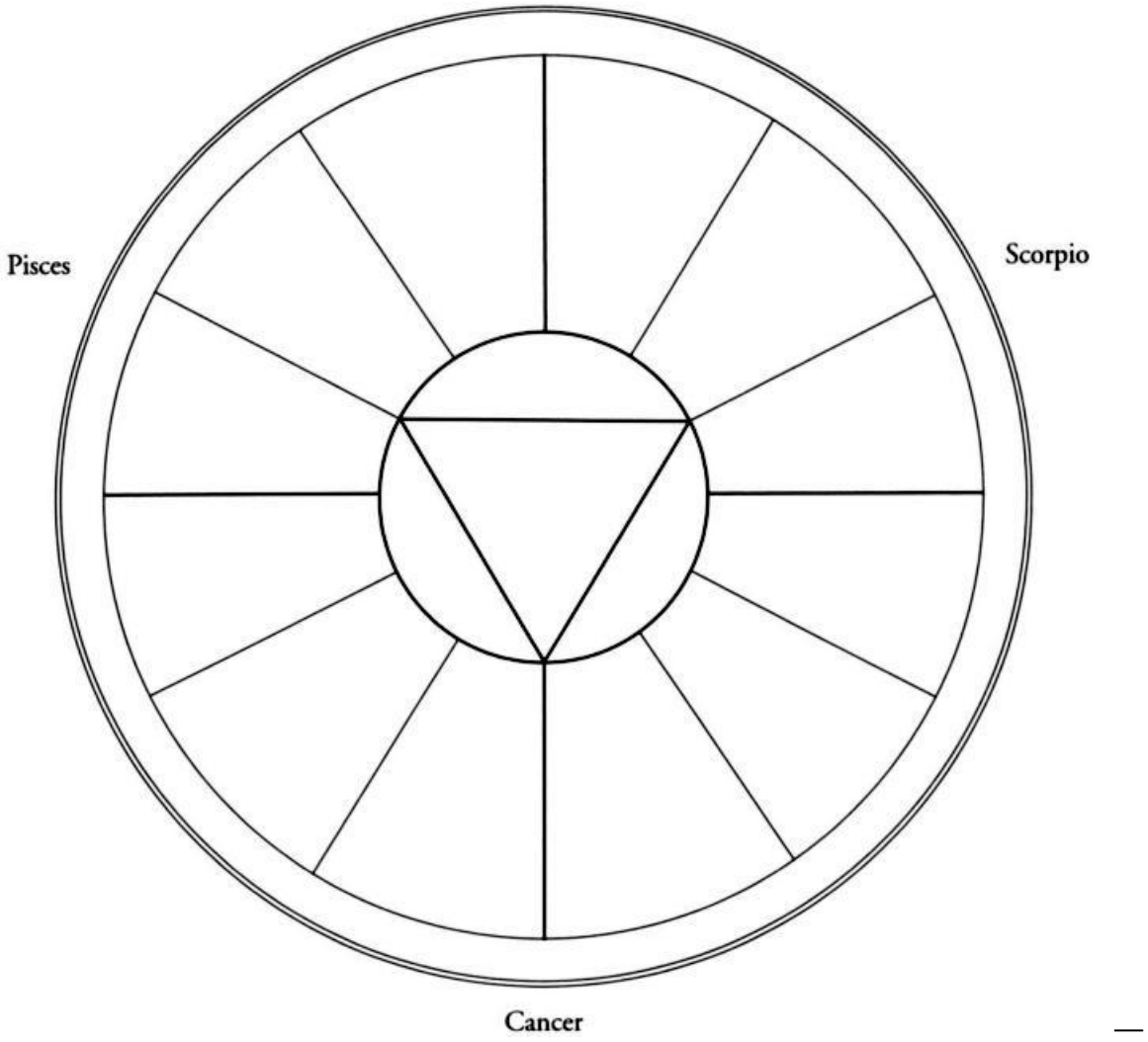


Chart 30: The Water Grand Trine

Lá số 30: Đại Tam Hợp Hành Thủy

He was awash in emotion, all right, but minus the nurturing. For right smack on his Ascendant sits a Uranus-Pluto conjunction-the face of the screeching, screaming grunge performer who mesmerized audiences. Opposing a stellium in Pisces, it is also the seat of much of the angst and upheaval in his chart.

Đúng là anh ngập tràn cảm xúc, nhưng lại thiếu sự nuôi dưỡng. Vì ngay trên dấu hiệu mọc của anh là một đồng vị Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương—gương mặt của người biểu diễn grunge gào thét, rít lên, đã thôi miên khán giả. Đối vị với một chùm sao ở Song Ngư, nó cũng là nơi đặt để phần lớn nỗi bất an và biến động trong lá số của anh.

And yet the essence of the chart-Sun, Venus, and Mercury in Pisces, Moon in Cancer-was empathy and sensitivity. "Those who knew the singer," according to a mainstream magazine, "say there was a real fragility buried beneath the noise of his music and his life."'

Và thế nhưng, cốt tuỷ của lá số—Mặt Trời, Sao Kim và Sao Thủy ở Song Ngư, Mặt Trăng ở Cự Giải—là sự đồng cảm và nhạy cảm. "Những người biết ca sĩ," theo một tạp chí đại chúng, "nói rằng có một sự mong manh thật sự bị chôn vùi bên dưới tiếng ồn của âm nhạc và cuộc đời anh."'

"Hmph," say astrologers. The fragility was not buried at all: it was there and bleeding for everyone to see. What most people-the non-astrologers, that is-saw was the raging Uranus-Pluto conjunction on the Ascendant.

"Hừm," các nhà chiêm tinh nói. Sự mong manh ấy chẳng hề bị chôn vùi: nó ở đó và rỉ máu cho mọi người thấy. Điều mà đa số người—tức những người không phải nhà chiêm tinh—thấy là đồng vị Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương cuồng nộ trên dấu hiệu mọc.

But that was just one aspect of Kurt Cobain. The main problem with this chart is that there is SO much water and so much empathy and compassion that Cobain had precious few defenses-against himself and Uranus-Pluto, against his parents, and against the exploitative media that dogged his every move.

Nhưng đó chỉ là một khía cạnh của Kurt Cobain. Vấn đề chính của lá số này là có QUÁ nhiều nước và quá nhiều sự đồng cảm cùng lòng trắc ẩn, đến mức Cobain hầu như không có phòng vệ—chống lại chính mình và Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương, chống lại cha mẹ mình, và chống lại truyền thông khai thác đã bám riết từng bước đi của anh.

Let's look more closely at the grand trine, and how it fed the vulnerability in his chart.

Hãy nhìn kỹ hơn đại tam hợp, và cách nó nuôi dưỡng tính dễ tổn thương trong lá số của anh.

The Grand Trine: Jupiter in Cancer, Neptune in Scorpio, Saturn, Venus, Chiron, and Mercury in Pisces

Đại tam hợp: Sao Mộc ở Cự Giải, sao Hải Vương ở Bọ Cạp, Sao Thổ, Sao Kim, Chiron và Sao Thủy ở Song Ngư

Before we begin, it's important to take note of the stage on which this grand trine was played out: the Sun is in Pisces and the Moon is in Cancer. Neither are involved in the grand trine, and yet both are in water signs. One of them, the Moon, is in its own sign and extremely potent. Mars in Scorpio, another water sign, is in an exact trine to the Sun. Thus, before we get to the grand trine, we already know that there is too much water and too much easy trine energy for this person's good. What we have, in short, is a

Trước khi bắt đầu, điều quan trọng là lưu ý sân khấu nơi đại tam hợp này được diễn ra: Mặt Trời ở Song Ngư và Mặt Trăng ở Cự Giải. Cả hai đều không tham gia vào đại tam hợp, nhưng cả hai đều ở các dấu hiệu hành thủy. Một trong hai, Mặt Trăng, ở chính dấu hiệu của nó và cực kỳ mạnh. Sao Hỏa ở Bọ Cạp, một dấu hiệu hành thủy khác, tam hợp chính xác với Mặt Trời. Do đó, trước khi đến đại tam hợp, chúng ta đã biết rằng có quá nhiều nước và quá nhiều năng lượng tam hợp dễ dãi đối với lợi ích của người này. Tóm lại, đây là một công thức cho sự

recipe for inflation. The grand trine added to an already emotionally indulgent picture.

Jupiter is exalted in Cancer. Jupiter is the largest planet in our solar system. It's the planet of grace, energy, and optimism. In charts of great tension, we turn to Jupiter for a ray of hope. However, here it worked to Cobain's detriment. Because it is exalted, it inflated the already grandiose emotional Cancerian energy and aggravated the other legs of the grand trine. One of those legs, Venus in Pisces, is another exalted planet. Compassionate and idealistic, Venus reinforces Cobain's watery Sun and Moon.

phồng nở. Đại tam hợp đã thêm vào một bức tranh vốn đã dễ nuông chiều cảm xúc.

Sao Mộc "vượng" trong Cự Giải. Sao Mộc là hành tinh lớn nhất trong hệ mặt trời của chúng ta. Đó là hành tinh của ân sủng, năng lượng và lạc quan. Trong các lá số có căng thẳng lớn, chúng ta tìm đến Sao Mộc như một tia hy vọng. Tuy nhiên, ở đây nó lại gây bất lợi cho Cobain. Vì nó "vượng", nó làm phồng nở năng lượng Cự Giải vốn đã khoa trương về mặt cảm xúc và làm trầm trọng thêm các chân còn lại của đại tam hợp. Một trong những chân ấy, Sao Kim ở Song Ngư, là một hành tinh "vượng" khác. Đầy trắc ẩn và lý tưởng, Sao Kim củng cố Mặt Trời và Mặt Trăng hành thủy của Cobain.

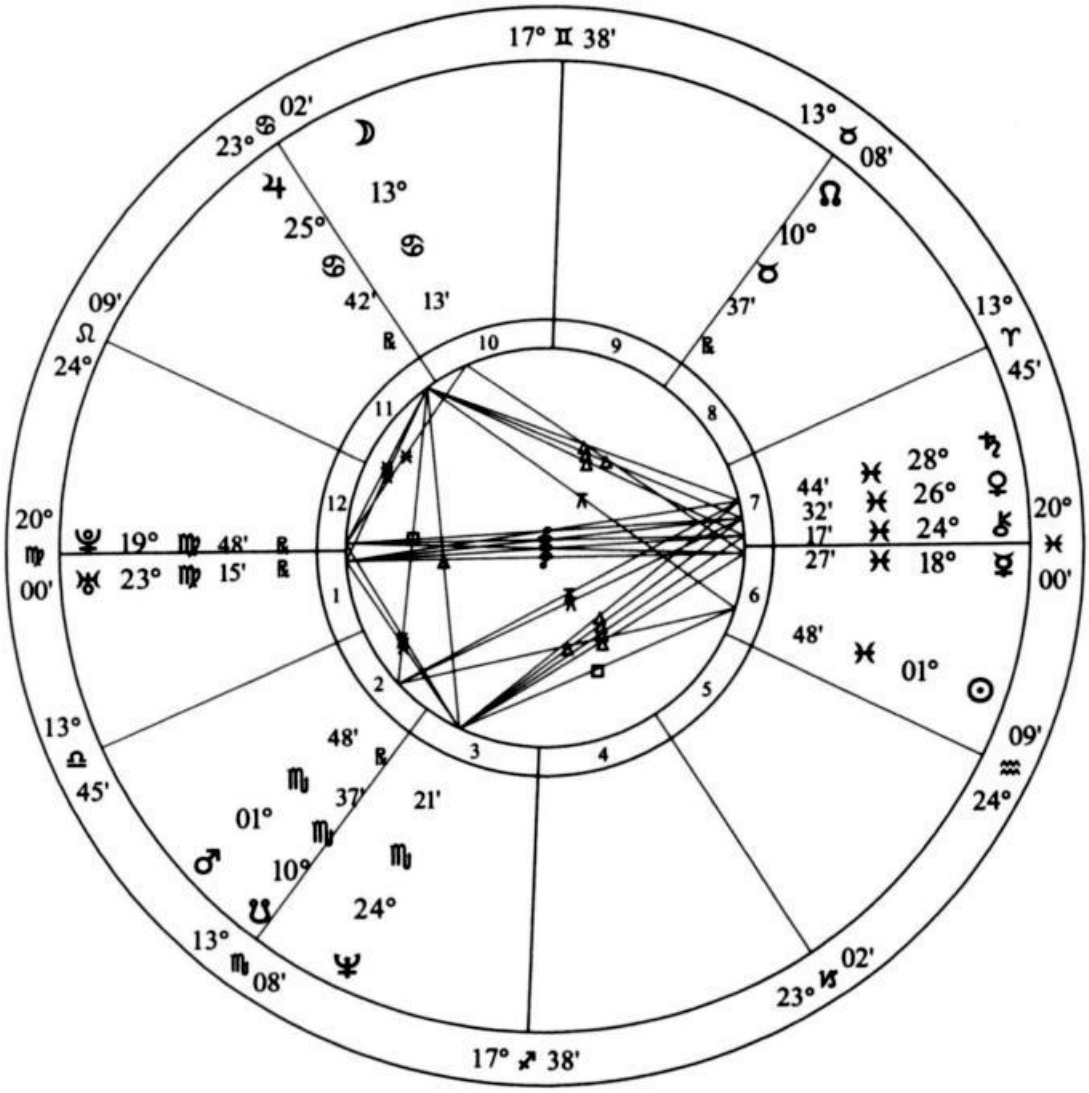


Chart 31: Kurt Cobain February 20, 1967 / 7:20 p.m. PST Aberdeen, Washington / Placidus houses

Lá số 31: Kurt Cobain 20 tháng 2, 1967 / 7:20 tối PST Aberdeen, Washington / nhà Placidus

But beware: when Venus in Pisces' need for nurturing is not met, when the deep empathy and idealism of this placement are not echoed in the other, there can be resentment and self-pity. This planetary picture is immensely complicated by the fact that Venus is conjunct both Saturn and Chiron, two of the most painful places in a horoscope.

Nhưng hãy coi chừng: khi nhu cầu được nuôi dưỡng của Sao Kim ở Song Ngư không được đáp ứng, khi sự đồng cảm sâu sắc và tính lý tưởng của vị trí này không được phản chiếu nơi người kia, có thể nảy sinh oán giận và tự thương hại. Bức tranh hành tinh này trở nên vô cùng phức tạp bởi thực tế rằng Sao Kim đồng vị với cả Sao Thổ và Chiron, hai trong những vị trí đau đớn nhất trong một lá số chiêm tinh.

To understand the implications this had for Cobain's life, let's take a moment to consider solar arcs and their significance for Cobain's life.

Để hiểu những hệ quả mà điều này mang lại cho đời Cobain, hãy dành một chút thời gian để xét nhật cung tiến trình và ý nghĩa của chúng đối với đời anh.

Solar Arcs and Psychic Unfoldment

Nhật cung tiến trình và sự khai triển tâm linh

Solar arcs are a method of prediction whose power is predicated on the correspondence between the 360° of the zodiac and the 365 days of the year. Because one degree roughly equals one year, predictions can be made based on when planets and angles hit significant places in the natal chart. For example, Mars at 2° Virgo in the twelfth house will reach the Ascendant, at 20° Virgo, at age eighteen. At that time the astrologer may make predictions about Mars-related energies and activities. If there are corroborating transits or progressions in other areas of the chart, the likelihood of that energy being expressed will be even greater.

Nhật cung tiến trình là một phương pháp dự đoán mà sức mạnh của nó dựa trên sự tương ứng giữa 360° của Hoàng đạo và 365 ngày của một năm. Vì một độ xấp xỉ bằng một năm, có thể đưa ra dự đoán dựa trên thời điểm các hành tinh và các góc chạm vào những vị trí quan trọng trong lá số sinh. Ví dụ, Sao Hỏa ở 2° Xử Nữ trong nhà mười hai sẽ chạm dấu hiệu mọc, ở 20° Xử Nữ, vào năm mười tám tuổi. Khi đó, nhà chiêm tinh có thể đưa ra dự đoán về các năng lượng và hoạt động liên quan đến Sao Hỏa. Nếu có các quá cảnh hoặc tiến trình thứ cấp xác nhận ở những khu vực khác của lá số, khả năng năng lượng ấy được biểu lộ sẽ còn lớn hơn nữa.

Solar arcs symbolize a maturation of planetary energies. In this case, solar arc Mars hitting the Ascendant will signal an awakening of aggressiveness and self-assertion within the native. Solar arcs are a kind of initiation, a coming of age of a particular planetary archetype. If the individual has split off or sidelined that energy from consciousness, the effect will be even more dramatic.

Nhật cung tiến trình tượng trưng cho sự trưởng thành của các năng lượng hành tinh. Trong trường hợp này, nhật cung tiến trình Sao Hỏa chạm dấu hiệu mọc sẽ báo hiệu sự thức tỉnh của tính hiếu chiến và tự khẳng định bên trong đương số. Nhật cung tiến trình là một dạng điểm đạo, một sự trưởng thành của một nguyên mẫu hành tinh cụ thể. Nếu cá nhân đã tách rời hoặc gạt năng lượng ấy sang bên lề khỏi tâm thức, tác động sẽ còn kịch tính hơn.

Looking at Cobain's chart, we see the Sun in the sixth house, 19° from the Descendant. It's no mistake that it was at age nineteen that Nirvana, the band that transformed both rock music and Kurt Cobain, was formed. Solar arc Mars hit the IC/MC axis that same year. The effect of both arcs was that the solar energy came bursting across the threshold of

Nhìn vào lá số của Cobain, chúng ta thấy Mặt Trời ở nhà sáu, cách điểm lặn 19°. Không phải ngẫu nhiên mà ở tuổi mười chín, Nirvana—ban nhạc đã chuyển hoá cả nhạc rock lẫn Kurt Cobain—được thành lập. Nhật cung tiến trình Sao Hỏa chạm trục IC/MC cũng trong năm đó. Tác động của cả hai nhật cung tiến trình là năng lượng Mặt Trời bùng nổ vượt qua ngưỡng

consciousness when Cobain turned nineteen. For the singer, it was a dramatic coming of age.

cửa tâm thức khi Cobain tròn mười chín. Đối với ca sĩ, đó là một sự trưởng thành đầy kịch tính.

Let's now examine the Pisces planets and what happened when they were activated by solar arc.

Giờ đây, hãy xét các hành tinh Song Ngư và điều đã xảy ra khi chúng được kích hoạt bởi nhật cung tiến trình.

Between the ages of seven and nine, solar arc Descendant hit the Venus-Saturn conjunction-first striking Venus, then the Venus/Saturn midpoint, and finally Saturn. As we know, Cobain's parent's divorced when he was eight, an event that scarred him for life.

Trong khoảng từ bảy đến chín tuổi, nhật cung tiến trình điểm lặn chạm đồng vị Sao Kim–Sao Thổ—trước hết chạm Sao Kim, rồi đến trung điểm Sao Kim/Sao Thổ, và cuối cùng chạm Sao Thổ. Như chúng ta biết, cha mẹ Cobain ly hôn khi anh tám tuổi, một biến cố đã để lại sẹo suốt đời.

Tragically, it was this sane place-the Venus/Saturn midpoint-that was activated when Cobain committed suicide at age twenty-seven. That year, solar arc Sun hit Venus/Saturn, reigniting the searing pain from his childhood.

Bi thảm thay, chính vị trí lành mạnh ấy—trung điểm Sao Kim/Sao Thổ—lại được kích hoạt khi Cobain tự sát ở tuổi hai mươi bảy. Năm đó, nhật cung tiến trình Mặt Trời chạm Sao Kim/Sao Thổ, khơi lại nỗi đau rát bỏng từ thời thơ ấu.

In essence, two aspects of Cobain's psyche were "meeting" for the first time: the Sun-Mars trine (the same trine that midwifed the birth of Nirvana) and the painful Venus/Saturn midpoint-doubly charged by its connection to the grand trine and its opposition to the Uranus-Pluto conjunction.

Về bản chất, hai khía cạnh trong tâm lý Cobain đã "gặp" nhau lần đầu: tam hợp Mặt Trời–Sao Hỏa (chính tam hợp đã đỡ đẻ cho sự ra đời của Nirvana) và trung điểm Sao Kim/Sao Thổ đau đớn—bị nạp điện gấp đôi bởi mối liên hệ của nó với đại tam hợp và bởi đối vị của nó với đồng vị Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương.

We could take this analysis one step further and view this chart as two grand trines (Jupiter, Neptune, Venus-Saturn and Sun, Moon, and Mars). When solar arc Sun hit Cobain's Venus-Saturn conjunction, these two grand trines met for the first time. It was like two tidal waves crashing together. Given the pain of the Venus-Saturn-Chiron cluster, it proved too much for him.

Chúng ta có thể đi xa hơn một bước trong phân tích này và xem lá số như hai đại tam hợp (Sao Mộc, sao Hải Vương, Sao Kim–Sao Thổ và Mặt Trời, Mặt Trăng, Sao Hỏa). Khi nhật cung tiến trình Mặt Trời chạm đồng vị Sao Kim–Sao Thổ của Cobain, hai đại tam hợp này đã gặp nhau lần đầu. Nó giống như hai đợt sóng triều đập vào nhau. Với nỗi đau của cụm Sao Kim–Sao Thổ–Chiron, điều đó đã quá sức đối với anh.

The Astrology of Transformation

Chiêm tinh học của sự chuyển hoá

On one level, Kurt Cobain's life was too short for deep and far-reaching transformation to

Ở một cấp độ, đời Kurt Cobain quá ngắn để một sự chuyển hoá sâu sắc và rộng lớn có thể diễn

take place. On another, transformation absolutely occurred: the life that might have started and ended with heroin addiction became an incredible odyssey into the world of rock and roll.

ra. Ở một cấp độ khác, sự chuyển hoá chắc chắn đã xảy ra: một đời sống có thể đã bắt đầu và kết thúc trong nghiện heroin đã trở thành một cuộc trường chinh phi thường vào thế giới rock and roll.

Is there a way this chart might have worked on a longer-range basis? How could Cobain have mastered the energy of his grand trines?

Liệu có cách nào để lá số này có thể vận hành trên một nền tảng dài hạn hơn không? Cobain đã có thể làm chủ năng lượng của các đại tam hợp của mình như thế nào?

We'll never know. One thing is clear: at this point in human evolution, we're better at working with hard aspects than with soft ones. We're better at rising to the challenge of hard aspects than bucking the complacency of soft aspects and exalted planets.

Chúng ta sẽ không bao giờ biết. Có một điều rõ ràng: ở giai đoạn này của tiến hoá nhân loại, chúng ta giỏi làm việc với các góc hợp cứng hơn là các góc hợp mềm. Chúng ta giỏi vươn lên trước thách thức của các góc hợp cứng hơn là chống lại sự tự mãn của các góc hợp mềm và các hành tinh "vượng".

Water is all well and good. Exalted and dignified planets are wonderful. Trines are lovely and flowing. And yet all these lovely things combined can produce indulgence and vulnerability that are not easily counterweighted.

Nước thì tốt thôi. Các hành tinh "vượng" và ở vị trí "vượng" thì tuyệt vời. Các tam hợp thì đáng yêu và trôi chảy. Và thế nhưng, tất cả những điều đáng yêu ấy cộng lại có thể tạo ra sự nuông chiều và tính dễ tổn thương mà không dễ gì được đối trọng.

---

1. Sharon Jayson, "Divorce Declining, but So Is Marriage," USAIODAYCOOJ, July 18, 2005, http://www•. usatoday.com/news/nation/2005-07-18-cohabit-divorce_x. htm.

1. Sharon Jayson, "Divorce Declining, but So Is Marriage," USAIODAYCOOJ, July 18, 2005, http://www•. usatoday.com/news/nation/2005-07-18-cohabit-divorce_x. htm.

2. J. Giles, "The Poet of Alienation," Newsweek, April 18, 1994, pp. 33-38.

2. J. Giles, "The Poet of Alienation," Newsweek, April 18, 1994, pp. 33-38.

PART THREE

Part Three

Other Aspects

CHAPTER TEN

10. The Inconjunct and the Yod

The Inconjunct—Góc 150°

The inconjunct is a 150° aspect that produces vague and yet deep feelings of tension and discontent. The vagueness is the main challenge. Unlike a square or an opposition, where the energies are clearly defined, the planets in an inconjunct manifest in a more subterranean way.

Góc 150° là một góc hợp 150° tạo ra những cảm giác căng thẳng và bất mãn mơ hồ nhưng sâu sắc. Tính mơ hồ là thách thức chính. Không giống như một góc vuông hay một đối vị, nơi các năng lượng được xác định rõ ràng, các hành tinh trong một góc 150° biểu lộ theo một cách ngầm hơn.

Let's consider a couple of examples. What connection does the earthy fixity of Taurus have with the fiery mutability of Sagittarius? One is sensual, the other experimental and exploratory. Or compare the quicksilver, cerebral quality of Gemini with the depth and compulsion of Scorpio. Again, no relation. Conversely, consider Gemini and Sagittariusopposing energies-and we see two mutable signs in compatible elements. Or Gemini and Virgo (a square): incompatible elements but two mutable signs.

Hãy xét một vài ví dụ. Tính cố định mang màu đất của Kim Ngưu có liên hệ gì với tính biến đổi mang màu lửa của Nhân Mã? Một bên là cảm quan, bên kia là thử nghiệm và thăm dò. Hoặc so sánh phẩm chất nhanh như thuỷ ngân, thiên về trí não của Song Tử với chiều sâu và sự cưỡng bách của Bọ Cạp. Lại nữa, chẳng liên quan. Ngược lại, hãy xét Song Tử và Nhân Mã—những năng lượng đối vị—và chúng ta thấy hai dấu hiệu biến đổi trong các hành tương hợp. Hoặc Song Tử và Xử Nữ (một góc vuông): các hành không tương hợp nhưng là hai dấu hiệu biến đổi.

The inconjunct is like putting a Russian cossack into the same room with a New York socialite. What in the world will they talk about? How will they connect?

Góc 150° giống như việc đặt một kỵ binh Cossack Nga vào cùng một căn phòng với một quý bà thượng lưu New York. Rốt cuộc họ sẽ nói chuyện gì? Họ sẽ kết nối với nhau bằng cách nào?

With the inconjunct, the native must find if not a connection then at least a workability between these alien energies.

Với góc 150°, đương số phải tìm ra—nếu không phải là một sự kết nối—thì ít nhất cũng là một khả năng vận hành được giữa những năng lượng xa lạ này.

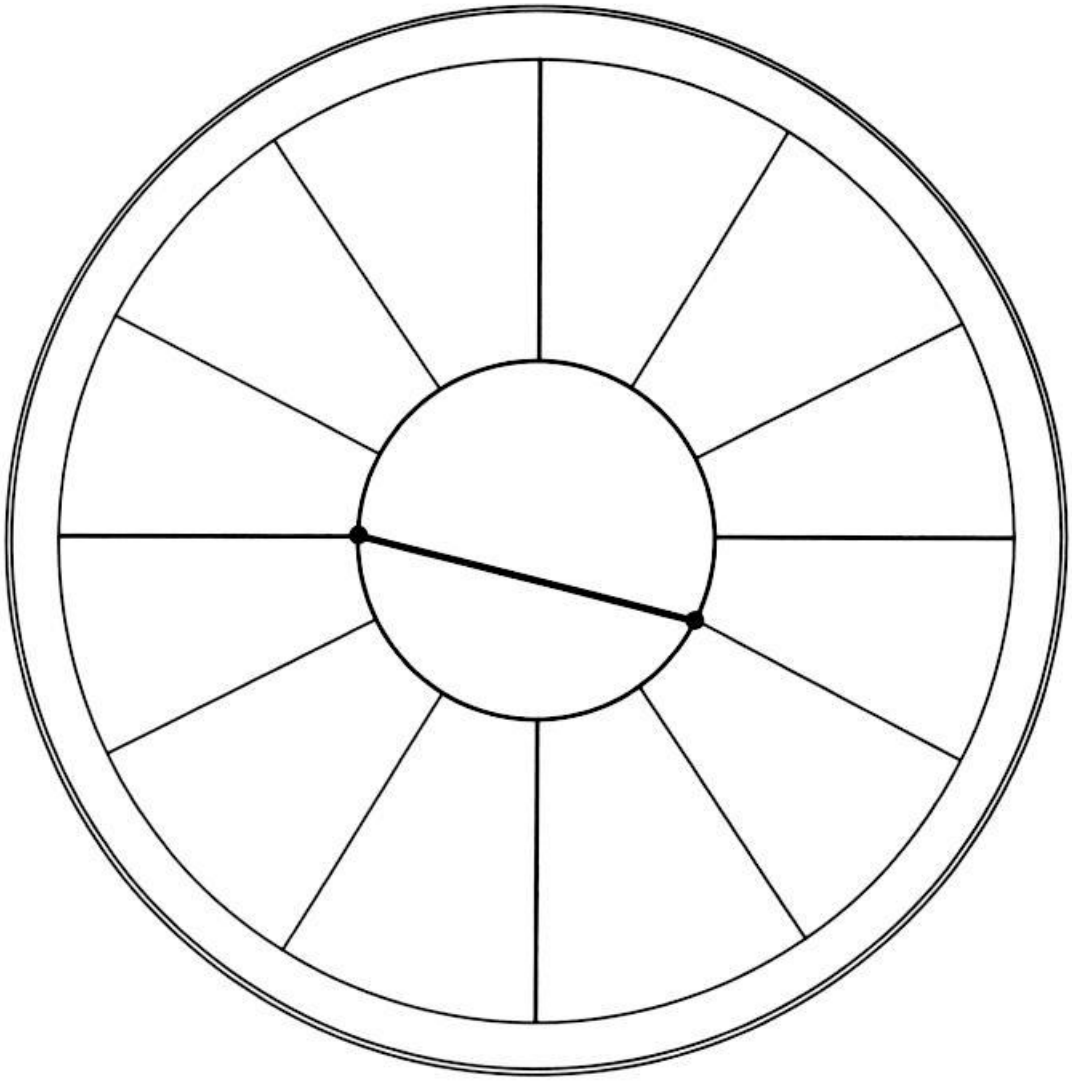


Chart 32: The Inconjunct-150° **Lá số 32: Góc 150°**

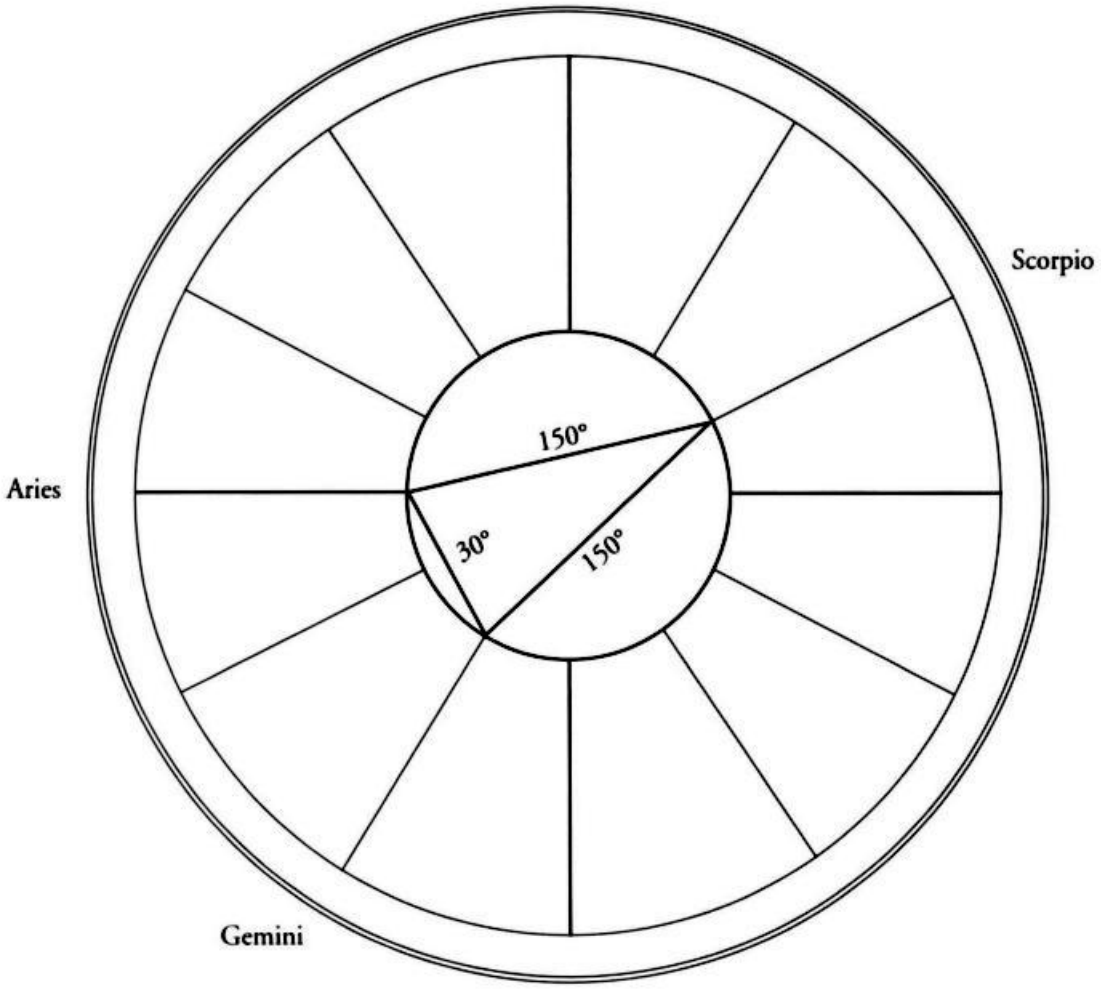


Chart 33: The Yod **Lá số 33: Yod**

The Yod—Yod

The yod is a curious and mysterious configuration. Also called the "finger of God," it involves two 150° inconjuncts and a linking sextile at the base. Astrologers disagree as to the ultimate significance of the yod. Unlike other configurations that manifest in dynamic and identifiable ways, the yod is more insidious. While a square can take the form of outer battles and an opposition in contradictory impulses, the yod manifests as inchoate feelings of disease. The native feels pulled in opposing directions, but rarely in ways she can articulate, at least not in the

Yod là một cấu hình vừa kỳ lạ vừa bí ẩn. Còn được gọi là "ngón tay của Thượng Đế", nó bao gồm hai góc 150° và một góc lục hợp liên kết ở đáy. Các nhà chiêm tinh bất đồng về ý nghĩa tối hậu của yod. Không giống những cấu hình khác vốn biểu hiện theo những cách năng động và dễ nhận diện, yod tinh vi và ngấm ngầm hơn. Trong khi một góc vuông có thể mang hình thức các cuộc chiến bên ngoài và một góc đối vị là những xung lực mâu thuẫn, yod biểu hiện như những cảm giác bệnh tật mơ hồ, chưa thành hình. Đương số cảm thấy bị kéo theo các hướng đối nghịch, nhưng hiếm

beginning. It can take years to become conscious of the workings of a yod, and longer to gain some control over these energies. In readings, clients will readily identify with descriptions of squares, oppositions, and conjunctions. They will identify much less with descriptions of yods, and this is particularly true for younger clients-the awareness is simply not there yet.

khi theo những cách mà cô ấy có thể diễn đạt—ít nhất là lúc ban đầu. Có thể mất nhiều năm mới ý thức được sự vận hành của một yod, và còn lâu hơn nữa để giành được một mức độ kiểm soát nào đó đối với các năng lượng này. Trong các buổi luận giải, thân chủ sẽ dễ dàng đồng cảm với mô tả về góc vuông, góc đối vị và góc đồng vị. Họ sẽ ít đồng cảm hơn nhiều với mô tả về yod, và điều này đặc biệt đúng với thân chủ trẻ tuổi—đơn giản là sự nhận biết vẫn chưa có.

To get a sense of where the yod is trying to go, look to the apex planet: it speaks of the native's destiny or raison d'etre. Depending on other factors, the apex planet is the most conscious and easily identifiable energy in a yod.

Để cảm nhận yod đang cố đi về đâu, hãy nhìn hành tinh đỉnh: nó nói về định mệnh hay lý do tồn tại của đương số. Tùy theo các yếu tố khác, hành tinh đỉnh là năng lượng có ý thức nhất và dễ nhận diện nhất trong một yod.

Henry Miller—Henry Miller

Henry Miller, one of the most convention-shattering writers of the twentieth century, has pronounced Scorpionic energies in his chart. This will come as no surprise to anyone who knows of Miller's legendary place in the American literary pantheon. His writing was ribald and inflammatory. No holds were barred when it came to writing about sex, which is about what you'd expect from someone with a Moon-Mars-Uranus conjunction in Scorpio in the seventh house. Miller's books were banned in America until the Supreme Court declared the sale of his first novel, Tropic of Cancer, constitutionally protected.

Henry Miller, một trong những nhà văn phá vỡ quy ước mạnh mẽ nhất của thế kỷ hai mươi, có các năng lượng Bọ Cạp nổi bật trong lá số của ông. Điều này sẽ không gây ngạc nhiên cho bất kỳ ai biết đến vị thế huyền thoại của Miller trong điện thờ văn chương Mỹ. Văn của ông tục tĩu và khiêu khích. Khi viết về tình dục, ông không hề kiêng dè—đúng như điều bạn sẽ mong đợi ở một người có góc đồng vị Mặt Trăng–Sao Hỏa–Sao Thiên Vương trong Bọ Cạp ở nhà bảy. Sách của Miller bị cấm ở Mỹ cho đến khi Tối Cao Pháp Viện tuyên bố việc bán tiểu thuyết đầu tay của ông, Tropic of Cancer, được Hiến pháp bảo hộ.

Henry Miller was born with Sun in Capricorn to a working-class German immigrant family in Brooklyn, New York. The dueling protagonists (Capricorn versus Uranus) that powered Millers' psyche took on shadow manifestations in the first half of his life: Capricorn in the form of derisive criticism and condemnation from his mother, and Uranus in chaotic disruptions and scattershot

Henry Miller sinh ra với Mặt Trời ở Ma Kết trong một gia đình nhập cư Đức thuộc tầng lớp lao động tại Brooklyn, New York. Hai nhân vật chính đối đầu (Ma Kết đối chọi Sao Thiên Vương) vốn vận hành tâm lý Miller đã mang những biểu hiện bóng tối trong nửa đầu đời ông: Ma Kết dưới dạng những lời phê phán chế nhạo và sự lên án từ mẹ ông, còn Sao Thiên Vương dưới dạng những gián đoạn hỗn loạn

rebellions against authority figures. It would take Miller many years to alchemize these two energies and funnel them into his art. We'll see how the yod created a bridge from the unconscious to the conscious and, in so doing, transformed Miller's destructive impulses into raw materials for his writing.'

và các cuộc nổi loạn tản mạn chống lại những người có thẩm quyền. Miller phải mất nhiều năm để luyện kim hai năng lượng này và dẫn chúng vào nghệ thuật của mình. Chúng ta sẽ thấy yod đã tạo ra một cây cầu từ vô thức sang hữu thức và, khi làm như vậy, đã biến các xung lực hủy hoại của Miller thành nguyên liệu thô cho văn chương của ông.'

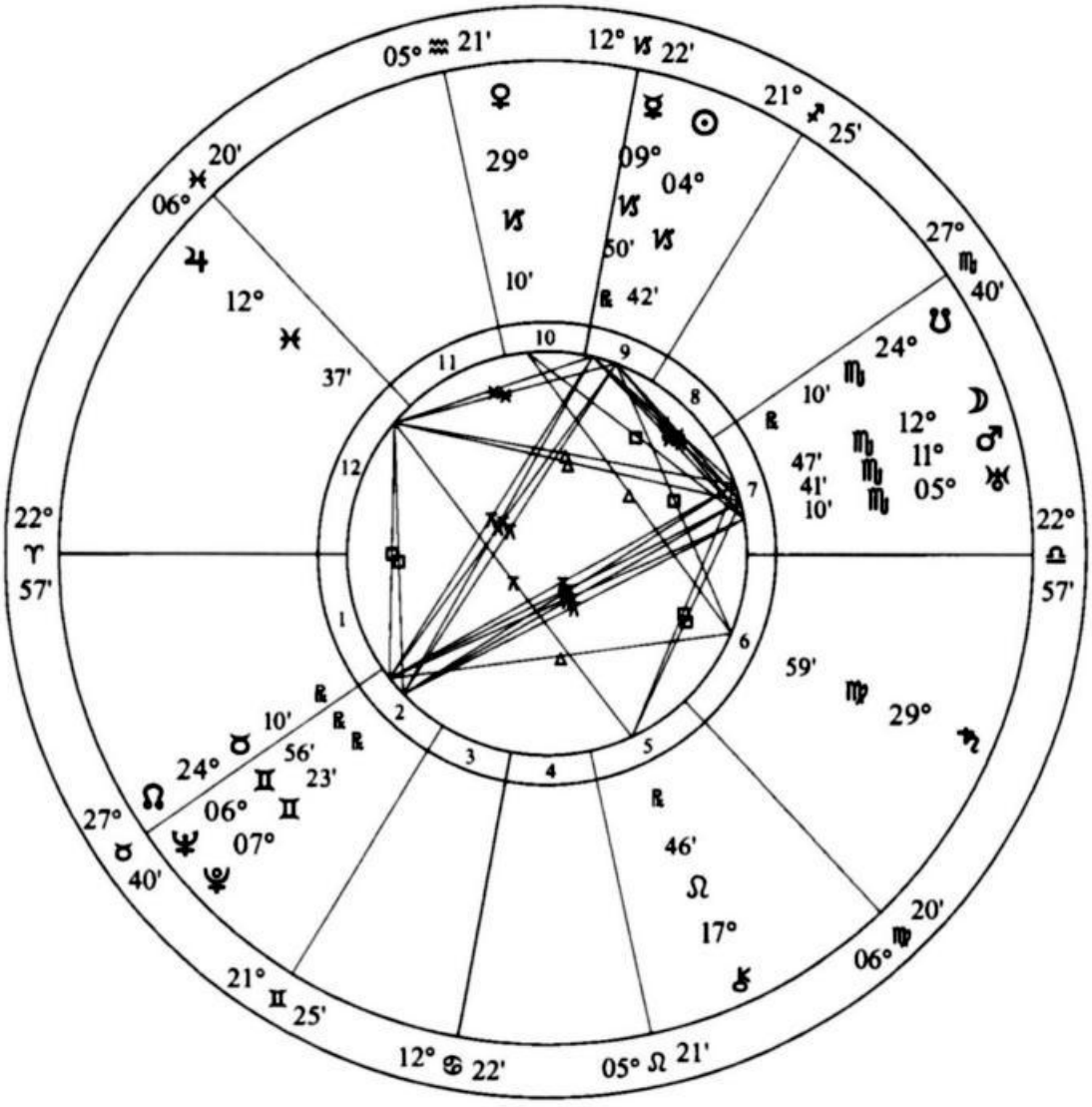


Chart 34: Henry Miller December 26, 1891 / 12:30 p.m. EST Manhattan, New York / Placidus houses

Lá số 34: Henry Miller 26 tháng 12, 1891 / 12:30 p.m. EST Manhattan, New York / nhà Placidus

The Yod.: Neptune-Pluto in Gemini (Apex), Sun in Capricorn, Uranus in Scorpio

Yod.: Sao Hải Vương–Sao Diêm Vương ở Song Tử (Đỉnh), Mặt Trời ở Ma Kết, Sao Thiên Vương ở Bọ Cạp

Sun in Capricorn Sextile Uranus in Scorpio

Mặt Trời ở Ma Kết Lục hợp Sao Thiên Vương ở Bọ Cạp

In this sextile we'll see how two very different drives-Capricornian order and Uranian chaos-manifested in Miller's life. We can see the ancestral origins of the split between Capricorn-Saturn and Uranus in Miller's family. Although both his parents emigrated from Germany, his father's side were the wild ones: a ragtag collection of Bavarian ship captains, riverboat pilots, and earth wanderers. His mother's family came from Bremen: refined and status-conscious. Henry's mother was convinced she had married beneath her station. She classed Henry in the same category as the raffish relatives from her husband's family. This "Teutonic frigidity" would haunt Miller throughout his life, finding echoes in relationships with critical, condemning women.2

Trong góc lục hợp này, chúng ta sẽ thấy hai động lực rất khác nhau—trật tự kiểu Ma Kết và hỗn loạn kiểu Sao Thiên Vương—đã biểu hiện trong đời Miller như thế nào. Ta có thể thấy nguồn gốc tổ tiên của sự phân đôi giữa Ma Kết–Sao Thổ và Sao Thiên Vương trong gia đình Miller. Mặc dù cả cha lẫn mẹ ông đều di cư từ Đức, phía gia đình cha ông mới là những người hoang dã: một nhóm tạp nham gồm các thuyền trưởng vùng Bavaria, các tay lái tàu sông, và những kẻ lang bạt trên mặt đất. Gia đình mẹ ông đến từ Bremen: tinh tế và coi trọng địa vị. Mẹ Henry tin chắc bà đã lấy chồng dưới tầm của mình. Bà xếp Henry vào cùng một loại với những họ hàng lêu lổng từ phía gia đình chồng. Sự "lạnh lùng kiểu Teuton" này sẽ ám Miller suốt đời, vang vọng trong các mối quan hệ với những phụ nữ hay chỉ trích và lên án.2

Henry oscillated between the extremes of Saturnian order and Uranian chaos. In childhood he played the Capricornian good boy that his mother wanted-a bright student who wrote short stories in his free time. Although he showed promise, there was no higher expectation for him than to succeed his father in the family tailoring business.

Henry dao động giữa hai cực: trật tự kiểu Sao Thổ và hỗn loạn kiểu Sao Thiên Vương. Thời thơ ấu, ông đóng vai cậu bé ngoan kiểu Ma Kết mà mẹ ông muốn—một học sinh sáng dạ, rảnh thì viết truyện ngắn. Mặc dù ông cho thấy nhiều hứa hẹn, người ta cũng không kỳ vọng gì cao hơn ở ông ngoài việc nối nghiệp cha trong nghề may của gia đình.

The strongly Uranian/Scorpionic strain in his character chafed at this. He'd work a month or two balancing the books and then take off on a weeks-long blitz of the dance halls and whorehouses of lower Manhattan. Throughout his childhood and early adulthood, Henry was a terror for any authority figure who crossed his path. This

Mạch Sao Thiên Vương/Bọ Cạp rất mạnh trong tính cách ông thì khó chịu với điều đó. Ông sẽ làm một hai tháng cân sổ sách rồi biến mất trong một cuộc "đột kích" kéo dài nhiều tuần vào các vũ trường và nhà thổ ở khu Manhattan hạ. Suốt thời thơ ấu và đầu tuổi trưởng thành, Henry là nỗi kinh hoàng đối với bất kỳ nhân vật có thẩm quyền nào chạm mặt ông. Sự nổi

rebelliousness was Uranus talking: the part of his psyche that refused to conform to anyone else's rules.

loạn này là tiếng nói của Sao Thiên Vương: phần tâm lý ông từ chối tuân theo luật lệ của bất kỳ ai khác.

As we've seen, when one planetary archetype is strong, it manifests not only as inner compulsions but in the form of apparently unrelated forces from without. Such was the case with Henry and June Mansfield, Miller's wife, love, muse, and tormentor. She was the person who most dramatically enacted the Scorpionic energies in Henry's yod.

Như chúng ta đã thấy, khi một nguyên mẫu hành tinh mạnh, nó không chỉ biểu hiện như những cưỡng bách bên trong mà còn dưới dạng những lực lượng bề ngoài tưởng như không liên quan. Trường hợp của Henry và June Mansfield, vợ ông, tình yêu, nàng thơ và kẻ hành hạ ông, cũng như vậy. Bà là người đã diễn lại các năng lượng Bọ Cạp trong yod của Henry một cách kịch tính nhất.

June Mansfield: The Wild Side of Miller's Yod—June Mansfield: Mặt Hoang Dã của Yod của Miller

Henry and June first met in the summer of 1923 at a Manhattan dance hall where June worked as a taxi dancer. Henry was thirty-three and writing only sporadically. Of all the complex forces encapsulated in Miller's seventh-house conjunction, the lightning-rod energies of Uranus were the ones most immediately apparent in this mesmerizing woman. June sidled up to him and asked if he wanted to dance. She had a "drugged, sleepy, dreamy animal aura about her," with a touch of the gypsy.3

Henry và June gặp nhau lần đầu vào mùa hè năm 1923 tại một vũ trường Manhattan nơi June làm vũ nữ "taxi". Henry lúc đó ba mươi ba tuổi và chỉ viết lác đác. Trong tất cả những lực phức tạp được gói trong góc đồng vị ở nhà bảy của Miller, các năng lượng như cột thu lôi của Sao Thiên Vương là thứ lộ rõ nhất ngay lập tức nơi người phụ nữ mê hoặc này. June lướt lại gần và hỏi ông có muốn nhảy không. Bà có một "hào quang thú vật như bị gây mê, lờ đờ, mơ màng," phảng phất chất du mục.3

Henry was spellbound from the start. It was only a matter of weeks before he left his wife and daughter and was squandering his money on this otherworldly creature.

Henry bị mê hoặc ngay từ đầu. Chỉ vài tuần sau, ông bỏ vợ và con gái, rồi phung phí tiền bạc cho sinh vật như đến từ thế giới khác này.

We can see the Scorpionic energies of Miller's seventh-house conjunction in his probing dissection of June. He grilled her relentlessly about every dark corner of her life. The only problem with these sessions is that, more often than not, June's stories turned out to be untrue: fictions constructed for Henry's amusement and obfuscation. In the end, he never knew whether June was lying or telling the truth, no matter how earnest her

Ta có thể thấy các năng lượng Bọ Cạp của góc đồng vị nhà bảy của Miller trong cách ông mổ xẻ June đầy dò xét. Ông tra hỏi bà không ngừng về mọi góc tối trong đời bà. Vấn đề duy nhất của những buổi "thẩm vấn" này là, thường xuyên hơn không, các câu chuyện của June hóa ra không đúng: những hư cấu được dựng lên để mua vui cho Henry và để đánh lạc hướng. Cuối cùng, ông không bao giờ biết June đang nói dối hay nói thật, bất kể những lời

declarations. He ultimately came to doubt not only her reality but his own.

khẳng định của bà có chân thành đến đâu. Rốt cuộc, ông bắt đầu nghi ngờ không chỉ thực tại của bà mà cả thực tại của chính mình.

It was as if Henry had been sucked into a vortex. But what was really happening? In meeting June, Henry had entered into a confrontation with the splintered, fragmented personality he had become. It was a personality born not only of the deep split between his Saturn-ruled Sun and the Scorpio-Uranus conjunctions but of the contradictions within the Scorpio configuration. In stunning synchronicity, June Mansfield mirrored back to Henry these inner conflicts.

Như thể Henry đã bị hút vào một xoáy lốc. Nhưng điều gì thực sự đang xảy ra? Khi gặp June, Henry đã bước vào một cuộc đối đầu với tính cách bị nứt vỡ, phân mảnh mà ông đã trở thành. Đó là một tính cách sinh ra không chỉ từ sự chia cắt sâu sắc giữa Mặt Trời do Sao Thổ cai quản và các góc đồng vị Bọ Cạp–Sao Thiên Vương, mà còn từ những mâu thuẫn bên trong chính cấu hình Bọ Cạp. Trong một sự đồng bộ đáng kinh ngạc, June Mansfield phản chiếu lại cho Henry những xung đột nội tâm này.

The challenge for Henry was not only to find a balance between Capricorn and Uranus but to incorporate both into his art. The most important challenge for him was to become aware of the shadow sides of both energies, something that took place through the mediating function of the yod, and particularly through the focalizing energies of Neptune.

Thách thức của Henry không chỉ là tìm thế cân bằng giữa Ma Kết và Sao Thiên Vương mà còn là đưa cả hai vào nghệ thuật của mình. Thách thức quan trọng nhất đối với ông là trở nên ý thức về các mặt bóng tối của cả hai năng lượng—một điều diễn ra thông qua chức năng trung gian của yod, và đặc biệt qua các năng lượng hội tụ của Sao Hải Vương.

The Astrology of Transformation: Neptune-Pluto in Gemini

Chiêm tinh học của Sự Chuyển Hóa: Sao Hải Vương–Sao Diêm Vương ở Song Tử

It was through the mystical energies of a literary Neptune-Pluto conjunction in Gemini, the apex of his yod, that Henry was able to transform the angst of his early years. This happened after June shipped Henry off on a steamship to London, where he disembarked and headed to Paris with only a few dollars in his pockets.

Chính nhờ các năng lượng huyền nhiệm của một góc đồng vị Sao Hải Vương–Sao Diêm Vương mang tính văn chương ở Song Tử, đỉnh của yod, mà Henry đã có thể chuyển hóa nỗi bất an của những năm đầu đời. Điều này xảy ra sau khi June tống Henry lên một con tàu hơi nước đến London, nơi ông xuống tàu rồi đi thẳng đến Paris chỉ với vài đô-la trong túi.

Although Henry had been scribbling for years, this was the real beginning of his career as a writer. It was in Paris that Henry wrote his masterpiece, Tropic of Cancer. On the surface, Tropic of Cancer tells of Miller's encounters with various people he met during his early

Mặc dù Henry đã viết nguệch ngoạc nhiều năm, đây mới là khởi đầu thực sự cho sự nghiệp nhà văn của ông. Chính ở Paris, Henry viết kiệt tác Tropic of Cancer. Trên bề mặt, Tropic of Cancer kể về những cuộc gặp gỡ của Miller với nhiều người khác nhau mà ông gặp

years in France. However, ultimately these character studies depicted his own fragmented personality-one torn to shreds by a rampaging Uranus. The theme of his books, as one critic put it, was death and the disintegration of the self. Underlying this was something deeper: the inner life of the artist who can survive anything and yet remain "full of joy."4 The same fragmented self that June reflected back to him was now redefined in his writing-focalized by the Neptune-Pluto conjunction.

trong những năm đầu ở Pháp. Tuy nhiên, rốt cuộc các chân dung nhân vật ấy lại khắc họa chính tính cách phân mảnh của ông—một cái tôi bị xé nát bởi một Sao Thiên Vương hung hãn. Chủ đề trong sách của ông, như một nhà phê bình nói, là cái chết và sự tan rã của bản ngã. Ẩn dưới đó là một điều sâu hơn: đời sống nội tâm của người nghệ sĩ có thể sống sót qua bất cứ điều gì mà vẫn "tràn đầy niềm vui."4 Cái tôi phân mảnh mà June phản chiếu lại cho ông giờ đây được tái định nghĩa trong văn chương của ông—được hội tụ bởi góc đồng vị Sao Hải Vương–Sao Diêm Vương.

It's as if Neptune-Pluto, the transformational writer, had been sent in as a mediator to settle the intractable dispute between the antithetical energies of Capricorn-Uranus. What had once been rage about his personal humiliation (vis-a-vis his mother and his working-class status in the United States) was transformed into anger at the injustices of U.S. institutions and the values of the American mainstream. It was an anger that infused his writing and that ultimately transformed mainstream sexual mores and presumptions.

Như thể Sao Hải Vương–Sao Diêm Vương, nhà văn chuyển hóa, đã được phái đến như một người hòa giải để dàn xếp cuộc tranh chấp bất trị giữa các năng lượng đối nghịch Ma Kết–Sao Thiên Vương. Điều từng là cơn giận về sự nhục nhã cá nhân của ông (liên quan đến mẹ ông và địa vị tầng lớp lao động của ông tại Hoa Kỳ) đã được chuyển hóa thành cơn phẫn nộ trước những bất công của các định chế Hoa Kỳ và các giá trị của dòng chính Mỹ. Đó là một cơn giận thấm vào văn của ông và rốt cuộc đã biến đổi các chuẩn mực và định kiến tình dục của dòng chính.

Tropic of Cancer is the byproduct of the synthesis of the Capricorn and Uranus energies in his chart. Whereas Capricorn had previously manifested as a hypercritical condemnation and negation, it was now a steely discipline: Miller woke up every morning and wrote at least 5,000 words. Where Moon-Mars-Uranus in Scorpio had once manifested in drunken binges and nights out on the town, it now took on the form of a focused and scathing critique of American society. The yod, through the alchemizing powers of Neptune-Pluto, played a powerful role in this process. Please note, however, that mastering a yod takes time. It wasn't until age forty-three that Miller wrote his masterpiece.

Tropic of Cancer là sản phẩm phụ của sự tổng hợp các năng lượng Ma Kết và Sao Thiên Vương trong lá số của ông. Trong khi Ma Kết trước đây biểu hiện như sự lên án và phủ định siêu phê phán, thì giờ đây nó là một kỷ luật thép: Miller thức dậy mỗi sáng và viết ít nhất 5.000 từ. Trong khi Mặt Trăng–Sao Hỏa–Sao Thiên Vương ở Bọ Cạp trước đây biểu hiện thành những cơn say sưa và những đêm ăn chơi, thì giờ đây nó mang hình thức một sự phê phán tập trung và cay nghiệt đối với xã hội Mỹ. Yod, thông qua năng lực luyện kim của Sao Hải Vương–Sao Diêm Vương, đã đóng một vai trò mạnh mẽ trong tiến trình này. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng làm chủ một yod cần thời

gian. Mãi đến năm bốn mươi ba tuổi Miller mới viết kiệt tác của mình.

Marlon Brando—Marlon Brando

The Yod: Neptune in Leo (Apex), Mars in Capricorn, Uranus in Pisces

We return to the chart of Marlon Brando, this time to examine how a yod manifested in his life.

Like Miller, Brando had Neptune at the apex. However, in Brando's chart it is in Leo, and the most elevated planet in the chart. Neptune in Leo is a perfect description of Brando's acting talent. It endowed him with a gift for mystically tuning in to other people and then re-creating them on stage.

We've already seen how this manifested on the set of On the Waterfront, where Brando first met director Ella Kazan. Now listen to what Kazan said of Brando's acting talent: "He didn't look at you, and he hardly acknowledged what you were saying. He was tuned into you, without listening to you intellectually or mentally. It was a mysterious process."5

Indeed, Neptune is a very mysterious planet. Because it is so prominently placed in Brando's chart, it is very powerful as well.

Another characteristic of Neptune is compassion. Despite Brando's surface pugnacity, he exhibited a deep empathy for the suffering of others.

Brando was acutely aware of people's pain-particularly of those less fortunate than himself. As a child, he once brought home a bag lady and insisted his parents give her shelter. As he matured, the actor took up the

Yod: Sao Hải Vương ở Sư Tử (Đỉnh), Sao Hỏa ở Ma Kết, Sao Thiên Vương ở Song Ngư

Chúng ta trở lại lá số của Marlon Brando, lần này để xem một yod đã biểu hiện trong đời ông như thế nào.

Giống như Miller, Brando có Sao Hải Vương ở đỉnh. Tuy nhiên, trong lá số của Brando, nó ở Sư Tử và là hành tinh cao nhất trong lá số. Sao Hải Vương ở Sư Tử là một mô tả hoàn hảo về tài năng diễn xuất của Brando. Nó ban cho ông món quà điều chỉnh một cách huyền nhiệm để bắt sóng người khác rồi tái tạo họ trên sân khấu.

Chúng ta đã thấy điều này biểu hiện trên phim trường On the Waterfront, nơi Brando lần đầu gặp đạo diễn Ella Kazan. Giờ hãy nghe Kazan nói gì về tài năng diễn xuất của Brando: "Anh ấy không nhìn bạn, và hầu như không thừa nhận điều bạn đang nói. Anh ấy đã bắt sóng bạn, mà không lắng nghe bạn bằng trí tuệ hay thể trí. Đó là một tiến trình bí ẩn."5

Thật vậy, Sao Hải Vương là một hành tinh rất bí ẩn. Vì nó được đặt ở vị trí nổi bật trong lá số của Brando, nên nó cũng rất mạnh.

Một đặc tính khác của Sao Hải Vương là lòng trắc ẩn. Bất chấp vẻ hiếu chiến bề mặt của Brando, ông bộc lộ một sự đồng cảm sâu sắc trước nỗi khổ của người khác.

Brando nhạy bén một cách đau đớn trước nỗi đau của con người—đặc biệt là những người kém may mắn hơn ông. Khi còn nhỏ, có lần ông đưa một phụ nữ vô gia cư về nhà và nhất quyết đòi cha mẹ cho bà trú ngụ. Khi trưởng

cause of Native Americans, participating in marches and making controversial speeches at the Academy Awards. Unfortunately, Brando voiced his support with such venom that he turned off many people who would have ordinarily supported such causes.

thành, nam diễn viên đứng về phía người Mỹ bản địa, tham gia các cuộc tuần hành và có những bài phát biểu gây tranh cãi tại lễ trao giải Oscar. Đáng tiếc, Brando bày tỏ sự ủng hộ của mình với độc tính dữ dằn đến mức khiến nhiều người—vốn dĩ sẽ ủng hộ những chính nghĩa ấy—phải quay lưng.

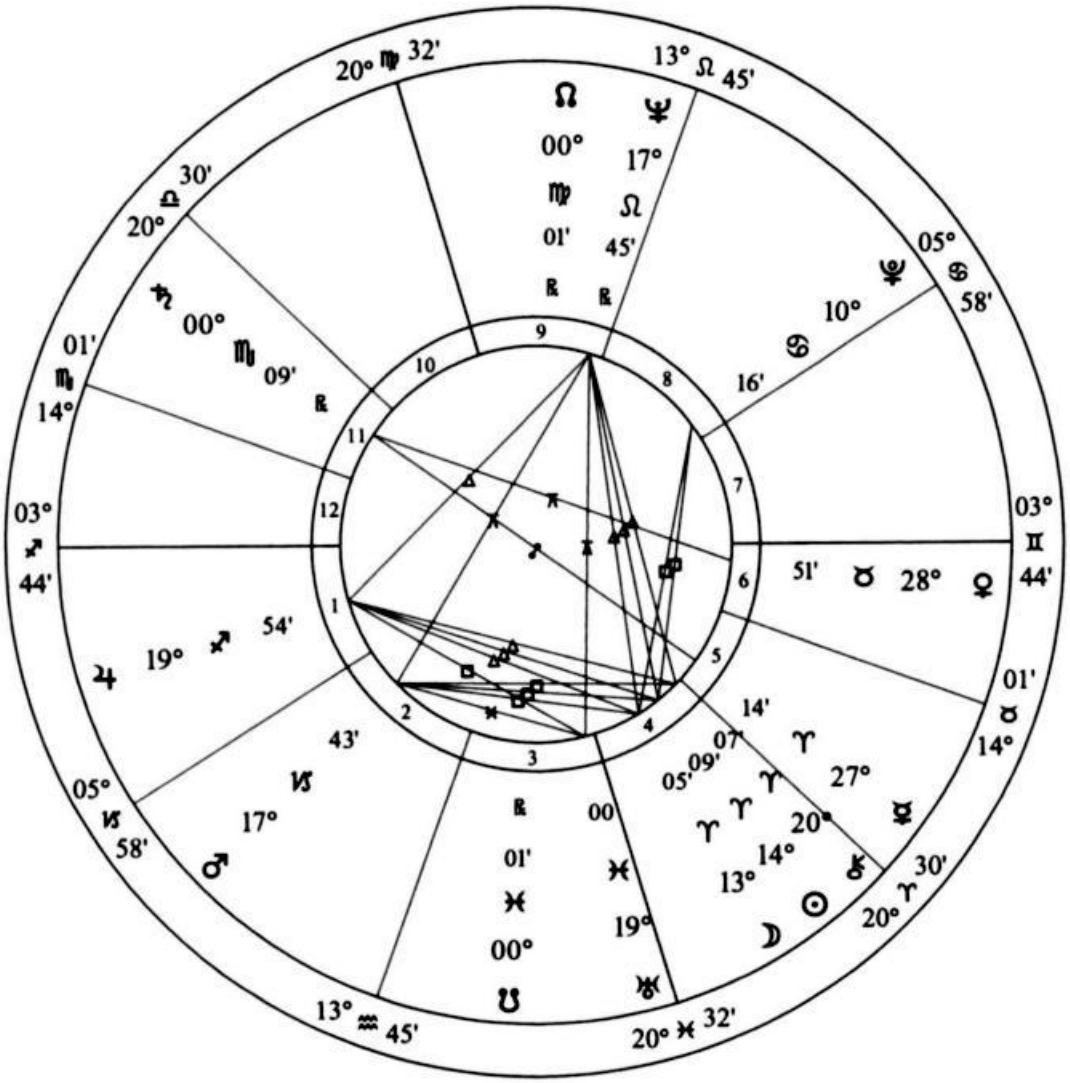


Chart 35. Marlon Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses

Lá số 35. Marlon Brando 3 tháng 4, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / nhà Placidus

It's here that we again see the importance of considering each aspect and configuration in

Chính ở đây, chúng ta lại thấy tầm quan trọng của việc xét mỗi góc hợp và cấu hình trong bối

the context of the total chart. For while Brando's Neptune (and ruling Venus in Taurus) wanted to help people who are poor and underprivileged, his combative T-square, and the hubris of the grand trine, all but ensured that he would alienate others in the process. Perhaps this wouldn't have been the case if Brando had been able to alchemize the more challenging energies of his T-square and grand trine. Alas, this was something he was never to achieve. As a result, the actor spent the final years of his life in near isolation. There is greatness in Brando's chart, but ultimately Marion Brando was more victim than master of his horoscope.

cảnh toàn bộ lá số. Bởi trong khi Sao Hải Vương của Brando (và Sao Kim cai quản ở Kim Ngưu) muốn giúp những người nghèo và thiệt thòi, thì T-square hiếu chiến của ông, cùng sự kiêu ngạo của đại tam hợp, gần như đảm bảo rằng ông sẽ làm người khác xa lánh trong tiến trình đó. Có lẽ điều này đã không xảy ra nếu Brando có thể luyện kim các năng lượng thách thức hơn của T-square và đại tam hợp. Than ôi, đó là điều ông không bao giờ đạt được. Do đó, nam diễn viên đã sống những năm cuối đời trong tình trạng gần như cô lập. Có sự vĩ đại trong lá số của Brando, nhưng rốt cuộc Marion Brando là nạn nhân nhiều hơn là người làm chủ lá số chiêm tinh của mình.

Martha Stewart—Martha Stewart

The Yod: Moon in Sagittarius (Apex), Mercury in Cancer, SaturnUranus in Taurus

Yod: Mặt Trăng ở Nhân Mã (Đỉnh), Sao Thủy ở Cự Giải, Sao ThổSao Thiên Vương ở Kim Ngưu

We've already seen how Martha Stewart's Sun-Pluto conjunction powered her phenomenal success. We've also witnessed how a dynamic fire-sign trine between Sun and Mars enabled her to function in the fiercely competitive business world.

Chúng ta đã thấy góc đồng vị Mặt Trời–Sao Diêm Vương đã vận hành thành công phi thường của Martha Stewart như thế nào. Chúng ta cũng đã chứng kiến một đại tam hợp dấu hiệu hành hỏa năng động giữa Mặt Trời và Sao Hỏa đã giúp bà vận hành trong thế giới kinh doanh cạnh tranh khốc liệt ra sao.

But why did she choose to build a multimillion-dollar empire around that most feminine of realms, the home? Nothing in her fiery Sun or Mars indicates such an inclination. And yet this is how Stewart describes her life's work: "Making a home, raising a family, was more important to me than anything else. I decided … that the home was really my place. I really loved it. I loved the garden. I loved decorating, designing, cooking." 6

Nhưng vì sao bà lại chọn xây dựng một đế chế trị giá hàng triệu đô-la quanh lĩnh vực nữ tính nhất: mái nhà? Không có gì trong Mặt Trời hay Sao Hỏa đầy lửa của bà cho thấy một khuynh hướng như vậy. Thế nhưng Stewart mô tả công việc đời mình như sau: "Tạo dựng một mái nhà, nuôi dạy một gia đình, với tôi quan trọng hơn bất cứ điều gì khác. Tôi đã quyết định … rằng ngôi nhà thực sự là nơi của tôi. Tôi thực sự yêu điều đó. Tôi yêu khu vườn. Tôi yêu trang trí, thiết kế, nấu ăn." 6

This is baffling until we notice that obscured in the ferment of Stewart's chart is a yod

Điều này thật khó hiểu cho đến khi ta nhận ra rằng, bị che khuất trong cơn lên men của lá số

between the Moon, Mercury, and Saturn-Uranus. The Moon, the archetypal symbol of home and nurturing, is at the apex.

Stewart, là một yod giữa Mặt Trăng, Sao Thủy và Sao Thổ–Sao Thiên Vương. Mặt Trăng, biểu tượng nguyên mẫu của mái nhà và sự nuôi dưỡng, nằm ở đỉnh.

Intriguingly, Mercury is in Cancer, the Moon's sign. Thus, there is reception between these two planets. In addition, the inconjunct between Mercury and the Moon is exact, making it all the more potent. Finally, the lunar realm of home is even stronger because of the Moon's "bucket handle" placement in the chart.

Thú vị là Sao Thủy ở Cự Giải, dấu hiệu của Mặt Trăng. Vì vậy, có tiếp nhận giữa hai hành tinh này. Hơn nữa, góc 150° giữa Sao Thủy và Mặt Trăng là chính xác, khiến nó càng mạnh hơn. Cuối cùng, cõi Mặt Trăng của mái nhà còn mạnh hơn nữa vì vị trí "tay cầm cái xô" của Mặt Trăng trong lá số.

As we've seen, the apex planet is the most prominent of the three energies in a yod. Clearly, this has been the case with Stewart. After a brief flirtation as a stockbroker in the early years of her career, she knew she wanted her business empire centered around the home.

Như chúng ta đã thấy, hành tinh đỉnh là năng lượng nổi bật nhất trong ba năng lượng của một yod. Rõ ràng, điều này đã đúng với Stewart. Sau một cuộc "tán tỉnh" ngắn ngủi với nghề môi giới chứng khoán trong những năm đầu sự nghiệp, bà biết mình muốn đế chế kinh doanh của mình lấy mái nhà làm trung tâm.

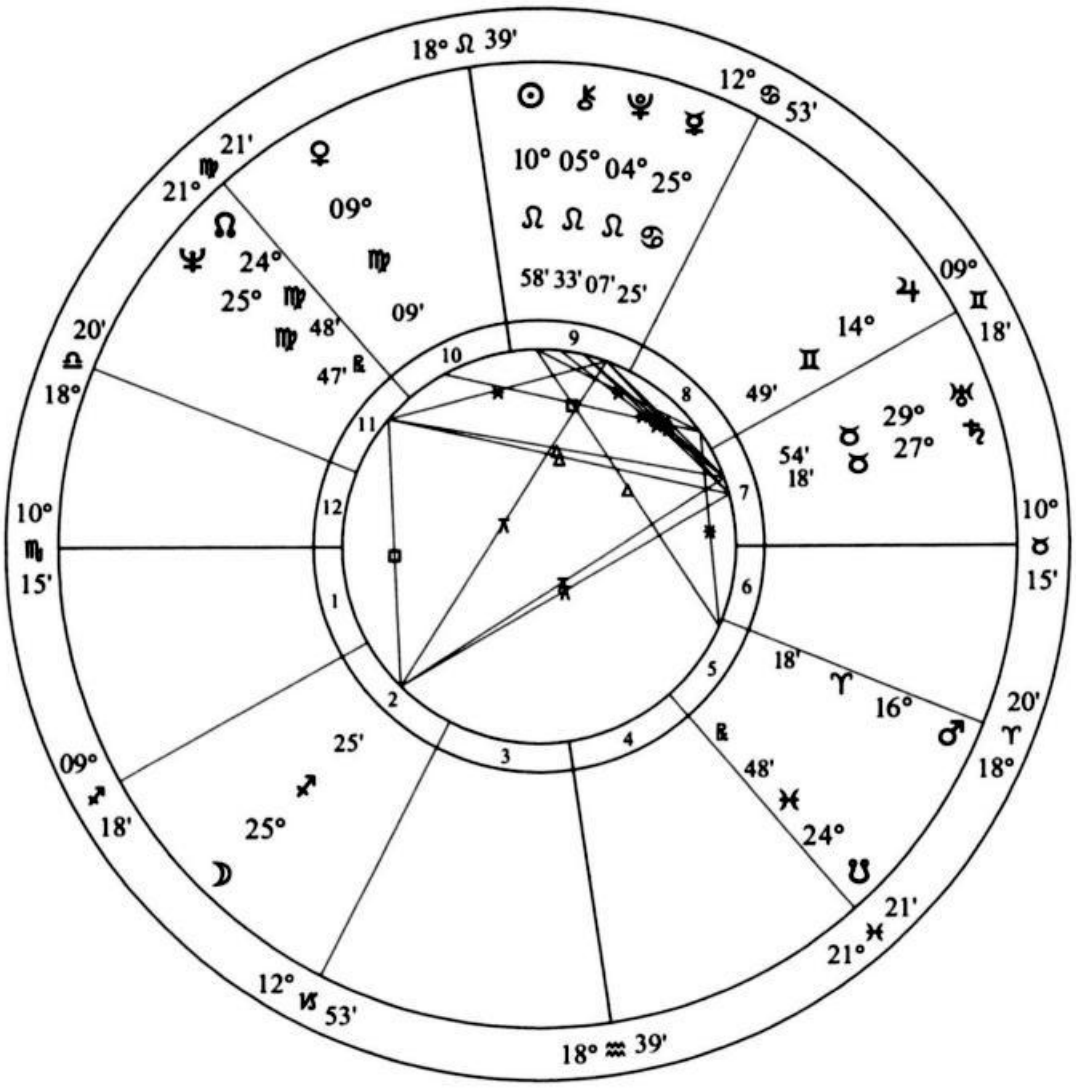


Chart 36. Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses

Lá số 36. Martha Stewart 3 tháng 8, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / nhà Placidus

The home, as symbolized by the apex of her yod, is the perfect theater for the histrionic inclinations of her Leo Sun. It provided the ideal backdrop for her lush coffee-table books as well as her magazine, Martha Stewart Living. The Saturn-Uranus leg (in Taurus) completes this picture. The Saturn-Uranus energies are intimately tied up with the father-not only through Saturn but through Uranus's rulership of her fourth house.

Mái nhà, như được biểu tượng bởi đỉnh yod của bà, là sân khấu hoàn hảo cho các khuynh hướng kịch tính của Mặt Trời Sư Tử. Nó cung cấp phông nền lý tưởng cho những cuốn sách ảnh sang trọng của bà cũng như tạp chí Martha Stewart Living. Nhánh Sao Thổ–Sao Thiên Vương (ở Kim Ngưu) hoàn tất bức tranh này. Các năng lượng Sao Thổ–Sao Thiên Vương gắn chặt với người cha—không chỉ qua Sao Thổ mà còn qua quyền cai quản nhà bốn của

Indeed, it was Stewart's father who initiated her into the wonders of gardening, sparking a lifelong love. The fact that he was so demanding further fueled the power needs of her Sun and Mars.

Sao Thiên Vương. Thật vậy, chính cha Stewart đã dẫn dắt bà vào những kỳ diệu của làm vườn, khơi dậy một tình yêu suốt đời. Việc ông quá khắt khe lại càng tiếp nhiên liệu cho nhu cầu quyền lực của Mặt Trời và Sao Hỏa của bà.

---

1. Jay Martin, Always Merry and Bright: The Life of Henry Miller (New York: Penguin, 1978).

2. Ibid., p. 4.

3. Ibid., p. 77.

4. Ibid., p. 305.

5. Patricia Bosworth, Marion Brando (New York: Viking, 2001), p. 47.

6. Virginia Meachum, Martha Stewart: Successful Businesswoman (Berkeley Heights, NJ: Enslow Publishers, 1998), p. 27.

1. Jay Martin, Always Merry and Bright: The Life of Henry Miller (New York: Penguin, 1978).

2. Ibid., p. 4.

3. Ibid., p. 77.

4. Ibid., p. 305.

5. Patricia Bosworth, Marion Brando (New York: Viking, 2001), p. 47.

6. Virginia Meachum, Martha Stewart: Successful Businesswoman (Berkeley Heights, NJ: Enslow Publishers, 1998), p. 27.

11. Non-Ptolemaic Aspects

The Semisquare—Góc Bán Vuông

The semisquare is a 450 aspect that indicates conflict. The tension of the semisquare, however, is not as pronounced as that of the square. The native knows there is a problem but is not quite sure how to handle it. Because the semisquare is only 15° from a sextile, the planets involved are sometimes found in compatible elements, making the energetic interchange even more ambiguous and difficult to define.

Góc bán vuông là một góc hợp 450 biểu thị xung đột. Tuy nhiên, sức căng của góc bán vuông không rõ rệt như góc vuông. Đương số biết có vấn đề nhưng không thật chắc phải xử lý thế nào. Vì góc bán vuông chỉ cách một góc lục hợp 15°, các hành tinh liên quan đôi khi nằm trong các hành tương hợp, khiến sự trao đổi năng lượng càng mơ hồ và khó định nghĩa hơn.

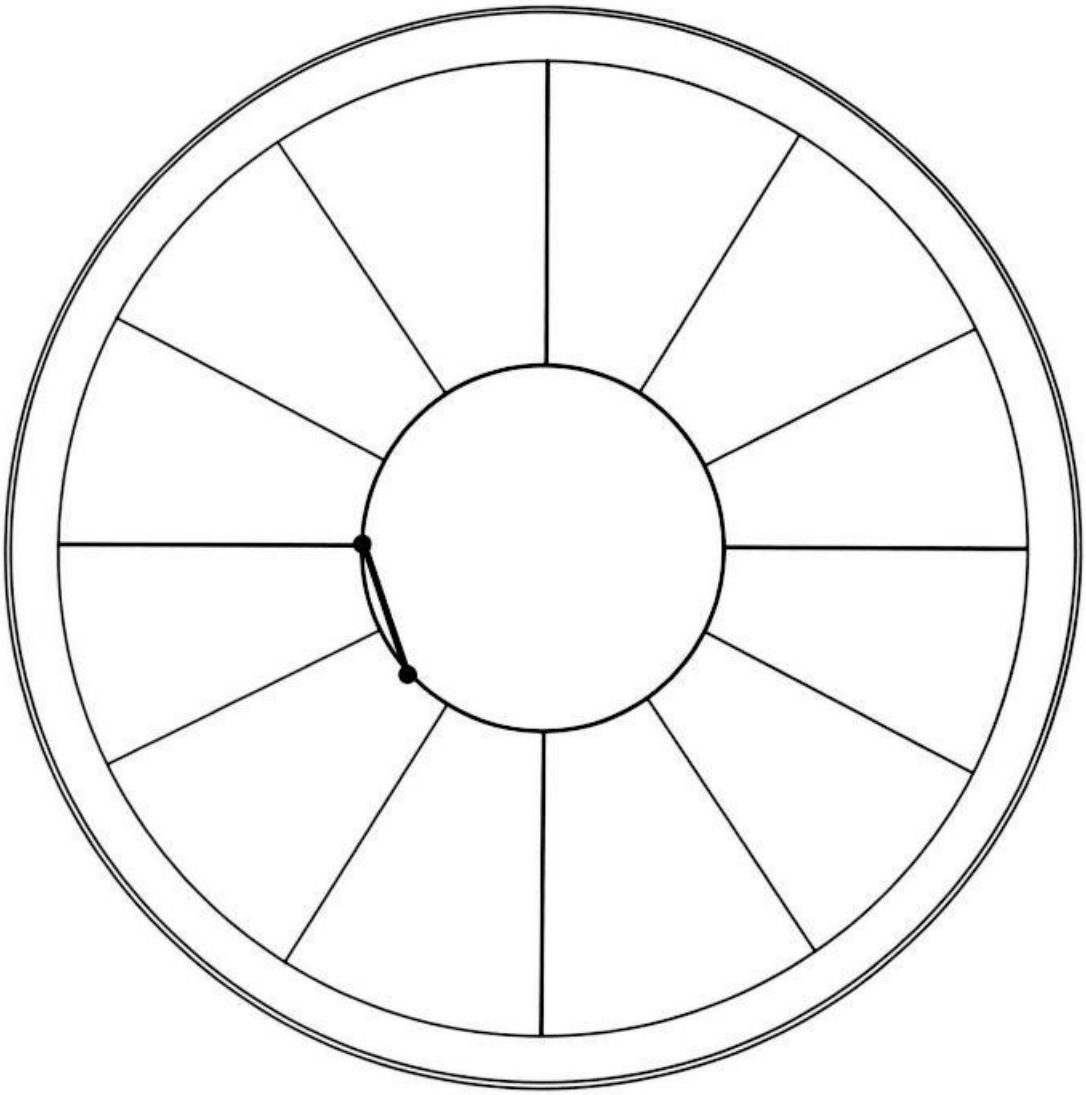


Chart 37. The Semisquare-45° **Lá số 37. Góc Bán Vuông-45°**

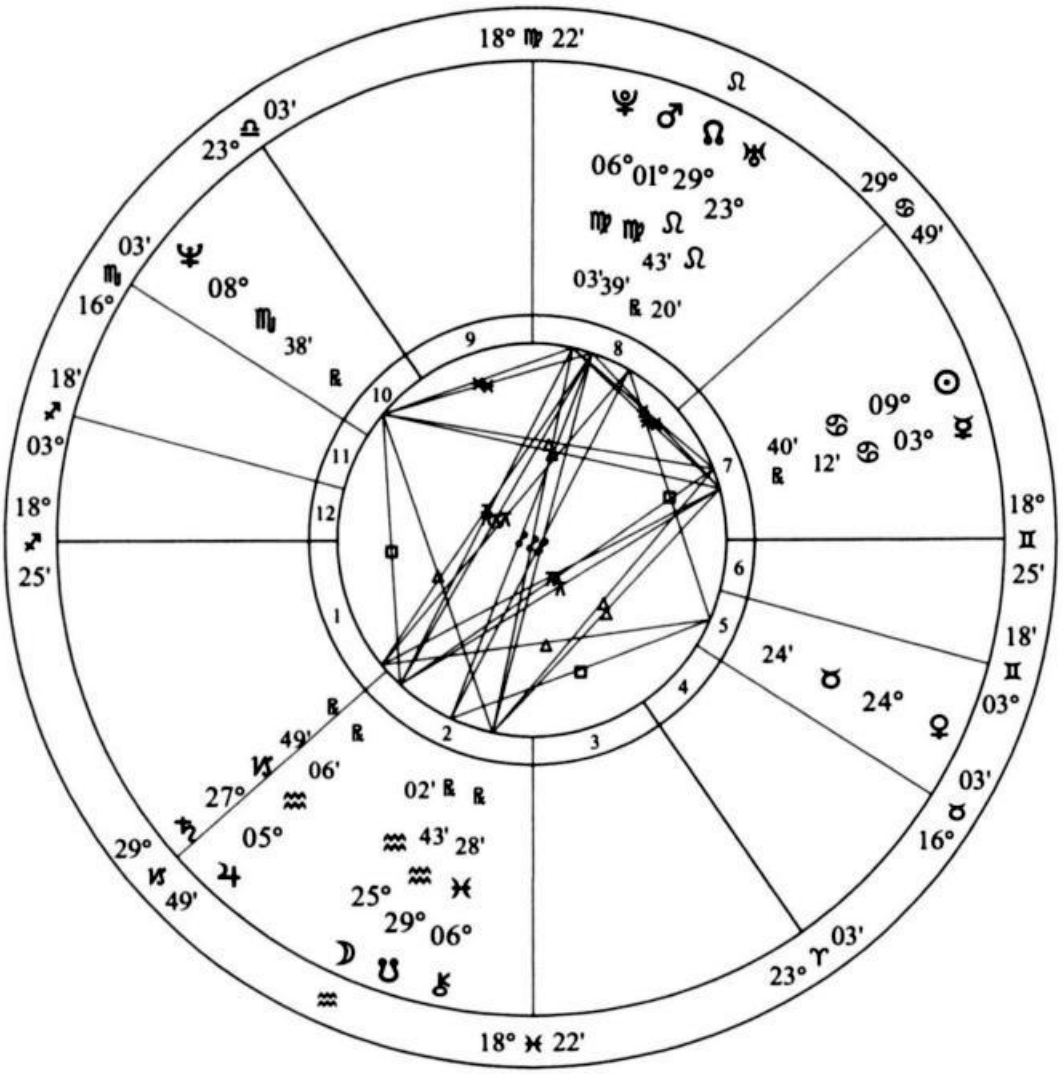


Chart 38: Princess Diana July 1, 1961 / 7:45 p.m. GMD Sandringham, England / Placidus houses

Lá số 38: Công nương Diana 1 tháng 7, 1961 / 7:45 p.m. GMD Sandringham, England / nhà Placidus

Princess Diana: Venus in Taurus Semisquare Sun in Cancer

As we know from earlier chapters, Diana experienced a lifelong struggle between the intimacy needs of her Cancer Sun and the need for detachment suggested by the VenusUranus square. We see that Diana also had a semisquare between Venus and the Sun, suggesting yet more tension between these

Công nương Diana: Sao Kim ở Kim Ngưu Bán vuông Mặt Trời ở Cự Giải

Như chúng ta biết từ các chương trước, Diana trải qua một cuộc giằng co suốt đời giữa nhu cầu thân mật của Mặt Trời Cự Giải và nhu cầu tách biệt được gợi ý bởi góc vuông Sao KimSao Thiên Vương. Ta thấy Diana cũng có một góc bán vuông giữa Sao Kim và Mặt Trời, gợi ý thêm căng thẳng giữa hai xung lực này. Do đó,

two impulses. Thus, although there is elemental compatibility between earth and water, the particular degrees involved make for an uneasy relationship between the two. We'll see in the section on sesquiquadrates later in this chapter how this situation was aggravated still further.

mặc dù có sự tương hợp hành giữa hành thổ và hành thủy, các độ số cụ thể liên quan lại tạo nên một mối quan hệ bất an giữa hai bên. Chúng ta sẽ thấy trong phần về góc rưỡi vuông ở phần sau của chương này, tình huống này đã bị làm trầm trọng thêm nữa như thế nào.

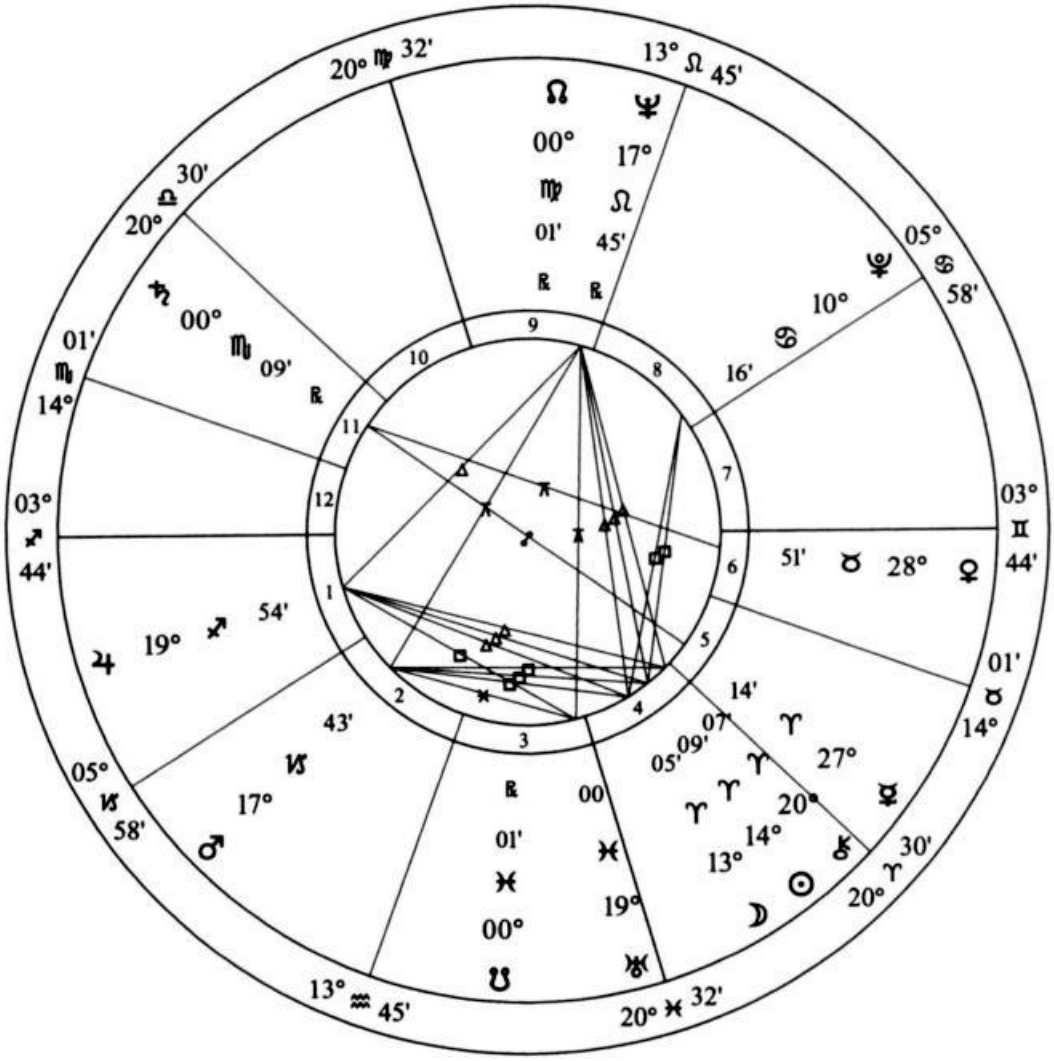


Chart 39. Marlon Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses

Lá số 39. Marlon Brando 3 tháng 4, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / nhà Placidus

Marlon Brando: Venus in Taurus Semisquare Sun-Moon in Aries

Marlon Brando: Sao Kim ở Kim Ngưu Bán vuông Mặt Trời–Mặt Trăng ở Bạch Dương

We already know of the incredible complexity of this chart from earlier chapters: there's a grand trine in fire, a volcanic T-square involving the Sun, Mars, and Pluto, and a mystical yod with Neptune at the apex.

Chúng ta đã biết độ phức tạp đáng kinh ngạc của lá số này từ các chương trước: có một đại tam hợp hành hỏa, một T-square như núi lửa liên quan đến Mặt Trời, Sao Hỏa và Sao Diêm Vương, và một yod huyền nhiệm với Sao Hải Vương ở đỉnh.

One of the few planets not involved in this maelstrom is Venus. This is quite interesting, given the fact that Venus is dignified-in its own sign. In addition, it does not make any Ptolemaic aspects to other planets, which gives it great weight in the chart. Imagine how this powerful Venus felt not being part of the main action. One could liken this situation to a kid at a birthday party whom no one talks to. Eventually that kid is going to make a lot of noise to get heard.

Một trong số ít hành tinh không bị cuốn vào cơn lốc này là Sao Kim. Điều này khá thú vị, xét đến việc Sao Kim ở vị trí "vượng"—trong chính dấu hiệu của nó. Hơn nữa, nó không tạo bất kỳ góc hợp Ptolemy nào với các hành tinh khác, điều khiến nó có trọng lượng lớn trong lá số. Hãy tưởng tượng Sao Kim mạnh mẽ này cảm thấy thế nào khi không thuộc về "hành động chính". Người ta có thể ví tình huống này như một đứa trẻ ở tiệc sinh nhật mà chẳng ai nói chuyện cùng. Rốt cuộc đứa trẻ đó sẽ gây thật nhiều tiếng động để được chú ý.

However, Venus does form a semisquare to Brando's Sun-Moon conjunction. This suggests an uneasy relationship between the fire of Brando's Sun and Moon and the sensuality and compassion of his ruling Venus. The effect was to give the sympathy of Venus a martial cast. Thus it was that Brando was known to take up causes (preferably lost causes), but with such belligerence that he often turned off the very people he was trying to win over. A case in point was his combative support for Native Americans, an approach that eventually alienated many of the people he was trying to help!

Tuy nhiên, Sao Kim có tạo một góc bán vuông với góc đồng vị Mặt Trời–Mặt Trăng của Brando. Điều này gợi ý một mối quan hệ bất an giữa ngọn lửa của Mặt Trời và Mặt Trăng của Brando với tính cảm quan và lòng trắc ẩn của Sao Kim cai quản của ông. Tác động là khiến sự cảm thông của Sao Kim mang một sắc thái võ tính. Vì vậy, Brando nổi tiếng là người đứng ra bảo vệ các chính nghĩa (tốt nhất là các chính nghĩa thất bại), nhưng với sự hiếu chiến đến mức ông thường làm chính những người mình muốn thuyết phục phải quay lưng. Một ví dụ điển hình là sự ủng hộ mang tính đối đầu của ông đối với người Mỹ bản địa—một cách tiếp cận rốt cuộc đã khiến nhiều người mà ông cố giúp trở nên xa lánh!

The main problem here is that although Brando identified with the plight of the disenfranchised and sincerely wanted to help, the combined tension of the semisquare and T-square made for a pugnacious advocate. In order to work mindfully with this aspect, Brando would have had to become aware of

Vấn đề chính ở đây là, mặc dù Brando đồng nhất với cảnh ngộ của những người bị tước quyền và chân thành muốn giúp, sức căng kết hợp của góc bán vuông và T-square đã tạo nên một người biện hộ hiếu chiến. Để làm việc một cách có chánh niệm với góc hợp này, Brando hẳn đã phải ý thức về hành vi của mình rồi tự

his behavior and then ask himself if confrontation was really the best way to get the job done.

hỏi liệu đối đầu có thật sự là cách tốt nhất để hoàn thành công việc hay không.

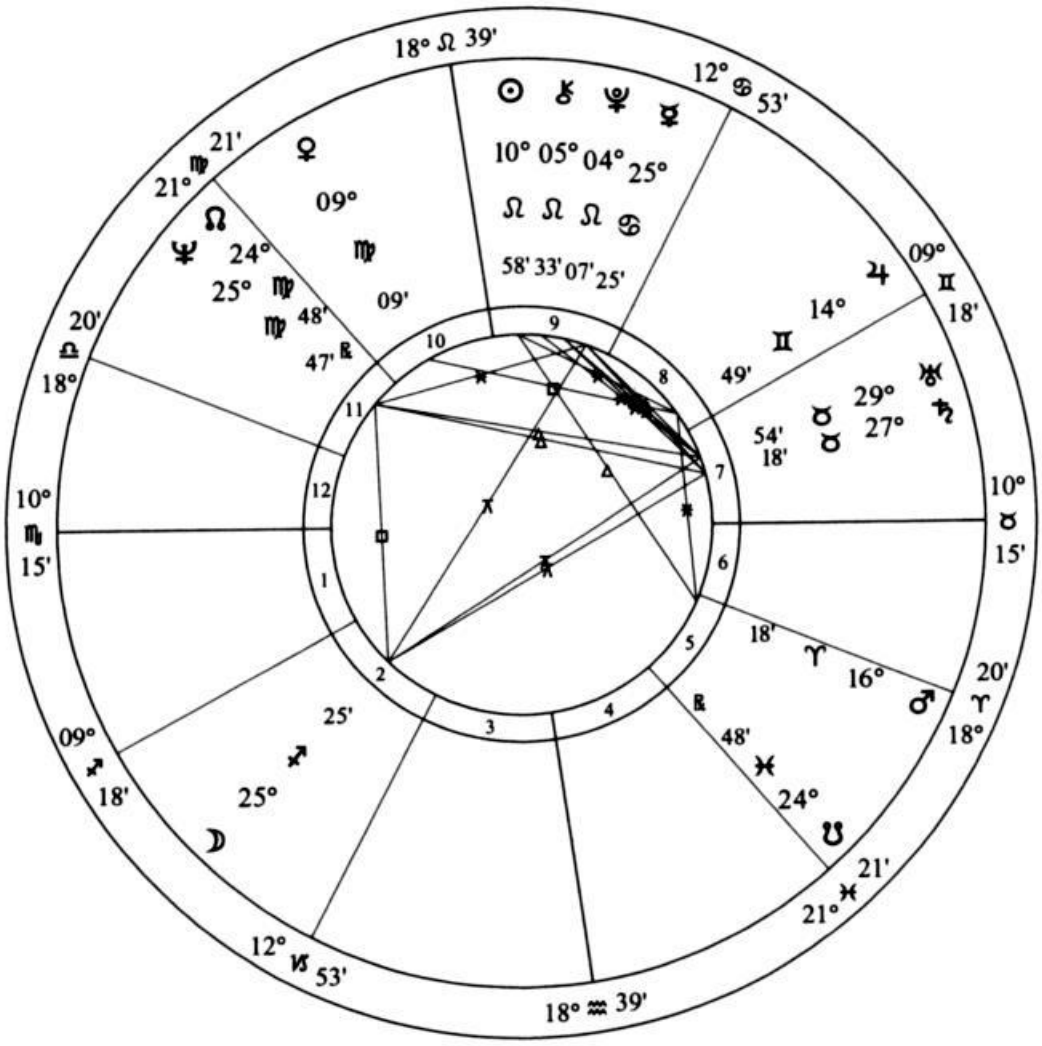


Chart 40: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses

Lá số 40: Martha Stewart 3 tháng 8, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / nhà Placidus

Martha Stewart: Sun in Leo Semisquare Neptune in Virgo

Martha Stewart is singularly equipped to compete in the cutthroat corporate environment of the American mainstream. With Sun in Leo trine Mars in Aries-two

Martha Stewart: Mặt Trời ở Sư Tử Bán vuông Sao Hải Vương ở Xử Nữ

Martha Stewart được trang bị một cách đặc biệt để cạnh tranh trong môi trường doanh nghiệp tàn khốc của dòng chính Mỹ. Với Mặt Trời ở Sư Tử tam hợp Sao Hỏa ở Bạch Dương—

masculine planets, dignified, in two masculine elements-she not only survives but thrives. Her Sagittarian Moon infuses this picture with yet more yang energy.

hai hành tinh nam tính, ở vị trí "vượng", trong hai hành nam tính—bà không chỉ sống sót mà còn thăng hoa. Mặt Trăng Nhân Mã của bà bơm thêm năng lượng dương vào bức tranh này.

However, in the semisquare between Leo and Virgo, the power needs of a narcissistic tenth-house Sun clash with both the otherworldliness of Neptune and the humility and self-restraint of Virgo.

Tuy nhiên, trong góc bán vuông giữa Sư Tử và Xử Nữ, nhu cầu quyền lực của một Mặt Trời nhà mười ái kỷ va chạm với cả tính siêu thế của Sao Hải Vương lẫn sự khiêm nhường và tự chế của Xử Nữ.

Let's look at the challenges posed by Neptune. Clearly, Martha Stewart is not a person we associate with spirituality or transcendence, and yet the semisquare suggests that this will become part of her path. It's still too early to tell, but it might be that the confinement of prison life awakens the Neptunian energy in her chart. The fact that Neptune is in Virgo also suggests that incarceration will teach her humility and self-restraint. Interestingly, transiting Neptune conjuncted her IC in early 2006. In addition, solar arc Jupiter will conjunct the MC in 2007. I predict that Stewart will indeed learn important lessons during her prison term and will emerge stronger and wiser at the end of it.

Hãy nhìn vào những thách thức do Sao Hải Vương đặt ra. Rõ ràng, Martha Stewart không phải là người ta liên hệ với tính tinh thần hay sự siêu việt, vậy mà góc bán vuông gợi ý rằng điều này sẽ trở thành một phần con đường của bà. Hiện vẫn còn quá sớm để kết luận, nhưng có thể việc bị giam giữ trong đời sống nhà tù sẽ đánh thức năng lượng Sao Hải Vương trong lá số của bà. Việc Sao Hải Vương ở Xử Nữ cũng gợi ý rằng sự giam cầm sẽ dạy bà khiêm nhường và tự chế. Thú vị là Sao Hải Vương quá cảnh đã đồng vị IC của bà vào đầu năm 2006. Ngoài ra, nhật cung tiến trình Sao Mộc sẽ đồng vị MC vào năm 2007. Tôi dự đoán Stewart quả thực sẽ học được những bài học quan trọng trong thời gian thụ án và sẽ bước ra khỏi đó mạnh mẽ và khôn ngoan hơn khi kết thúc.

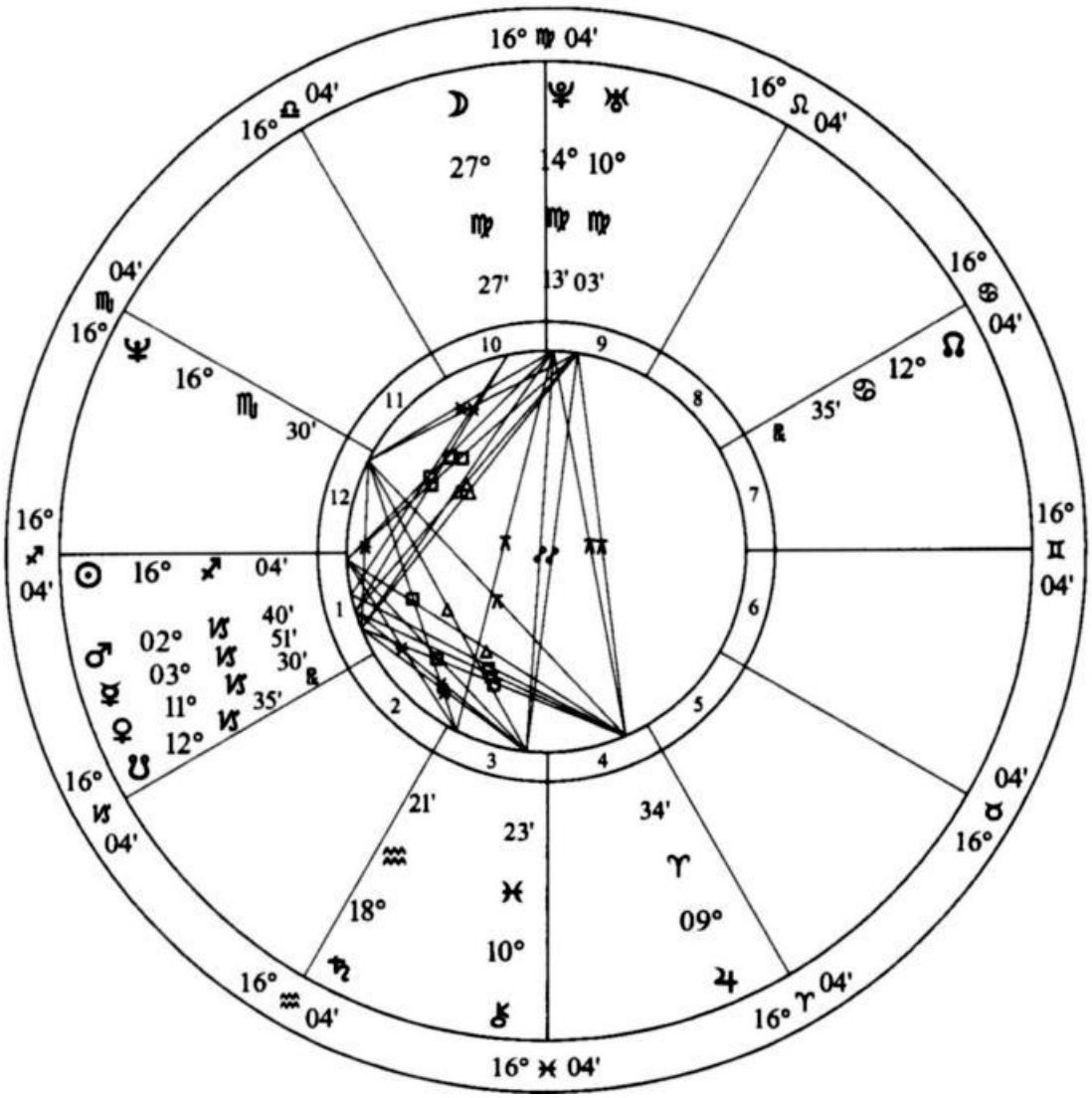


Chart 41: Princess Masako December 9, 1963 Tokyo, Japan / Sunrise chart

Lá số 41: Công chúa Masako 9 tháng 12, 1963 Tokyo, Japan / lá số bình minh

Princess Masako of japan: Mars-Mercury in Capricorn Semisquare Saturn in Aquarius

Princess Masako must find a way to reconcile two antithetical energies in her chart. On one side we find Sun in Sagittarius and possibly a Sagittarian Ascendant. We also see Jupiter in Aries-more fire. In short, Masako has a deep need for freedom and adventure. The international life she led in the first half of her

Công chúa Masako của japan: Sao Hỏa–Sao Thủy ở Ma Kết Bán vuông Sao Thổ ở Bảo Bình

Công chúa Masako phải tìm cách hòa giải hai năng lượng đối nghịch trong lá số của mình. Một phía, ta thấy Mặt Trời ở Nhân Mã và có thể là một dấu hiệu mọc Nhân Mã. Ta cũng thấy Sao Mộc ở Bạch Dương—thêm hành hỏa. Tóm lại, Masako có một nhu cầu sâu sắc về tự do và phiêu lưu. Đời sống quốc tế mà bà sống trong nửa đầu đời, trước khi kết hôn với Thái tử

life, before she married Prince Naruhito, was an expression of those energies.

Naruhito, là một biểu hiện của các năng lượng ấy.

On the other side is a daunting conjunction between Uranus and Pluto, which squares her freedom-loving Sun. In Uranus-Pluto we see the constrictions of the royal life she's led since her marriage.

Phía còn lại là một góc đồng vị đáng sợ giữa Sao Thiên Vương và Sao Diêm Vương, tạo góc vuông với Mặt Trời yêu tự do của bà. Trong Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương, ta thấy những sự bó buộc của đời sống hoàng gia mà bà đã sống từ sau hôn nhân.

The conflict of this square is echoed by a semisquare between Mercury-Mars in Capricorn (the astrological embodiment of the palace bureaucrats who try to control her every move) and Saturn in Aquarius (an echo of the Sagittarian energy in her chart).

Xung đột của góc vuông này được vọng lại bởi một góc bán vuông giữa Sao Thủy–Sao Hỏa ở Ma Kết (hiện thân chiêm tinh của các quan chức cung đình cố kiểm soát từng bước đi của bà) và Sao Thổ ở Bảo Bình (một tiếng vọng của năng lượng Nhân Mã trong lá số của bà).

There's a good deal of ambiguity in Masako's semisquare. While Aquarius yearns for freedom, Saturn does everything in his power to work against it. There is a similar dynamic in the square: while Pluto and Virgo clearly signal the duty and restriction of palace life, freewheeling Uranus tells a different story. There is a suggestion here that the palace bureaucrats themselves, despite all their words to the contrary, are yearning for a change.

Có rất nhiều mơ hồ trong góc bán vuông của Masako. Trong khi Bảo Bình khao khát tự do, Sao Thổ làm mọi thứ trong quyền lực của mình để chống lại điều đó. Trong góc vuông cũng có một động lực tương tự: trong khi Sao Diêm Vương và Xử Nữ rõ ràng báo hiệu bổn phận và hạn chế của đời sống cung đình, Sao Thiên Vương phóng túng lại kể một câu chuyện khác. Ở đây có một gợi ý rằng chính các quan chức cung đình, bất chấp mọi lời lẽ trái ngược của họ, cũng đang khao khát một sự thay đổi.

How will Masako reconcile these two sides of her being? How will she satisfy her deep yearning for freedom while not forgetting her duties as a Japanese princess? In essence, what Masako must do is find a way to both revolutionize duty and redefine freedom. Nothing else will satisfy the demands of this chart. If she succeeds, she will become a symbol for millions of women in Japan struggling with similar issues. If she fails, the Sagittarian energies will continue to atrophy as Uranus-Pluto terrorizes in the form of the palace bureaucrats.

Masako sẽ hòa giải hai mặt này của bản thân bằng cách nào? Bà sẽ thỏa mãn khao khát sâu thẳm về tự do mà không quên bổn phận của một công chúa Nhật Bản ra sao? Về bản chất, điều Masako phải làm là tìm cách vừa cách mạng hóa bổn phận vừa tái định nghĩa tự do. Không điều gì khác có thể thỏa mãn các đòi hỏi của lá số này. Nếu bà thành công, bà sẽ trở thành một biểu tượng cho hàng triệu phụ nữ ở Nhật Bản đang vật lộn với những vấn đề tương tự. Nếu bà thất bại, các năng lượng Nhân Mã sẽ tiếp tục teo rút khi Sao Thiên Vương–Sao Diêm Vương khủng bố dưới hình thức các quan chức cung đình.

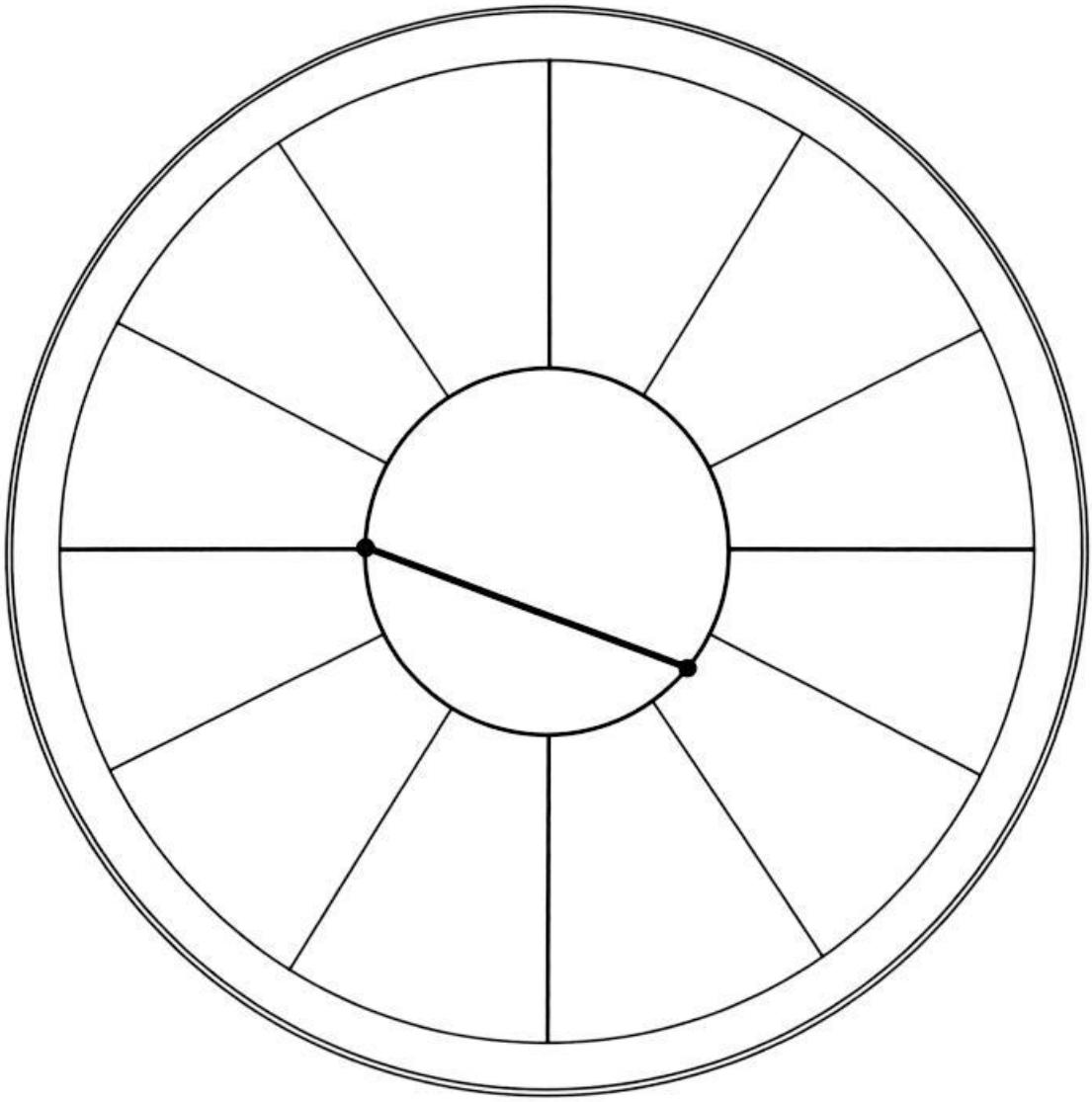


Chart 42: The Sesquiquadrate-135° **Lá số 42: Góc Rưỡi Vuông-135°**

The Sesquiquadrate—Góc Rưỡi Vuông

The sesquiquadrate, a 135° aspect, manifests like a square: two planets in tense relationship representing needs that are not compatible.

Góc rưỡi vuông, một góc hợp 135°, biểu hiện như một góc vuông: hai hành tinh trong mối quan hệ căng thẳng, đại diện cho những nhu cầu không tương thích.

However, the sesquiquadrate is a contradictory aspect. Although it indicates conflict, it is only 25° away from being a trine, the softest of the soft aspects. As a result, it often links planets in the same element-

Tuy nhiên, góc rưỡi vuông là một góc hợp đầy mâu thuẫn. Mặc dù nó chỉ ra xung đột, nó lại chỉ cách một góc tam hợp 25°—góc hợp mềm nhất trong các góc hợp mềm. Do đó, nó thường liên kết các hành tinh trong cùng một hành—

something that would ordinarily indicate a harmonious relationship. Because of the angle involved, though, this "trine" has an extra charge. In some ways, the sesquiquadrate can be thought of as a very favorable aspect: it has the underlying compatibility of a trine, but without the complacency. But one must possess sufficient awareness to handle the energies of this aspect in a constructive manner. As we'll see, this is more easily said than done.

điều vốn dĩ sẽ chỉ ra một mối quan hệ hài hòa. Tuy vậy, vì góc độ liên quan, "góc tam hợp" này có thêm một điện tích. Ở một số phương diện, góc rưỡi vuông có thể được xem là một góc hợp rất thuận lợi: nó có sự tương hợp nền tảng của một góc tam hợp, nhưng không có sự tự mãn. Nhưng người ta phải có đủ mức độ nhận biết để xử lý các năng lượng của góc hợp này theo cách xây dựng. Như chúng ta sẽ thấy, nói thì dễ hơn làm.

Chart 43: Martha Stewart August 3, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / Placidus houses

Lá số 43: Martha Stewart 3 tháng 8, 1941 / 1:33 p.m. EDT Jersey City, New Jersey / nhà Placidus

Martha Stewart. Sun in Leo Sesquiquadrate Moon in Sagittarius

Martha Stewart. Mặt Trời ở Sư Tử Rưỡi vuông Mặt Trăng ở Nhân Mã

We return for another look at dynamo Martha Stewart. Here we find her Sun and Moon in a tense sesquiquadrate relationship. At first glance it is hard to imagine what the difficulty might be: the adventurous optimism of the Sagittarius Moon appears to blend seamlessly with the creative force of her Leo Sun. Stewart herself has no problem with this combination. She often cites her role as teacher (a classic Sagittarian career) in her desire to revive the domestic arts. The Leo Sun packages these Sagittarian "lessons" with great flair-whether through lavish coffee-table books or dynamic television shows.

Chúng ta quay lại để nhìn thêm một lần nữa về "động cơ" Martha Stewart. Ở đây ta thấy Mặt Trời và Mặt Trăng của bà ở trong một mối quan hệ góc rưỡi vuông căng thẳng. Thoạt nhìn, thật khó hình dung khó khăn nằm ở đâu: tính lạc quan ưa phiêu lưu của Mặt Trăng Nhân Mã dường như hòa trộn liền mạch với lực sáng tạo của Mặt Trời Sư Tử. Bản thân Stewart không hề thấy có vấn đề gì với sự kết hợp này. Bà thường nhắc đến vai trò người thầy của mình (một nghề nghiệp Nhân Mã điển hình) trong khát vọng phục hưng các nghệ thuật gia chánh. Mặt Trời Sư Tử "đóng gói" những "bài học" Nhân Mã ấy với phong thái rực rỡ—dù là qua những cuốn sách khổ lớn sang trọng để trên bàn cà phê hay những chương trình truyền hình đầy năng lượng.

However, this is not the view of her detractors. They see not the philosophical expansionism of her Sag Moon but the shadow

Tuy nhiên, những người chỉ trích bà lại không nhìn như vậy. Họ không thấy chủ nghĩa bành trướng mang tính triết lý của Mặt Trăng Nhân Mã, mà thấy mặt bóng tối của một Mặt Trời ở

side of an elevated, ruling Sun: opportunism and self-aggrandizement.

How might Stewart work to resolve this conflict? One approach-putting less emphasis on empire building (the elevated Sun) and more on community outreach (Sagittarius Moon)-might be a way to recalibrate the energies in her chart.

vị thế cao, cai trị: chủ nghĩa cơ hội và sự tự đề cao.

Stewart có thể làm gì để giải quyết xung đột này? Một cách tiếp cận—ít nhấn mạnh hơn vào việc xây dựng đế chế (Mặt Trời ở vị thế cao) và nhấn mạnh hơn vào việc vươn ra cộng đồng (Mặt Trăng Nhân Mã)—có thể là một cách để tái hiệu chỉnh các năng lượng trong lá số của bà.

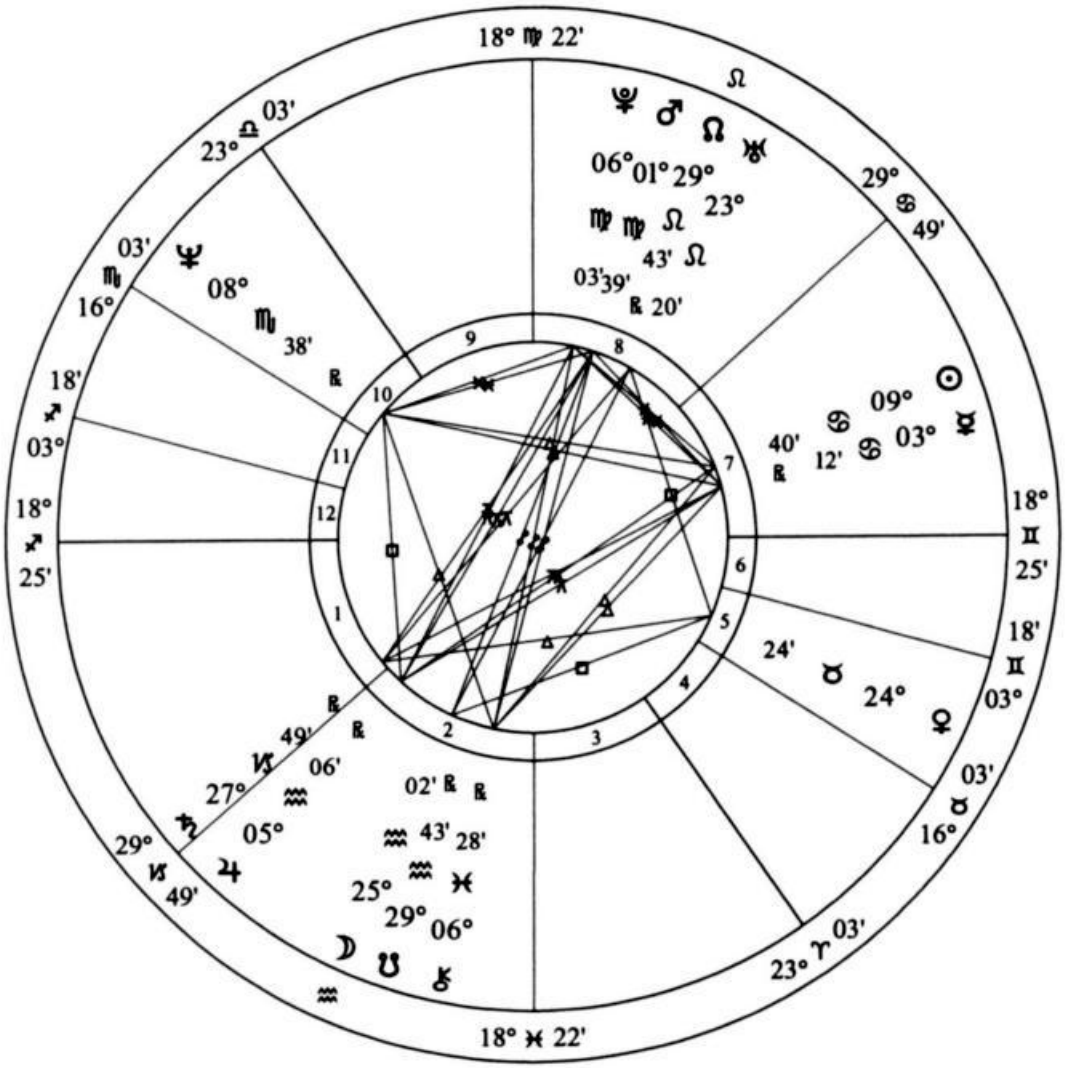


Chart 44. Princess Diana July 1, 1961 / 7:45 p.m. GMD Sandringham, England / Placidus houses

Lá số 44. Công nương Diana 1 tháng 7, 1961 / 7:45 tối GMD Sandringham, Anh / nhà Placidus

Princess Diana: Sun in Cancer Sesquiquadrate Moon in Aquarius

Here we see another Sun-Moon sesquiquadrate, but this time in two incompatible elements: water and air. The elemental conflict is just one of the problems. The ruling planets associated with these signs-Moon and Uranus-are antithetical as well.

Indeed, the disconnect indicated by this sesquiquadrate mirrors the main conflict of Diana's chart: the need for nurturing and connection (Cancer) versus the urge for freedom and detachment (Moon in Aquarius, Sagittarius Ascendant, Venus square Uranus). Diana alchemized this conflict by taking her very personal need for love and "trans personalizing" it: going out into the world and ministering to the world's forgotten and oppressed-whether they were homeless women in the streets of London or land mine victims in Bosnia.

Công nương Diana: Mặt Trời ở Cự Giải góc rưỡi vuông Mặt Trăng ở Bảo Bình

Ở đây ta thấy một góc rưỡi vuông Mặt Trời–Mặt Trăng khác, nhưng lần này nằm trong hai hành không tương hợp: thủy và khí. Xung đột về hành chỉ là một trong các vấn đề. Các hành tinh chủ tinh gắn với những dấu hiệu này—Mặt Trăng và Sao Thiên Vương—cũng đối nghịch nhau.

Thực ra, sự lệch pha mà góc rưỡi vuông này chỉ ra phản chiếu xung đột chính trong lá số của Diana: nhu cầu được nuôi dưỡng và gắn kết (Cự Giải) đối lập với thôi thúc tự do và tách rời (Mặt Trăng ở Bảo Bình, dấu hiệu mọc Nhân Mã, Sao Kim vuông Sao Thiên Vương). Diana đã "luyện kim" xung đột này bằng cách lấy nhu cầu yêu thương rất riêng của mình và "phi cá nhân hóa" nó: bước ra thế giới và phụng sự những người bị lãng quên và bị áp bức—dù đó là những phụ nữ vô gia cư trên đường phố London hay các nạn nhân mìn ở Bosnia.

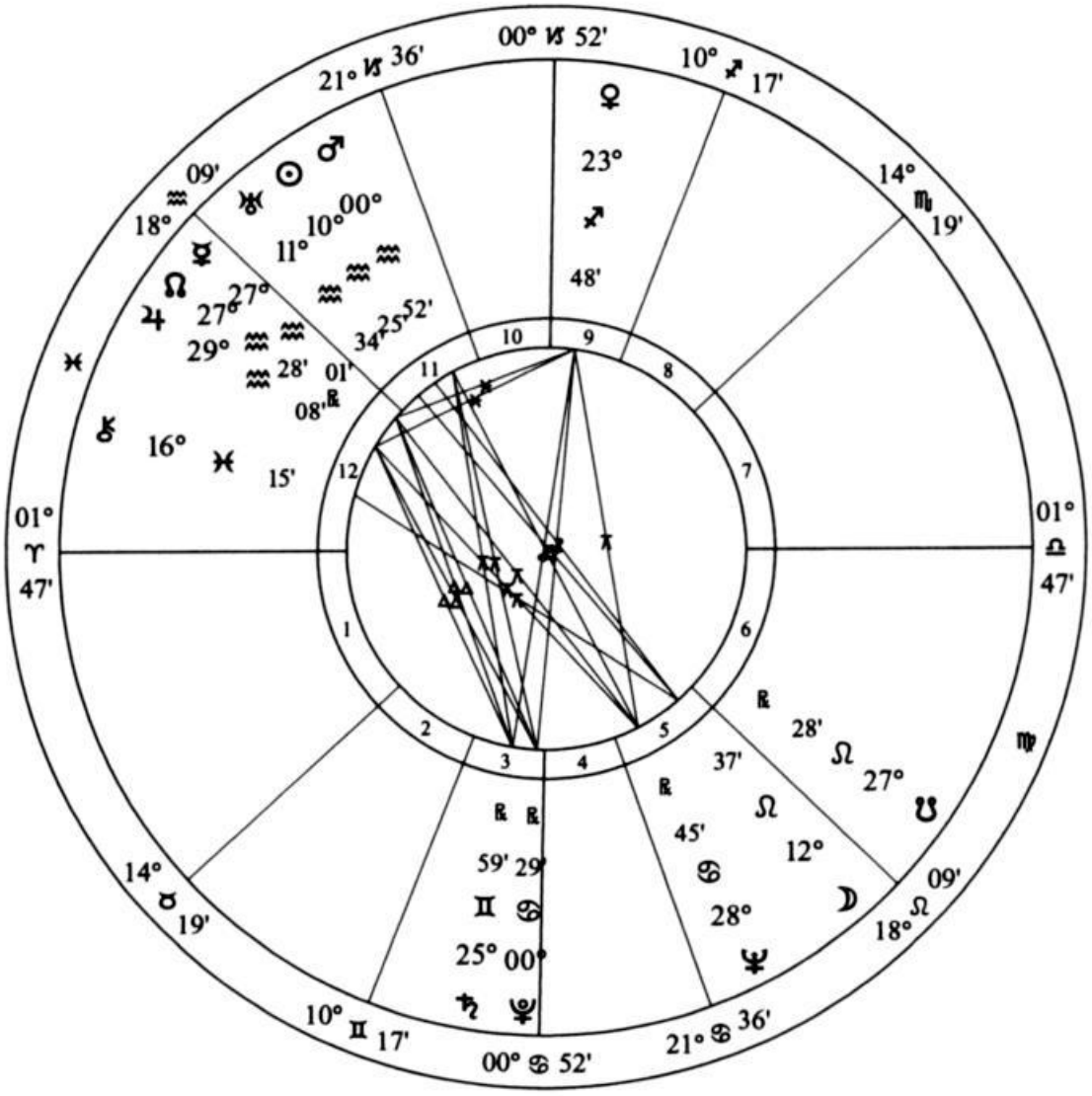


Chart 45: Thomas Merton January 31, 1915 / 9:00 a.m. GMT Prads, France / Placidus houses

Lá số 45: Thomas Merton 31 tháng 1, 1915 / 9:00 sáng GMT Prads, Pháp / nhà Placidus

Thomas Merton: Sun-Uranus in Aquarius Sesquiquadrate Saturn in Gemini

This is the chart of Thomas Merton, a Catholic mystic who entered a Trappist monastery at age twenty-six and spent much of the rest of his life in silent contemplation. His most famous work, an autobiography called The Seven Storey Mountain, has been translated

Thomas Merton: Mặt Trời–Sao Thiên Vương ở Bảo Bình góc rưỡi vuông Sao Thổ ở Song Tử

Đây là lá số của Thomas Merton, một nhà huyền nhiệm Công giáo, người đã vào một tu viện Trappist ở tuổi hai mươi sáu và dành phần lớn quãng đời còn lại trong sự chiêm niệm thinh lặng. Tác phẩm nổi tiếng nhất của ông, một tự truyện mang tên The Seven Storey

into more than twenty languages. It is considered one of the greatest spiritual memoirs ever written.

Mountain, đã được dịch ra hơn hai mươi ngôn ngữ. Nó được xem là một trong những hồi ký tinh thần vĩ đại nhất từng được viết.

The first years of Merton's life were marked by tragedy. Born in 1915 to two American expatriates in France, his mother died when Merton was only six and his father when he was sixteen.

Những năm đầu đời của Merton bị phủ dấu bởi bi kịch. Sinh năm 1915 tại Pháp trong gia đình có cha mẹ là hai người Mỹ sống xa xứ, mẹ ông mất khi Merton mới sáu tuổi và cha ông mất khi ông mười sáu tuổi.

Not long after, Merton embarked on a period of dissipation, part of which he chronicles in The Seven Storey Mountain. His need for freedom and experimentation is not surprising, with five planets in Aquarius, including a Sun-Uranus conjunction. In addition, Merton had Aries rising and Moon in Leo. He had no earth in his chart.

Không lâu sau đó, Merton bước vào một giai đoạn buông thả, một phần trong đó ông thuật lại trong The Seven Storey Mountain. Nhu cầu tự do và thử nghiệm của ông không có gì lạ, với năm hành tinh ở Bảo Bình, bao gồm một đồng vị Mặt Trời–Sao Thiên Vương. Ngoài ra, Merton có dấu hiệu mọc Bạch Dương và Mặt Trăng ở Sư Tử. Ông không có hành thổ nào trong lá số.

Most people cannot tolerate a life without structure or rules for long, and this was definitely true for Merton. It was when both transiting Saturn and Uranus were squaring his Aquarius stellium that Merton rejected secular life and entered the monastery.

Hầu hết mọi người không thể chịu đựng lâu một đời sống thiếu cấu trúc hay quy tắc, và điều này chắc chắn đúng với Merton. Chính khi cả Sao Thổ và Sao Thiên Vương quá cảnh đều đang vuông với chùm sao Bảo Bình của ông thì Merton từ bỏ đời sống thế tục và bước vào tu viện.

His rationale for doing so speaks volumes about his conflicted relationship with the Aquarian energy in his chart. "We live in a society whose whole policy is to excite every nerve in the human body and keep it at the highest pitch of artificial tension, to strain every human desire to the limit and to create as many new desires and synthetic passions as possible, in order to cater to them with the products of our factories and printing presses and movie studios and all the rest."' Thus it was that Merton rejected the "excitation" of the Uranian energies, choosing instead to retreat to "the four walls of my new freedom"- a remote monastery in the hills of Kentucky.

Lý do ông làm vậy nói lên rất nhiều về mối quan hệ xung đột của ông với năng lượng Bảo Bình trong lá số. "Chúng ta sống trong một xã hội mà toàn bộ chính sách của nó là kích thích mọi dây thần kinh trong thân thể con người và giữ chúng ở mức căng thẳng nhân tạo cao nhất, căng mọi ham muốn của con người đến giới hạn và tạo ra càng nhiều ham muốn mới cùng những đam mê tổng hợp càng tốt, để rồi chiều theo chúng bằng các sản phẩm của nhà máy, máy in, xưởng phim và mọi thứ khác."' Vì vậy, Merton đã khước từ sự "kích thích" của các năng lượng Thiên Vương, và thay vào đó chọn rút lui vào "bốn bức tường của tự do mới của tôi"—một tu viện hẻo lánh trên các ngọn đồi Kentucky.

The sesquiquadrate between his Sun-Uranus conjunction and Saturn in Gemini was the saving grace of this chart, the hinge on which Merton's transformation occurred. Although it connects two air signs (Aquarius and Gemini), the tension between the Saturn and Uranus archetypes predominates. It ultimately forced Merton to commit to a discipline and subdue his personal appetites. The Spartan conditions and unexciting routines of monastic life that Merton endured are typical manifestations of Saturn. However, Merton was not at peace until he obtained permission to write. Only then could the Uranian energy in his chart find expression.

Góc rưỡi vuông giữa đồng vị Mặt Trời–Sao Thiên Vương của ông và Sao Thổ ở Song Tử là ân sủng cứu rỗi của lá số này, là bản lề nơi sự chuyển hóa của Merton diễn ra. Mặc dù nó nối hai dấu hiệu hành khí (Bảo Bình và Song Tử), nhưng sự căng thẳng giữa các nguyên mẫu Sao Thổ và Sao Thiên Vương mới là điều trội hơn. Cuối cùng, nó buộc Merton phải dấn thân vào kỷ luật và chế ngự các ham muốn cá nhân. Những điều kiện khắc khổ và các nếp sinh hoạt đơn điệu, không kích thích của đời sống tu viện mà Merton chịu đựng là những biểu hiện điển hình của Sao Thổ. Tuy nhiên, Merton không thật sự an ổn cho đến khi ông được cho phép viết. Chỉ khi đó, năng lượng Thiên Vương trong lá số của ông mới tìm được lối biểu đạt.

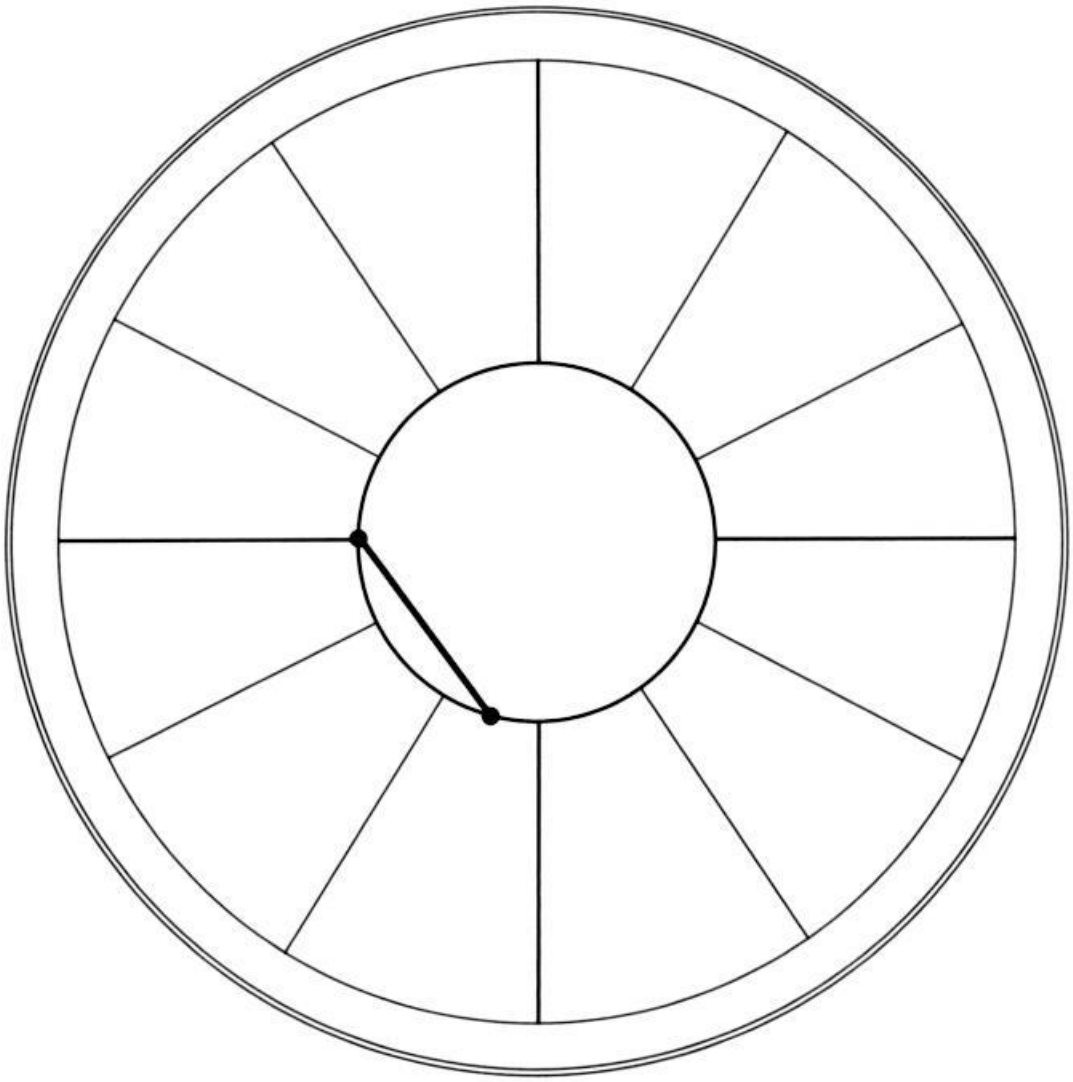


Chart 46: The Quintile-72° **Lá số 46: Góc ngũ phân—72°**

The Quintile—Góc ngũ phân

The quintile (72°) is a challenging aspect. It has both creative and evolutionary potential for those who are willing to work through the challenges indicated through the associated planets and signs. Because it's so close to a sextile, it can look and feel like a soft aspect. However, upon closer examination, one finds that there's more challenge than compatibility in this aspect.

Góc ngũ phân (72°) là một góc hợp mang tính thách thức. Nó có cả tiềm năng sáng tạo lẫn tiến hóa đối với những ai sẵn lòng làm việc xuyên qua các thách thức được chỉ ra bởi các hành tinh và dấu hiệu liên quan. Vì nó rất gần với bán lục hợp, nó có thể trông và cho cảm giác như một góc hợp mềm. Tuy nhiên, khi xem kỹ hơn, người ta sẽ thấy trong góc hợp này có nhiều thách thức hơn là sự tương hợp.

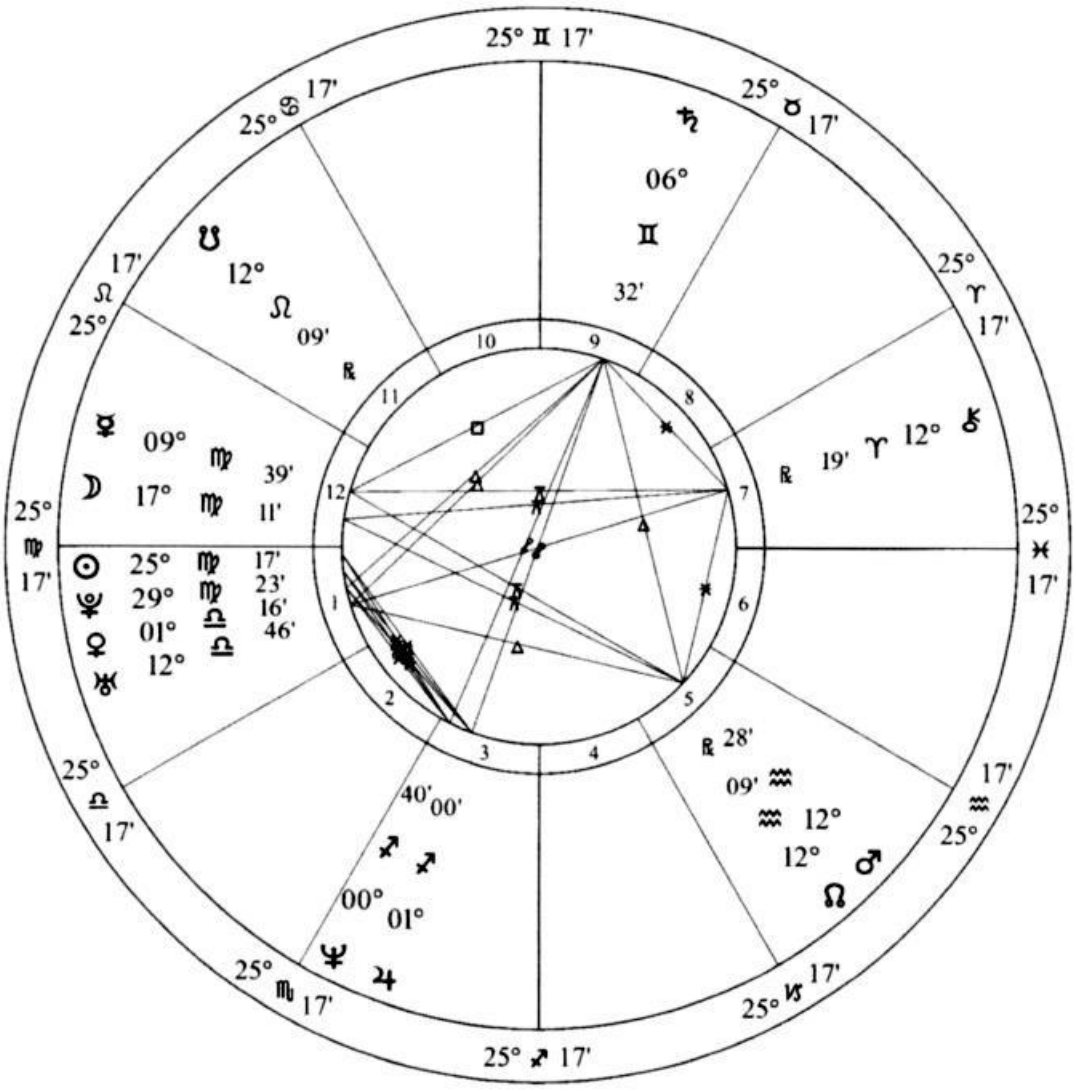


Chart 47. Lance Armstrong September 18, 1971 Plano, Texas / Sunrise chart

Lá số 47. Lance Armstrong 18 tháng 9, 1971 Plano, Texas / lá số lúc mặt trời mọc

Lance Armstrong: Jupiter-Neptune in Sagittarius Quintile Mars in Aquarius and Moon in Virgo

We've seen already how Lance's Jupiter-Neptune conjunction in Sagittarius fostered a "shining belief in belief" that helped him beat cancer. It also spurred him on to the first of seven Tour de France victories. This conjunction forms two different quintiles in

Lance Armstrong: Sao Mộc–sao Hải Vương ở Nhân Mã góc ngũ phân Sao Hỏa ở Bảo Bình và Mặt Trăng ở Xử Nữ

Chúng ta đã thấy cách đồng vị Sao Mộc–sao Hải Vương của Lance ở Nhân Mã nuôi dưỡng một "niềm tin rực sáng vào niềm tin" đã giúp anh đánh bại ung thư. Nó cũng thúc đẩy anh đến chiến thắng Tour de France đầu tiên trong bảy lần. Đồng vị này tạo thành hai góc ngũ

his chart: one with Mars in Aquarius and the other with Moon in Virgo.

phân khác nhau trong lá số của anh: một với Sao Hỏa ở Bảo Bình và một với Mặt Trăng ở Xử Nữ.

In the quintile with Mars, we find two compatible elements: fire and air. Were the planets just 12° closer, this would have been a free and easy sextile, with Jupiter-Neptune fanning the flames of Mars in Aquarius and making Lance even more aggressive.

Trong góc ngũ phân với Sao Hỏa, ta thấy hai hành tương hợp: hỏa và khí. Nếu các hành tinh chỉ gần nhau thêm 12° nữa, đây đã là một bán lục hợp tự do và dễ dàng, với Sao Mộc–sao Hải Vương quạt bùng ngọn lửa của Sao Hỏa ở Bảo Bình và khiến Lance còn hiếu chiến hơn.

However, it was just the opposite. When Jupiter-Neptune was activated by transiting Pluto and cancer struck, it was as if someone had thrown a wrench into the machinery of Lance's seemingly unstoppable Mars: all extraneous activity came to a screeching halt. At the same time, his Moon in Virgo, forming a quintile with Jupiter-Neptune from the opposing hemisphere, came roaring to life. In the process, Lance learned how crucial the careful, analytical energy of Virgo was to the "gear-combination mathematics" of professional cycling.

Tuy nhiên, điều xảy ra lại hoàn toàn ngược lại. Khi Sao Mộc–sao Hải Vương được kích hoạt bởi Sao Diêm Vương quá cảnh và ung thư ập đến, như thể có ai đó ném một chiếc mỏ-lết vào cỗ máy của Sao Hỏa tưởng như không thể ngăn cản của Lance: mọi hoạt động phụ trội đều khựng lại với tiếng rít chói tai. Đồng thời, Mặt Trăng của anh ở Xử Nữ, tạo một góc ngũ phân với Sao Mộc–sao Hải Vương từ bán cầu đối diện, bừng dậy mạnh mẽ. Trong tiến trình đó, Lance học được năng lượng cẩn trọng, phân tích của Xử Nữ quan trọng đến mức nào đối với "toán học phối hợp bộ số" của đua xe đạp chuyên nghiệp.

In essence, the two quintiles acted as a bridge between Lance's pre-cancer and post-cancer lives. Before cancer, Mars predominated, with Lance behaving more like a combative Aries than a Virgo stellium. He rushed headlong into races, unable to heed his coach's advice and conserve energy. After cancer, Lance was able to integrate the sidelined Virgo energies into his life. Lance truly reaped the benefits of the evolutionary potential of this aspect.

Về bản chất, hai góc ngũ phân đã hoạt động như một cây cầu nối giữa đời sống trước ung thư và sau ung thư của Lance. Trước ung thư, Sao Hỏa trội hơn, với Lance hành xử giống một Bạch Dương hiếu chiến hơn là một chùm sao Xử Nữ. Anh lao thẳng vào các cuộc đua, không thể nghe theo lời khuyên của huấn luyện viên và tiết kiệm năng lượng. Sau ung thư, Lance có thể tích hợp các năng lượng Xử Nữ từng bị gạt sang bên vào đời sống của mình. Lance thật sự gặt hái lợi ích từ tiềm năng tiến hóa của góc hợp này.

Eric Harris: Sun-Mars- Venus in Aries Quintile Moon in Cancer

Eric Harris: Mặt Trời–Sao Hỏa– Sao Kim ở Bạch Dương góc ngũ phân Mặt Trăng ở Cự Giải

We've already seen the disastrous consequences of Harris's Sun-Pluto

Chúng ta đã thấy hậu quả thảm khốc của đối vị Mặt Trời–Sao Diêm Vương của Harris: đồng

opposition: the SunMars conjunction in Aries was inflamed by Pluto, a process that in turn unleashed a torrent of pent-up Plutonic rage. We're now ready to examine how a quintile between his Sun-Moon conjunction and an eighth-house Cancer Moon affected this dynamic.

vị Mặt Trời–Sao Hỏa ở Bạch Dương bị Sao Diêm Vương thổi bùng, và tiến trình ấy lại giải phóng một dòng thác cơn giận Diêm Vương bị dồn nén. Giờ đây chúng ta sẵn sàng xem xét cách một góc ngũ phân giữa đồng vị Mặt Trời–Mặt Trăng của cậu và một Mặt Trăng Cự Giải ở nhà tám đã tác động đến động lực này như thế nào.

There is tremendous tension in this quintile. In it, we find two incompatible elements (fire and water) and three dignified planets: Mars (ruling), Sun (exalted), and a ruling Moon in Cancer. The fact that they are all dignified imbues them with confidence bordering on hubris. By contrast, Venus in Aries, in her detriment, tends to react defensively in the presence of these headstrong planets.

Có một sự căng thẳng khổng lồ trong góc ngũ phân này. Trong đó, ta thấy hai hành không tương hợp (hỏa và thủy) và ba hành tinh ở vị trí "vượng": Sao Hỏa (cai trị), Mặt Trời ("vượng"), và một Mặt Trăng cai trị ở Cự Giải. Việc tất cả đều ở vị trí "vượng" khiến chúng được thấm đẫm sự tự tin gần như ngạo mạn. Trái lại, Sao Kim ở Bạch Dương, ở vị trí "tù", có xu hướng phản ứng phòng vệ khi đứng trước các hành tinh bướng bỉnh này.

In the powerful Aries conjunction we see a self-centered orientation that stops at nothing to get what it wants. Because these three planets reside in the fifth house, they need to find expression in creative, original ways. The Moon is also very personal and individualistic. But where Aries clamors after independence and autonomy, Cancer craves intimacy. That lunar desire for deep connection is deepened by the Moon's placement in the eighth house.

Trong đồng vị Bạch Dương đầy sức mạnh, ta thấy một định hướng tự quy, không dừng lại trước bất cứ điều gì để đạt được thứ nó muốn. Vì ba hành tinh này nằm ở nhà năm, chúng cần tìm lối biểu đạt theo những cách sáng tạo, nguyên bản. Mặt Trăng cũng rất cá nhân và mang tính cá thể. Nhưng nơi Bạch Dương gào đòi độc lập và tự chủ, Cự Giải lại khao khát sự thân mật. Khát vọng mặt trăng về một kết nối sâu sắc ấy còn được đào sâu bởi vị trí của Mặt Trăng ở nhà tám.

As we've already seen, neither the intimacy needs of his eighth-house Cancer Moon nor the Aries' urge to be number one was met. The conflict between the fire-water energies is heightened by the quintile aspect. Combined with the explosiveness of the Pluto opposition, these conflicts all came to a head in a rain of gunfire on April 20, 1999.

Như chúng ta đã thấy, cả nhu cầu thân mật của Mặt Trăng Cự Giải nhà tám lẫn thôi thúc của Bạch Dương muốn đứng số một đều không được đáp ứng. Xung đột giữa các năng lượng hỏa–thủy được đẩy cao bởi góc ngũ phân. Kết hợp với tính bộc phát của đối vị Sao Diêm Vương, tất cả các xung đột này đã bùng lên đến đỉnh điểm trong một cơn mưa đạn vào ngày 20 tháng 4, 1999.

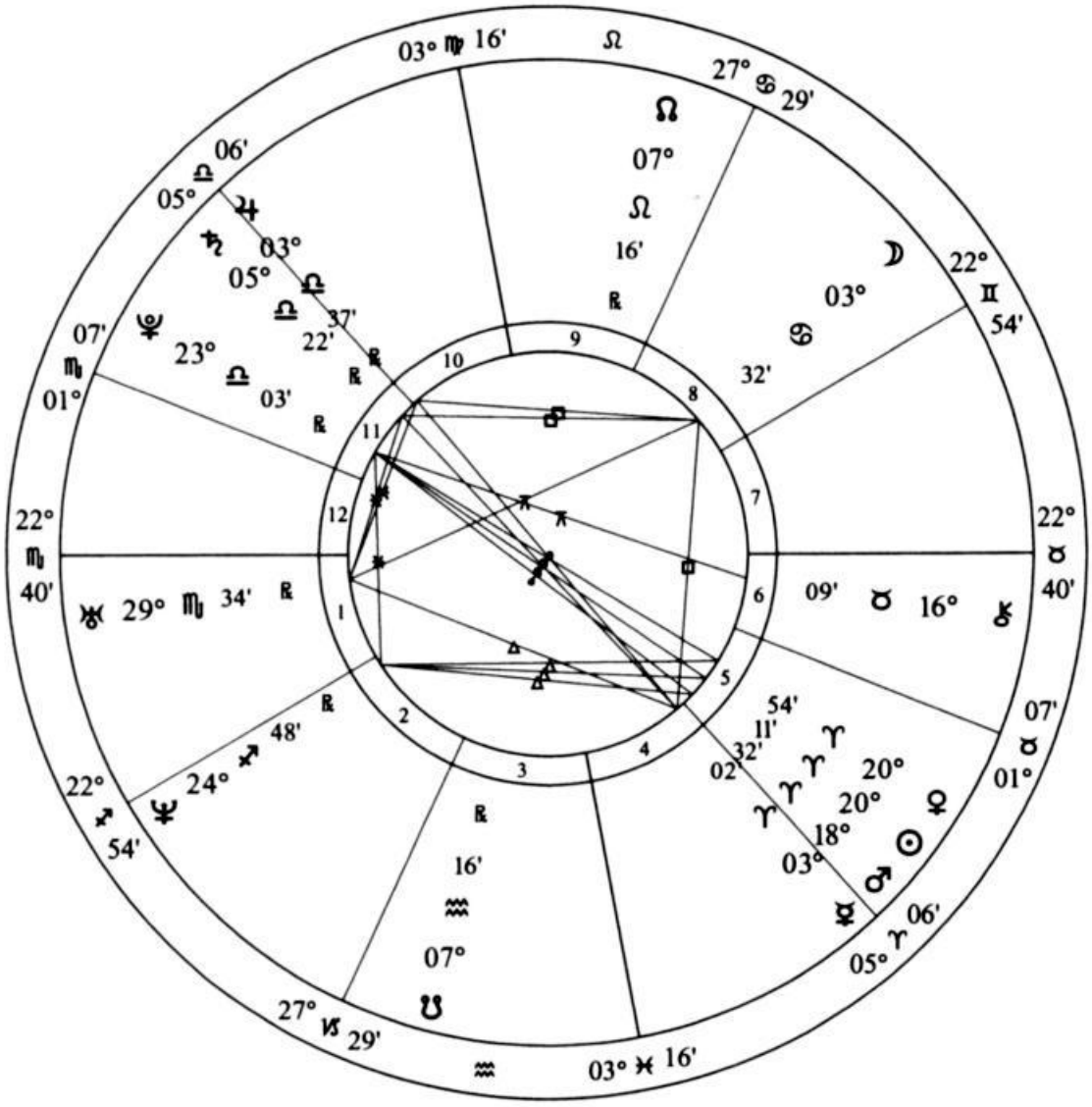


Chart 48: Eric Harris April 9, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / Placidus houses

Lá số 48: Eric Harris 9 tháng 4, 1981 / 9:37 tối CST Wichita, Kansas / nhà Placidus

How might Harris have used this aspect to grow and evolve? With the fifth-house emphasis, creativity is tagged. We've already seen that Harris had few outlets for his creative impulses. The quintile offers yet more testimony that had Harris been given a viable outlet for these creative impulses-and a nurturing mentor figure (Moon in Cancer in the eighth) to help cultivate his talents-the

Harris có thể đã dùng góc hợp này để lớn lên và tiến hóa như thế nào? Với sự nhấn mạnh nhà năm, yếu tố sáng tạo được "đánh dấu". Chúng ta đã thấy Harris có rất ít lối thoát cho các xung lực sáng tạo của mình. Góc ngũ phân còn đưa thêm một bằng chứng rằng, nếu Harris được trao một lối thoát khả thi cho các xung lực sáng tạo ấy—và một hình tượng người hướng dẫn biết nuôi dưỡng (Mặt Trăng Cự Giải ở nhà tám) để giúp vun trồng tài năng

Pluto energies could have been channeled in a more positive direction.

của cậu—thì các năng lượng Sao Diêm Vương đã có thể được dẫn hướng theo một chiều tích cực hơn.

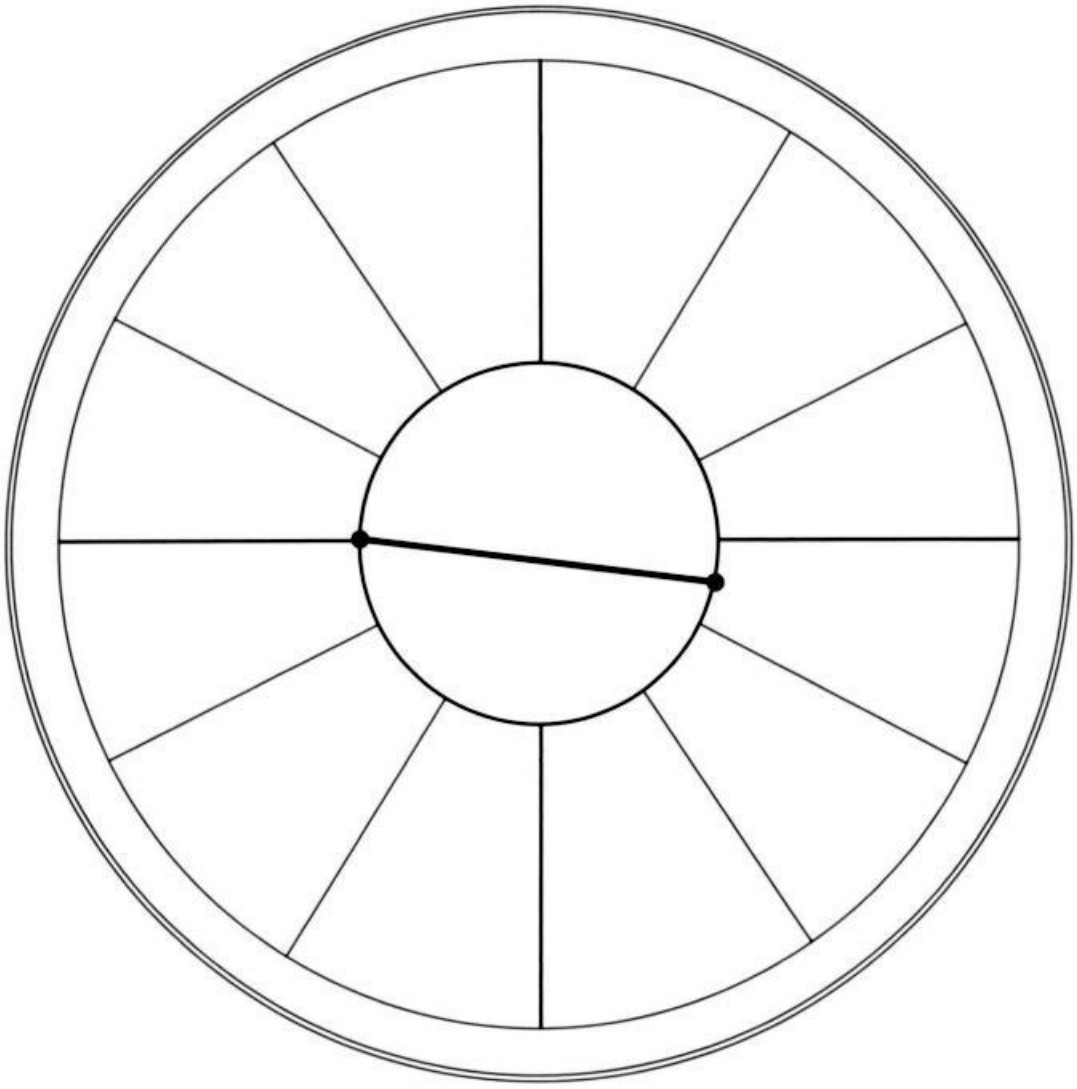


Chart 49: The Quindecile-165° **Lá số 49: Góc quindecile—165°**

The Quindecile—Góc quindecile

Just 15° shy of an opposition, the quindecile is a hard aspect characterized by separation and upset. With this aspect, one invariably finds some sort of upheaval-sometimes physical (such as a move, a parent leaving) and sometimes emotional (such as a divorce). The

Chỉ kém một đối vị 15°, quindecile là một góc hợp cứng, được đặc trưng bởi sự chia lìa và xáo trộn. Với góc hợp này, người ta hầu như luôn thấy một dạng biến động nào đó—đôi khi là vật lý (như chuyển nhà, một phụ huynh rời đi) và đôi khi là cảm xúc (như ly hôn). Chấn

trauma of separation, especially when it occurs at a formative age, creates pain, which in turn leads to an obsessive need to "put Humpty Dumpry back together again"-to rejoin the severed elements of one's life. Usually, though, this is impossible, a fact that generates yet more frustration and anger.

thương của sự chia lìa, đặc biệt khi xảy ra ở một độ tuổi định hình, tạo ra đau đớn, và rồi dẫn đến một nhu cầu ám ảnh muốn "ghép Humpty Dumpry lại như cũ"—tái nối những phần bị cắt rời của đời mình. Thường thì, điều này là bất khả, và chính sự thật ấy lại tạo thêm thất vọng và giận dữ.

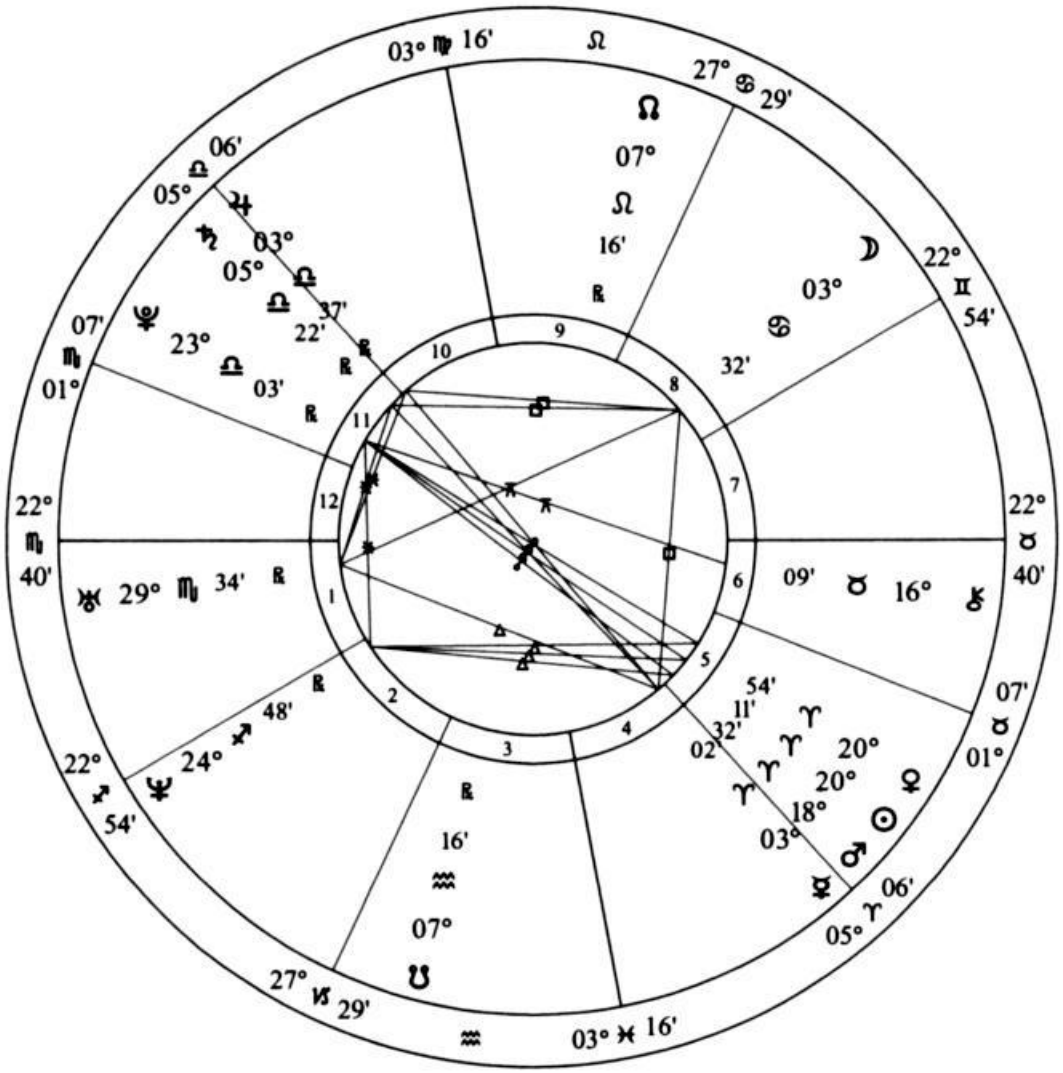


Chart 50: Eric Harris April 9, 1981 / 9:37 p.m. CST Wichita, Kansas / Placidus houses

Lá số 50: Eric Harris 9 tháng 4, 1981 / 9:37 tối CST Wichita, Kansas / nhà Placidus

Eric Harris: Mars, Sun and Venus in Aries Quindecile Saturn and Jupiter in Libra

Eric Harris: Sao Hỏa, Mặt Trời và Sao Kim ở Bạch Dương quindecile Sao Thổ và Sao Mộc ở Thiên Bình

Let's return one final time to the chart of Eric Harris, who had several interweaving quindeciles between Mars, Sun, and Venus (18°, 200, and 20° Aries, respectively) and Saturn and Jupiter (5° and 30 Libra).

Hãy quay lại lần cuối với lá số của Eric Harris, người có vài quindecile đan xen giữa Sao Hỏa, Mặt Trời và Sao Kim (lần lượt ở 18°, 200, và 20° Bạch Dương) với Sao Thổ và Sao Mộc (5° và 30 Thiên Bình).

We already know of the tremendous stress placed upon the Aries planets-not only by Pluto but by the Moon. Add to that the stress of the quindeciles, which manifested in several moves the Harris family made when Eric was still a child. Eric Harris would later say that the constant moving around left him feeling alienated and rootless.

Chúng ta đã biết áp lực khổng lồ đặt lên các hành tinh Bạch Dương—không chỉ bởi Sao Diêm Vương mà còn bởi Mặt Trăng. Cộng thêm vào đó là áp lực của các quindecile, vốn biểu hiện qua vài lần gia đình Harris chuyển nhà khi Eric còn là một đứa trẻ. Về sau, Eric Harris nói rằng việc liên tục chuyển chỗ đã khiến cậu cảm thấy xa lạ và không có gốc rễ.

There are two levels of separation at work here. The first is indicated by the physical moves. The second is the separation that Eric, a creative boy with three planets in the fifth house and an eighth-house Cancer Moon, felt with his military father. Indeed, the father is keyed here in several ways-through the involvement of both Saturn and Mars, and the fact that Saturn is retrograde. This left the conflicted child very isolated. It's no surprise that Eric forged such a deep bond (Moon in Cancer in the eighth) with Dylan Klebold to execute his final, desperate act.

Có hai tầng chia lìa đang vận hành ở đây. Tầng thứ nhất được chỉ ra bởi các lần chuyển nhà về mặt vật lý. Tầng thứ hai là sự chia lìa mà Eric—một cậu bé sáng tạo với ba hành tinh ở nhà năm và một Mặt Trăng Cự Giải nhà tám—cảm thấy với người cha quân nhân của mình. Thực ra, người cha được "đánh dấu" ở đây theo nhiều cách—qua sự can dự của cả Sao Thổ lẫn Sao Hỏa, và việc Sao Thổ nghịch hành. Điều này khiến đứa trẻ xung đột ấy vô cùng cô lập. Không có gì lạ khi Eric đã tạo nên một mối gắn kết sâu đậm (Mặt Trăng Cự Giải ở nhà tám) với Dylan Klebold để thực hiện hành động cuối cùng, tuyệt vọng của mình.

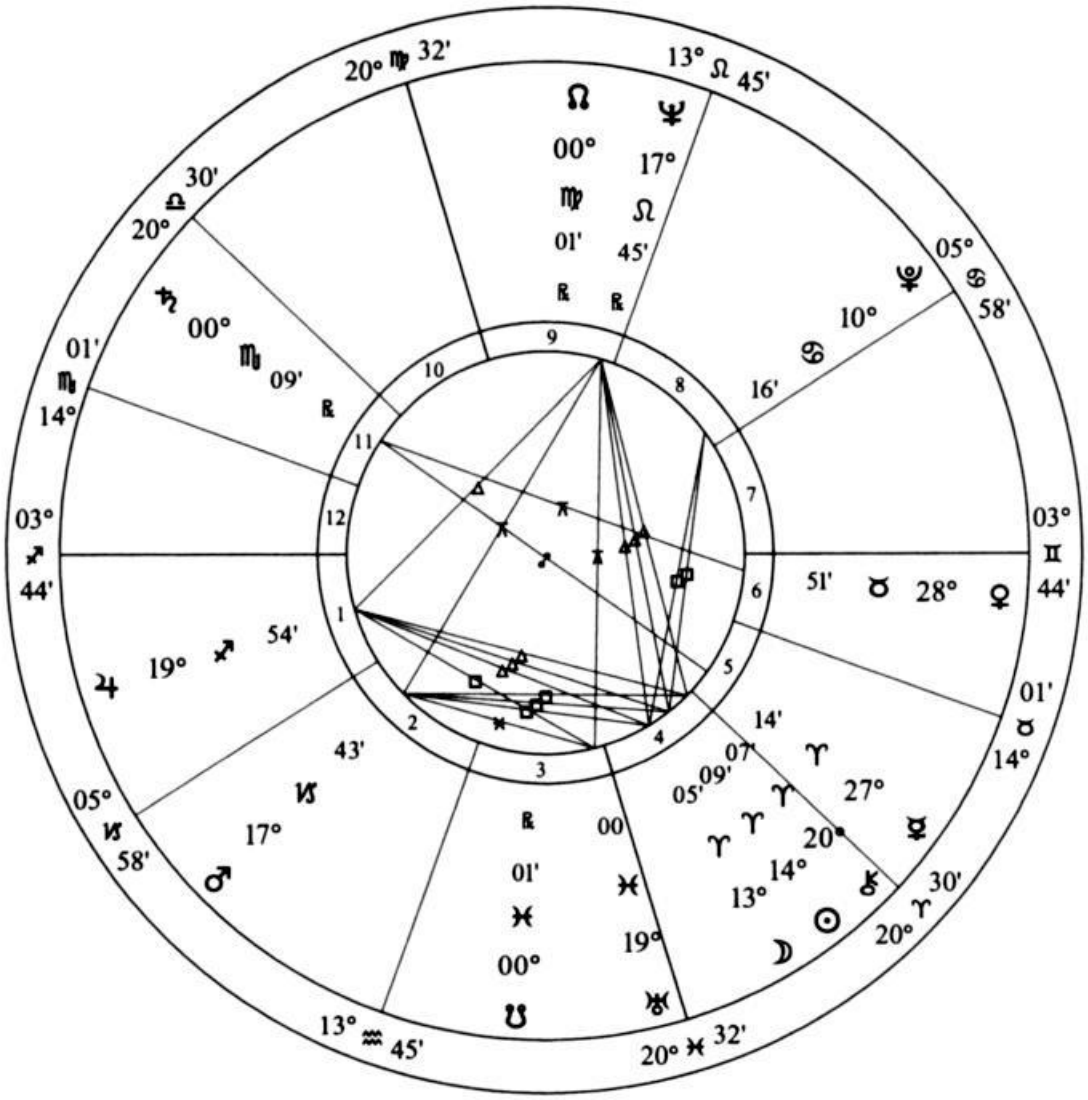


Chart 51: Marion Brando April 3, 1924 / 11:00 p.m. CST Omaha, Nebraska / Placidus houses

Lá số 51: Marion Brando 3 tháng 4, 1924 / 11:00 tối CST Omaha, Nebraska / nhà Placidus

Marion Brando: Sun in Aries Quindecile Saturn in Scorpio

Here we see another father issue indicated through a quindecile between Sun and Saturn retrograde. Many analysts have cited the conflicts between Marlon and his father as generating much of the actor's passion on stage. The psychological upsets between

Marion Brando: Mặt Trời ở Bạch Dương quindecile Sao Thổ ở Bọ Cạp

Ở đây ta thấy một vấn đề về người cha khác được chỉ ra qua một quindecile giữa Mặt Trời và Sao Thổ nghịch hành. Nhiều nhà phân tích đã nêu các xung đột giữa Marlon và cha ông như là thứ tạo ra phần lớn đam mê của nam diễn viên trên sân khấu. Những xáo trộn tâm

father and son were aggravated by upheaval generated by moves and separations, amplifying Brando's feelings of rootlessness and insecurity.

lý giữa cha và con bị làm trầm trọng thêm bởi biến động do các lần chuyển nhà và chia lìa tạo ra, khuếch đại cảm giác không gốc rễ và bất an của Brando.

Thomas Merton: Moon in Leo Quindecile Mercury in Aquarius

Thomas Merton: Mặt Trăng ở Sư Tử quindecile Sao Thủy ở Bảo Bình

Here is a feminine symbol, the Moon, keyed to the fourth house of Merton's chart-the realm of the father/mother. (See chart on page 140.) As the quindecile would suggest, Merton's life was marked by a series of separations: his mother's death when he was six and his father's death when he was sixteen. In addition, Merton's family changed countries eight times before their son entered university and settled in the United States at age eighteen.'

Đây là một biểu tượng nữ tính, Mặt Trăng, được "đánh dấu" với nhà bốn trong lá số của Merton—lãnh vực của cha/mẹ. (Xem lá số ở trang 140.) Như quindecile gợi ý, đời Merton được đánh dấu bởi một chuỗi chia lìa: mẹ ông mất khi ông sáu tuổi và cha ông mất khi ông mười sáu tuổi. Ngoài ra, gia đình Merton đã đổi quốc gia tám lần trước khi con trai họ vào đại học và định cư tại Hoa Kỳ ở tuổi mười tám.'

Princess Diana: Venus in Taurus Quindecile Neptune in Scorpio

Công nương Diana: Sao Kim ở Kim Ngưu quindecile sao Hải Vương ở Bọ Cạp

Here are two more feminine symbols, Venus and Neptune, in a quindecile. (See chart on page 138.) Interestingly, the early upset in Diana's life-her parents' divorce when she was eight-by and large involved separation from the mother, as it was Diana's father who finally gained custody.

Ở đây là thêm hai biểu tượng nữ tính nữa, Sao Kim và sao Hải Vương, trong một quindecile. (Xem lá số ở trang 138.) Thú vị là, xáo trộn sớm trong đời Diana—cha mẹ bà ly hôn khi bà tám tuổi—phần lớn liên quan đến sự chia lìa khỏi người mẹ, vì chính cha của Diana là người cuối cùng giành được quyền nuôi con.

---

1. Thomas Merton, The Seven Storey Mountain (New York: Harcourt Brace, 1998), p. 148.

2. Ibid.

1. Thomas Merton, The Seven Storey Mountain (New York: Harcourt Brace, 1998), tr. 148.

2. Sđd.

12. Techniques of Transformation

Many years ago I was teaching English at a private girls' high school in Tokyo. A few students had expressed an interest in astrology, and one afternoon I invited them over and did their charts. As the first one rolled out of the printer, one of them, not knowing anything at all about astrology, squealed: "Looks had!"

Nhiều năm trước, tôi dạy tiếng Anh tại một trường trung học tư thục dành cho nữ sinh ở Tokyo. Một vài học sinh bày tỏ hứng thú với chiêm tinh, và một buổi chiều tôi mời các em qua rồi lập lá số cho các em. Khi bản đầu tiên chạy ra từ máy in, một em trong số đó, hoàn toàn không biết gì về chiêm tinh, đã ré lên: "Trông tệ quá!"

Perhaps this propensity to divide things into "good" and "bad" is a symptom of the age in which we live, or perhaps it's just human nature. In astrology, as in life, determining what is "good" or "had," "lucky" or "unlucky," depends largely on the individual. Kurt Cohain had a chart hill of trines and sextiles-the supposedly "easy" aspects-and he killed himself at age twenty-seven. Mahatma Gandhi, whose chart we will be examining shortly, had a hard aspect between Mars and Pluto-a contact often found in the charts of serial killers. Despite (or because of?) this, he was a force for good largely unparalleled in human history.

Có lẽ khuynh hướng chia mọi thứ thành "tốt" và "xấu" là một triệu chứng của thời đại chúng ta đang sống, hoặc có lẽ đó chỉ là bản tính con người. Trong chiêm tinh, cũng như trong đời sống, việc xác định điều gì là "tốt" hay "xấu," "may mắn" hay "xui rủi," phần lớn tùy thuộc vào từng cá nhân. Kurt Cohain có một lá số đầy các tam hợp và bán lục hợp—những góc hợp được cho là "dễ"—và ông đã tự sát ở tuổi hai mươi bảy. Mahatma Gandhi, người mà chúng ta sẽ xem lá số trong chốc lát, có một góc hợp cứng giữa Sao Hỏa và Sao Diêm Vương—một tiếp xúc thường thấy trong lá số của những kẻ giết người hàng loạt. Mặc cho (hoặc vì?) điều này, ông là một lực thiện gần như vô song trong lịch sử nhân loại.

Rather than speaking of good or had, easy or difficult, we should inquire into the nature of the challenges posed by our charts. As we've seen, hard aspects create frustration and conflicting impulses. Soft aspects, while on the surface much easier to deal with, are in some ways more dangerous because they can induce complacency and, in worst-case scenarios, grandiosity.

Thay vì nói về tốt hay xấu, dễ hay khó, chúng ta nên truy vấn bản chất của những thách thức mà lá số của mình đặt ra. Như chúng ta đã thấy, các góc hợp cứng tạo ra thất vọng và các xung lực xung đột. Các góc hợp mềm, tuy bề mặt dễ xử lý hơn nhiều, nhưng theo một số cách lại nguy hiểm hơn vì chúng có thể gây ra sự tự mãn và, trong những kịch bản tệ nhất, sự tự tôn phóng đại.

Ironically, hard aspects also can create a virtual complacency because of the psyche's tendency to split off unacceptable thoughts and feelings, thus creating a false sense of wellbeing. In both cases, astrology is a powerful tool for accessing subterranean

Trớ trêu thay, các góc hợp cứng cũng có thể tạo ra một dạng tự mãn giả tạo do khuynh hướng của tâm lý tách rời những ý nghĩ và cảm xúc không thể chấp nhận, từ đó tạo ra một cảm giác an ổn giả. Trong cả hai trường hợp, chiêm tinh là một công cụ mạnh mẽ để tiếp cận các

regions of psyche and bringing them up into the light of day. The danger of leaving those aspects of self in exile is clear from our iceberg analogy: the same sunken hulk of ice that destroyed the Titanic can just as easily derail a life.

vùng ngầm của tâm lý và đưa chúng ra ánh sáng ban ngày. Mối nguy của việc để những phần ấy của bản thân sống lưu đày là điều rõ ràng từ ẩn dụ tảng băng của chúng ta: chính khối băng chìm đã phá hủy Titanic cũng có thể dễ dàng làm trật bánh một đời người.

Defense Mechanisms of the Psyche—Các cơ chế phòng vệ của tâm lý

Before exploring different strategies for managing both soft and hard aspects, let's take a moment to look at some of the defense mechanisms the psyche employs to insulate the ego from the unacceptable thoughts, feelings, or memories that often accompany squares, oppositions, and conjunctions.

Trước khi khảo sát các chiến lược khác nhau để quản trị cả góc hợp mềm lẫn góc hợp cứng, hãy dành một chút thời gian để nhìn vào một số cơ chế phòng vệ mà tâm lý sử dụng nhằm cách ly bản ngã khỏi những ý nghĩ, cảm xúc, hay ký ức không thể chấp nhận—những thứ thường đi kèm với các vuông, đối vị và đồng vị.

Repression

Repression keeps painful, shameful, or dangerous feelings and thoughts out of consciousness, including desires that run counter to the prevailing moral codes of a culture or era. We have seen how Katharine Graham repressed the deep need for intimacy and connection indicated by Venus in Cancer and Moon in Taurus because it was inappropriate in the "culture" of her overachieving family. It took her years to become aware of this process.

Đàn áp

Đàn áp giữ các cảm xúc và ý nghĩ đau đớn, đáng xấu hổ, hoặc nguy hiểm ra khỏi tâm thức, bao gồm cả những ham muốn đi ngược với các chuẩn mực đạo đức đang chi phối một nền văn hóa hay một thời đại. Chúng ta đã thấy Katharine Graham đã đàn áp nhu cầu sâu xa về sự thân mật và gắn kết được chỉ ra bởi Sao Kim ở Cự Giải và Mặt Trăng ở Kim Ngưu vì điều đó không phù hợp trong "văn hóa" của gia đình quá thành tựu của bà. Bà mất nhiều năm mới nhận ra tiến trình này.

Splitting

Splitting is one of the ways in which infants bring order to their world by separating good from bad and differentiating the "good mother" from the "bad mother." The child is unable to bear both qualities in one human being. Although originating in infancy, splitting can and does happen throughout life as we struggle to reconcile positive and negative qualities within ourselves and others.

Phân tách

Phân tách là một trong những cách mà trẻ sơ sinh tạo trật tự cho thế giới của mình bằng cách tách tốt khỏi xấu và phân biệt "người mẹ tốt" với "người mẹ xấu." Đứa trẻ không thể chịu đựng việc cả hai phẩm chất cùng tồn tại trong một con người. Dù khởi nguồn từ thời thơ ấu, phân tách có thể và thực sự vẫn xảy ra suốt đời khi chúng ta vật lộn để hòa giải các phẩm chất tích cực và tiêu cực trong chính mình và trong người khác.

Projections

Another way the ego deals with unacceptable impulses is by attributing them to, or "projecting" them onto, others. Projections are often at the root of the boss we detest, the spouse we resent, or a rival co-worker. Projections are a part of everyday life and conscious- ness-"We cannot not project," as one psychologist friend put it. However, the more un conscious this process becomes, the more we find ourselves living in a fearful universe over which we have little control.

Phóng chiếu

Một cách khác để bản ngã xử lý các xung lực không thể chấp nhận là quy chúng cho người khác, hay "phóng chiếu" chúng lên người khác. Phóng chiếu thường là gốc rễ của ông sếp mà ta ghét, người phối ngẫu mà ta oán, hay một đồng nghiệp đối thủ. Phóng chiếu là một phần của đời sống thường nhật và của tâm thức—"Chúng ta không thể không phóng chiếu," như một người bạn là nhà tâm lý học của tôi từng nói. Tuy nhiên, tiến trình này càng trở nên vô thức bao nhiêu, ta càng thấy mình sống trong một vũ trụ đáng sợ mà ta có rất ít quyền kiểm soát bấy nhiêu.

Techniques of Transformation: Trining Your Squares and Squaring Your Trines—Các kỹ thuật chuyển hóa: Tam hợp các vuông của bạn và vuông các tam hợp của bạn

As we saw in the Introduction, learning to manage the energies in your birth chart involves a delicate balance of trining your squares and squaring your trines: alchemizing the raw emotion and impulse of the hard aspects while not falling prey to the complacency inherent in soft aspects.

Như chúng ta đã thấy trong phần Mở đầu, học cách quản trị các năng lượng trong lá số sinh của bạn đòi hỏi một sự cân bằng tinh tế giữa việc tam hợp các vuông của bạn và vuông các tam hợp của bạn: luyện kim cảm xúc thô và xung lực của các góc hợp cứng, đồng thời không rơi vào sự tự mãn vốn có trong các góc hợp mềm.

Let's review ways of dealing with both hard and soft aspects before considering possible diagnostic techniques.

Hãy điểm lại các cách xử lý cả góc hợp cứng lẫn góc hợp mềm trước khi cân nhắc các kỹ thuật chẩn đoán khả dĩ.

Trining Your Squares: Strategies for Dealing with Hard Aspects—Tam hợp các vuông của bạn: Chiến lược xử lý các góc hợp cứng

The first question we must ask when approaching hard aspects is: Am I owning each of the planetary energies? If Mars, Uranus, Pluto, or Saturn are present, chances are that there is some trauma or difficulty involved and that one or more elements are being split off or projected.

Câu hỏi đầu tiên chúng ta phải đặt ra khi tiếp cận các góc hợp cứng là: Tôi có đang sở hữu từng năng lượng hành tinh hay không? Nếu Sao Hỏa, Sao Thiên Vương, Sao Diêm Vương, hoặc Sao Thổ hiện diện, rất có thể có một chấn thương hay khó khăn nào đó liên quan, và một

hay nhiều yếu tố đang bị phân tách hoặc bị phóng chiếu.

One way to begin is simply to list each of the hard-aspected planets and how they are being expressed in your life. It's important to write this down. Research indicates that the act of writing can objectify difficult memories and emotions and help us gain distance from them. Although we are only going to be looking at some very rudimentary writing activities in this chapter, let's take a moment to consider just how valuable writing can be. "The therapeutic process of writing," says writer Louise DeSalvo, "goes something like this":

Một cách để bắt đầu là đơn giản liệt kê từng hành tinh có góc hợp cứng và cách chúng đang được biểu đạt trong đời sống của bạn. Điều quan trọng là phải viết ra. Nghiên cứu cho thấy hành động viết có thể khách thể hóa những ký ức và cảm xúc khó khăn và giúp ta tạo khoảng cách với chúng. Dù trong chương này chúng ta chỉ xem một vài hoạt động viết rất sơ khai, hãy dành một chút thời gian để cân nhắc xem viết có thể giá trị đến mức nào. "Tiến trình trị liệu của việc viết," nhà văn Louise DeSalvo nói, "đại khái diễn ra như thế này":

We receive a shock or a blow or experience a trauma in our lives. In exploring it, examining it, and putting it into words, we stop seeing it as a random, unexplained event. We begin to understand the order behind appearances. Expressing it in language robs the event of its power to hurt us; it also assuages our pain. And by expressing ourselves in language, by examining these shocks, we paradoxically experience delight-pleasure, even-which comes from the discoveries we make as we write.

Chúng ta nhận một cú sốc hay một đòn giáng hoặc trải nghiệm một chấn thương trong đời. Khi khảo sát nó, xem xét nó, và đặt nó vào lời, ta thôi nhìn nó như một biến cố ngẫu nhiên, không thể giải thích. Ta bắt đầu hiểu trật tự nằm sau vẻ bề ngoài. Diễn đạt nó bằng ngôn ngữ tước đi sức mạnh làm tổn thương ta của biến cố; nó cũng xoa dịu nỗi đau của ta. Và bằng việc diễn đạt bản thân trong ngôn ngữ, bằng việc khảo sát những cú sốc này, một cách nghịch lý ta trải nghiệm niềm vui—thậm chí là khoái cảm—đến từ những khám phá mà ta tạo ra khi viết.

Used in conjunction with one's natal chart, we are all the more enabled to "understand the order behind appearances." Jungian analyst Robert Johnson likens the inner model of the individual (one depicted by the birth chart) to a plan for a cathedral. At first, he says, only the general contours can be seen. As years pass, "the edifice rises, stone by stone, until finally the last blocks are in place and the finishing touches are complete. Only then is the magnificent vision of the architect revealed."'

Khi được dùng kết hợp với lá số chiêm tinh của mình, chúng ta càng có khả năng "hiểu trật tự nằm sau vẻ bề ngoài." Nhà phân tích theo Jung Robert Johnson ví mô hình nội tâm của cá nhân (một mô hình được mô tả bởi lá số sinh) như một bản thiết kế cho một nhà thờ lớn. Ban đầu, ông nói, chỉ có thể thấy những đường nét tổng quát. Khi năm tháng trôi qua, "tòa kiến trúc vươn lên, từng viên đá một, cho đến cuối cùng những khối đá sau chót được đặt vào chỗ và các nét hoàn thiện được hoàn tất. Chỉ khi đó, linh ảnh tráng lệ của kiến trúc sư mới được bộc lộ."'

What a beautiful blueprint we have for this in the sacred geometry of the astrological chart, which extends out into the heavens as well as deep down into the soul. Thus, traumatic events associated with hard aspects that at first might appear devoid of meaning are in fact important elements in the master plan of the soul.

Thật là một bản thiết kế đẹp đẽ mà chúng ta có cho điều này trong hình học thiêng liêng của lá số chiêm tinh, vốn vươn ra trời cao đồng thời cũng đi sâu xuống linh hồn. Vì vậy, những biến cố chấn thương gắn với các góc hợp cứng, thoạt đầu có thể có vẻ trống rỗng ý nghĩa, thực ra là những yếu tố quan trọng trong tổng thể kế hoạch của linh hồn.

There is another reason that it's important to take time to engage, through writing or other means, each of the planets in our hard aspects: to flesh out and make explicit the inner landscape of thoughts, feelings, emotions, and impulses that, while invisible, comprise a real and vital world. For all the critiques that have been made of Freud, we have him to thank for showing us that the conscious ego is not the whole show. Indeed, the psyche is composed of an entire community of figures.

Còn một lý do nữa khiến việc dành thời gian để tiếp xúc—qua viết hay bằng các phương tiện khác—với từng hành tinh trong các góc hợp cứng của chúng ta là quan trọng: để làm đầy và làm rõ cảnh quan nội tâm của các ý nghĩ, cảm giác, cảm xúc và xung lực—những thứ tuy vô hình nhưng cấu thành một thế giới thực và sống động. Dù Freud đã bị phê phán nhiều đến đâu, chúng ta vẫn phải cảm ơn ông vì đã cho thấy bản ngã hữu thức không phải là toàn bộ vở diễn. Thực ra, tâm lý được cấu thành bởi cả một cộng đồng các hình tượng.

Although we know better, we often labor under the illusion that the ego is the sole voice in the psyche. How, then, can we contact this inner world and make it real? Professional musicians spend hours on rigorous ear-training exercises in order to make the invisible world of music real and alive and vital. Is the sonata in a major or minor key? Does the concerto end on the tonic or subdominant? Does the chord have four or five notes in it? So, too, do we need a means of naming and engaging with the many voices of psyche that astrologers call planets.

Dù biết rõ hơn, chúng ta thường vẫn lao động dưới ảo tưởng rằng bản ngã là tiếng nói duy nhất trong tâm lý. Vậy thì, làm sao ta có thể tiếp xúc với thế giới nội tâm này và khiến nó trở nên thật? Các nhạc công chuyên nghiệp dành hàng giờ cho những bài tập luyện tai nghiêm ngặt để khiến thế giới âm nhạc vô hình trở nên thật, sống, và đầy sinh lực. Bản sonata ở giọng trưởng hay thứ? Bản concerto kết thúc ở chủ âm hay át âm? Hợp âm có bốn hay năm nốt? Tương tự như vậy, chúng ta cũng cần một phương tiện để gọi tên và tương tác với nhiều tiếng nói của tâm lý mà các nhà chiêm tinh gọi là các hành tinh.

Cultivating Awareness: The Aspects Diagnostics Grid

Nuôi dưỡng sự nhận biết: Lưới chẩn đoán góc hợp

The aspects diagnostics grid is a first step toward fleshing out this inner world. The chart enables us to view the function of each of the planets, as well as how the planetary

Lưới chẩn đoán góc hợp là một bước đầu để làm đầy thế giới nội tâm này. Lá số cho phép chúng ta nhìn chức năng của từng hành tinh, cũng như cách năng lượng hành tinh đang

energy is (or is not) being expressed in our lives. The following grid shows Katharine Graham's Venus-Pluto conjunction, how both energies were sidelined, and the alchemization that occurred with the advent of her husband's suicide.

(hoặc không đang) được biểu đạt trong đời sống của chúng ta. Lưới sau đây cho thấy đồng vị Sao Kim–Sao Diêm Vương của Katharine Graham, cách cả hai năng lượng đã bị gạt sang bên, và sự luyện kim đã xảy ra khi chồng bà tự sát.

Katharine Graham

Katharine Graham

Type of Aspect: Conjunction

Loại góc hợp: Đồng vị

Planet	Function(s)	Sign	Expression	Alchemy
♀	Intimacy, relationships	Cancer	Split off	Developed connections at work
♆	Power	Cancer	Projected	Became publisher at the *Post*

The next grid is for a private client, "Sue Ellen," a twenty-two-year-old American woman attending graduate school. When she came to see me, Sue Ellen spoke of her image of herself as a "nice girl" and a dutiful daughter, something seen through a close square between Venus and Neptune. However, Sue Ellen is also a Leo, and her Sun is in a tight square to Uranus-the signature of a rebellious leader. Many famous people with hard Sun-Uranus aspects (George Sand, Jackie Chan, and Bruce Springsteen, to name a few) are notable for breaking free of convention and blazing new trails.

Lưới tiếp theo dành cho một thân chủ riêng, "Sue Ellen," một phụ nữ Mỹ hai mươi hai tuổi đang học cao học. Khi đến gặp tôi, Sue Ellen nói về hình ảnh bản thân như một "cô gái ngoan" và một người con gái có hiếu, điều này được thấy qua một góc vuông sát giữa Sao Kim và sao Hải Vương. Tuy nhiên, Sue Ellen cũng là một Sư Tử, và Mặt Trời của cô ở trong một góc vuông chặt với Sao Thiên Vương—dấu ấn của một thủ lĩnh nổi loạn. Nhiều người nổi tiếng có các góc hợp cứng Mặt Trời–Sao Thiên Vương (George Sand, Jackie Chan, và Bruce Springsteen, kể vài người) đáng chú ý vì đã phá vỡ quy ước và mở ra những con đường mới.

When told of the Sun-Uranus contact and asked about the apparent contradiction, Sue Ellen sighed. "It's true. I watch myself in classes and I just sit there the whole time and say nothing. I can't believe I have anything important to say. Everyone else is above me. Their ideas are more creative."

Khi được nói về tiếp xúc Mặt Trời–Sao Thiên Vương và được hỏi về mâu thuẫn hiển nhiên ấy, Sue Ellen thở dài. "Đúng vậy. Em nhìn mình trong lớp và em cứ ngồi đó suốt buổi, không nói gì. Em không thể tin là em có điều gì quan trọng để nói. Ai cũng ở trên em. Ý tưởng của họ sáng tạo hơn."

Up to now, the Uranus energy has found an outlet in her life through rebellious boyfriends, ones her parents invariably have

Cho đến nay, năng lượng Sao Thiên Vương đã tìm được một lối thoát trong đời sống của cô qua những bạn trai nổi loạn—những người mà cha mẹ cô luôn không tán thành. Đây là lưới

disapproved of. Here is the grid for her Sun-Uranus square:

cho góc vuông Mặt Trời–Sao Thiên Vương của cô:

Sue Ellen

Sue Ellen

Type of Aspect: Square

Loại góc hợp: Vuông

Planet	Function	Sign	Expression	Alchemy
☉	Life force	Leo	Repressed	
♅	Individuation	Libra	Projected	Rebellious boyfriends

We'll see in the next section how Sue Ellen is working to access the Leo-Uranian energies in her chart.

Chúng ta sẽ thấy ở phần tiếp theo cách Sue Ellen đang làm việc để tiếp cận các năng lượng Sư Tử–Thiên Vương trong lá số của cô.

The following grid shows Princess Diana's Venus-Uranus square. (See also the section "The Fixed Square: Princess Diana" in chapter 2.) The chart shows how she overemphasized her need for intimacy while projecting her desire for freedom onto Charles.

Lưới sau đây cho thấy góc vuông Sao Kim–Sao Thiên Vương của Công nương Diana. (Xem thêm mục "Góc vuông cố định: Công nương Diana" ở chương 2.) Lá số cho thấy cách bà đã nhấn quá mức nhu cầu thân mật của mình trong khi phóng chiếu khát vọng tự do của mình lên Charles.

Princess Diana

Công nương Diana

Type of Aspect: Square

Loại góc hợp: Vuông

Planet	Function(s)	Sign	Expression	Alchemy
♀	Intimacy, connection	Taurus	Overemphasized	Charitable work
♅	Freedom		Projected	

Exercise

Bài tập

Choose a hard aspect from your chart. Using the following grid, fill in the blanks for each planet. Feel free to create your own grid or chart, or access the planets in other ways. The important thing is to do something to concretize each of the planetary energies.

Hãy chọn một góc hợp cứng từ lá số của bạn. Dùng lưới sau đây, điền vào chỗ trống cho từng hành tinh. Bạn cứ tự do tạo lưới hay biểu đồ của riêng mình, hoặc tiếp cận các hành tinh theo những cách khác. Điều quan trọng là làm một điều gì đó để cụ thể hóa từng năng lượng hành tinh.

Name of Person: _____

Type of Aspect: _____

Planet	Function(s)	Sign	Expression	Alchemy
A:				
B:				

The aspects diagnostics grid represents a preliminary step in a lifelong process of becoming aware of each of the planets in our hard aspects. The "grid" is only a very crude first stab at this. We all find different ways of getting in touch with each of the planetary energies in our charts. There's no such thing as total awareness: the unconscious is so vast that there will always be something more to unearth. However, once you feel you have made a start, you're ready for the next stage.

Lưới chẩn đoán góc hợp đại diện cho một bước sơ bộ trong một tiến trình suốt đời nhằm trở nên nhận biết về từng hành tinh trong các góc hợp cứng của chúng ta. "Lưới" chỉ là một lần thử rất thô sơ ban đầu. Mỗi người trong chúng ta tìm ra những cách khác nhau để tiếp xúc với từng năng lượng hành tinh trong lá số của mình. Không có chuyện nhận biết toàn diện: vô thức mênh mông đến mức sẽ luôn còn điều gì đó để khai quật. Tuy nhiên, một khi bạn cảm thấy mình đã khởi sự được, bạn đã sẵn sàng cho giai đoạn kế tiếp.

Active Imagination

Once named and objectified, a next step is engaging each of these voices/planets in dialogue. One way of doing this is through Active Imagination, a method whereby one aspect of the psyche is personified and then engaged as though it were a separate entity. Active Imagination was developed by Carl Jung in the early twentieth century. It is one way of entering into conversation with various aspects of self that dwell in the unconscious. It is similar to dreaming, except that you are fully awake during the experience. Active Imagination is not synonymous with aimless fantasy or meandering daydreams-what medieval alchemists called the "madman's cornerstone." Rather, it is the sustained, intentional use of an imaginal idea,

Tưởng tượng chủ động

Một khi đã được gọi tên và được khách thể hóa, bước kế tiếp là đối thoại với từng tiếng nói/hành tinh này. Một cách để làm điều đó là thông qua Trí Tưởng Tượng Chủ Động, một phương pháp trong đó một khía cạnh của tâm thức được nhân cách hóa rồi được tương tác như thể nó là một thực thể riêng biệt. Trí Tưởng Tượng Chủ Động được Carl Jung phát triển vào đầu thế kỷ hai mươi. Đây là một cách để đi vào cuộc trò chuyện với nhiều khía cạnh khác nhau của bản ngã vốn cư ngụ trong vô thức. Nó tương tự như mơ, ngoại trừ việc các bạn hoàn toàn tỉnh táo trong suốt trải nghiệm. Trí Tưởng Tượng Chủ Động không đồng nghĩa với sự tưởng tượng vô định hướng hay những cơn mơ mộng lang thang—điều mà các nhà giả kim thời trung cổ gọi là "nền tảng của kẻ điên." Trái lại, đó là việc sử dụng bền bỉ và có chủ ý

undertaken to forge a more unified and integrated sense of self.

một ý niệm mang tính hình ảnh, được thực hiện nhằm rèn đúc một cảm thức về bản ngã thống nhất và hòa nhập hơn.

For Sue Ellen, this involved tapping into her musical talent, and specifically an interest in jazz. Voicing a desire to contact the Leo/Uranian energies, Sue Ellen spoke of her love for jazz singing and how it enabled her to access ecstatic states of consciousness. However, she was extremely frustrated by not being able to express those energies in her daily life. Sadly, her singing was limited to afternoon practice sessions in her apartment-performances that no one but herself ever heard.

Với Sue Ellen, điều này liên quan đến việc chạm vào tài năng âm nhạc của cô, và cụ thể là mối quan tâm đối với nhạc jazz. Khi bày tỏ mong muốn tiếp xúc với các năng lượng Sư Tử/Sao Thiên Vương, Sue Ellen nói về tình yêu của cô dành cho việc hát jazz và cách nó giúp cô tiếp cận những trạng thái tâm thức xuất thần. Tuy nhiên, cô cực kỳ bực bội vì không thể biểu đạt những năng lượng ấy trong đời sống hằng ngày. Đáng buồn thay, việc ca hát của cô bị giới hạn trong những buổi luyện tập buổi chiều tại căn hộ của mình—những "buổi biểu diễn" mà không ai ngoài chính cô từng nghe.

As a result of our discussion, Sue Ellen decided to talk to this inner singer and find out why she was so reluctant to venture out into the world. Here is the "conversation" that ensued:

Do kết quả của cuộc thảo luận của chúng tôi, Sue Ellen quyết định nói chuyện với "ca sĩ" nội tâm này và tìm hiểu vì sao cô ấy lại miễn cưỡng bước ra thế giới đến vậy. Dưới đây là "cuộc trò chuyện" đã diễn ra:

-

-

-

-

-

-

-

-

-

—

Sue Ellen was visibly shaken at the end of this dialogue-a reaction that raises a very significant concern. It is best to undertake Active Imagination only when there is someone on whom we can call if the unconscious contents become overwhelming. Once this safety net has been established, there is much to be gained from the practice of Active Imagination. From Sue Ellen's brief session, we can already see that there is an unresolved conflict with her parents-one that has stunted her intuition. As a result, "Helga" has been relegated to the wings, unable to make a significant contribution to Sue Ellen's life. The resolution of this conflict will not necessarily mean that Sue Ellen will shift her career goals and become a singer, but it does suggest that she needs to find a way to bring Helga's energy and vitality into her daily life.

Sue Ellen visibly shaken at the end of this dialogue-a reaction that raises a very significant concern. It is best to undertake Trí Tưởng Tượng Chủ Động only when there is someone on whom we can call if the unconscious contents become overwhelming. Once this safety net has been established, there is much to be gained from the practice of Trí Tưởng Tượng Chủ Động. From Sue Ellen's brief session, we can already see that there is an unresolved conflict with her parents-one that has stunted her intuition. As a result, "Helga" has been relegated to the wings, unable to make a significant contribution to Sue Ellen's life. The resolution of this conflict will not necessarily mean that Sue Ellen will shift her career goals and become a singer, but it does suggest that she needs to find a way to bring Helga's energy and vitality into her daily life.

Exercise

Choose a planet from a hard aspect in your chart. You could select a planet that is clearly problematic, or one for which you cannot find any apparent correlations in your life (i.e., a planet that has been split off in some way). Initiate a dialogue with the planet. Be open to learning the name, gender, history, or anything else the planetary guide wants to share. Keep notes of your conversations.

Bài tập

Hãy chọn một hành tinh từ một góc hợp căng trong lá số của bạn. Bạn có thể chọn một hành tinh rõ ràng là có vấn đề, hoặc một hành tinh mà bạn không thể tìm thấy bất kỳ tương quan hiển nhiên nào trong đời sống của mình (tức là, một hành tinh đã bị tách rời theo một cách nào đó). Hãy khởi sự một cuộc đối thoại với hành tinh ấy. Hãy cởi mở để học tên gọi, giới tính, lịch sử, hoặc bất cứ điều gì khác mà vị "người dẫn đường" hành tinh muốn chia sẻ. Hãy ghi chép lại các cuộc trò chuyện của bạn.

Steam Control: Utilizing the Easy Places in Your Chart to Alchemize the Hard Places—Kiểm Soát Hơi Nước: Tận Dụng Những Vị Trí Dễ Trong Lá Số Để Luyện Kim Những Vị Trí Khó

Drawing on Soft Aspects, the Moon, and Jupiter

Dựa Vào Các Góc Hợp Mềm, Mặt Trăng, và Sao Mộc

Just as Active Imagination can help us get in touch with unknown voices and untapped talents in psyche, so too can soft aspects and other low-tension areas of the birth chart provide a sort of steam control for pent-up emotions. We'll begin by looking at soft aspects.

Cũng như Trí Tưởng Tượng Chủ Động có thể giúp chúng ta tiếp xúc với những tiếng nói chưa biết và những tài năng chưa được khai mở trong tâm thức, các góc hợp mềm và những khu vực ít căng thẳng khác của lá số sinh cũng có thể cung cấp một dạng "kiểm soát hơi nước" cho những cảm xúc bị dồn nén. Chúng ta sẽ bắt đầu bằng việc xem xét các góc hợp mềm.

Drawing on Soft Aspects

Dựa Vào Các Góc Hợp Mềm

• Gandhi: One of the defining features of Gandhi's chart is a tough T-square between Venus-Mars in Scorpio, Jupiter-Pluto in Taurus, and a Leo Moon at the focal point. However, that Leo Moon also makes a lovely trine to Neptune in Aries. We'll see in a moment how his Moon (and the trine of which it is a part) came to the rescue more than once in his life.

• Gandhi: Một trong những đặc điểm định hình của lá số Gandhi là một T-square khó giữa Sao Kim–Sao Hỏa ở Bọ Cạp, Sao Mộc–Sao Diêm Vương ở Kim Ngưu, và một Mặt Trăng Sư Tử ở điểm hội tụ. Tuy nhiên, Mặt Trăng Sư Tử ấy cũng tạo một tam hợp tuyệt đẹp với sao Hải Vương ở Bạch Dương. Chúng ta sẽ thấy ngay sau đây cách Mặt Trăng của ông (và tam hợp mà nó là một phần) đã cứu nguy không chỉ một lần trong đời ông.

• Princess Diana: We've seen how Diana's Venus-Moon-Uranus T-square wreaked havoc in her personal life, thwarting the deep intimacy needs of her Cancer Sun. However, her besieged Venus also makes a stabilizing trine to Saturn in Capricorn. On the surface, contact between Venus and Saturn might not sound very appealing. However, it is a beautiful description of how those thwarted needs for intimacy got channeled into charitable work.

• Công nương Diana: Chúng ta đã thấy T-square Sao Kim–Mặt Trăng–Sao Thiên Vương của Diana đã tàn phá đời sống cá nhân của bà như thế nào, làm thất bại nhu cầu thân mật sâu sắc của Mặt Trời Cự Giải của bà. Tuy nhiên, Sao Kim bị vây hãm của bà cũng tạo một tam hợp ổn định với Sao Thổ ở Ma Kết. Trên bề mặt, sự tiếp xúc giữa Sao Kim và Sao Thổ có thể nghe không mấy hấp dẫn. Tuy nhiên, đó là một mô tả đẹp về cách những nhu cầu thân mật bị ngăn trở ấy đã được dẫn kênh vào công việc từ thiện.

Exercise

Bài tập

Identify a hard aspect in your chart that has expressed itself in troubling ways. Then select a trine or sextile in your chart (one that either intersects the hard aspect or is separate from it). Examine the trine by planet and sign, and

Hãy xác định một góc hợp căng trong lá số của bạn đã biểu hiện theo những cách gây rắc rối. Sau đó hãy chọn một tam hợp hoặc lục hợp trong lá số của bạn (một góc hợp căng giao cắt với góc hợp căng hoặc tách biệt khỏi nó). Hãy

explore ways that those qualities can work to offset negative tendencies of the hard aspect.

xem xét tam hợp theo hành tinh và dấu hiệu, và khám phá những cách mà các phẩm chất ấy có thể vận hành để bù trừ các khuynh hướng tiêu cực của góc hợp căng.

Drawing Down the Moon

Thỉnh Mặt Trăng Xuống

The Moon is one of the paths of least resistance in the chart, a refuge from hardship and pain. (This principle, of course, must be modified when the Moon is in its detriment or fall.) It rules the fourth house, the area of the chart signifying home and psychic roots. In charts of high tension, it is one of the first places to turn for relief.

Mặt Trăng là một trong những con đường ít kháng lực nhất trong lá số, một nơi nương náu khỏi gian khó và đau đớn. (Nguyên tắc này, dĩ nhiên, phải được điều chỉnh khi Mặt Trăng ở vị trí "tù" hoặc "tử".) Nó cai quản nhà thứ tư, khu vực của lá số biểu thị mái ấm và các cội rễ tâm linh. Trong những lá số có độ căng cao, đây là một trong những nơi đầu tiên để tìm đến nhằm được giải tỏa.

• Gandhi: Gandhi's Leo Moon indicates a flair for the theatrical. Indeed, the Mahatma's genius for theater played a big role in alchemizing the anger of his Venus-MarsPluto opposition. Throughout his life, Gandhi used the panache of his Leo Moon to dramatize injustice and call people to action. His Moon first made an appearance during his early years in South Africa when he galvanized the Indian community to fight discrimination by burning the hated passes that every Indian (and person of color) had to carry. His Leo Moon made a reappearance in India during the "Salt March," when Gandhi inspired a nationwide protest against the British salt tax by leading thousands to the sea to make salt.

• Gandhi: Mặt Trăng Sư Tử của Gandhi cho thấy một năng khiếu sân khấu. Thực ra, thiên tài về sân khấu của Mahatma đã đóng vai trò lớn trong việc luyện kim cơn giận của đối vị Sao Kim–Sao Hỏa–Sao Diêm Vương của ông. Suốt đời mình, Gandhi đã dùng phong thái của Mặt Trăng Sư Tử để kịch hóa bất công và kêu gọi mọi người hành động. Mặt Trăng của ông lần đầu xuất hiện trong những năm đầu ở Nam Phi khi ông khích động cộng đồng người Ấn chống phân biệt đối xử bằng cách đốt những tấm giấy thông hành đáng ghét mà mọi người Ấn (và người da màu) đều phải mang theo. Mặt Trăng Sư Tử của ông lại xuất hiện ở Ấn Độ trong "Cuộc Hành Quân Muối," khi Gandhi khơi dậy một cuộc phản kháng trên toàn quốc chống thuế muối của Anh bằng cách dẫn hàng nghìn người ra biển để làm muối.

Using Jupiter to Ameliorate Frustration

Dùng Sao Mộc Để Làm Dịu Sự Bực Bội

The largest planet in the solar system, Jupiter has long been seen by astrologers as a harbinger of grace and glad tidings. Indeed, astrophysicists consider Jupiter the keystone of the solar system. Its location and

Là hành tinh lớn nhất trong hệ mặt trời, Sao Mộc từ lâu đã được các nhà chiêm tinh xem như điềm báo của ân sủng và tin mừng. Thực ra, các nhà vật lý thiên văn coi Sao Mộc là viên đá then chốt của hệ mặt trời. Vị trí và lực hấp

gravitational power act as a protective shield that makes life on Earth possible. Jupiter also helps to deflect asteroid and comet bombardments from the solar system.

dẫn của nó hoạt động như một tấm khiên bảo vệ khiến sự sống trên Trái Đất trở nên khả hữu. Sao Mộc cũng giúp làm chệch hướng các đợt oanh kích của tiểu hành tinh và sao chổi khỏi hệ mặt trời.

With this sort of resume, who wouldn't look to Jupiter for help in life's travails? Even hard aspects with Jupiter rarely bring extreme difficulty. The biggest drawback to this happy planet is the danger of self-indulgence and complacency. However, when working with charts of high tension, Jupiter is one of the first places to look for relief.

Với một "hồ sơ" như vậy, ai lại không tìm đến Sao Mộc để được trợ giúp trước những gian truân của đời sống? Ngay cả các góc hợp căng với Sao Mộc cũng hiếm khi mang lại khó khăn cực đoan. Nhược điểm lớn nhất của hành tinh hạnh phúc này là nguy cơ buông thả bản thân và tự mãn. Tuy nhiên, khi làm việc với những lá số có độ căng cao, Sao Mộc là một trong những nơi đầu tiên để tìm kiếm sự giải tỏa.

• Lance Armstrong-Jupiter in Sagittarius conjunct Neptune: As we've already seen in the chapter on conjunctions (chapter 3), Lance's Jupiter played a crucial role during the early days of his battle with cancer. Later, Jupiter resurfaced after the cyclist was pronounced in remission and he was faced with the prospect of returning to his old life. But this was not an option: his old self was dead and gone. What next? After sinking into depression and playing endless rounds of golf, Lance found the courage to start his life anew after a profound spiritual awakening during a bike trip through North Carolina. Lance's "belief in belief" is the voice of Jupiter: radiant in its own sign, and suffused with the mystical power of Neptune.

• Lance Armstrong—Sao Mộc ở Nhân Mã đồng vị sao Hải Vương: Như chúng ta đã thấy trong chương về đồng vị (chương 3), Sao Mộc của Lance đã đóng vai trò then chốt trong những ngày đầu cuộc chiến với ung thư. Về sau, Sao Mộc lại trồi lên sau khi tay đua xe đạp được tuyên bố thuyên giảm và ông đối diện với viễn cảnh quay lại đời sống cũ. Nhưng đó không phải là một lựa chọn: con người cũ của ông đã chết và biến mất. Tiếp theo là gì? Sau khi chìm vào trầm cảm và chơi golf hết vòng này đến vòng khác, Lance đã tìm thấy can đảm để bắt đầu lại cuộc đời sau một sự thức tỉnh tinh thần sâu sắc trong một chuyến đạp xe xuyên Bắc Carolina. "Niềm tin vào niềm tin" của Lance là tiếng nói của Sao Mộc: rực rỡ trong chính dấu hiệu của nó, và thấm đẫm quyền năng huyền nhiệm của sao Hải Vương.

• Gandhi-Jupiter in Taurus: Taurus, a fixed earth sign affiliated with the second house, denotes terra firma and concrete, this-world possessions. From his humble beginnings in South Africa where he fought discrimination to the more heady days of international acclaim, the Mahatma was devoted to the building of ashram: selfsufficient, spiritual

• Gandhi—Sao Mộc ở Kim Ngưu: Kim Ngưu, một dấu hiệu cố định hành thổ gắn với nhà thứ hai, biểu thị đất vững và những sở hữu cụ thể của thế gian này. Từ những khởi đầu khiêm tốn ở Nam Phi nơi ông đấu tranh chống phân biệt đối xử cho đến những ngày sôi nổi hơn của sự tán dương quốc tế, Mahatma đã tận tụy với việc xây dựng ashram: các cộng đồng tinh

communities that encompassed the construction of buildings, the raising of goats, and the growing of crops. John Nash also had Jupiter in Taurus. In both, we see a deep comfort in the four walls of hearth and home. With Nash in particular, home played a central role after his estranged wife agreed to let him live with her in the 1970s. This Taurean refuge, as well as the campus of Princeton University, where Nash spent many hours during his recovery, provided a "container" for his healing.

thần tự cung tự cấp bao gồm việc dựng nhà, nuôi dê và trồng trọt. John Nash cũng có Sao Mộc ở Kim Ngưu. Ở cả hai, chúng ta thấy một sự an ổn sâu sắc trong bốn bức tường của bếp lửa và mái ấm. Riêng với Nash, mái nhà đã đóng vai trò trung tâm sau khi người vợ ly thân đồng ý cho ông sống cùng bà vào thập niên 1970. Nơi trú ẩn Kim Ngưu này, cũng như khuôn viên Đại học Princeton, nơi Nash đã dành nhiều giờ trong thời gian hồi phục, đã cung cấp một "dung khí" cho sự chữa lành của ông.

Exercise

Locate Jupiter in your chart. Describe the sign it's in. How might the characteristics of this sign work in a constructive way in your life?

Bài tập

Hãy định vị Sao Mộc trong lá số của bạn. Hãy mô tả dấu hiệu mà nó đang ở. Các đặc tính của dấu hiệu này có thể vận hành theo cách xây dựng như thế nào trong đời sống của bạn?

The Art of Witnessing

Once you've entered into a relationship with the planets in your chart, the biggest challenge is to avoid identifying with the intense emotions that often accompany hard aspects. One way to approach this task is by developing the "witness": the still point at the center of consciousness that enables us to be present for experience. In yogic traditions, pain and difficulty-the backbend you can't master, the triangle pose that brings unbearable stress-are seen as opportunities for growth and self-discovery. The eternal challenge for the yogi is not to fight pain but to merge with it. For in fighting pain, two difficulties are created: the pain itself, and the struggle against it. When you surrender to pain, it ceases to be something hard and becomes simply what it is. "The witness does not split life into good and bad, right and wrong, high and low, or spiritual and non spiritual. It unites all of the polarities," says psychotherapist and yoga instructor Stephen

Nghệ Thuật Làm Nhân Chứng

Một khi các bạn đã bước vào mối quan hệ với các hành tinh trong lá số của mình, thách thức lớn nhất là tránh đồng nhất bản thân với những cảm xúc mãnh liệt thường đi kèm các góc hợp căng. Một cách để tiếp cận nhiệm vụ này là phát triển "nhân chứng": điểm tĩnh lặng ở trung tâm của tâm thức cho phép chúng ta hiện diện cho trải nghiệm. Trong các truyền thống yoga, đau đớn và khó khăn—động tác uốn lưng mà bạn không thể làm chủ, tư thế tam giác gây căng thẳng không chịu nổi—được xem là cơ hội để trưởng thành và tự khám phá. Thách thức vĩnh cửu của yogi không phải là chống lại đau đớn mà là hòa nhập với nó. Vì khi chống lại đau đớn, hai khó khăn được tạo ra: bản thân cơn đau, và cuộc vật lộn chống lại nó. Khi bạn buông mình trước cơn đau, nó thôi không còn là thứ gì đó cứng rắn nữa và đơn giản chỉ là đúng như nó là. "Nhân chứng không chia đời sống thành tốt và xấu, đúng và sai, cao và thấp, hay tinh thần và phi tinh thần. Nó hợp nhất mọi cực tính," theo lời nhà

Cope. “It challenges our tendency to hold on to that which we like and push away that which we don’t and simply be with what is.” i

trị liệu tâm lý và giảng viên yoga Stephen Cope. “Nó thách thức khuynh hướng của chúng ta là bám lấy điều mình thích và đẩy ra điều mình không thích, và đơn giản là ở cùng với điều đang là.” i

One final word before leaving the area of hard aspects. When combinations of Uranus, Pluto, Saturn, or Mars are combined in tandem with personal planets, particularly the Moon and Venus, deep trauma can be signified. In such cases, the conscious ego might not be able to deal with the burden of memory that such aspects can signify. Donald Kalsched, a Jungian psychoanalyst who has worked extensively with survivors of childhood trauma, notes that not only is splitting possible, but it often becomes a necessary part of the process of healing.4

Một lời cuối trước khi rời khỏi lĩnh vực các góc hợp căng. Khi các tổ hợp của Sao Thiên Vương, Sao Diêm Vương, Sao Thổ, hoặc Sao Hỏa được kết hợp song hành với các hành tinh cá nhân, đặc biệt là Mặt Trăng và Sao Kim, có thể biểu thị chấn thương sâu. Trong những trường hợp như vậy, bản ngã có ý thức có thể không đủ khả năng xử lý gánh nặng ký ức mà các góc hợp ấy có thể biểu thị. Donald Kalsched, một nhà phân tâm học theo Jung đã làm việc sâu rộng với những người sống sót sau chấn thương thời thơ ấu, lưu ý rằng không chỉ việc phân ly là có thể, mà nó thường trở thành một phần cần thiết của tiến trình chữa lành.4

Where deep trauma has occurred, astrology can enable us to understand and unravel the underlying dynamics, but may not be sufficient to heal deep wounds. In such cases, it often helps to find a psychotherapist or analyst specialized in trauma for working through those energies.

Nơi nào đã xảy ra chấn thương sâu, chiêm tinh học có thể giúp chúng ta hiểu và tháo gỡ các động lực nền tảng, nhưng có thể không đủ để chữa lành những vết thương sâu. Trong những trường hợp như vậy, thường sẽ hữu ích nếu tìm một nhà trị liệu tâm lý hoặc nhà phân tích chuyên về chấn thương để làm việc xuyên qua những năng lượng ấy.

Squaring Your Trines: Techniques for Working with Soft Aspects—Bình Phương Hóa Các Tam Hợp Của Bạn: Kỹ Thuật Làm Việc Với Các Góc Hợp Mềm

Anyone who is destined to descend into a deep pit had better set about it with all the necessary precautions rather than risk falling into the hole backwards.

-Carl Jung, Psyche and Symbol s

Bất cứ ai được định mệnh là sẽ phải đi xuống một hố sâu thì tốt hơn hết nên bắt tay vào đó với mọi biện pháp phòng ngừa cần thiết, thay vì liều rơi vào cái hố theo kiểu ngã ngửa.

-Carl Jung, Psyche and Symbol s

Hard aspects can naturally lead to a working out of the planetary energies in our charts

Các góc hợp căng một cách tự nhiên có thể dẫn đến việc triển khai các năng lượng hành tinh

because we feel driven to do something to alleviate the pain. Not so with soft aspects, where we are often content to maintain the status quo. As a result, we must make an extra effort when dealing with these seductive places in our charts.

trong lá số của chúng ta, bởi chúng ta cảm thấy bị thúc bách phải làm điều gì đó để làm dịu nỗi đau. Với các góc hợp mềm thì không như vậy, nơi chúng ta thường bằng lòng duy trì hiện trạng. Vì thế, chúng ta phải nỗ lực thêm khi xử lý những vị trí quyến rũ này trong lá số của mình.

As with hard aspects, cultivating awareness is a good place to begin. Just as the aspects diagnostics grid can help disentangle the conflicting strains in squares and oppositions, so too can it (or other similar "diagnostics") help us navigate the eddies and currents of our soft aspects. In the process, we create a kind of inflation index: Are we avoiding the work of hard aspects by an over-reliance on our trines and sextiles? Are we becoming overly complacent? These questions, by the way, should include whether we are leaning too heavily on other easy places in our charts-dignified and exalted planets, for example. In all these cases, the same thing that in one context is a help, or even a cure, can in another context lead to disaster. Another place of refuge in the natal chart is the Moon. But here, too, lurks a danger zone. While Gandhi's Leo Moon was instrumental in defusing the tension of his volatile T-square, had he utilized it in excess it could have led to histrionics, even demagoguery. A client with Moon in Sagittarius hops on a plane and takes off for foreign climes every time there is a problem. Getting away to a totally different environment can be a huge benefit by giving us new perspectives on old problems. But used in excess, it can foster escapism.

Cũng như với các góc hợp căng, nuôi dưỡng sự tỉnh thức là một nơi tốt để bắt đầu. Cũng như lưới chẩn đoán góc hợp có thể giúp tháo gỡ các dòng xung đột trong các bình phương và đối vị, thì nó (hoặc các "chẩn đoán" tương tự khác) cũng có thể giúp chúng ta định hướng những xoáy nước và dòng chảy của các góc hợp mềm. Trong tiến trình đó, chúng ta tạo ra một dạng chỉ số phồng đại: Chúng ta có đang né tránh công việc của các góc hợp căng bằng cách quá dựa vào các tam hợp và lục hợp của mình không? Chúng ta có đang trở nên quá tự mãn không? Nhân tiện, các câu hỏi này cũng nên bao gồm việc liệu chúng ta có đang dựa quá nặng vào những vị trí dễ khác trong lá số—chẳng hạn các hành tinh ở vị trí "vượng" và "tướng"—hay không. Trong tất cả những trường hợp này, cùng một điều mà trong bối cảnh này là một sự trợ giúp, thậm chí là một phương thuốc, thì trong bối cảnh khác có thể dẫn đến thảm họa. Một nơi nương náu khác trong lá số chiêm tinh là Mặt Trăng. Nhưng ở đây cũng ẩn một vùng nguy hiểm. Dù Mặt Trăng Sư Tử của Gandhi đã là công cụ quan trọng để làm xì hơi độ căng của T-square biến động của ông, nếu ông sử dụng nó quá mức thì nó có thể dẫn đến tính kịch tính thái quá, thậm chí là mị dân. Một thân chủ có Mặt Trăng ở Nhân Mã cứ mỗi lần có vấn đề là nhảy lên máy bay và bay đến những xứ sở xa lạ. Rời đi đến một môi trường hoàn toàn khác có thể là một lợi ích lớn vì cho chúng ta những góc nhìn mới về các vấn đề cũ. Nhưng nếu dùng quá mức, nó có thể nuôi dưỡng sự trốn chạy.

One of the best reality checks for determining whether we're being seduced by the soft

Một trong những phép kiểm thực tế tốt nhất để xác định liệu chúng ta có đang bị những vị

places in our charts is relationships. In the following pages we'll look at several cases where aspects between charts played a fundamental role in the individuation process.

trí mềm trong lá số quyến rũ hay không chính là các mối quan hệ. Trong những trang tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét một số trường hợp mà các góc hợp giữa các lá số đã đóng vai trò nền tảng trong tiến trình cá thể hóa.

Relationship as Spiritual Practice

Mối Quan Hệ Như Một Thực Hành Tinh Thần

Bill & Hillary: Inflation and Its Nemesis

Bill & Hillary: Sự Phồng Đại và Kẻ Khắc Chế Nó

In the chart of former president Bill Clinton, there is one square (between the Sun and Moon, with the Moon in Venus-ruled Taurus), two inconjuncts, and two double conjunc tions. The rest of the chart is trines and sextiles (chart 52). It's important to note that not only do soft aspects predominate but that they are in two "soft" signs: Libra and Leo. In addition, the Sun, Moon, and Venus are all enhanced by dignity or exaltation.

Trong lá số của cựu tổng thống Bill Clinton, có một bình phương (giữa Mặt Trời và Mặt Trăng, với Mặt Trăng ở Kim Ngưu do Sao Kim cai quản), hai góc 150°, và hai đồng vị kép. Phần còn lại của lá số là các tam hợp và lục hợp (lá số 52). Điều quan trọng cần lưu ý là không chỉ các góc hợp mềm chiếm ưu thế mà chúng còn nằm trong hai dấu hiệu "mềm": Thiên Bình và Sư Tử. Ngoài ra, Mặt Trời, Mặt Trăng và Sao Kim đều được tăng cường bởi vị trí "vượng" hoặc "tướng".

Clinton's chart presents a classic study in inflation, one for which his life provides many illustrations. Sadly, Clinton the president is apt to be remembered not for his accomplishments in office but for Monicagate-his affair with White House intern Monica Lewinsky, the most notorious offspring of these inflationary energies. In addition, his famous (or rather infamous) "I didn't inhale" statement when asked whether he had ever smoked pot, and the even more absurd "It depends on what the meaning of the word `is' is" during grand jury testimony on the Lewinsky affair, attest to Clinton's tendency to take the easy way out: a typical expression of the shadow side of soft aspects.

Lá số của Clinton trình bày một nghiên cứu kinh điển về sự phồng đại, và đời sống của ông cung cấp nhiều minh họa. Đáng buồn thay, Clinton trên cương vị tổng thống có lẽ sẽ được nhớ đến không phải vì những thành tựu khi tại chức mà vì Monicagate—mối quan hệ của ông với thực tập sinh Nhà Trắng Monica Lewinsky, "đứa con" tai tiếng nhất của những năng lượng phồng đại này. Ngoài ra, câu nói nổi tiếng (hay đúng hơn là tai tiếng) "Tôi không hít" khi được hỏi liệu ông có từng hút cần sa hay không, và câu còn vô lý hơn "Còn tùy vào ý nghĩa của từ 'là' là gì" trong lời khai trước bồi thẩm đoàn về vụ Lewinsky, cho thấy khuynh hướng của Clinton là chọn lối thoát dễ: một biểu hiện điển hình của mặt bóng tối của các góc hợp mềm.

Clinton's equivocating behavior is especially perplexing when viewed in relation to his intellectual achievements, from his years as a Rhodes Scholar at Oxford to his graduation from Yale Law School. Intellectual

Hành vi nước đôi của Clinton đặc biệt khó hiểu khi đặt cạnh những thành tựu trí tuệ của ông, từ những năm là học giả Rhodes ở Oxford đến khi tốt nghiệp Trường Luật Yale. Sự sớm nở trí tuệ được "khóa" về mặt chiêm tinh ở một nơi

precociousness is keyed astrologically by the one place in his chart where the zodiac's heavy hitters, Pluto and Saturn, make an appearance: in conjunction to Mercury. However, even his intellectual accomplishments are infected with the inflation hug. When his memoir, My Life, was published in 2004, the New York Times called it sloppy and self-indulgent. "In many ways, the hook is a mirror of Mr. Clinton's presidency: lack of discipline leading to squandered opportunities; high expectations, undermined by self-indulgence and scattered concentration." 6 Here is an incisive description of the inflation that can result from an over-reliance on the "easy" places in our charts.

duy nhất trong lá số của ông nơi các "tay nặng ký" của Hoàng đạo, Sao Diêm Vương và Sao Thổ, xuất hiện: trong đồng vị với Sao Thủy. Tuy nhiên, ngay cả các thành tựu trí tuệ của ông cũng bị nhiễm "cái ôm" phồng đại. Khi hồi ký My Life của ông được xuất bản năm 2004, New York Times gọi nó là cẩu thả và tự nuông chiều. "Theo nhiều cách, cuốn sách là một tấm gương của nhiệm kỳ tổng thống của ông Clinton: thiếu kỷ luật dẫn đến lãng phí cơ hội; kỳ vọng cao, bị phá hoại bởi tự nuông chiều và sự tập trung tản mạn." 6 Đây là một mô tả sắc bén về sự phồng đại có thể phát sinh từ việc quá dựa vào những vị trí "dễ" trong lá số của chúng ta.

Psyche intervened in the form of impeachment hearings and a hostile press to offset the inflation in Clinton's chart-and in the person of Hillary Rodham. Hillary's chart provides the restraining energies so lacking in Bill's chart. Not only does her Saturn conjunct his Sun, but a Sun-Venus-Mercury conjunction in no-nonsense Scorpio in her chart squares all his Leo planets (chart 53). Interestingly, the two met when transiting Saturn was conjunct Clintons Moon and square his Sun.

Tâm thức đã can thiệp dưới hình thức các phiên điều trần luận tội và một nền báo chí thù địch để bù trừ sự phồng đại trong lá số của Clinton—và dưới hình thức con người Hillary Rodham. Lá số của Hillary cung cấp những năng lượng kiềm chế vốn thiếu vắng trong lá số của Bill. Không chỉ Sao Thổ của bà đồng vị Mặt Trời của ông, mà một đồng vị Mặt Trời–Sao Kim–Sao Thủy ở Bọ Cạp "không vòng vo" trong lá số của bà còn bình phương toàn bộ các hành tinh Sư Tử của ông (lá số 53). Thú vị là, hai người gặp nhau khi Sao Thổ quá cảnh đang đồng vị Mặt Trăng của Clinton và bình phương Mặt Trời của ông.

Saturn is the arch nemesis of the solar principle. Where the Sun radiates and expresses, Saturn disciplines and contracts. While antithetical, both are needed for healthy ego formation. Unbridled solar/ego energy is tantamount to looking at the Sun without protective eyewear: it is too much of an untempered good thing. Saturn is one of the forces that mediates the intensity of the solar force, in the process making it palatable for human consumption. We see Scorpio (and its ruler, Pluto) playing a similar role in the

Sao Thổ là kẻ thù truyền kiếp của nguyên lý Mặt Trời. Nơi Mặt Trời tỏa rạng và biểu đạt, Sao Thổ kỷ luật và co rút. Dù đối nghịch, cả hai đều cần thiết cho sự hình thành bản ngã lành mạnh. Năng lượng Mặt Trời/bản ngã không bị kiềm chế tương đương với việc nhìn thẳng vào Mặt Trời mà không có kính bảo hộ: đó là quá nhiều của một điều tốt chưa được điều hòa. Sao Thổ là một trong những lực điều giải cường độ của lực Mặt Trời, qua đó khiến nó trở nên "dễ tiêu thụ" đối với con người. Chúng ta thấy Bọ Cạp (và chủ tinh của nó, Sao Diêm

square that Hillary's Sun-Venus-Mercury conjunction makes to Bill's Leo Sun. Here is Hades, the Lord of the Underworld, making an unabashed challenge to the absolute authority of the Sun.

Vương) đóng một vai trò tương tự trong bình phương mà đồng vị Mặt Trời–Sao Kim–Sao Thủy của Hillary tạo với Mặt Trời Sư Tử của Bill. Đây là Hades, Chúa Tể Cõi Âm, đưa ra một thách thức không che đậy đối với quyền uy tuyệt đối của Mặt Trời.

Chart 52: Bill Clinton August 19, 1946 / 8:51 a.m. CST Texarkana, Arkansas / I'lacidus houses

Being married to Hillary was not enough to save the wayward president from the scandais that nearly drove him out of office. However, one wonders where he might have ended up without her. In the final analysis, it may well come down to consciousness: through Hillary and other "balancing" forces, Clinton was forced to stop and reflect on his behavior-something that the sextiles and trines and exalted planets in his chart did not demand of him.

Lá số 52: Bill Clinton 19 tháng 8, 1946 / 8:51 sáng CST Texarkana, Arkansas / Nhà Placidus

Việc kết hôn với Hillary đã không đủ để cứu vị tổng thống lạc lối khỏi những vụ bê bối suýt đẩy ông khỏi chức vụ. Tuy nhiên, người ta tự hỏi ông có thể đã kết thúc ở đâu nếu không có bà. Trong phân tích cuối cùng, có lẽ điều đó quy về tâm thức: thông qua Hillary và các lực "cân bằng" khác, Clinton bị buộc phải dừng lại và suy ngẫm về hành vi của mình—điều mà các lục hợp và tam hợp cùng các hành tinh ở vị trí "tướng" trong lá số của ông đã không đòi hỏi ở ông.

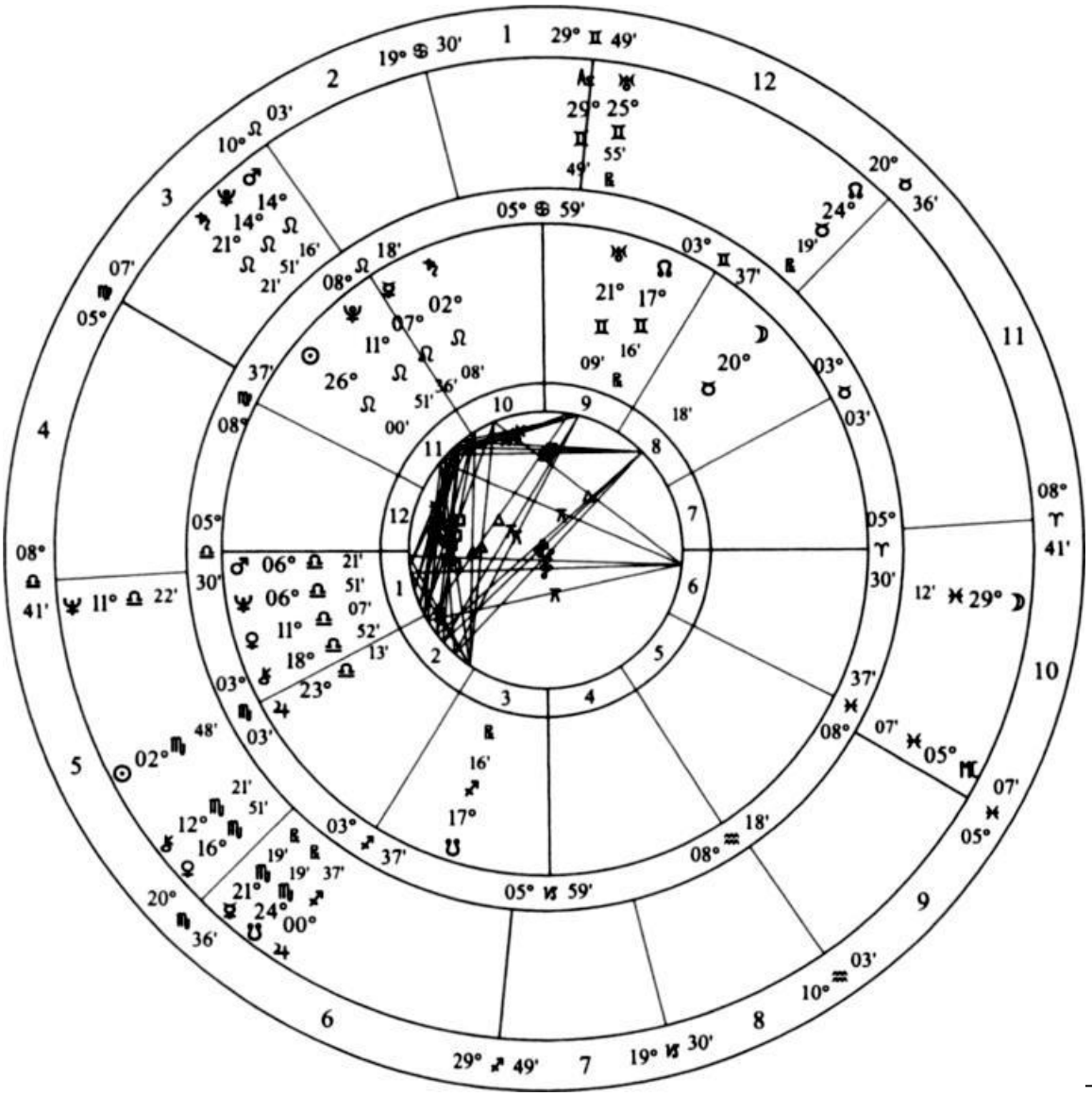


Chart 53: Synastry Biwheel for Bill and Hillary Clinton

Inner Wheel: Bill Clinton August 19, 1946 / 8:51 a.m. CST Texarkana, Arkansas / Placidus houses

Outer Wheel: Hillary Clinton October 26, 1947 / 8:00 p.m. CST Chicago, Illinois / Placidus houses

We'll now look at a very different case of Sun-Saturn in synastry.

Lá số 53: Bánh xe đôi Synastry cho Bill và Hillary Clinton

Bánh xe trong: Bill Clinton 19 tháng 8, 1946 / 8:51 sáng CST Texarkana, Arkansas / Nhà Placidus

Bánh xe ngoài: Hillary Clinton 26 tháng 10, 1947 / 8:00 tối CST Chicago, Illinois / Nhà Placidus

Giờ đây chúng ta sẽ xem xét một trường hợp rất khác về Mặt Trời–Sao Thổ trong synastry.

"She Gave Him Sex, He Gave Her Class": The Dance-Floor Magic of Ginger Rogers and Fred Astaire

This quote (courtesy of Katharine Hepburn) provides a good thumbnail sketch of the chemistry between Fred Astaire and Ginger Rogers, the legendary dance team from the 1930s. The Rogers-Astaire synastry is not only a matter of tempering inflation but of each person providing a counterweight to the other's one-sidedness.

Rogers' chart is soft and womanly: she had eight out of ten planets in yin elements (water and earth). In addition, there's a dreamy conjunction between the Sun and Neptune, as well as a Sun-Moon trine.

Astaire had eight of ten planets in fire and air, the yang elements, as well as a loose fire grand trine between Venus-Mercury, Mars, and Uranus-Saturn. Interestingly, one of his two yin planets-Sun in Taurus-sextiles Rogers' Cancer Sun. That sextile alone, however, would not have been enough for dance-floor magic. In addition, Ginger's Saturn, the unforgiving taskmaster of the zodiac, closely conjuncts Fred's Sun. How interesting that this charming and alluring woman should provide, in the form of Saturn, such a disciplining force upon Astaire's energies. One can almost see an invisible George Balanchine standing over them during rehearsals, barking out orders, keeping them in line. With Astaire's Leo Mars (the symbol of a consummate performer) sitting right on Rogers' Mercury, there was plenty of fancy footwork.

Additional Synastry Examples

"Cô Cho Anh Tình Dục, Anh Cho Cô Đẳng Cấp": Ma Thuật Sàn Nhảy của Ginger Rogers và Fred Astaire

Câu nói này (do Katharine Hepburn cung cấp) đưa ra một phác họa nhanh về phản ứng hóa học giữa Fred Astaire và Ginger Rogers, cặp đôi khiêu vũ huyền thoại của thập niên 1930. Synastry Rogers–Astaire không chỉ là chuyện điều hòa sự phồng đại mà còn là việc mỗi người cung cấp một đối trọng cho tính một chiều của người kia.

Lá số của Rogers mềm và nữ tính: cô có tám trong mười hành tinh nằm trong các hành thủy và hành thổ. Ngoài ra, có một đồng vị mơ màng giữa Mặt Trời và sao Hải Vương, cùng với một tam hợp Mặt Trời–Mặt Trăng.

Astaire có tám trong mười hành tinh ở hành hỏa và hành khí, các hành dương, cùng với một đại tam hợp hành hỏa lỏng giữa Sao Kim–Sao Thủy, Sao Hỏa, và Sao Thiên Vương–Sao Thổ. Thú vị là, một trong hai hành tinh hành âm của ông—Mặt Trời ở Kim Ngưu—tạo lục hợp với Mặt Trời Cự Giải của Rogers. Tuy nhiên, chỉ riêng lục hợp đó sẽ không đủ cho ma thuật sàn nhảy. Ngoài ra, Sao Thổ của Ginger, người quản đốc nghiêm khắc không khoan nhượng của Hoàng đạo, đồng vị chặt chẽ với Mặt Trời của Fred. Thật thú vị khi người phụ nữ duyên dáng và quyến rũ này lại cung cấp, dưới hình thức Sao Thổ, một lực kỷ luật như vậy lên các năng lượng của Astaire. Người ta gần như có thể thấy một George Balanchine vô hình đứng trên họ trong các buổi tập, quát lệnh, giữ họ vào khuôn. Với Sao Hỏa Sư Tử của Astaire (biểu tượng của một nghệ sĩ biểu diễn bậc thầy) nằm ngay trên Sao Thủy của Rogers, đã có thừa những bước chân hoa mỹ.

Các Ví Dụ Synastry Bổ Sung

Although this is not a book on synastry, a couple of other cases will help clarify just how helpful (and unhelpful) relationships can be in confronting the challenges of our charts.

Mặc dù đây không phải là một cuốn sách về synastry, một vài trường hợp khác sẽ giúp làm rõ mức độ hữu ích (và không hữu ích) của các mối quan hệ trong việc đối diện những thách thức của lá số chúng ta.

First, the unhelpful case. Recall Katharine Graham's chart and particularly her VenusPluto conjunction in Cancer. It so happened that her husband, Phillip Graham-the one whose suicide sparked Katharine's transformation into one of the most powerful women of the twentieth century-had close conjunctions between Pluto, Mercury, Saturn, and Venus in Cancer over the same degrees as Katharines. This proved to be too much for the couple to handle. As one might expect with Venus-Saturn, both husband and wife harbored feelings of massive insecurity. In the end, a process of projective identification took over whereby both projected their insecurity on the other and then vilified the other, trying desperately to push away the feelings they were so afraid of. We already know the outcome.

Trước hết, trường hợp không hữu ích. Hãy nhớ lại lá số của Katharine Graham và đặc biệt là đồng vị Sao Kim–Sao Diêm Vương ở Cự Giải. Tình cờ thay, chồng bà, Phillip Graham—người có vụ tự sát đã châm ngòi cho sự chuyển hóa của Katharine thành một trong những phụ nữ quyền lực nhất thế kỷ hai mươi—có các đồng vị chặt chẽ giữa Sao Diêm Vương, Sao Thủy, Sao Thổ và Sao Kim ở Cự Giải trên cùng những độ số như của Katharine. Điều này đã là quá sức đối với cặp đôi. Như người ta có thể dự đoán với Sao Kim–Sao Thổ, cả chồng lẫn vợ đều ôm giữ những cảm giác bất an khổng lồ. Cuối cùng, một tiến trình đồng nhất hóa phóng chiếu đã chiếm lĩnh, theo đó cả hai phóng chiếu sự bất an của mình lên người kia rồi bôi nhọ người kia, tuyệt vọng cố đẩy ra những cảm xúc mà họ sợ hãi đến vậy. Chúng ta đã biết kết cục.

Now consider a very different case of a Venus-Saturn synastic overlay. Actor/director Clint Eastwood has a tight opposition between Venus in Cancer and Saturn in Capri corn. Hilary Swank, his leading lady in the 2004 blockbuster film Million Dollar Baby, has Venus conjunct Saturn in Cancer, which conjuncts Eastwood's Venus by three degrees. For Eastwood and Swank, this difficult overlay was one important factor in the creation of one of the best films of the decade. Of course, it helped that Swank's Leo Sun conjuncted Eastwood's Moon, and that Eastwood's Neptune tightly conjuncted Swank's Mars. It also helped that, unlike Katharine and Phil Graham, Pluto was not involved in the Venus-Saturn mix.

Giờ hãy xét một trường hợp rất khác của một lớp phủ synastry Sao Kim–Sao Thổ. Diễn viên/đạo diễn Clint Eastwood có một đối vị chặt giữa Sao Kim ở Cự Giải và Sao Thổ ở Ma Kết. Hilary Swank, nữ chính của ông trong bom tấn năm 2004 Million Dollar Baby, có Sao Kim đồng vị Sao Thổ ở Cự Giải, và đồng vị với Sao Kim của Eastwood trong phạm vi ba độ. Với Eastwood và Swank, lớp phủ khó này là một yếu tố quan trọng trong việc tạo ra một trong những bộ phim hay nhất của thập kỷ. Dĩ nhiên, cũng hữu ích khi Mặt Trời Sư Tử của Swank đồng vị Mặt Trăng của Eastwood, và sao Hải Vương của Eastwood đồng vị chặt với Sao Hỏa của Swank. Cũng hữu ích khi, không như Katharine và Phil Graham, Sao Diêm Vương không tham dự vào hỗn hợp Sao Kim–Sao Thổ.

Putting aside, for a moment, these other mitigating factors, there is an important lesson to be learned through these synastic case studies. Unlike Katharine and Phil, Eastwood and Swank had a goal, a "third thing"-the making of a movie-through which to work out and alchemize the formidable energies symbolized by Venus and Saturn. This is also true in the case of Fred Astaire and Ginger Rogers (recall that Ginger's Saturn conjuncted Fred's Sun), who had the vessel of their choreography routines and the container of a punishing studio schedule through which to alchemize the Sun-Saturn energies.

Tạm gác sang một bên, trong chốc lát, những yếu tố giảm nhẹ khác này, có một bài học quan trọng cần được rút ra từ các nghiên cứu tình huống synastry. Không như Katharine và Phil, Eastwood và Swank có một mục tiêu, một "điều thứ ba"—việc làm một bộ phim—thông qua đó để triển khai và luyện kim các năng lượng ghê gớm được biểu tượng bởi Sao Kim và Sao Thổ. Điều này cũng đúng trong trường hợp Fred Astaire và Ginger Rogers (hãy nhớ Sao Thổ của Ginger đồng vị Mặt Trời của Fred), những người có chiếc bình là các bài biên đạo của họ và cái "dung khí" của một lịch quay khắc nghiệt để luyện kim các năng lượng Mặt Trời–Sao Thổ.

Not true with Katharine and Phil, who had only the fragile container of their marriage. Ironically, the Washington Post could have provided a perfect container for the workingthrough of the intense energies in their charts. However, as she had done earlier in her life, Katharine sidelined herself from that process. In the final analysis, it might be that the only solution was the one that was played out: Phil's tragic suicide, and the do-or-die ultimatum that was hoisted upon Katharine as a result.

Điều đó không đúng với Katharine và Phil, những người chỉ có cái dung khí mong manh của cuộc hôn nhân. Trớ trêu thay, Washington Post đã có thể cung cấp một dung khí hoàn hảo để triển khai các năng lượng mãnh liệt trong lá số của họ. Tuy nhiên, như bà đã làm trước đó trong đời mình, Katharine đã gạt mình ra khỏi tiến trình ấy. Trong phân tích cuối cùng, có thể giải pháp duy nhất chính là điều đã diễn ra: vụ tự sát bi thảm của Phil, và tối hậu thư sống-còn được đặt lên Katharine như một hệ quả.

End Word—Lời Kết

Two and a half millennia ago, a desperate man in search of enlightenment sat himself down under a Bodhi tree in Northeast India and slipped into a deep meditation. During the time he sat there, he was accosted by an array of demons who tried to terrify and ultimately destroy him. Violent storms of resentment and hatred arose. And then, worst of all, came enticing sensual delights. Through it all he remained steadfast, succumbing neither to the tempting nor the terrifying.

Hai thiên niên kỷ rưỡi trước, một người tuyệt vọng đi tìm giác ngộ đã ngồi xuống dưới một cây Bồ-đề ở Đông Bắc Ấn Độ và chìm vào một cuộc thiền định sâu. Trong thời gian ông ngồi đó, ông bị một loạt quỷ dữ quấy nhiễu, cố làm ông khiếp sợ và cuối cùng hủy diệt ông. Những cơn bão dữ của oán hận và thù ghét trỗi dậy. Và rồi, tệ nhất trong tất cả, là những khoái lạc nhục cảm quyến rũ. Xuyên suốt tất cả, ông vẫn kiên định, không khuất phục trước cái quyến rũ cũng không khuất phục trước cái kinh hoàng.

At the beginning of the meditation, the man's name was Prince Siddhartha. At the end, it was Shakyamuni Buddha. Indeed, the experience under the Bodhi tree proved transformative not just for one man but for all of humankind.

Ở đầu cuộc thiền định, tên của người ấy là Thái tử Siddhartha. Ở cuối, đó là Shakyamuni Buddha. Thực vậy, trải nghiệm dưới cây Bồ-đề đã chứng tỏ tính chuyển hóa không chỉ đối với một người mà đối với toàn thể nhân loại.

Think of your natal chart as a Bodhi-tree experience in miniature. All the persecutors and demons (in the form of Saturn and Pluto and Uranus) are there, as are the enticing sensual delights (Venus, Jupiter, the Moon). The demonic elements are dramatized through hard aspects, and the enticing accentuated through those flowing trines and sextiles.

Hãy nghĩ về lá số chiêm tinh của bạn như một trải nghiệm cây Bồ-đề thu nhỏ. Tất cả những kẻ bức hại và quỷ dữ (dưới hình thức Sao Thổ, Sao Diêm Vương và Sao Thiên Vương) đều ở đó, cũng như những khoái lạc nhục cảm quyến rũ (Sao Kim, Sao Mộc, Mặt Trăng). Các yếu tố quỷ dữ được kịch hóa qua các góc hợp căng, và cái quyến rũ được nhấn mạnh qua những tam hợp và lục hợp trôi chảy.

Like Fred and Ginger, we need to find the "third thing" that will help us stay balanced throughout. For Rogers and Astaire, it was dance. For Hilary and Clint, it was moviemaking. For Lance Armstrong, it was cycling (and his struggle with cancer), and for Gandhi, service. Without this third thing, sitting down under the Bodhi tree can be a perilous experience. Use the gifts of your chart-both hard aspects and soft-to lead you to that third thing and, through it, to the Buddha nature that awaits at the other side of the encounter.

Giống như Fred và Ginger, chúng ta cần tìm ra "điều thứ ba" sẽ giúp chúng ta giữ cân bằng xuyên suốt. Với Rogers và Astaire, đó là khiêu vũ. Với Hilary và Clint, đó là làm phim. Với Lance Armstrong, đó là đua xe đạp (và cuộc chiến với ung thư), và với Gandhi, đó là phụng sự. Không có điều thứ ba này, việc ngồi xuống dưới cây Bồ-đề có thể là một trải nghiệm hiểm nguy. Hãy dùng những món quà của lá số—cả các góc hợp căng lẫn các góc hợp mềm—để dẫn bạn đến điều thứ ba ấy và, thông qua nó, đến Phật tính đang chờ đợi ở phía bên kia của cuộc chạm trán.

---

1. Louise DeSalvo, Writing as a Way of Healing (Boston: Beacon Press, 1999), p. 43.

1. Louise DeSalvo, Writing as a Way of Healing (Boston: Beacon Press, 1999), p. 43.

2. Robert Johnson, Inner Work (New York: HarperSanFrancisco, 1986), p. 7.

2. Robert Johnson, Inner Work (New York: HarperSanFrancisco, 1986), p. 7.

3. Stephen Cope, "Standing Psychotherapy on Its Head," Yoga Journal, May/June 2001, pp. 172-74.

3. Stephen Cope, "Standing Psychotherapy on Its Head," Yoga Journal, May/June 2001, pp. 172-74.

4. Donald Kalsched, The Inner World of Trauma (New York: Routledge, 1996), p. 37.

5. Carl Jung, Psyche and Symbol (Princeton, NJ: Princeton University Press, 1991), p. 70.

6. Michiko Kakutani, "A Pastiche of a Presidency: Imitating a Life," review of My Life, by Bill Clinton, New York Times, June 20, 2004.

4. Donald Kalsched, The Inner World of Trauma (New York: Routledge, 1996), p. 37.

5. Carl Jung, Psyche and Symbol (Princeton, NJ: Princeton University Press, 1991), p. 70.

6. Michiko Kakutani, "A Pastiche of a Presidency: Imitating a Life," review of My Life, by Bill Clinton, New York Times, June 20, 2004.

Appendix I

A Primer of Basic Astrology

The Planets—Các Hành Tinh

For psychological purposes, the planets are placed into two categories: personal and generational. The personal planets-Sun, Moon, Mercury, Venus, and Mars-are faster moving and, as a result, indicative of individual behavior and psychology. The generational planets-Jupiter, Saturn, Uranus, Neptune, and Pluto-move more slowly and are representative of generations. All the planets can manifest as either inner drives or outer events.

Vì các mục đích tâm lý học, các hành tinh được xếp vào hai nhóm: cá nhân và thế hệ. Các hành tinh cá nhân—Mặt Trời, Mặt Trăng, Sao Thủy, Sao Kim và Sao Hỏa—di chuyển nhanh hơn và, do đó, biểu thị hành vi và tâm lý cá nhân. Các hành tinh thế hệ—Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Thiên Vương, sao Hải Vương và Sao Diêm Vương—di chuyển chậm hơn và đại diện cho các thế hệ. Tất cả các hành tinh đều có thể biểu hiện như những thôi thúc bên trong hoặc những biến cố bên ngoài.

The Personal Planets

Các Hành Tinh Cá Nhân

• Sun: identity, life force, the father

• Mặt Trời: bản sắc, sinh lực, người cha

• Moon: instincts and emotions, the feminine, the mother

• Mặt Trăng: bản năng và cảm xúc, tính nữ, người mẹ

• Mercury: thinking and communication

• Sao Thủy: tư duy và giao tiếp

• Venus: the love impulse, the drive for connection and affiliation, esthetics

• Sao Kim: xung lực yêu thương, động lực kết nối và liên kết, thẩm mỹ

• Mars: aggression and assertion, the urge for individuation and separation

• Sao Hỏa: tính hiếu chiến và sự khẳng định, thôi thúc cá thể hóa và tách biệt

The Generational Planets

Các Hành tinh Thế hệ

• Jupiter: expansion, faith, optimism

• Sao Mộc: mở rộng, đức tin, lạc quan

• Saturn: contraction, limitation, discipline, law and order

• Sao Thổ: co rút, giới hạn, kỷ luật, luật pháp và trật tự

• Uranus: revolution; electricity; violent, sudden change

• Sao Thiên Vương: cách mạng; điện lực; biến đổi dữ dội, đột ngột

• Neptune: transcendence, imagination

• sao Hải Vương: siêu việt, trí tưởng tượng

• Pluto: survival; the unconscious; transformation; death, sex, and rebirth

• Sao Diêm Vương: sinh tồn; vô thức; chuyển hóa; cái chết, tình dục và tái sinh

The Signs—Các Dấu hiệu

Elemental Groups

The signs are patterns of energy through which the planets operate. They are categorized according to four elemental groups: fire, air, water, and earth. The fire and air signs are "masculine" and extroverted by nature; water and earth are "feminine" and introverted.

Các Nhóm theo Hành

Các dấu hiệu là những mô thức năng lượng mà qua đó các hành tinh vận hành. Chúng được phân loại theo bốn nhóm hành: hỏa, khí, thủy và thổ. Các dấu hiệu hành hỏa và hành khí về bản chất là "nam tính" và hướng ngoại; hành thủy và hành thổ là "nữ tính" và hướng nội.

• Fire: Aries, Leo, Sagittarius-enthusiastic, idealistic

• Hỏa: Bạch Dương, Sư Tử, Nhân Mã—nhiệt thành, lý tưởng

• Air: Gemini, Libra, Aquarius-detached, cerebral, communicative

• Khí: Song Tử, Thiên Bình, Bảo Bình—tách biệt, thiên về trí óc, giao tiếp

• Water: Cancer, Scorpio, Pisces-emotional, empathetic

• Thủy: Cự Giải, Bọ Cạp, Song Ngư—giàu cảm xúc, đồng cảm

• Earth: Taurus, Virgo, Capricorn-practical, security conscious

• Thổ: Kim Ngưu, Xử Nữ, Ma Kết—thực tế, chú trọng an toàn

Element	Sign	Characteristics	Shadow Manifestations
Fire	Aries	Courageous, direct	Egotistical, foolhardy
	Leo	Dramatic, warm	Vain, domineering
	Sagittarius	Open, tolerant	Coarse, insensitive
Air	Gemini	Articulate, versatile	Superficial, restless
	Libra	Balanced, cooperative	Hedonistic, overly accommodating
	Aquarius	Humanitarian, open	Cold, aloof
Water	Cancer	Sensitive, nurturing	Self-indulgent, afraid to take risks
	Scorpio	Deep, loyal	Manipulative, secretive
	Pisces	Empathetic, spiritual	Unrealistic, self-absorbed
Earth	Taurus	Steadfast, practical	Stubborn, materialistic
	Virgo	Discriminating, unselfish	Overly critical, fault-finding
	Capricorn	Managerial, loyal	Materialistic, status-seeking

Modalities

The planets can also be categorized by three different modalities:

• Cardinal: Aries, Cancer, Libra, Capricorn-initiating, self-reliant

• Fixed: Taurus, Leo, Scorpio, Aquarius-stubborn, persistent

• Mutable: Gemini, Virgo, Sagittarius, Pisces-adaptable, impressionable

Các Tính chất

Các hành tinh cũng có thể được phân loại theo ba tính chất khác nhau:

• Chính yếu: Bạch Dương, Cự Giải, Thiên Bình, Ma Kết—khởi xướng, tự lực

• Cố định: Kim Ngưu, Sư Tử, Bọ Cạp, Bảo Bình—bướng bỉnh, bền bỉ

• Biến đổi: Song Tử, Xử Nữ, Nhân Mã, Song Ngư—thích nghi, dễ bị tác động

Rulerships-Dignities-Debilities—Chủ tinh–Vượng–Suy

The planets and the signs are integrally connected, with each of the signs ruled by a planet.

Các hành tinh và các dấu hiệu gắn kết chặt chẽ với nhau, trong đó mỗi dấu hiệu được một hành tinh cai quản.

Sign	Characteristics	Ruling Planet
Aries	Courageous, initiating	Mars
Taurus	Practical, dependable	Venus
Gemini	Flexible, communicative	Mercury
Cancer	Nurturing, empathetic	Moon
Leo	Warm, expressive	Sun
Virgo	Discriminating, unselfish	Mercury
Libra	Balanced, fair	Venus
Scorpio	Loyal, probing	Pluto
Sagittarius	Open, tolerant	Jupiter
Capricorn	Responsible, managerial	Saturn
Aquarius	Humanitarian, detached	Uranus
Pisces	Empathetic, compassionate	Neptune

—[Picture 100]

The planets are most powerful when placed in the signs that they rule. Conversely, they are weakest when placed in the opposing signs. For example, Venus, ruler of Taurus, is in its detriment in Scorpio.

In addition, the planets are exalted in some signs and in their fall in others. Exalted planets are strong, but not as strong as planets in their ruling signs. Planets in their fall are also weak.'

Các hành tinh mạnh nhất khi được đặt trong các dấu hiệu mà chúng cai quản. Ngược lại, chúng yếu nhất khi được đặt trong các dấu hiệu đối xứng. Ví dụ, Sao Kim, chủ tinh của Kim Ngưu, ở vị trí "tù" trong Bọ Cạp.

Hơn nữa, các hành tinh "vượng" trong một số dấu hiệu và ở vị trí "tử" trong những dấu hiệu khác. Các hành tinh "vượng" thì mạnh, nhưng không mạnh bằng các hành tinh ở trong dấu hiệu cai quản của chúng. Các hành tinh ở vị trí "tử" cũng yếu.'

Planet	Rules	Exaltation	Detriment	Fall
Sun	Leo	Aries	Aquarius	Libra
Moon	Cancer	Taurus	Capricorn	Scorpio
Mercury	Gemini	Virgo	Pisces	Leo
Venus	Taurus, Libra	Pisces	Aries	Virgo
Mars	Aries	Capricorn	Taurus	Cancer
Jupiter	Sagittarius	———	Gemini	———
Saturn	Capricorn	Libra	Cancer	Aries
Uranus	Aquarius	Scorpio	Leo	Taurus
Neptune	Pisces	Cancer	Virgo	Capricorn
Pluto	Scorpio	———	———	———

Aspects—Các Góc hợp

Aspects are angular relationships between the planets, measured in degrees. It is useful to think of the zodiac as a 3600 pie, which, when sliced, produces these angular relationships. Cutting the pie into two large pieces and placing planets at either end produces an opposition. Cutting it into three pieces produces trines. When divided into four pieces squares are produced; and into six, sextiles.

Góc hợp là các mối quan hệ theo góc giữa các hành tinh, được đo bằng độ. Thật hữu ích khi hình dung Hoàng đạo như một chiếc bánh 3600, khi cắt ra sẽ tạo nên các mối quan hệ theo góc này. Cắt chiếc bánh thành hai phần lớn và đặt các hành tinh ở hai đầu sẽ tạo ra một đối vị. Cắt thành ba phần sẽ tạo ra các tam hợp. Khi chia thành bốn phần sẽ tạo ra các góc vuông; và thành sáu phần sẽ tạo ra các lục hợp.

Aspects reveal the intensity of life experience, as well as how the planetary energies relate to each other. Aspects can be likened to a kind of chemical reaction in which the vibrations of the planets combine and form a third energetic entity.' Depending on the strength and position of the planets, the aspects can create very powerful impulses within the psyche.

Các góc hợp cho thấy cường độ của trải nghiệm đời sống, cũng như cách các năng lượng hành tinh liên hệ với nhau. Các góc hợp có thể được ví như một dạng phản ứng hóa học, trong đó các rung động của các hành tinh kết hợp và hình thành một thực thể năng lượng thứ ba.' Tùy theo sức mạnh và vị trí của các hành tinh, các góc hợp có thể tạo ra những xung lực rất mạnh trong tâm thức.

There are two kinds of aspects: hard and soft (or difficult and easy).

Có hai loại góc hợp: cứng và mềm (hoặc khó và dễ).

The hard aspects bring challenge and conflict to the individual. They combine incompatible or opposing elements and require that the native employ both creativity and forbearance in order to make them work constructively. For example, say Mars in Aries (fire) squares Moon in Cancer (water) in a chart. Fire and water do not ordinarily get along, so the native must find a way of making this combination work. One solution-putting water in a pot and the pot on a hot stove-indicates just how productive these difficult aspects can be.

Các góc hợp cứng đem lại thách thức và xung đột cho cá nhân. Chúng kết hợp các hành không tương hợp hoặc đối nghịch và đòi hỏi đương số phải vận dụng cả tính sáng tạo lẫn sự nhẫn nại để khiến chúng vận hành một cách xây dựng. Ví dụ, giả sử Sao Hỏa ở Bạch Dương (hỏa) tạo góc vuông với Mặt Trăng ở Cự Giải (thủy) trong một lá số. Hỏa và thủy thường không hòa hợp, nên đương số phải tìm ra cách làm cho tổ hợp này vận hành. Một giải pháp—đổ nước vào nồi và đặt nồi lên bếp nóng—cho thấy các góc hợp khó này có thể năng suất đến mức nào.

The hard aspects are:

Các góc hợp cứng là:

• The square-90°

• Góc vuông-90°

• The opposition-180°

• Đối vị-180°

• The conjunction-0°

• Đồng vị-0°

Easy aspects combine the same or similar elements. Mars at 23° Virgo (earth) aspecting Saturn at 23° Scorpio (water) sextiles that planet. The Sun at the first degree of Aries (fire) aspecting Venus at the first degree of Leo (fire) is said to trine that planet. Both are examples of harmonious interactions. Soft aspects create pleasure and easy, but usually unremarkable, creativity.

Các góc hợp dễ kết hợp cùng hành hoặc các hành tương tự. Sao Hỏa ở 23° Xử Nữ (thổ) tạo góc hợp với Sao Thổ ở 23° Bọ Cạp (thủy) thì lục hợp với hành tinh đó. Mặt Trời ở độ thứ nhất của Bạch Dương (hỏa) tạo góc hợp với Sao Kim ở độ thứ nhất của Sư Tử (hỏa) thì được nói là tam hợp với hành tinh đó. Cả hai đều là ví dụ về những tương tác hài hòa. Các góc hợp mềm tạo ra khoái cảm và sự sáng tạo dễ dàng, nhưng thường không đáng chú ý.

The soft aspects are:

Các góc hợp mềm là:

• The sextile-60°

• Lục hợp-60°

• The trine-120°

• Tam hợp-120°

Orbs indicate the arc within which an aspect exerts influence. Most astrologers accept an

Độ lệch cho biết cung độ mà trong đó một góc hợp phát huy ảnh hưởng. Hầu hết các nhà

orb of 7°, sometimes larger for the Sun and Moon.

chiêm tinh chấp nhận độ lệch 7°, đôi khi lớn hơn đối với Mặt Trời và Mặt Trăng.

The Houses—Các Nhà

The houses are fields of life experience. They are:

Các nhà là những trường vực của trải nghiệm đời sống. Chúng là:

- First house: physical body, persona
- Second house: personal values and possessions
- Third house: communication, short trips
- Fourth house: home, feelings, psychic roots, the mother
- Fifth house: creativity, children
- Sixth house: physical health, service, routine working environment
- Seventh house: marriage, one-to-one relationships, opponents
- Eighth house: transformation, death, sexuality, other people's resources
- Ninth house: metaphysics, long trips
- Tenth house: career, life path, the father
- Eleventh house: friends, community, aspirations
- Twelfth house: mysticism, the unconscious, confinement

- Nhà thứ nhất: thân thể vật lý, nhân dạng
- Nhà thứ hai: các giá trị và tài sản cá nhân
- Nhà thứ ba: giao tiếp, các chuyến đi ngắn
- Nhà thứ tư: nhà cửa, cảm xúc, cội rễ tâm linh, người mẹ
- Nhà thứ năm: sáng tạo, con cái
- Nhà thứ sáu: sức khỏe thể chất, phụng sự, môi trường làm việc thường nhật
- Nhà thứ bảy: hôn nhân, các mối quan hệ một-đối-một, đối thủ
- Nhà thứ tám: chuyển hóa, cái chết, tính dục, nguồn lực của người khác
- Nhà thứ chín: siêu hình học, các chuyến đi xa
- Nhà thứ mười: sự nghiệp, lộ trình đời sống, người cha
- Nhà thứ mười một: bạn bè, cộng đồng, khát vọng
- Nhà thứ mười hai: huyền môn, vô thức, giam hãm

1. Traditional rulerships, dignities, exaltations, and detriments are sometimes different from those of modern astrology.

1. Các chủ tinh, vượng, "tướng", và "tù" theo truyền thống đôi khi khác với chiêm tinh hiện đại.

2. Alan Oken, Alan Okens Complete Astrology (New York: Bantam Books, 1988), p. 386.

2. Alan Oken, Alan Okens Complete Astrology (New York: Bantam Books, 1988), p. 386.

Appendix II

Chart Sources

The Rodden rating system was used for the charts in this book.*

Hệ thống xếp hạng Rodden đã được dùng cho các lá số trong cuốn sách này.*

1. Mahatma Gandhi-October 2, 1869, Porbandar, India, 7:11 a.m. LMT. Rating: C.

1. Mahatma Gandhi-2 tháng 10, 1869, Porbandar, Ấn Độ, 7:11 sáng LMT. Xếp hạng: C.

2. Lance Armstrong-September 18, 1971, Plano, Texas. Not rated. Sunrise chart used.

2. Lance Armstrong-18 tháng 9, 1971, Plano, Texas. Không xếp hạng. Dùng lá số lúc mặt trời mọc.

3. Eric Harris-April 9, 1981, Wichita, Kansas, 9:37 p.m. CST. Rating: AA.

3. Eric Harris-9 tháng 4, 1981, Wichita, Kansas, 9:37 tối CST. Xếp hạng: AA.

4. Princess Diana-July 1, 1961, Sandringham, England, 7:45 p.m. GMD. Rating: A.

4. Công nương Diana-1 tháng 7, 1961, Sandringham, Anh, 7:45 tối GMD. Xếp hạng: A.

5. Princess Masako-December 9, 1963, Tokyo, Japan. Not rated. Sunrise chart used.

5. Công nương Masako-9 tháng 12, 1963, Tokyo, Nhật Bản. Không xếp hạng. Dùng lá số lúc mặt trời mọc.

6. Katharine Graham-June 16, 1917, New York, New York. Not rated. Graham was born at home and no time was listed on her birth certificate. Birth time adjusted to 8:43 a.m. EST by author.

6. Katharine Graham-16 tháng 6, 1917, New York, New York. Không xếp hạng. Graham sinh tại nhà và không có giờ sinh trên giấy khai sinh. Tác giả hiệu chỉnh giờ sinh thành 8:43 sáng EST.

7. Charles Schulz-November 26, 1922, St. Paul, Minnesota. Not rated. Birth time adjusted to 7:07 p.m. CST by author.

7. Charles Schulz-26 tháng 11, 1922, St. Paul, Minnesota. Không xếp hạng. Tác giả hiệu chỉnh giờ sinh thành 7:07 tối CST.

8. Martha Stewart-August 3, 1941, Jersey City, New Jersey, 1:33 p.m. EDT. Rating: AA.

8. Martha Stewart-3 tháng 8, 1941, Jersey City, New Jersey, 1:33 chiều EDT. Xếp hạng: AA.

9. Rush Limbaugh-January 12, 1951, Cape Girardeau, Missouri, 7:50 a.m. CST. Rating: AA.

9. Rush Limbaugh-12 tháng 1, 1951, Cape Girardeau, Missouri, 7:50 sáng CST. Xếp hạng: AA.

10. Jane Fonda-December 21, 1937, Manhattan, New York, 9:14 a.m. EST. Rating: AA.

10. Jane Fonda-21 tháng 12, 1937, Manhattan, New York, 9:14 sáng EST. Xếp hạng: AA.

11. Kurt Cobain-February 20, 1967, Aberdeen, Washington, 7:20 p.m. PST. Rating: AA.

11. Kurt Cobain-20 tháng 2, 1967, Aberdeen, Washington, 7:20 tối PST. Xếp hạng: AA.

12. Katharine Hepburn-May 12, 1907, Hartford, Connecticut, 5:47 p.m. EST. Rating: AA.

12. Katharine Hepburn-12 tháng 5, 1907, Hartford, Connecticut, 5:47 chiều EST. Xếp hạng: AA.

13. John Nash June 13, 1928, Bluefield, West Virginia, 7:00 a.m. EST. Rating: AA.

13. John Nash 13 tháng 6, 1928, Bluefield, West Virginia, 7:00 sáng EST. Xếp hạng: AA.

14. Marlon Brando-April 3, 1924, Omaha, Nebraska, 11:00 p.m. CST. Rating: AA.

14. Marlon Brando-3 tháng 4, 1924, Omaha, Nebraska, 11:00 tối CST. Xếp hạng: AA.

15. Muhammad Ali-January 17, 1942, Louisville, Kentucky, 6:35 p.m. CST. Rating: AA.

15. Muhammad Ali-17 tháng 1, 1942, Louisville, Kentucky, 6:35 chiều CST. Xếp hạng: AA.

16. United States of America-July 4, 1776, Philadelphia, Pennsylvania, 3:10 a.m. LMT. Not rated.

16. Hợp chủng quốc Hoa Kỳ-4 tháng 7, 1776, Philadelphia, Pennsylvania, 3:10 sáng LMT. Không xếp hạng.

17. Henry Miller-December 26, 1891, Manhattan, New York, 12:30 p.m. EST. Rating: A.

17. Henry Miller-26 tháng 12, 1891, Manhattan, New York, 12:30 trưa EST. Xếp hạng: A.

18. Thomas Merton-January 31, 1915, Prads, France, 9:00 a.m. GMT. Rating: AA.

18. Thomas Merton-31 tháng 1, 1915, Prads, Pháp, 9:00 sáng GMT. Xếp hạng: AA.

19. Bill Clinton-August 19, 1946, Texarkana, Arkansas, 8:51 a.m. CST. Rating: A.

19. Bill Clinton-19 tháng 8, 1946, Texarkana, Arkansas, 8:51 sáng CST. Xếp hạng: A.

20. Hillary Clinton-October 26, 1947, Chicago, Illinois, 8:00 p.m. CST. Rating: DD.

20. Hillary Clinton-26 tháng 10, 1947, Chicago, Illinois, 8:00 tối CST. Xếp hạng: DD.

* Rodden Rating System: * Hệ thống Xếp hạng Rodden:

AA	Accurate data as recorded by the family or state.
A	Accurate data as quoted by the person, kin, friend, or associate.
B	Biography or autobiography.
C	Caution: no source.
DD	Dirty data—two or more conflicting quotes that are unqualified.
X	Data with no time of birth.
XX	Data without a known or confirmed date.

—[Picture 103]

From: http://www.astrodatabank.com. Từ: http://www.astrodatabank.com.

Bibliography

Andersen, Hans Christian. The Red Shoes. 1845. Reprint, La Jolla, CA: Green Tiger Press, 1982.

Armstrong, Lance, with Sally Jenkins. It's Not About the Bike. New York: Berkley Books, 2000.

Barton, Tamsyn. Ancient Astrology. New York: Routledge, 1994.

A Beautiful Mind. Film directed by Ron Howard. Universal Video, 2002.

Berger, M. "Katharine Graham of Washington Post Dies at 84." New York Times, July 18, 2001, p. 1.

Berzoff, Joan, Laura Melano Flanagan, and Patricia Hertz. Inside Out and Outside In. Northvale, NJ: Jason Aronson, 1996.

Bosworth, Patricia. Marlon Brando. New York: Viking, 2001.

Brandon, J. "Americans Must Correct Their Ignorance of Asia." Op-ed page, International Herald Tribune, October 23, 2001.

Burdick Harmon, Melissa. "The'Iransformation of Katharine Graham," Biography, March 2003.

Campion, Nick. "Liz Greene Interview Part 2: The Lens of Astrology." Mountain Astrologer (February-March, 2002): p. 39.

Carlson, M., and J. M. Horowitz. "The Accidental Feminist." Time, February 17, 1997, p. 24.

Chadha, Yogesh. Gandhi: A Life. New York: John Wiley, 1997.

Childs, K. "Kay Graham's Side of the Story." Editor & Publisher, November 15, 1997, p. 17.

Chin, P. "Gentle Genius." People, February 28, 2000, pp. 54-59.

Cope, Stephen. "Standing Psychotherapy on Its Head." Yoga Journal, May/June 2001, pp. 172-74.

Cummins, C. "Life Without Sex?" Yoga Journal, November 2002, p. 96.

Cunningham, Donna. Astrology and Spiritual Development. San Rafael, CA.: Cassandra Press, 1989.

DeSalvo, Louise. Writing as a Way of Healing. Boston: Beacon Press, 1999.

Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorders, IV. Washington D.C.: American Psychiatric Association, 2000.

Edgerton, C. "Katharine Graham." Entertainment Weekly, January 4, 2002, p. 37.

Edinger, Edward. Ego and Archetype. Boston: Shambhala, 1992.

Erlanger, S. "In Europe, Some Scold `World's Policeman."' Op-ed page, New York Times, September 26, 2001.

Faiola, A. "Princess Masako Bears Royal Burden." Washington Post, June 25, 2004, p. 1.

Felsenthal, Carol. Power, Privilege, and the Post: The Katharine Graham Story. New York: Seven Stories Press, 1993.

Fortune, Dion. The Training and Work of an Initiate. York Beach, ME: Samuel Weiser, 2000.

Fritchey, P. “She Moved to an Inner Life.” Newsweek, July 30, 2001, p. 57.

Gandhi. Film directed by Richard Attenborough. Columbia Video, 1982.

Gandhi, M. K. An Autobiography. Ahmedabad, India: Navajivan Trust, 1927.

Gauquelin, Michel. Cosmic Influences on Human Behavior. Santa Fe, NM: Aurora Press, 1994.

Gibbs, N., and T. Roche. “The Columbine Tapes.” Time, December 20, 1999, p. 46.

Giles, J. “The Poet of Alienation.” Newsweek, April 18, 1994, pp. 33-38.

Goode, E. “Wanted: Brave and Congenial.” International Herald Tribune, February 12, 2003.

Graham, Katharine. Personal History. New York: Vintage Books, 1998.

Halberstam, David. The Powers That Be. New York: Dell, 1979.

Hamaker-Zondag, Karen. The Yod Book. York Beach, ME: Samuel Weiser, 2000.

Hays, C., and D. Carr. “Before Facing Judge, Stewart Is Out and About.” Business section, New York Times, July 15, 2004, p. 1.

Hepburn, Katharine, host. AllAbout Me. Video directed by David Heeley. Turner Pictures, 1992.

Hillman, James. Re- Visioning Psychology. New York: HarperPerennial, 1975.

The Holy Bible. The Old Testament, revised standard edition. San Francisco: Ignatius Press, 1952.

Johnson, Robert. Inner Work. New York: HarperSanFrancisco, 1986.

Jung, Carl. Psyche and Symbol. Princeton, NJ: Princeton University Press, 1991.

Kakutani, Michiko. “A Pastiche of a Presidency: Imitating a Life.” Review of My Life, by Bill Clinton. New York Times, June 20, 2004.

Kalsched, Donald. The Inner World of Trauma. New York: Routledge, 1996.

Koh, T. “The Ignorance on Both Sides Can Cause Trouble.” International Herald Tribune, July 26, 2001, p. 4.

Krishnamurti, J. Freedom from the Known. Hampshire, UK: Krishnamurti Foundation Trust Ltd., 1969.

Lhalungpa, Lobsang P., trans. The Life ofMilarepa. New York: Penguin Books, 1977.

Lyman, R. “Marion Brando, Oscar-Winning Actor, Is Dead at 80.” New York Times, July 2, 2004, p. 1.

Martin, Claire. “Cycling Becomes Metaphor for Cancer Battle.” Denver Post, June 4, 2000.

Martin, Jay. Always Merry and Bright: The Life of Henry Miller. New York: Penguin, 1978.

Meachum, Virginia. Martha Stewart: Successful Businesswoman. Berkeley Heights, NJ: Enslow Publishers, 1998.

Merton, Thomas. The Seven Storey Mountain. New York: Harcourt Brace, 1998.

Moses, L. “U.S. Newspapers’ Leading Lady.” Editor &Publisher, July 23, 2001, p. 10.

Nasar, Sylvia. A Beautiful Mind. New York: Touchstone, 1998.

Oken, Alan. Alan Okens Complete Astrology. New York: Bantam Books, 1988.

Onishi, N. “A Princess’s Distress Pierces Japan’s Veil of Secrecy.” New York Times, August 7, 2004.

Reagan, N. “With Great Friendships, You Don’t Try to Figure Them Out.” Newsweek, July 30, 2001, p. 58.

Reich, Wilhelm. Character Analysis. New York: Touchstone, 1945.

Remnick, David. King of the World.- Muhammad Ali and the Rise of an American Hero. New York: Random House, 1998.

Rosenblatt, R. “Why So Many New Yorkers Are Crazy About the Place.” International Herald Tribune, November, 23, 2001.

Rudhyar, Dane. Person-Centered Astrology. New York: Aurora Press, 1980.

Schlesinger, A., Jr. “In Vindicating Herself She Became a Quiet Revolutionary.” Newsweek, July 30, 2001, P. 55.

. Review of Power, Privilege, and the Post: The Katharine Graham Story, by Carol Felsenthal. New Republic, May 3, 1993, p. 36.

Sciolino, E. “Who Hates Us? Who Loves Us?” Op-ed page, New York Times, September 23, 2001.

Siegel, Bernie. Love, Medicine 6’ Miracles. New York: HarperCollins, 1986.

Thomas, E. “An American Original.” Newsweek, July 30, 2001, p 48.

Tyl, Noel. The Creative Astrologer. St. Paul, MN: Llewellyn Publications, 2000.

. Synthesis & Counseling in Astrology. St. Paul, MN: Llewellyn Publications, 1994.

Wilford, J. N. “Solar System’s `Cousin’ Found.” New York Times, June 14, 2002, p. Al.

Wolf, Ernest. Treating the Self. New York: Guilford Press, 1988.

Yogananda, Paramahansa. Autobiography of a Yogi. Los Angeles: Self-Realization Fellowship, 2001.

Astrology

Aspects: Powerful Keys to Personal Transformation

"Aspects are a way of unlocking potential and utilizing all your talents. They can be used to spark profound change in your life."

—Robin Antepara

Conventional astrology teaches that "soft" aspects (trines and sextiles) are desirable and "hard" aspects (squares, oppositions, and conjunctions) are difficult. Robin Antepara takes a refreshing approach to planetary relationships in the natal chart. She moves beyond viewing aspects as either challenging or harmonious and shows that every aspect is a valuable source of self-knowledge, providing insight into our strengths, talents, shadow issues, and even life purpose.

In this straightforward and lively guide, Robin Antepara tells how to utilize the energy of *all* your natal aspects to your best advantage by using the focus and direction they provide for maximum personal growth. In addition to the five major aspects, Antepara explores the potential of natal grand trines in each element (fire, earth, air, and water), yods and inconjuncts, and other minor aspects. The birth charts of Gandhi, Lance Armstrong, Princess Diana, Marlon Brando, Kurt Cobain, Martha Stewart, and other cultural icons provide illuminating examples of the importance of alchemizing planetary aspects to realize your life's true potential.

Robin Antepara is an astrologer, writer, and educator who divides her time between Japan and the United States. She is working on a Ph.D. in depth psychology and has master's degrees in education and psychology. Antepara is a member of the International Society for Astrological Research and has been conducting astrological seminars and workshops in Japan and North America for over ten years.

ISBN-13: 978-0-7387-0928-4
ISBN-10: 0-7387-0928-X
51695>
9 780738 709284

$16.95 US
$20.95 CAN
Llewellyn Worldwide
Woodbury, MN 55125-2989
www.llewellyn.com
PRINTED IN THE USA